TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số Xuân Kỷ Hợi 2019

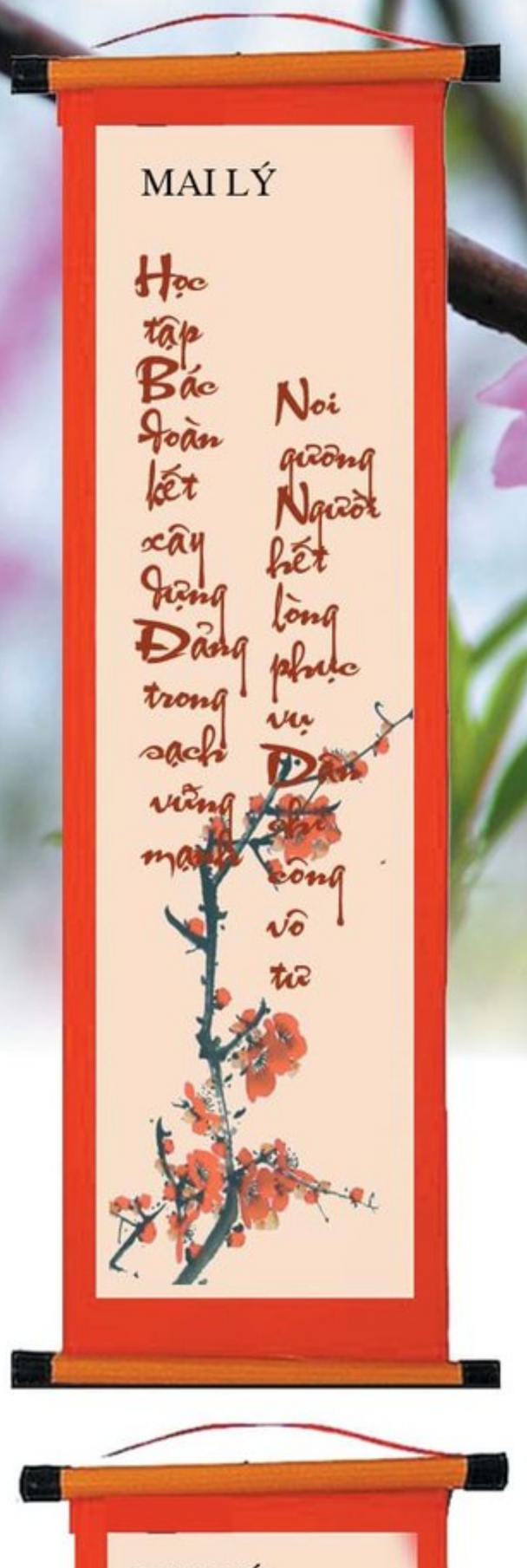
ISSN 1859 - 4719

Mừng Đảng quang vinh

Mừng Xuân Kỷ Hợi



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN



NHỮ MAI HỒNG

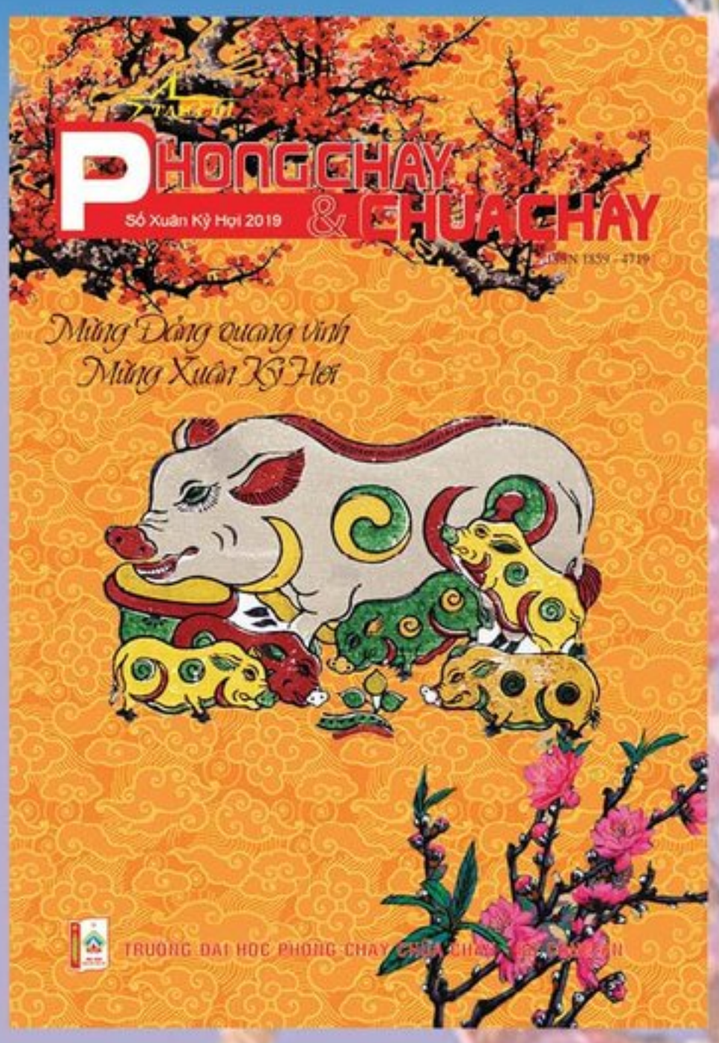
Có Đảng tiên phong, tài đức nghĩa nhân bừng lẽ sống
Lấy dân làm gốc, công bằng dân chủ sáng niềm tin

BÙI KHẮC KHUYÊN

Phòng chống cháy, nổ tốt phố, làng không cháy, nổ quanh năm Tết
Cứu hộ, cứu nạn giỏi giao thông ít tai nạn bốn mùa Xuân

TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY
Số Xuân Kỷ Hợi 2019

ISSN 1859 - 4719



HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO BIÊN TẬP

Thiếu tướng, TS. LÊ QUANG BỐN
Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng

Đại tá, PGS,TS. VŨ VĂN BÌNH
Nguyên Phó Hiệu trưởng - Ủy viên

Đại tá, TS. PHẠM VĂN NĂM
Phó Hiệu trưởng - Ủy viên

Đại tá, TS. NGUYỄN XÃ HỘI
Phó Hiệu trưởng - Ủy viên

Đại tá, TS. LÊ QUANG HẢI
Phó Hiệu trưởng - Ủy viên

TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, TS. NGUYỄN THÀNH LONG

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Kiêm THƯ KÝ TÒA SOẠN
Đại úy, TS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ MỸ THUẬT
Đại úy THÀNH THỊ PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa:
Chào Xuân Kỷ Hợi 2019

TRONG SỐ NÀY

XÃ LUẬN
5. Tạp chí PC&CC: Lời Bác mãi sáng soi.

MỪNG ĐẢNG QUANG VINH, MỪNG XUÂN KỶ HỢI
6. PHẠM PHỦ BÌNH: Phải xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.
7. MINH QUANG: Ngày Xuân nhớ những vần thơ chúc Tết của Bác Hồ.

DIỄN ĐÀN ĐẦU NĂM
8. HOÀNG VIỆT: Phỏng vấn Thiếu tướng, TS. Đoàn Việt Mạnh – Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH.
10. THIÊN HƯƠNG: Phỏng vấn Thiếu tướng, TS. Lê Quang Bốn – Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC.

XUÂN TRÊN MỌI MIỀN TỔ QUỐC
12. LỆ HOA – LỆ TRANG: 50 năm viết tiếp trang sử vàng.
14. VIỆT HOÀNG: Tết của lính chữa cháy ở thành phố ngàn hoa.
15. HOÀNG HƯƠNG: Đón Xuân ở "xứ hoa ban".
16. HOÀNG VIỆT: Xuân trên đỉnh Phanxipăng.
17. THỤY AN: Chợ Cốc Lếu những ngày giáp Tết.
18. TRUNG ANH: Ngày Xuân thăm Sở Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ.
19. HOÀNG VIỆT: Gặp gỡ chàng "hiệp sỹ" đời thường và công tác thiện nguyện sưởi ấm nhiều trái tim.

CÔNG TÁC PCCC TRONG DỊP TẾT
21. NGUYỄN MINH KHƯƠNG: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lào Cai: Sát cánh cùng nhân dân trong công tác đảm bảo an toàn PCCC&CNCH.
22. NAM ANH: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an TP Đà Nẵng: Sẵn sàng bảo vệ bình yên thành phố bên bờ sông Hàn.

VĂN HÓA – NGHỆ THUẬT
23. HOÀNG VIỆT: Truyện ngắn Ông Năm "khùng".
24. HẢI BÌNH: Truyện ngắn Mất ngủ.
25. VÂN ANH: Truyện ngắn Con dâu tuổi Hợi.
26. ĐÀO MẠNH LONG: Truyện ngắn Tết vẹn tròn.
27. PHƯƠNG TRANG: Xin chữ đầu năm – Nét đẹp cổ truyền còn mãi.
28. MINH TÙNG: "Happy New Year" – Ca khúc còn mãi với thời gian.
29. MỘC MIÊN: Những lá thư ân tình gửi người lính chữa cháy.
30. HẢI BÌNH: "Mùa Xuân đến rồi đó".
31. TRỊNH LAN: Những tờ báo Tết đầu tiên.
32. QUANG ANH: Rộn ràng phiên chợ Tết miền Tây Bắc.
33. THÙY DƯƠNG: Dịch Diệp Trang – Nơi thời gian dừng lại.
34. HẢI ĐƯỜNG: Phong vị Việt trong tranh đỏ Kim Hoàng.
35. HỒNG MINH: "Only The Brave" và những thông điệp giàu triết lý nhân sinh.
36. BẢO ANH: Giữ bình yên nơi gặp gỡ đất trời.
37. THỤY AN: Tranh Hàng Trống: Nét tinh hoa của người Hà Nội.

CÂU CHUYỆN NGÀY XUÂN
38. PHƯƠNG MINH: Những năm Hợi trong lịch sử Việt Nam.
39. THÁI THỤY: Tết Việt thời Lý – Trần.
40. BẢO ANH: Tết lửa trại của Bác Hồ.
41. MAI HẠNH: Những vụ cháy, nổ chấn động thế giới năm 2018.
42. THU HÀ: Ateshgah – Ngôi đền thiêng và ngọn lửa cháy nghìn năm không tắt.
43. TRẦN HỒNG MINH: Tháp lửa trong kiến trúc đền tháp Champa tại di tích Mỹ Sơn.

NĂM HỢI NÓI CHUYỆN LỢN
44. TRỊNH LAN: Lễ hội độc đáo "Rước lợn" La Phù.
45. HẢI ĐƯỜNG: Mỹ thuật dân gian với hình tượng chú heo.

TRANG THƠ

PHONG TỤC ĐÓN TẾT BỐN PHƯƠNG
48. ĐỨC CHIẾN: Tục giữ lửa ngày Tết của người Thái ở Nghệ An.
49. TRẦN HOÀNG QUÂN: Phong tục thờ Thần Lửa ở Nam Bộ.

THƯ CHÚC MỪNG NĂM MỚI

Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2019

Các đồng chí thân mến!

Nhân dịp năm mới 2019 và đón Xuân Kỷ Hợi, thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, tôi thân ái gửi tới toàn thể tướng lĩnh, sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ, công nhân viên, học viên; các đồng chí cán bộ hưu trí, thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sỹ Công an nhân dân; các đồng chí Công an xã, bảo vệ dân phố, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp lời thăm hỏi và chúc mừng năm mới tốt đẹp nhất.

Năm 2018, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ; sự đồng tâm, hiệp lực, phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả của Quân đội nhân dân, của các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị, nhất là sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn của Nhân dân, lực lượng Công an nhân dân đã vượt qua mọi khó khăn, thách thức, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng, lực lượng Công an nhân dân đã gương mẫu đi đầu triển khai thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương nội bộ; đẩy mạnh thực hiện phong trào Công an nhân dân học tập, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy và các phong trào thi đua, cuộc vận động; tạo chuyển biến tích cực trên các mặt công tác, chiến đấu và xây dựng lực lượng; xuất hiện nhiều điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt và gương chiến đấu dũng cảm trong đấu tranh phòng, chống tội phạm.

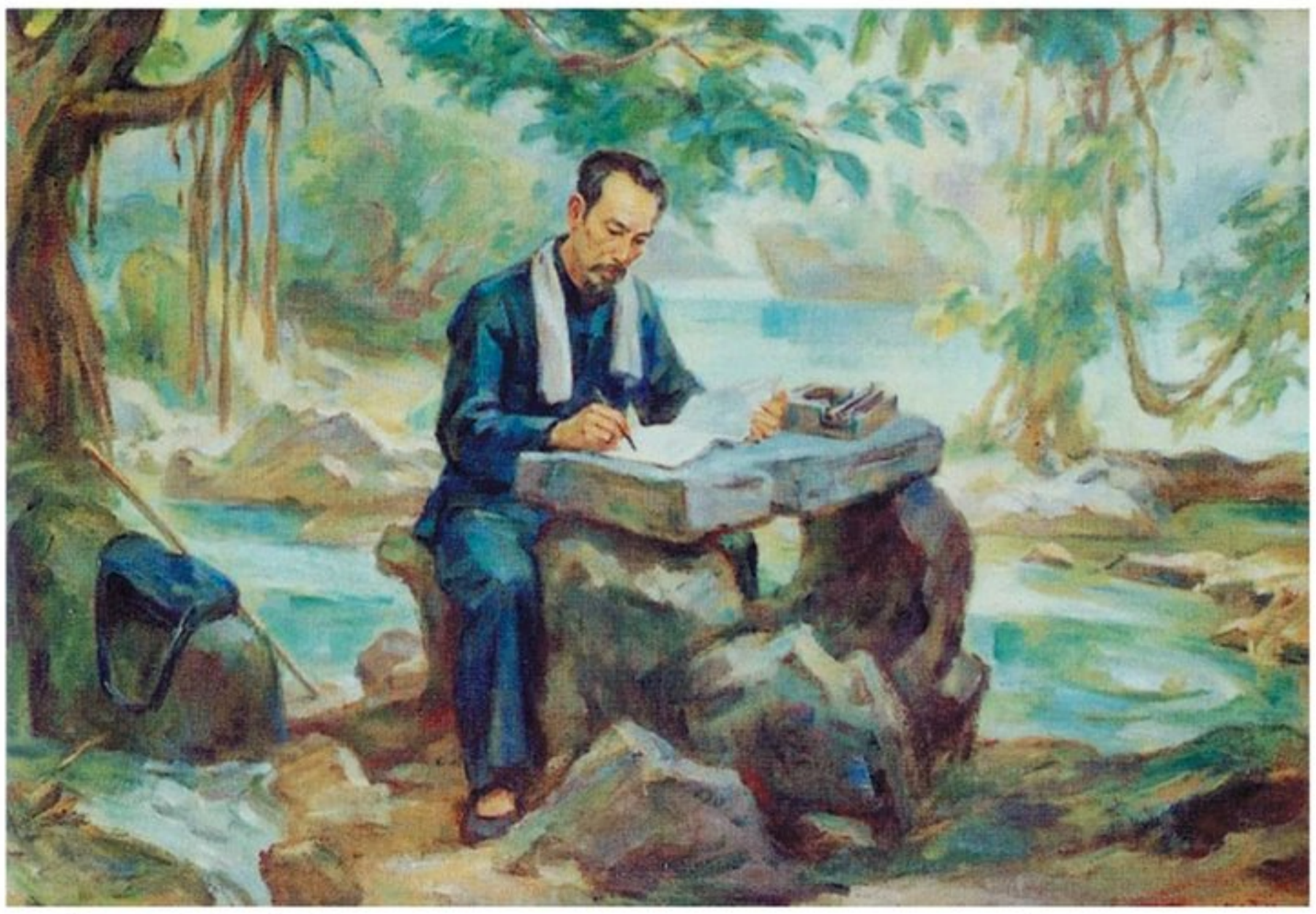
Bước sang năm 2019, dự báo tình hình quốc tế, khu vực và trong nước sẽ còn diễn biến phức tạp, đặt ra yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự rất nặng nề. Năm mới, với khí thế thi đua mới, mỗi đơn vị, cán bộ, chiến sỹ Công an hãy phát huy truyền thống vẻ vang và những thành tích đạt được trong năm qua; tiếp tục đổi mới toàn diện và nâng cao chất lượng các mặt công tác Công an; quán triệt thực hiện hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các phong trào thi đua yêu nước và cuộc vận động trong Công an nhân dân; chủ động nêu gương, kỷ cương, trách nhiệm, xây dựng đơn vị thực sự trong sạch, vững mạnh, xác định danh dự là điều thiêng liêng, cao quý nhất; quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; phục vụ đắc lực sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước; xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Chúc các đồng chí và gia đình năm mới dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Chào thân ái và quyết thắng!

Thượng tướng TÔ LÂM - Ủy viên Bộ Chính trị
Bí thư Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ trưởng Bộ Công an

LỜI BÁC MÃI SÁNG SOI



Bác Hồ làm việc bên bờ suối Lê Nin. *Ảnh: Tư liệu*

Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ thiên tài, nhà tư tưởng lỗi lạc, người cha thân yêu của các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam, luôn chăm lo xây dựng, giáo dục và rèn luyện Công an nhân dân trưởng thành, lớn mạnh về mọi mặt. Người để lại cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, trong đó có lực lượng Công an nhân dân tư tưởng và những lời dạy quý báu. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Công an nhân dân đã trở thành di sản tinh thần thiêng liêng, là nền tảng lý luận, là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của lực lượng Công an nhân dân, góp phần quan trọng làm nên những chiến công to lớn, thành tích xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh dành nhiều sự quan tâm đặc biệt đối với lực lượng Công an nói chung và lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy (PCCC) nói riêng. Có nhiều kỷ niệm, lời động viên, khen ngợi, lời huấn thị của Bác đã trở thành niềm tự hào và là kim chỉ nam cho mọi hành động của các thế hệ Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy. Đối với lực lượng CAND nói chung, Bác để lại 6 lời dạy thiêng liêng, trở thành phương châm hành động, phép xử thế của các thế hệ Công an. Đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, Bác để lại 4 điều huấn thị gồm những nội dung ngắn gọn, cô đọng nhưng có giá trị hết sức quan trọng để các thế hệ cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH vận dụng vào công tác, chiến đấu, xây dựng lực lượng. Bốn điều dạy đó là:

- Phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, chớ chủ quan, tự mãn.

- Phải thường xuyên thật sẵn sàng để nhanh chóng làm tròn nhiệm vụ bất kỳ trong tình hình nào để bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân.

- Phải không ngừng học tập, nghiên cứu, phát huy sáng kiến, tổng kết kinh nghiệm để tiến bộ hơn nữa trong công việc phòng cháy, chữa cháy.

- Phải thường xuyên hướng dẫn và bồi dưỡng về nghiệp vụ cho lực lượng dân phòng ngày càng tiến bộ, để họ trở thành người giúp việc thật đắc lực cho các đồng chí…

Có thể nói, bốn điều Bác dạy mãi mãi là bó đuốc soi đường, là tư tưởng định hướng xuyên suốt toàn bộ các hoạt động công tác, chiến đấu, xây dựng lực lượng, xây dựng phong trào quần chúng... của toàn lực lượng Cảnh sát PCCC. Thực tiễn trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH luôn lấy tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh làm nền tảng lý luận để chiến đấu, xây dựng lực lượng không ngừng lớn mạnh và trưởng thành, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Thực tế đã chứng minh, phát huy truyền thống anh hùng của CAND Việt Nam, lực lượng Cảnh sát PCCC cùng các lực lượng Công an khác đã sát cánh cùng toàn Đảng, toàn quân và toàn dân vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam ngày càng giàu mạnh.

Ngay từ những ngày mới thành lập, trong bối cảnh đất nước bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước vô cùng ác liệt; tuy lực lượng còn non trẻ, phương tiện còn thiếu thốn nhưng lực lượng Cảnh sát PCCC đã không ngại hy sinh, gian khổ, kiên cường chiến đấu, lập nên những chiến công hào hùng, góp phần bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân, bảo vệ thành quả xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và chi viện cho chiến trường miền Nam.

Đất nước hòa bình thống nhất, cả nước bước vào thời kỳ khôi phục kinh tế sau chiến tranh, lực lượng Cảnh sát PCCC vừa củng cố, xây dựng lực lượng tại các tỉnh phía Nam, vừa thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia PCCC; kiểm tra, hướng dẫn biện pháp an toàn cho các kho tàng, bến bãi, cơ sở kinh tế, quốc phòng, phục vụ phát triển kinh tế. Trong lúc kinh tế đất nước gặp khó khăn, nhiều vụ cháy kho tàng, bến bãi, hầm lò khai thác khoáng sản xảy ra, việc cứu chữa rất khó khăn vì thiếu phương tiện, thiết bị đặc chủng, nhưng với sự sáng tạo trong việc ứng dụng khoa học kỹ thuật, lực lượng Cảnh sát PCCC đã ngăn chặn và dập tắt không để cháy gây thiệt hại nghiêm trọng.

Bước vào thời kỳ đổi mới, để kịp thời phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, lực lượng Cảnh sát PCCC đã chủ động tham mưu cho Đảng, Nhà nước, các cấp các ngành từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật về PCCC. Trong thời kỳ này, nhiều văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn, chỉ đạo về công tác PCCC được ban hành. Hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCCC tiếp tục được nâng cao. Đặc biệt, Luật PCCC ra đời cũng đã đánh dấu một bước phát triển vượt bậc trong công tác xây dựng phong trào Toàn dân tham gia công tác PCCC. Ngày 4/10 hàng năm đã chính thức trở thành ngày hội Toàn dân PCCC.

Với chức năng trực tiếp chiến đấu, chỉ tính trong 5 năm (từ 2013 đến nay), lực lượng Cảnh sát PCCC đã tổ chức chữa cháy kịp thời, hiệu quả trên 14.871 vụ cháy, cứu nạn, cứu hộ 6.857 vụ; kịp thời dập tắt hàng nghìn vụ cháy, nổ, bảo vệ tài sản, hàng hóa có giá trị hàng chục nghìn tỷ đồng; tổ chức cứu nạn và hướng dẫn thoát nạn nhiều vụ tai nạn, sự cố, bão lũ, thiên tai… khác xảy ra thường nhật. Trong cuộc chiến đấu không tiếng súng giữa thời bình, nhiều chiến sỹ Cảnh sát PCCC đã dũng cảm hy sinh khi làm nhiệm vụ. Máu và sự hy sinh của các chiến sỹ Cảnh sát PCCC đã góp phần tô thắm thêm những trang sử vẻ vang của lực lượng CAND nói chung, lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng.

Ngày nay, trong bối cảnh đất nước hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, đặc biệt là cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã và đang đặt ra nhiều yêu cầu, thách thức; tình hình an ninh trật tự và cháy, nổ tiếp tục có những diễn biến phức tạp, nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC càng trở nên hết sức nặng nề. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã và đang tiếp tục quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về Công an nhân dân nói chung và tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác PCCC nói riêng. Tập trung làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng gắn với công tác kiện toàn tổ chức, bộ máy, xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC ngày càng trong sạch, vững mạnh, từng bước tiến lên chính quy, hiện đại. Tăng cường giáo dục cho cán bộ, chiến sỹ về truyền thống vẻ vang của lực lượng; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức trong sáng, có lối sống trong sạch, lành mạnh, văn minh, trung thực, có ý thức tổ chức kỷ luật cao.

Đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào "CAND học tập, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy" trong tình hình mới; Cuộc vận động "Xây dựng phong cách người CAND bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ", thực hiện nghiêm túc và chất lượng "6 điều Bác Hồ dạy CAND", "4 điều Bác dạy Cảnh sát PCCC". Không ngừng phấn đấu học tập, rèn luyện theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, quán triệt, vận dụng tư tưởng của Người vào thực tiễn công tác và cuộc sống.

Tích cực tham mưu cho Đảng, Nhà nước, Bộ Công an và các cấp, các ngành về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC. Thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết và các quy định của pháp luật về công tác PCCC. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ, hạn chế cháy, nổ, tai nạn, sự cố xảy ra. Thường xuyên rèn luyện chuyên môn, nghiệp vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, tổ chức tốt các hội thi, hội thao, diễn tập PCCC&CNCH; trang bị phương tiện kỹ thuật, thường trực sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống sự cố xảy ra.

Nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các loại hình đào tạo, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trong đào tạo lực lượng PCCC&CNCH, gắn kết đào tạo giữa lý luận và thực tiễn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thực tiễn đặt ra. Đẩy mạnh quan hệ hợp tác quốc tế, tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học, chuyển giao, công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong lĩnh vực PCCC với các quốc gia trong khu vực và trên thế giới; từng bước nghiên cứu, chế tạo, sản xuất các loại thiết bị, phương tiện phục vụ công tác PCCC&CNCH.

Tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng phong trào Toàn dân PCCC. Đổi mới nội dung, hình thức, các biện pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và vận động người dân tham gia công tác PCCC&CNCH nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, ý thức của người dân trong chấp hành và thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn PCCC&CNCH cho gia đình và cộng đồng, góp phần thúc đẩy phong trào Toàn dân PCCC đi vào chiều sâu, thực chất và hiệu quả.

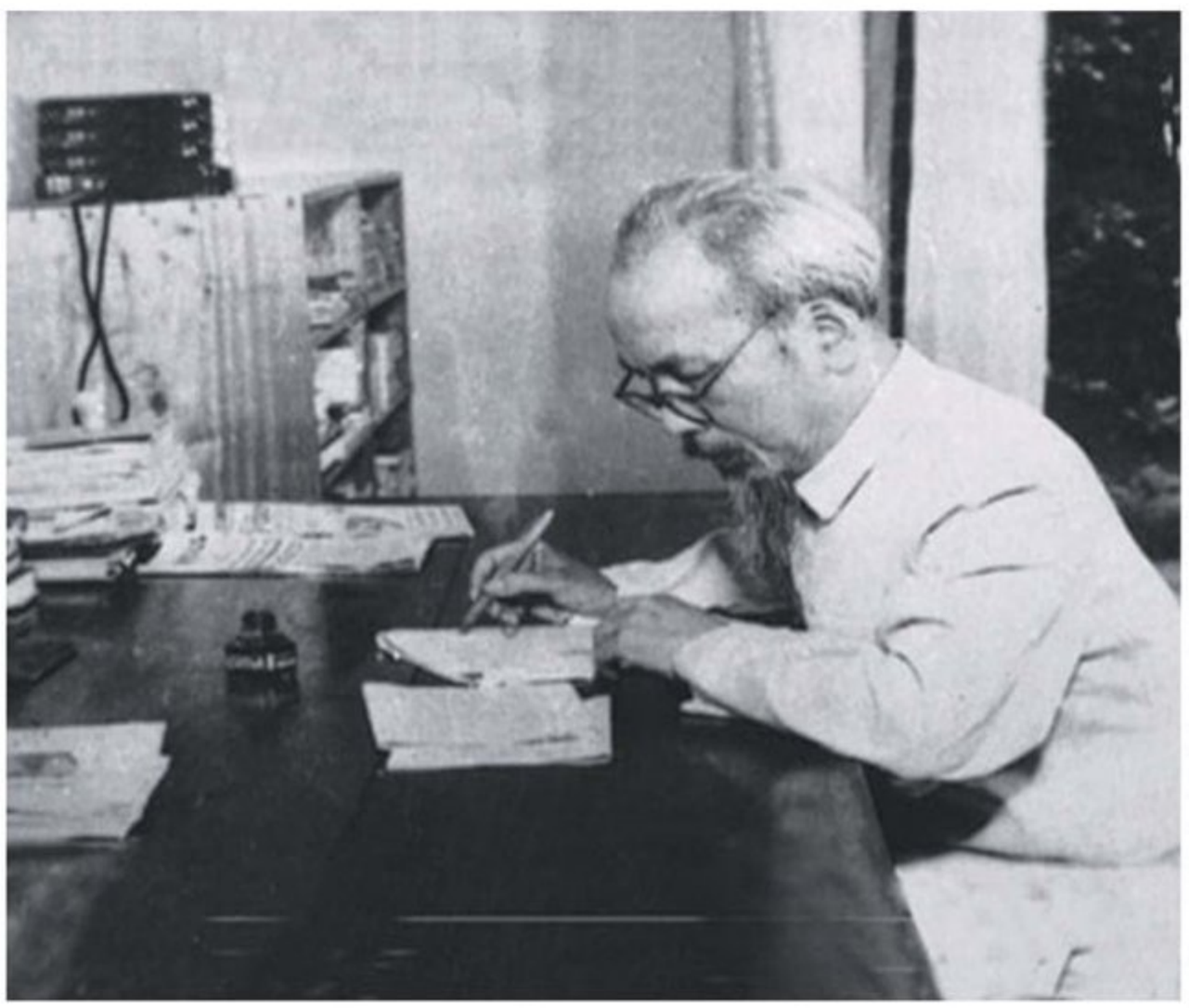
Tròn 50 mùa Xuân Bác đã đi xa, nhưng tư tưởng của Người vẫn còn nguyên giá trị. Những câu chuyện giản dị, những lời chỉ dạy ân cần nhưng sâu sắc, gần gũi, thiêng liêng mà Bác dành cho cán bộ, chiến sỹ CAND nói chung, lực lượng Cảnh sát PCCC luôn và mãi là nguồn động viên, cổ vũ để toàn lực lượng CAND nói chung, Cảnh sát PCCC nói riêng khắc phục mọi khó khăn, không ngừng rèn luyện bản lĩnh chiến đấu, sẵn sàng đáp ứng mọi nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó./.

TẠP CHÍ PCCC

PHẢI XỨNG ĐÁNG LÀ NGƯỜI LÃNH ĐẠO, NGƯỜI ĐẦY TỚ THẬT TRUNG THÀNH CỦA NHÂN DÂN

PHẠM PHÚ BÌNH

Trước lúc đi xa, Bác Hồ đã dặn lại trong Di chúc: "Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân".



Theo cách hiểu thông thường, về mặt chính trị, lãnh đạo và phục vụ là hai phạm trù có nội hàm khác nhau; người lãnh đạo và người đầy tớ (người phục vụ) cũng có những chức trách không giống nhau. Thế nhưng, đối với Đảng Cộng sản Việt Nam, một Đảng ra đời từ phong trào cách mạng của nhân dân, có thiên chức lãnh đạo cuộc cách mạng ấy vì mục đích phục vụ nhân dân, lấy lợi ích của nhân dân làm lợi ích cao nhất của mình, thì hoàn toàn không có một bức tường ngăn cách nào giữa nhiệm vụ lãnh đạo và nhiệm vụ phục vụ. Chính vì vậy, giữa người lãnh đạo và người đầy tớ có mối quan hệ thống nhất và biện chứng lẫn nhau.

Sinh thời Bác luôn luôn nhắc nhở cán bộ, đảng viên: "Muốn lãnh đạo được quần chúng, trước tiên phải có đạo đức cách mạng". "Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ "cộng sản" mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước. Đồng chí ta nhiều người đã làm được nhưng vẫn còn những người hủ hóa. Đảng có trách nhiệm gột rửa cho những đồng chí đó. Hô hào dân tiết kiệm, mình phải tiết kiệm trước đã. Đồng chí ta phải học lấy bốn đức cách mạng: cần, kiệm, liêm, chính. Muốn làm cách mạng, phải cải cách tính nết mình trước tiên". Vì vậy, đã là đảng viên thì phải cố thành một đảng viên "bốn tốt", nghĩa là phải hết lòng phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp, làm đúng chính sách của Đảng, nếu không thì vào làm gì. Đảng không bắt buộc ai vào Đảng cả, vào Đảng thì phải có nhiệm vụ, có trách nhiệm của đảng viên, nếu sợ không phục vụ được nhân dân, phục vụ được cách mạng thì đừng vào hay khoan hãy vào.

Mỗi cán bộ, đảng viên từ trên xuống dưới đều phải hiểu rằng: mình vào Đảng để làm đầy tớ cho nhân dân, phục vụ nhân dân. Bác nhấn mạnh: làm đầy tớ nhân dân chứ không phải là "quan" nhân dân. Để làm được điều đó, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải thật sự tự xây dựng, tự chỉnh đốn mình, làm đúng lời căn dặn của Bác Hồ thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư.

"Mỗi cán bộ, đảng viên phải xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân". Muốn xứng đáng là người lãnh đạo thì cần có đức và tài. Nhưng làm người lãnh đạo không có nghĩa là đứng trên quần chúng, làm thầy quần chúng" mà phải là "người đầy tớ thật trung thành của nhân dân". Đây là quan điểm nhân dân, nhân văn sâu sắc, là tư tưởng nhất quán và xuyên suốt trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Bác Hồ, đặc biệt là từ khi Đảng ta trở thành đảng cầm quyền.

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh thì Đảng ta là đạo đức, là văn minh, Đảng không có lợi ích nào khác ngoài lợi ích của nhân dân; cho nên hễ còn người dân Việt Nam bị đói rét thì Đảng coi mình chưa làm tròn nhiệm vụ. Do đó, mỗi đảng viên, cán bộ của Đảng phải chăm lo xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, phấn đấu rèn luyện xứng đáng là người lãnh đạo, là đầy tớ trung thành của nhân dân, làm cho dân giàu, nước mạnh.

Đất nước, nhân dân đang dõi theo, đang trông đợi Đảng, Nhà nước cần có những cố gắng lớn, quyết tâm chính trị cao và thái độ kiên quyết, không nể nang trong phòng ngừa và chống tham nhũng, và trong việc chỉnh đốn Đảng sẽ xây dựng được đội ngũ cán bộ Đảng, chính quyền đúng thực chất như Bác Hồ từng dạy bảo và mong muốn: "Cán bộ Đảng, chính quyền không phải làm quan cách mạng ăn trên ngồi trốc. Cán bộ Đảng, chính quyền, ngay cả Bác là cán bộ cao nhất đều là đầy tớ của nhân dân, phải hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, phải cần, kiệm, liêm, chính". Là đội tiền phong của giai cấp công nhân, của dân tộc, Đảng bảo vệ kiên quyết nhất quyền lợi của nhân dân. Vì lẽ đó, Đảng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn giáo dục, nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải giữ gìn phẩm chất đạo đức, chống cho được những thói hư, tật xấu, sự suy thoái, biến chất trong điều kiện Đảng cầm quyền. Người đã cảnh báo tới một nguy cơ, đó là chủ nghĩa cá nhân không dừng ở một người, một cá nhân mà có thể lây lan, biến chất tới cả một tập thể, một tổ chức. Người nói: "Một dân tộc, một Đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân".

Bác mong Đảng ta cũng như mỗi cán bộ, đảng viên thật sự đoàn kết, thật sự dân chủ trên cơ sở thật sự vì nước, thật sự vì dân, thật sự vì Tổ quốc. Lời dạy của Bác cũng là điều cán bộ, đảng viên ta tâm niệm giữ cho mình trong sáng hơn, cho xứng với thế hệ kế tục sự nghiệp vinh quang của Người. Bác dạy chúng ta, Đảng ta là Đảng cầm quyền và là Đảng của giai cấp, của nhân dân, của dân tộc. Mỗi đảng viên, cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng; thể hiện tình đoàn kết với dân ở chỗ phải thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, không xa rời dân, không mắc bệnh quan liêu, cửa quyền hống hách với dân. Mọi công việc Đảng phải đặt lợi ích của dân ở hàng đầu; đảm bảo thực hiện trọn vẹn quyền lợi chính đáng cho mọi công dân, đảm bảo Đảng là Đảng của dân, Đảng vì dân. "Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân".

Sự nghiệp đổi mới đất nước ta đang đứng trước cả thời cơ và thách thức đan xen, đặt ra những yêu cầu rất cao cả về phẩm chất và năng lực đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên. Vì vậy, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên không chỉ phải luôn nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý, mà còn phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng; nếu không, sẽ trở thành lạc hậu và bị đào thải. Những biểu hiện vun vén lợi ích cá nhân; tệ tham nhũng, lãng phí của công, bớt xén của người lao động... phải bị nghiêm trị; sự lười biếng, vô trách nhiệm, quan liêu hành chính, dựa dẫm, ỷ lại, cùng các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống… phải bị lên án, loại trừ. Học tập và làm theo Người, mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt mình trong tổ chức, trong tập thể, phải tôn trọng nguyên tắc, pháp luật, kỷ cương.

Tất cả vì nhân dân, mỗi cán bộ, đảng viên, dù ở bất cứ cương vị nào phải gần dân, học dân, có trách nhiệm với dân. Phải trăn trở và thấy trách nhiệm của mình khi dân còn nghèo đói. Không chỉ sẻ chia và đồng cam, cộng khổ với nhân dân, mà còn phải biết tập hợp nhân dân, phát huy sức mạnh của dân, tổ chức, động viên, lãnh đạo nhân dân phấn đấu thoát khỏi đói nghèo. Nhân dân là người thầy nghiêm khắc và nhân ái, luôn luôn đòi hỏi cao ở cán bộ, đảng viên, đồng thời cũng sẵn lòng giúp đỡ cán bộ, đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, phát huy ưu điểm, sửa chữa sai lầm, khuyết điểm.

"Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân". Lời căn dặn đó của Bác phải được tất cả cán bộ, đảng viên, nhất là những người có trách nhiệm từ trên xuống dưới trong bộ máy của Đảng và của Nhà nước phải suy nghĩ. Đó là quan điểm cách mạng vô sản, một luận điểm có ý nghĩa cơ bản và sâu sắc về quan hệ giữa cơ quan lãnh đạo của Đảng, của Nhà nước và sự nghiệp cách mạng của quần chúng.

Kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, đảng viên cần dành thời gian đọc và suy ngẫm tác phẩm Di chúc của Người, để thấm đượm sâu sắc hơn nữa phẩm chất đạo đức cách mạng cao đẹp, trong sáng và những lời căn dặn thấu tình đạt lý của Người. Từ đó, mỗi cán bộ, đảng viên tự giác xây dựng kế hoạch hành động, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh: suốt đời tận tụy phấn đấu hy sinh cho Đảng, cho nước, cho dân, việc gì có lợi cho dân dù nhỏ mấy cũng cố mà làm, việc gì không có lợi cho dân dù nhỏ mấy cũng cố mà tránh. Đó là tinh thần tích cực, chủ động phấn đấu rèn luyện, học tập và làm theo theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh một cách thiết thực nhất để hiện thực hóa lời dạy của Người: "Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân".

Với tất cả tình cảm kính yêu vô hạn và niềm tin tuyệt đối vào lời căn dặn của Người, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đồng lòng quyết tâm thực hiện thắng lợi Di chúc thiêng liêng và con đường cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã lựa chọn, xây dựng một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.■

Ngày Xuân nhớ những vần thơ chúc Tết của Bác Hồ

Bác ơi!
Tết đến.
Giao thừa đó
Vẫn đón nghe thơ Bác mọi lần
Rìu rít đàn em vui pháo nổ
Tưởng nghìn tay Bác vỗ sang Xuân...
(Tố Hữu)

Vẫn biết rằng ước nguyện đó giờ đây chỉ là trong tâm khảm, nhưng cứ mỗi độ Xuân về, tâm tưởng mỗi người dân nước Việt lại bâng khuâng, da diết nhớ Người. Những vần thơ chan chứa yêu thương từ nhành cây ngọn cỏ đến tận cùng những nỗi đau của kiếp nhân sinh. Đã thành thông lệ, có lẽ ngàn đời về sau, lời chúc Tết của vị Chủ tịch nước gửi tới toàn thể đồng bào trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài sẽ mãi mãi trường tồn. Xuân sang nhớ Người, nhớ vóc dáng hình hài cùng những vần thơ sắt son chất thép. Sự kết tinh của chủ nghĩa anh hùng cao cả trong một tấm lòng bình dị đã lan toả khắp không gian và thời gian, cuộn mình chảy với dòng máu Lạc Hồng.

Không chỉ ở Việt Nam mà ngay cả trên thế giới, có lẽ Chủ tịch Hồ Chí Minh là vị nguyên thủ duy nhất chúc Tết đồng bào của mình bằng những vần thơ. Tính từ năm 1946 cho đến khi Người qua đời, mỗi năm Chủ tịch Hồ Chí Minh đều làm thơ chúc Tết như món quà mừng tuổi đầy ý nghĩa gửi tới đồng bào và chiến sỹ cả nước. Những vần thơ chúc Tết của Bác không chỉ là "Mấy lời thân ái nôm na/ Vừa là kêu gọi, vừa là mừng Xuân", mà còn là những dự báo lịch sử, những chỉ đạo chiến lược cách mạng được truyền đạt bằng thơ gửi đến đồng bào chiến sỹ cả nước. Nhân dịp đầu Xuân, chúng ta cùng nhau ôn lại những bài thơ chúc Tết của Bác khi ở chiến khu để hiểu thêm những sự kiện lịch sử gắn với năm tháng trường kỳ kháng chiến của dân tộc được ẩn chứa sau những lời thơ chúc Tết mộc mạc và giản dị của Người.

22 bài thơ chúc Tết của Người là 22 lời kêu gọi sức mạnh đoàn kết và lý tưởng cách mạng cao cả. Ẩn sâu trong những vần thơ hào sảng ấy là một tấm lòng vì nước vì dân. Lần cuối cùng đón Xuân cùng nhân dân cả nước ở cõi dương gian này, trái tim Người vẫn không ngừng trào sôi ngọn lửa đấu tranh:

Năm qua thắng lợi vẻ vang,
Năm nay tiền tuyến chắc càng thắng to.
Vì độc lập, vì tự do,
Đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào.
Tiến lên! Chiến sỹ, đồng bào,
Bắc - Nam sum họp, xuân nào vui hơn!
(Thơ chúc Tết Xuân Kỷ Dậu – 1969)

Thật tự nhiên, những vần thơ ấy đã đi vào lòng người và âm thầm chảy mãi. Khắc giao hoà của đất trời đã hoà chung cùng ước vọng thiêng liêng của cả dân tộc. Ánh trong chất thép rắn chắc ấy là sự dung dị của tứ thơ, của lý tưởng cộng sản vững bền không gì lay chuyển nổi.

Trong quá khứ, mảnh đất này đã là nơi thấm đầy máu và nước mắt của cõi người, với biết bao nỗi thống khổ giữa sự sống và cái chết, giữa gặp gỡ và chia ly. Dòng sông Gianh hiền hoà đã có lúc như một lằn roi quất ngang chia cắt Đàng Trong, Đàng Ngoài thời Trịnh Nguyễn, cũng chính nó chứng kiến biết bao sự hy sinh của một lớp người bên này bờ Bắc, phía bên kia của bờ Nam. Lòng quật cường của ông cha biết bao đời nay đều hướng tới để xoá bỏ sự cắt chia ác nghiệt đó. 22 lời ca chúc Tết của Bác Hồ là 22 niềm khắc khoải về một ngày thống nhất Bắc – Nam.

Bắc Nam như cội với cành,
Anh em ruột thịt, đấu tranh một lòng.
Rồi đây thống nhất thành công,
Bắc Nam ta lại vui chung một nhà.
Mấy lời thân ái nôm na,
Vừa là kêu gọi, vừa là mừng xuân.
(Thơ chúc Tết Xuân Giáp Thìn – 1964)

Những vần thơ ấm tình dân tộc, hồn cốt và khí phách ấy đong đầy trong từng câu, từng chữ. Nhịp thơ 6/8 mà Bác Hồ sử dụng thật đắc địa. Trong dáng vẻ hiền hoà của dải đất hình chữ S, trong sự êm ả của hoài niệm ấu thơ mỗi người được lớn lên bên những lời ru. Ngọn lửa đấu tranh vẫn bừng bừng soi tỏ, hắt sáng lên từng góc cạnh của những tay cày, tay súng xả thân vì đất nước thân yêu.

Xuân về xin có một bài ca,
Gửi chúc đồng bào cả nước ta:
Chống Mỹ hai miền đều đánh giỏi,
Tin mừng thắng trận nở như hoa!
(Thơ chúc Tết Xuân Đinh Mùi – 1967)

Mãn Giác Thiền Sư (thời Lý) từng có hai câu thơ mà người đời mệnh danh là tuyệt bút: "Những tưởng Xuân tàn hoa rụng hết/ Đêm qua sân trước một nhành mai".

Sức sống tiềm tàng của cõi nhân gian được gói gọn trong chỉ có một từ "Xuân". Dẫu rằng mùa Xuân đã khép lại, nhưng hơi ấm cùng vòng xoay vô tận của nó đã đủ sức níu kéo sự sống, níu kéo màu xanh của cỏ cây và điểm tô thế giới bằng những điểm màu của biết bao cánh hoa khoe sắc. Khoảng cách về thời đại không xoá bỏ niềm rung cảm của mỗi thi nhân. Ngót 1000 năm sau, Bác Hồ "tạo tác" vẻ đẹp của mùa Xuân bằng một hình ảnh mới:

Xuân này hơn hẳn mấy xuân qua,
Thắng trận tin vui khắp nước nhà,
Nam Bắc thi đua đánh giặc Mỹ.
Tiến lên!
Toàn thắng ắt về ta!
(Thơ chúc Tết Xuân Mậu Thân – 1968)

Chất thép trong thơ của Hồ Chủ Tịch đã tạo dáng cho mùa Xuân của thời đại một nét quyến rũ rất riêng. Vẻ đẹp ấy không lẻ loi, cô tịch như phần lớn tác phẩm của những tao nhân mặc khách thời kỳ trước, vẻ đẹp ấy khoẻ khoắn, ấm nồng sức trẻ, niềm chung vui chiến thắng của những người chiến sỹ cùng chảy trong mình dòng máu của lý tưởng Cộng sản, cùng gánh vai để giải phóng Tổ quốc thân yêu.

Thơ là sự thăng hoa và kết tinh những cảm xúc của thi nhân. Thơ cũng có những dòng chảy và phân chia nhánh một cách rõ ràng. Ngày trước, Nguyễn Khuyến được mệnh danh là nhà thơ của làng quê Việt Nam với những áng thơ miêu tả khung cảnh bình yên của đồng bằng Bắc Bộ, trong đó dồn nén đến mức cô đặc tâm trạng và tư tưởng của một nhà Nho yêu nước. Về sau, Tố Hữu được biết đến trong dòng thơ hiện đại là "nhà thơ trữ tình chính trị". Và Bác Hồ, với tập thơ "Ngục trung nhật ký" cùng những bài thơ chữ Hán của Người đã được dịch ra rất nhiều thứ tiếng trong sự trân trọng của bạn bè khắp năm châu.

Có lẽ, chỉ với những người con nước Việt mới hiểu và cảm được một cách trọn vẹn cả ý, cả tình trong những vần thơ chúc Tết của Bác. Tư tưởng và hoài bão của Người là hiện thân của sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc. Thời khắc thiêng liêng của sự giao hoà trong thế giới tự nhiên một lần nữa được nhân lên trong cõi lòng mỗi người đang mang trong mình niềm tin tất thắng.

Kháng chiến lại thêm một năm mới,
Thi đua ái quốc thêm tiến tới.
Động viên lực lượng và tinh thần,
Kháng chiến càng thêm mau thắng lợi.
Người người thi đua.
Ngành ngành thi đua.
Ngày ngày thi đua.
Ta nhất định thắng.
Địch nhất định thua.
(Thơ chúc Tết Xuân Kỷ Sửu – 1949)

Đã 50 năm kể từ khi Bác đi xa chúng ta không còn được nghe thơ chúc Tết của Người. Nhưng cứ mỗi độ Tết đến Xuân về, trong thời khắc thiêng liêng của đêm giao thừa, phút giây chờ mong nghe thơ chúc Tết của Bác Hồ đã trở thành ký ức không thể phai nhạt trong tâm khảm người dân Việt Nam. Giá trị trường tồn trong những vần thơ của Bác không phải là hiện thân của một vị lãnh tụ. Giá trị ấy ẩn trong tâm hồn một con người bình dị như biết bao những con người đang cầm súng, cầm cày trên khắp đất nước Việt Nam. Ấy là tiếng lòng của những người sống trong lao khổ và đồng lòng đứng lên để thoát khỏi nơi lao khổ. Xuân sang, chúng con nhớ tới Người, thành kính dâng lên Người vẫn bằng những tấm lòng bình dị:

...Bác để tình thương cho chúng con
Một đời thanh bạch, chẳng vàng son
Mong manh áo vải hồn muôn trượng
Hơn tượng đồng phơi những lối mòn.
("Bác ơi" - Tố Hữu)

MINH QUANG
(Tổng hợp)



Năm 2018 là một năm lực lượng Cảnh sát PCCC đã đạt nhiều thành tích xuất sắc trên các mặt công tác. Năm 2019, song song với những thử thách đặt ra trong tình hình mới, lực lượng Cảnh sát PCCC tiếp tục đón nhận thêm nhiều trách nhiệm. Nhân dịp Xuân Kỷ Hợi 2019, Tạp chí PC&CC đã có cuộc trò chuyện với Thiếu tướng, TS. Đoàn Việt Mạnh - Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH về những thành tựu đã đạt được trong năm qua và những nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong thời gian tới.



THIẾU TƯỚNG, TS. ĐOÀN VIỆT MẠNH - CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT PCCC&CNCH:

LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC THỬ THÁCH VÀ TRÁCH NHIỆM

HOÀNG VIỆT
(Thực hiện)

PV: *Nhân dịp Xuân Kỷ Hợi 2019, Tạp chí PC&CC xin kính chúc đồng chí và gia đình một mùa Xuân gặp nhiều may mắn và thành công!*

Thiếu tướng, TS. Đoàn Việt Mạnh: Xin cảm ơn Tạp chí!

PV: *Thưa đồng chí, năm 2018 đã có nhiều thay đổi đối với lực lượng Cảnh sát PCCC, đồng thời trong năm qua, toàn lực lượng đã đạt được nhiều thành tựu trên các lĩnh vực công tác. Xin đồng chí đánh giá về những kết quả nổi bật mà lực lượng Cảnh sát PCCC đã đạt được trong năm qua?*

Thiếu tướng, TS. Đoàn Việt Mạnh: Có thể nói, năm 2018 là một năm có nhiều dấu ấn trong công tác PCCC&CNCH. Lực lượng Cảnh sát PCCC đã thực hiện nghiêm túc Đề án 106 "Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả" và Nghị định số 01/NĐ-CP, ngày 6/8/2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an một cách bài bản và hiệu quả. Đến nay, nhìn chung, lực lượng Cảnh sát PCCC trên cả nước đã thực hiện hoàn thiện bộ máy tổ chức và đang trong quá trình ổn định, thực hiện nhiệm vụ.

Lực lượng Cảnh sát PCCC đã triển khai quyết liệt những biện pháp công tác nghiệp vụ trọng tâm và đã thu được những kết quả đáng khích lệ:

Hành lang pháp lý từng bước được hoàn thiện, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được nâng cao. Cục Cảnh sát PCCC đã tham mưu Bộ Công an trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 05/12/2018 về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy tại khu dân cư; ban hành 03 Thông tư quy định về công tác PCCC&CNCH *(Thông tư số 08 ngày 05/3 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 83 về công tác CNCH; Thông tư số 25 ngày 06/8 quy định về trình tự thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC; Thông tư số 36 ngày 05/12 về sửa đổi, bổ sung 1 số điều của Thông tư số 66)* và văn bản hướng dẫn việc phân cấp công tác quản lý nhà nước về PCCC&CNCH trong lực lượng Cảnh sát PCCC phù hợp với mô hình tổ chức mới; tham mưu với Bộ Công an các giải pháp về PCCC đối với các công trình thuộc khu công nghiệp An ninh và chỉ đạo Cảnh sát PCCC TP Hà Nội giải quyết các vướng mắc, tồn tại về PCCC của 17 công trình trên địa bàn thành phố; chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng tham mưu với lãnh đạo Bộ Công an và Bộ Xây dựng ký ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý đầu tư xây dựng và PCCC; chủ động tiến hành sơ kết, tổng kết các Chỉ thị, Kế hoạch của Đảng, Chính phủ, Bộ Công an để rút kinh nghiệm những mặt đã làm được, chưa làm được và đề ra phương hướng thực hiện có hiệu quả công tác PCCC, CNCH. Cụ thể, Bộ Công an đã tổ chức Hội nghị trực tuyến về công tác PCCC ngày 21/9/2018 với sự tham gia của 2.000 đại biểu đại diện cho các Ban, Bộ, Ngành Trung ương, Ủy ban Nhân dân, Công an các tỉnh, thành phố, các Tập đoàn, Tổng Công ty. Đồng chí Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng đã dự và phát biểu chỉ đạo những vấn đề lớn trong công tác này; Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch số 91/KH-BCA-C61 về phòng ngừa, ngăn chặn cháy lớn...

Toàn lực lượng đã phối hợp với Ủy ban Quốc phòng An ninh chuẩn bị cho việc giám sát tối cao của Quốc hội về thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC giai đoạn 2014 - 2018; kịp thời triển khai thực hiện có hiệu quả Dự án "Nâng cao năng lực PCCC&CNCH cho lực lượng Cảnh sát PCCC theo Chương trình mục tiêu đảm bảo trật tự an toàn giao thông, PCCC, phòng chống tội phạm và ma túy giai đoạn 2016 - 2020 của Bộ Công an (đã tổ chức Hội nghị triển khai chương trình mục tiêu bảo đảm an toàn PCCC&CNCH và tập huấn PCCC cho cộng đồng tại 16 địa phương có nhiều khu đô thị, khu công nghiệp).

Công tác tuyên truyền và xây dựng phong trào có bước đột phá, huy động được các cấp, các ngành và nhân dân tham gia tích cực; nhiều hoạt động tuyên truyền PCCC&CNCH được xã hội hóa; ý thức trách nhiệm và kiến thức, kỹ năng PCCC&CNCH của các tầng lớp nhân dân được nâng cao rõ rệt. Toàn lực lượng đã phối hợp với các cơ quan báo chí xây dựng và đăng phát được 14.356 tin, bài; 837 phóng sự, phim tài liệu; 5.066 băng rôn, khẩu hiệu, cảnh báo nguy cơ cháy, nổ; phát hành 1.478.355 tờ rơi nội dung tuyên truyền an toàn PCCC; in sao, phát hành 1.371 băng, đĩa CD tuyên truyền PCCC; 2.119 bảng ảnh tuyên truyền về công tác PCCC; phát hành 26.410 cuốn tài liệu, khuyến cáo PCCC và thoát nạn khi xảy ra cháy; tổ chức tuyên truyền lưu động được 14.278 lượt và 25.753 buổi tuyên truyền miệng cho 1.033.563 người nghe; tổ chức 8.606 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho 397.396 đội viên Đội Dân phòng, Đội PCCC cơ sở và chuyên ngành. Phong trào Toàn dân PCCC&CNCH trên cả nước tiếp tục được củng cố, phát triển. Hiện nay, cả nước có 42.464 Đội Dân phòng, với 461.833 đội viên và 172.885 Đội PCCC cơ sở, với 1.563.970 cán bộ, đội viên.

Năm 2018, toàn lực lượng đã thực hiện thẩm duyệt về PCCC đối với 9.272 dự án, công trình và phương tiện giao thông cơ giới; kiểm tra nghiệm thu cho 5.057 dự án, công trình và phương tiện giao thông cơ giới. Trong công tác thanh tra, kiểm tra an toàn PCCC, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã chỉ



THIẾU TƯỚNG, TS. LÊ QUANG BÓN - HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC:

ĐỂ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC NGÀY MỘT VỮNG MẠNH, PHẢI KHÔNG NGỪNG SÁNG TẠO VÀ CỐNG HIẾN

THIÊN HƯƠNG
(Thực hiện)



Ngày 30/8/2018, Bộ Công an đã long trọng tổ chức Lễ Công bố Quyết định số 3923/QĐ-BCA ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an bổ nhiệm đồng chí Đại tá, TS. Lê Quang Bốn - Phó Hiệu trưởng nhà trường giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC. Ngày 19/12/2018, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã ký Quyết định số 2369/QĐ-CTN thăng cấp bậc hàm từ Đại tá lên Thiếu tướng đối với đồng chí Hiệu trưởng Lê Quang Bốn. Đây là niềm vinh dự đối với Trường Đại học PCCC nói riêng và lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói chung. Nhân dịp Xuân Kỷ Hợi 2019, Tạp chí PC&CC đã có cuộc trò chuyện với Thiếu tướng, TS. Lê Quang Bốn - Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC.

Phóng viên (PV): *Xin chào Thiếu tướng Lê Quang Bốn - Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC. Trước thềm năm mới Kỷ Hợi 2019, Tạp chí PC&CC xin kính chúc Thiếu tướng sức khỏe và thành công!*

Thiếu tướng, TS. Lê Quang Bốn: Cảm ơn Tạp chí PC&CC! Chúc Tạp chí PC&CC ngày một phát triển, hoàn thành tốt nhiệm vụ là diễn đàn trao đổi nghiệp vụ và khoa học trong lĩnh vực PCCC&CNCH.

PV: *Là người gắn bó nhiều năm với Trường Đại học PCCC nói riêng, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói chung, trải qua nhiều vị trí công tác với cương vị là người lãnh đạo, quản lý, đồng chí đã tạo được nhiều dấu ấn đối với nhà trường và lực lượng. Khi đảm nhiệm vị trí công tác mới, với vai trò là người đứng đầu cơ sở đào tạo nguồn nhân lực về PCCC&CNCH duy nhất của cả nước, đồng chí có thể chia sẻ những thuận lợi và khó khăn của nhà trường trong bối cảnh hiện nay?*

Thiếu tướng, TS. Lê Quang Bốn: Trưởng thành từ học viên của Trường Đại học PCCC, tôi may mắn được làm việc trực tiếp, được gắn bó với nhà trường và chứng kiến những sự đổi thay của trường theo năm tháng với những dấu ấn lịch sử khác nhau: từ Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC, Cao đẳng Cảnh sát PCCC đến Trường Đại học PCCC ngày nay. Gắn bó trong suốt quá trình công tác với ngôi trường có bề dày truyền thống hơn 42 năm xây dựng và phát triển, các thế hệ lãnh đạo giàu kinh nghiệm trong công tác quản lý và giỏi về chuyên môn nghiệp vụ PCCC&CNCH. Tất cả công việc hệ trọng của nhà trường đều được bàn bạc, thảo luận trong tập thể Đảng ủy, Ban Giám hiệu và lãnh đạo các đơn vị. Đây là cơ sở đào tạo nguồn nhân lực về PCCC&CNCH duy nhất của cả nước đã và đang thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ do Chính phủ và Bộ Công an giao cho. Nhà trường hiện có 3 cơ sở đào tạo ở cả hai miền Bắc, Nam. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên của nhà trường với hơn 500 đồng chí, trong đó nhiều đồng chí có học hàm, học vị cao, năng động, sáng tạo, đam mê nhiệt huyết với nghề và rất tích cực học tập, nâng cao trình độ… Đó là những điều kiện thuận lợi, là tiền đề, động lực để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Chính phủ, Bộ Công an giao phó.

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, đây là thời điểm, là giai đoạn nhà trường đang đứng trước nhiều khó khăn, thử thách. Trước sự phát triển của kinh tế, xã hội, quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tình hình cháy, nổ ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp, khó lường. Thực hiện chủ trương của Chính phủ, Đề án 106 và Nghị định số 01 của Bộ Công an về tinh gọn bộ máy tổ chức, hoạt động hiệu lực hiệu quả, việc đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác PCCC&CNCH đặt ra yêu cầu phải đáp ứng được tiêu chí "chính quy, chuyên nghiệp và từng bước hiện đại". Trong khi đó, cơ sở vật chất của nhà trường còn nhiều hạn chế, đội ngũ cán bộ, giáo viên của trường phần lớn là các đồng chí trẻ, nơi ăn ở, làm việc, học tập của cán bộ, giáo viên và học viên còn nhiều nhiều thiếu thốn. Những khó khăn đó là vấn đề mà tập thể Đảng ủy, Ban Giám hiệu, cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên nhà trường còn nhiều trăn trở và đang từng bước khắc phục mọi khó khăn, thử thách trong giai đoạn hiện nay để xây dựng nhà trường ngày càng phát triển.

PV: *Đảm nhiệm cương vị mới cũng là khi Trường Đại học PCCC bắt đầu năm học mới 2018 - 2019, Thiếu tướng cho biết những kết quả nổi bật của nhà trường trong năm học trước (2017 - 2018)?*

Thiếu tướng, TS. Lê Quang Bốn: Năm học 2017 – 2018 là năm nhà trường tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 17 của Đảng ủy Công an Trung ương; thực hiện Chỉ thị số 13 của Bộ trưởng Bộ Công an về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo trong Công an nhân dân, Chỉ thị số 06 và Chương trình số 12 của Bộ trưởng Bộ Công an về nhiệm vụ, chương trình công tác năm học 2017 - 2018 trong Công an nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu cùng sự nỗ lực của toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy đã đạt được những kết quả nổi bật.

Về công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đã tập trung quán triệt, thực hiện nhiều Nghị quyết, Chỉ thị, kế hoạch quan trọng của Trung ương Đảng và Bộ Công an. Đặc biệt là, Nghị quyết số 22 của Bộ Chính trị về "Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả"; kế hoạch của Bộ Công an về tổ chức các hoạt động kỷ niệm 70 năm "Công an nhân dân học tập, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy" và 70 năm "Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc".

Về công tác đào tạo, bồi dưỡng, trong năm học, nhà trường đã tổ chức chiêu sinh nhập học mới cho hơn 4 nghìn học viên, tổ chức đào tạo cho hơn 6 nghìn học viên; thực hiện hơn 85 nghìn giờ giảng; mở 09 lớp bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng trong lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy... Đã tập trung chỉnh lý, bổ sung nội dung 10 chương trình khung đào tạo, 08 chương trình chi tiết của hệ đại học, trung cấp chính quy trong ngành Công an theo 4 chuyên ngành. Duy trì tốt các khóa học "Phòng vệ thông minh", "Trại hè lính cứu hỏa" để giáo dục kiến thức, kỹ năng thoát hiểm và chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho hàng nghìn học sinh tiểu học, trung học, phổ thông.

Về công tác nghiên cứu khoa học, trong năm học, đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường đã tham gia viết 10 bài báo quốc tế đăng ở các hội thảo khoa học quốc tế và các tạp chí quốc tế uy tín trên thế giới; đã nghiệm thu, ban hành 32 giáo trình, tài liệu dạy học, 04 đề tài khoa học cấp Bộ, 15 đề tài khoa học cấp cơ sở, 29 chuyên đề khoa học, 24 sáng kiến cải tiến. Hiện đang tiếp tục nghiên cứu 03 đề tài khoa học cấp Bộ, 15 đề tài khoa học cấp cơ sở; tham gia nghiên cứu 01 đề tài cấp Nhà nước, 01 đề tài hợp tác quốc tế với Cộng hòa Belarus. Duy trì có hiệu quả hoạt động của Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy định kỳ 01 số/01tháng. Đã tổ chức thành công lễ hưởng ứng "Ngày Sách Việt Nam" tại Cơ sở 1 ở Thanh Xuân, Hà Nội và Cơ sở 2 ở Lương Sơn, Hòa Bình.

Về công tác quản lý giáo dục học viên, trong năm học, khối học viên đã có đã có 04 học viên đạt danh hiệu học viên Xuất sắc, 63 học viên đạt danh hiệu học viên Giỏi và 437 học viên đạt danh hiệu học viên Khá. Đặc biệt, tuy là năm thứ 2 tham gia Hội thi Olympic khối sinh viên các trường đại học trên toàn quốc nhưng, các đội tuyển Toán, Vật lý, Hóa học, Tin học của nhà trường đã đạt giải cao. Cụ thể: Thi Olympic Toán Nhất bảng B; thi Olympic Vật lý và thi Olympic Hóa học xếp hạng nhì toàn đoàn; thi Olympic Tin học có 02 giải ba và 01 giải khuyến khích. Trong năm học, đã có 63 học viên tham gia nghiên cứu 38 đề tài khoa học sinh viên; 558 học viên tham gia viết chuyên đề; 124 học viên tham gia thi học sinh giỏi khối trung cấp. Khối học viên cũng đã tổ chức được nhiều phong trào thiết thực phục vụ việc học tập, rèn luyện như: Hội thi "Rung chuông vàng"; Hội thi điều lệnh và nghi lễ Công an nhân dân; tổ chức tọa đàm trao đổi kinh nghiệm học tập tốt giữa các khóa sinh viên và giáo viên; tổ chức Hội thi nghiệp vụ chữa cháy các lớp học viên...

Về công tác tổ chức cán bộ, trong năm học, đã rà soát tổ chức bộ máy và xây dựng kế hoạch triển khai sắp xếp lại bộ máy, kế hoạch tinh giản biên chế của nhà trường theo chủ trương của Đảng và của Bộ Công an. Đã triển khai công tác



luân chuyển 10 giáo viên nghiệp vụ đến Công an Thành phố Hà Nội; cử 97 lượt giáo viên đi thực tế tại địa phương; đã bổ nhiệm chức danh Giảng viên chính với 21 đồng chí, bổ nhiệm chức danh Giảng viên với 18 đồng chí. Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động chính trị xã hội, các hoạt động nhân đạo, từ thiện với ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Điển hình trong các hoạt động này là, đồng chí Đại úy Trần Anh Tuấn, cán bộ Phòng Công tác Đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng, đã thực hiện nhiều buổi dạy đàn ghi ta miễn phí cho học sinh khuyết tật của Trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Đình Chiểu Hà Nội và nhiều buổi văn nghệ trong chương trình "Mang âm nhạc đến bệnh viện".

Về công tác hậu cần đảm bảo, tiếp tục được duy trì tốt, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo tại cả 03 cơ sở. Công tác hợp tác quốc tế có những chuyển biến tích cực; đã cử 36 lượt cán bộ giáo viên đi công tác, học tập, bồi dưỡng ở nước ngoài; tổ chức đón tiếp và làm việc với 07 đoàn khách quốc tế; xây dựng, ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác với Trường Đại học Phòng vệ dân sự - Bộ Tình trạng khẩn cấp Bêlarus.

Với những thành tích trên, năm học 2017 - 2018, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy có: 02 đơn vị được tặng "Cờ Thi đua xuất sắc" của Bộ Công an; 03 đơn vị được tặng "Cờ Thi đua xuất sắc" của Tổng cục Chính trị Công an nhân dân; 05 đơn vị đạt danh hiệu "Đơn vị Quyết thắng"; 10 đơn vị đạt danh hiệu "Đơn vị Tiên tiến"; 52 cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở"; 462 cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sỹ Tiên tiến", "Lao động Tiên tiến"; 61 lượt tập thể, cá nhân được tặng Bằng khen của Bộ Công an; 30 lượt tập thể, cá nhân được tặng Bằng khen của Tổng cục Chính trị Công an nhân dân; 552 lượt tập thể, cá nhân được tặng Giấy khen các cấp.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích đã đạt được, trong năm học 2017 - 2018, nhà trường còn một số hạn chế tồn tại đó là: Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục còn bất cập về chất lượng; tỷ lệ giáo viên đạt tiêu chuẩn chức danh học hàm, học vị theo quy định của Bộ Giáo dục đào tạo và Bộ Công an còn thấp; chưa có nhiều giáo viên đầu đàn, chuyên gia giỏi trên các lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; trình độ ngoại ngữ của một số cán bộ giáo viên còn hạn chế. Một số đồng chí chưa thực sự tích cực trong học tập, nghiên cứu, chưa có ý chí phấn đấu vươn lên ngang tầm với nhiệm vụ được giao. Phong trào thi đua học tốt của học viên còn hạn chế, chất lượng học tập của học viên chưa đồng đều…

PV: *Kế thừa truyền thống xây dựng, phát triển của nhà trường hơn 42 năm, với vai trò là Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC, xin Thiếu tướng cho biết về những mục tiêu và định hướng trong công tác đào tạo nguồn nhân lực về PCCC&CNCH của nhà trường để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của đất nước trong tình hình hiện nay?*

Thiếu tướng, TS. Lê Quang Bốn: Phát huy truyền thống và kết quả đã đạt được qua hơn 42 năm xây dựng và phát triển, nhà trường căn cứ vào những nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục đào tạo trong Công an nhân dân năm học 2018 - 2019, hiện nay Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy xác định khẩu hiệu hành động đó là *"Tập trung nâng cao chất lượng đào tạo; đoàn kết, kỷ cương, chủ động, sáng tạo, đổi mới, trách nhiệm, hiệu quả"*. Trong đó, sẽ tập trung thực hiện tốt một số định hướng trọng tâm, cơ bản sau đây:

Một là, tiếp tục tổ chức quán triệt, học tập, nghiên cứu nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương Đảng và của Đảng ủy Công an Trung ương. Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương, điều lệnh, nếp sống, lễ tiết, tác phong của cán bộ, giáo viên, học viên theo tinh thần Chỉ thị số 03 của Bộ trưởng và các văn bản chỉ đạo của Bộ Công an. Triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Đảng ủy nhà trường về lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng, công tác giáo dục và đào tạo, công tác nghiên cứu khoa học và công tác cán bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Hai là, đổi mới căn bản các phương diện hoạt động của nhà trường với những bước đi và giải pháp phù hợp. Tập trung chấn chỉnh và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo trên nền tảng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, đặc biệt là, đào tạo trung cấp, đại học, sau đại học hệ chính quy trong ngành Công an. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tuyển sinh, triển khai đào tạo Tiến sỹ chuyên ngành Tổ chức phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào 4 tốt *"dạy tốt, học tốt, nghiên cứu khoa học tốt và phục vụ tốt"*; nâng cao chất lượng giảng dạy, hội giảng của giáo viên của giáo viên, học tập của học viên. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá chất lượng công tác giáo dục đào tạo.

Ba là, tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, gắn nghiên cứu khoa học với các hoạt động thực tiễn; tăng số lượng các đề tài khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ và các chuyên đề, sáng kiến cải tiến nâng cao chất lượng công tác; xây dựng quỹ khoa học để có cơ chế chính sách, chế độ hợp lý trong nghiên cứu khoa học. Tiếp tục tổ chức biên dịch, biên soạn, chỉnh lý, bổ sung hệ thống giáo trình, tài liệu dạy học đối với các bậc học, các chuyên ngành đào tạo, nhất là đối với hệ đào tạo chính quy trong ngành Công an. Đổi mới tổ chức và hoạt động của Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy, trang thông tin điện tử để phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học của nhà trường và của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Bốn là, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp của đội ngũ giảng viên phù hợp với nhiệm vụ và yêu cầu công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học hiện nay của nhà trường. Xây dựng quy hoạch các chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư, Giảng viên chính, quy hoạch danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú để có định hướng đào tạo, bồi dưỡng lâu dài. Đẩy mạnh công tác luân chuyển giáo viên nghiệp vụ từ 02 đến 03 năm đến Công an các địa phương. Tiếp tục rà soát danh mục vị trí việc làm; sắp xếp lại đội ngũ cán bộ theo vị trí việc làm; kiện toàn tổ chức bộ máy; thực hiện tinh giản biên chế theo quy định, kế hoạch của Bộ Công an.

Năm là, tiếp tục tổ chức công tác quản lý giáo dục học viên theo đúng quy định, quy chế của Bộ Công an; rà soát, bố trí, sắp xếp, giao việc cụ thể cho đội ngũ cán bộ quản lý học viên đảm bảo hợp lý, hoạt động hiệu quả; thực hiện nghiêm túc quy định về chức trách, nhiệm vụ, quy trình làm việc của cán bộ quản lý học viên; tích cực đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực trong công tác giảng dạy, học tập và quản lý học viên; tăng cường tính tự quản, đẩy mạnh các phong trào thi đua *học tập tốt, rèn luyện tốt,* giảm tỷ lệ học viên vi phạm kỷ luật.

Sáu là, tăng cường quan hệ đối ngoại với các đối tác truyền thống, mở rộng quan hệ với các nước trong khu vực để đào tạo cán bộ, giáo viên; tích cực tham gia các sự kiện quốc tế và khu vực về lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thành quả của cách mạng công nghiệp 4.0 trong công tác đào tạo và quản lý nhà trường; thực hiện quản trị đại học theo hướng hiện đại; quan tâm bổ sung, xây dựng các phòng học chuyên đề, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị, phương tiện dạy học tiên tiến. Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ có thu, không ngừng chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên.

PV: *Là người kế nhiệm những người thầy của mình trong công tác quản lý trên cương vị Hiệu trưởng, Thiếu tướng đúc rút được những kinh nghiệm gì từ những người đi trước?*

Thiếu tướng, TS. Lê Quang Bốn: Đối với tôi, những người Hiệu trưởng tiền nhiệm (Thiếu tướng, TS. Đặng Từng; Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn; Thiếu tướng, PGS, TS. Nguyễn Mạnh Hà) là những người thầy, người anh, người đồng chí đã luôn chia sẻ, động viên, khích lệ và giúp đỡ tôi trưởng thành. Mỗi người đều có một phương pháp, một phong cách lãnh đạo riêng và có thể nói họ đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đưa nhà trường phát triển như ngày hôm nay. Kinh nghiệm của những người đi trước đối với tôi đó là: *trách nhiệm, sự mẫn cán, năng động, sáng tạo, sâu sát, quyết liệt trong công việc và tất cả vì sự phát triển chung của Trường Đại học PCCC.*

PV: *Nhân dịp Xuân về, Thiếu tướng có những điều gì cần nhắn gửi tới cán bộ, giáo viên và những người làm công tác giáo dục trong nhà trường?*

Thiếu tướng, TS. Lê Quang Bốn: Tôi là người may mắn được kế nhiệm chức vụ Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC. Với tôi, đây là vinh dự nhưng cũng là trọng trách lớn mà các đồng chí trong Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, các đồng chí trong Ban Giám hiệu, Ban Chấp hành Đảng ủy, lãnh đạo các đơn vị và cán bộ, chiến sỹ trong Trường Đại học PCCC đã tin tưởng, gửi gắm và trao sứ mệnh cho tôi để tôi được kế thừa, gánh vác tiếp những việc lớn, hoạch định chiến lược, đường hướng phát triển của nhà trường trong bối cảnh mới.

Trưởng thành từ một học viên Khóa D2 dưới mái Trường Đại học PCCC, tôi hiểu rằng, nếu nghề dạy học là dạy chữ, dạy người thì nghề dạy học trong lĩnh vực PCCC&CNCH là "dạy nghề làm phúc với đời", gắn liền với sự an nguy, sinh tồn của mỗi sinh mạng con người dù chỉ trong tích tắc, trong phút, giây thôi. Bởi vậy, mỗi cán bộ, chiến sỹ dưới mái trường này ngoài tinh thần, trách nhiệm, năng lực chuyên môn nếu không có cái "tâm" và "lòng trắc ẩn" thì khó mà làm tốt được nghề này, cái nghề mà luôn phải chấp nhận những gian khổ, hy sinh, thậm chí phải đánh đổi cả sinh mạng mình vì bình yên cuộc sống của mỗi người dân.

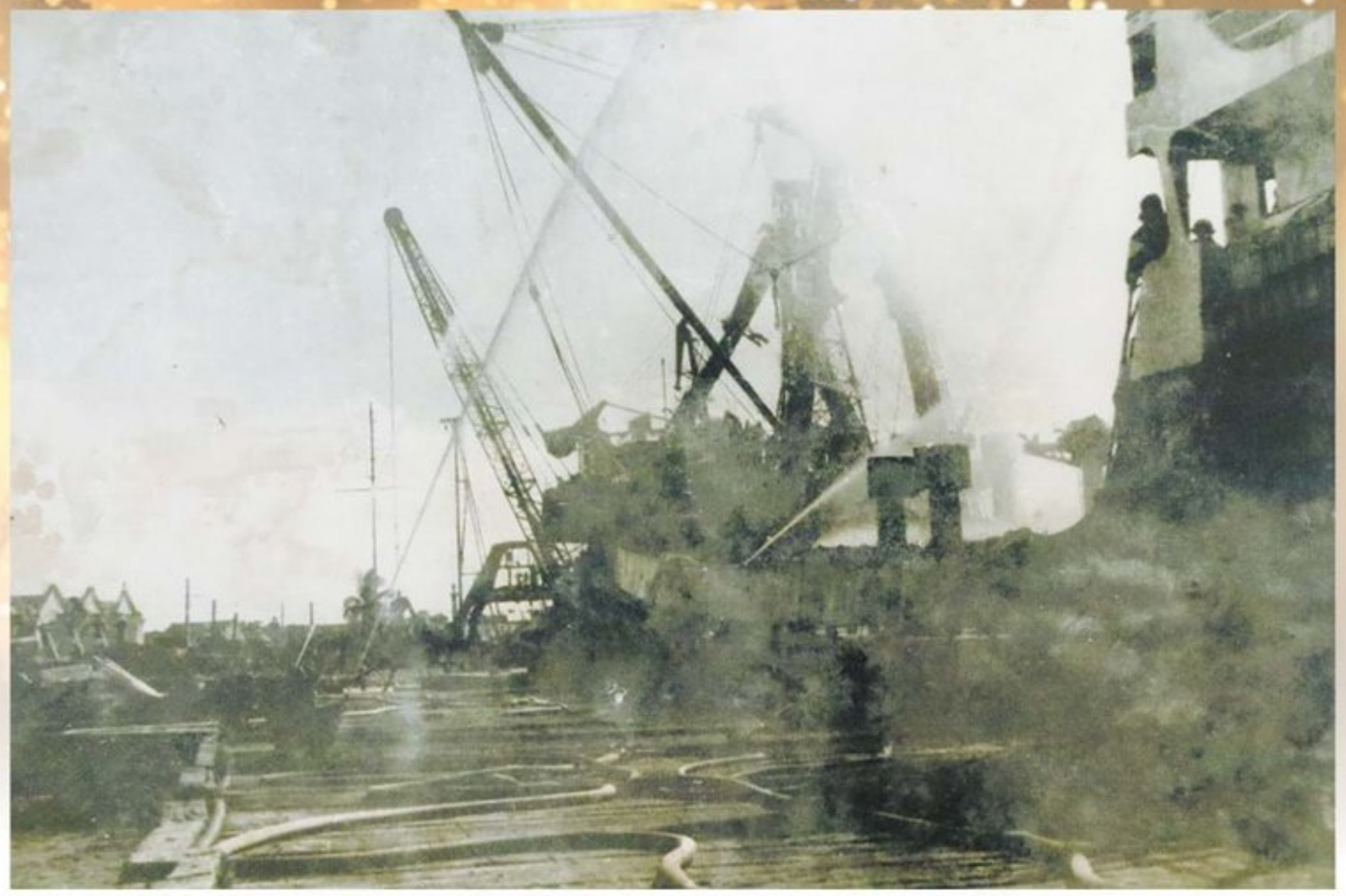
Để xây dựng nhà trường vững mạnh thì mỗi cá nhân, đặc biệt là mỗi nhà giáo đều phải không ngừng sáng tạo và cống hiến vì sự phát triển chung của nhà trường và lực lượng. Nhân dịp Xuân Kỷ Hợi 2019, trên cương vị mới, tôi luôn mong rằng, mỗi cán bộ, chiến sỹ dưới mái Trường Đại học PCCC hãy nâng cao tinh thần và trách nhiệm, đoàn kết một lòng vì sự phát triển chung của nhà trường, để nhà trường hoàn thành sứ mệnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực PCCC&CNCH cho đất nước, xứng đáng bề dày truyền thống lịch sử của trường, với sự kỳ vọng của nhà nước và Bộ Công an giao phó. Chúc toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên Trường Đại học PCCC cùng toàn thể gia đình các đồng chí một năm mới nhiều may mắn, thành công và hạnh phúc!

PV: *Xin cảm ơn Thiếu tướng! Kính chúc Thiếu tướng trên cương vị công tác mới sẽ gặt hái nhiều thành công, nhiều đột phá vì sự phát triển chung của Trường Đại học PCCC và lực lượng PCCC&CNCH! Xin chúc Thiếu tướng cùng gia đình một năm mới An khang - Hạnh phúc!*■

50 NĂM VIẾT TIẾP TRANG SỬ VÀNG

LỆ HOA – LỆ TRANG

Trong những ngày cuối cùng của năm 2018, chúng tôi có dịp gặp gỡ với những người lính tham gia chữa cháy tàu Aleksandr Grin của Liên Xô năm 1968. 50 năm đã qua đi nhưng hồi ức về trận chiến với "giặc lửa" bảo vệ Cảng và TP Hải Phòng dường như vẫn còn nguyên vẹn trong những chiến sỹ Cảnh sát PCCC năm xưa... Chiến công ấy đã viết nên khúc tráng ca hào hùng trong trang sử vẻ vang của lực lượng Cảnh sát PCCC TP Hải Phòng, tiếp thêm nội lực để lực lượng Cảnh sát PCCC Hải Phòng hôm nay bước vào một mùa Xuân mới với quyết tâm bảo vệ bình yên cho mảnh đất Cảng thân yêu.



Chữa cháy Tàu Aleksandr Grin tại Cảng Hải Phòng. Ảnh: Tư liệu

Một ngày tháng Bảy năm 1968, tàu Aleksandr Grin của Liên Xô (cũ) cập Cảng Hải Phòng mang theo 1.500 tấn phân đạm viện trợ cho Việt Nam. Vận chuyển phân đạm đòi hỏi mọi biện pháp an toàn tối đa, đặc biệt là phòng cháy bởi lẽ phân đạm cháy sẽ tạo ra nitrat amoniac là chất cực kỳ nguy hiểm. Lúc đó, 1.500 tấn phân đạm trên tàu Aleksandr Grin sẽ trở thành một khối thuốc nổ khổng lồ, có thể san phẳng toàn bộ khu vực Cảng và 1/3 TP Hải Phòng đổ sập kèm theo đó là khói độc sẽ tràn khắp thành phố, lan sang một số địa phương lân cận, sức công phá của nó tương đương 2 quả bom nguyên tử mà người Mỹ từng thả xuống TP Hiroshima Nhật Bản… Tuy nhiên, tình huống xấu nhất đã xảy ra… 3 giờ ngày 5/8/1968, một thủy thủ trực gác cửa tàu phát hiện thấy ở hầm hàng số 3 có lửa loang trên bề mặt hàng hóa. Chuông báo cháy lập tức vang lên. Các thủy thủ trên tàu mặc trang bị bảo hộ, lập tức dùng các thiết bị phương tiện chữa cháy tại chỗ kết hợp với công nhân Cảng Hải Phòng dập lửa, đồng thời điện báo tới Sở Công an Hải Phòng.

Để ngăn đám cháy không biến thành khối thuốc nổ khổng lồ, có thể phá hủy gần như toàn bộ TP Hải Phòng lúc bấy giờ, các cán bộ, chiến sỹ PCCC Hải Phòng cùng đoàn thủy thủ Liên Xô đã kiên cường chiến đấu với "giặc lửa", và phải trả một cái giá không hề nhỏ: 2 chiến sỹ thuộc Đội PCCC - Sở Công an Hải Phòng cùng 6 thủy thủ tàu Liên Xô hy sinh (trong đó có Thuyền trưởng Khutorsky); 74 người bị thương trong đó có 37 cán bộ, chiến sỹ Đội PCCC thuộc Sở Công an Hải Phòng phải nhập viện cấp cứu; 4 người bị nhiễm độc phải thay máu. Sự hy sinh của họ không chỉ cứu tính mạng của chính mình và con tàu, mà còn cứu cả Cảng Hải Phòng và thành phố.

Đại tá Hoàng Xuân Lâm - Nguyên Giám đốc Công an TP Hải Phòng nhớ lại: Khi cán bộ, chiến sỹ Đội PCCC nhận được báo tới hiện trường, ngọn lửa đã bốc cao, khói độc tỏa ra nồng nặc cả khu vực Cảng Hải Phòng. Lúc bấy giờ đã có ý kiến đề xuất kéo tàu ra khỏi cảng để bảo đảm an toàn. Tuy vậy, nếu kéo ra ngoài biển thì chúng ta chấp nhận hy sinh con tàu, mất đi toàn bộ hàng hóa quý giá, trong khi chúng ta đang rất cần. Quyết tâm cứu tàu, cứu hàng, lực lượng PCCC mặc dù phương tiện thô sơ nhưng tất cả đều đồng lòng bất chấp hiểm nguy leo lên boong tàu hướng vòi rồng phun nước xối xả vào đám cháy…



Lực lượng Cảnh sát PCCC TP Hải Phòng tham gia chữa cháy tàu Hải Hà 18. Ảnh: Tư liệu

Là một trong những người trực tiếp tham gia chữa cháy vụ tàu Aleksandr Grin, Thượng tá Lê Văn Lưu - Nguyên chiến sỹ Đội PCCC (Sở Công an Hải Phòng) hồi tưởng: "Lúc đó, khi tôi đang trực chiến đấu tại phân đội trung tâm thì có chuông báo cháy ở Cảng Hải Phòng, Tiểu đội trưởng Nguyễn Đình Thành tập trung đơn vị gồm 2 tiểu Đội nhanh chóng xuất xe đến hiện trường. Cùng lúc đó toàn bộ lực lượng từ các phân đội PCCC Thượng Lý, Kiến An, Cát Cụt đều được huy động xuất xe đến chi viện. Khi Phân đội PCCC trung tâm đầu tiên tiếp cận hiện trường đã thấy khói trắng xóa mù mịt. Sau khi được các thủy thủ tàu Liên Xô đưa mặt nạ phòng độc, lực lượng chữa cháy của ta không quản ngại hiểm nguy lao vào dập lửa. Cùng lúc này các tàu xung quanh cũng bơm nước hỗ trợ vào các đám cháy…" Hàng chục lượt cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC đã được huy động, thay phiên nhau không ngừng phun nước vào đám cháy. Sau nhiều giờ chiến đấu liên tục, mặt ai nấy đều đen xạm, tức ngực khó thở vì hơi độc nhưng tinh thần chiến đấu vẫn không hề suy giảm. Không một ai chịu lùi bước, vẫn bất chấp hiểm nguy, hăng hái lao vào dập lửa cứu tàu, cứu tài sản. Do trang bị dụng cụ bảo hộ sơ sài, nhiều người sau đó bị nhiễm độc ngất đi, nhưng khi được cấp cứu tỉnh lại, các chiến sỹ lại tiếp tục lao ngay lên tàu chữa cháy. "Tôi sau đó bị nhiễm độc nặng quá ngất đi, khi tỉnh lại thấy mình trong bệnh viện. Vì tình trạng nhiễm độc quá nặng các bác sỹ phải thay máu cho tôi", đồng chí Lưu kể lại.

Lặng lẽ ngắm di ảnh của đồng đội cũ, đồng chí Đỗ Văn Đảm - Nguyên chiến sỹ Đội PCCC (Sở Công an Hải Phòng) ngậm ngùi nhớ lại: "Ngày 5/8/1968, tôi đang trên đường từ đơn vị về nhà thì nhận tin báo cháy tại cảng Hải Phòng. Dù không trong ca trực nhưng tôi đã xin cấp trên cho phép tham gia chữa cháy. Tình thế lúc đó rất nguy cấp, hầm hàng của tàu đã bốc cháy dữ dội nên tôi cùng Tiểu đội trưởng Nguyễn Đình Thành và đồng chí Đỗ Duyên Thịnh trực tiếp xuống trinh sát và mở cửa hầm cho



Một góc cảng Đình Vũ, Hải Phòng.

đồng đội phun thẳng nước vào dập tắt đám cháy. Khi trở ra cả 3 người đều khó thở, được đưa đi cấp cứu, nhưng đồng chí Thành và đồng chí Thịnh đã hy sinh. Hai anh hy sinh khi tuổi đời còn rất trẻ, mới ngoài 20 tuổi, còn chưa có gia đình riêng…" Bản thân đồng chí Đỗ Văn Đàm cũng bị nitrat amoniac ngấm vào đến đâu ruột bị thối đến đó, phải phẫu thuật mổ cắt ruột nhiều lần…

Cuộc chiến với "giặc lửa" kéo dài suốt đêm, đến rạng sáng hôm sau, đám cháy trên tàu Aleksandr Grin được dập tắt hoàn toàn. Tàu chỉ bị hư hỏng nhẹ, phần lớn lượng hàng quý giá mà Liên Xô viện trợ được bảo toàn. Đám cháy đã được dập tắt, hàng hóa nguyên vẹn, thành phố thoát thảm họa trong gang tấc. Tuy nhiên, để vụ cháy tàu không biến thành thảm họa đã có sự mất mát hy sinh không hề nhỏ… Đại tá Phạm Viết Dũng - Phó Giám đốc Công an TP Hải Phòng khẳng định: 50 năm đã trôi qua nhưng vụ chữa cháy tàu Aleksandr Grin luôn là bài học kinh nghiệm, mang tính thời sự tới tận ngày nay. Sau đó còn được tổng kết kinh nghiệm, nghiên cứu bổ sung vào giáo trình giảng dạy của Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC.

Hiện nay, Hải Phòng là thành phố có hệ thống cảng biển lớn nhất miền Bắc. Những con tàu, những kho hàng khổng lồ ở các cảng biển, trong đó có những mặt hàng có nguy cơ cháy, nổ rất cao như: xăng, dầu, khí hóa lỏng và các sản phẩm dầu mỏ, hóa chất… chỉ một phút lơ là, đám cháy bùng lên không được xử lý kịp thời đều có thể trở thành thảm họa… Đại tá Phạm Viết Dũng cho biết: Từ vụ cứu tàu Alexander Grin tới nay, lực lượng Cảnh sát PCCC Công an TP Hải Phòng đã có thêm nhiều bài học kinh nghiệm. Phát huy truyền thống anh hùng của đơn vị cùng với năng lực PCCC&CNCH ngày càng được nâng cao, phương tiện được quan tâm đầu tư hiện đại, lực lượng Cảnh sát PCCC Hải Phòng đã lập thêm nhiều chiến công mới trong công tác đảm bảo an toàn PCCC cảng, tàu biển, góp phần làm dày thêm trang sử vẻ vang của lực lượng.

Một trong những chiến công mới của lực lượng Cảnh sát PCCC Hải Phòng phải kể đến vụ chữa cháy tàu Hải Hà 18 vào tháng 3/2018 vừa qua. Với phương châm đặt nhiệm vụ cứu người, cứu tài sản là trên hết, dù biết cuộc chiến cùng "giặc lửa" trên tàu Hải Hà 18 sẽ là một mất một còn nhưng những người chiến sỹ Cảnh sát PCCC Hải Phòng cùng lực lượng chữa cháy cơ sở không hề chùn bước. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/3/2018, ngay nhận tin báo xảy ra sự cố, cháy trên tàu Hải Hà 18 thuộc Công ty TNHH Vận tải thủy bộ Hải Hà tại Cảng K99, luồng Sông Cấm (phường Đông Hải 2, quận Hải An, TP Hải Phòng), lực lượng Cảnh sát PCCC thành phố đã ngay lập tức có mặt. Tàu Hải Hà 18 chở 900m^3 xăng A92. Khi xảy ra sự cố, tàu đã bơm được khoảng 300m^3, còn 600m^3 trên tàu. Nếu không dập tắt kịp thời 600m^3 xăng, tàu phát nổ sẽ khiến cả khu vực Cảng K99 bị san phẳng, cháy lan ra cả hệ thống tổng kho xăng dầu, khí đốt hóa lỏng dày đặc ở khu vực. Nguyên liệu là chất đốt nên ngọn lửa nhanh chóng bốc lên, cột khói cao hàng trăm mét. Trong bão lửa đỏ rực cả góc trời, cột khói bốc cao ngùn ngụt, hơn 400 cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC thành phố làm việc hết công suất khẩn trương, tìm đủ mọi cách để ngăn chặn ngọn lửa đang có xu hướng bùng phát. Họ thay phiên nhau chiến đấu với "giặc lửa", khi chiến sỹ mệt, các đồng chí chỉ huy lại cùng cầm lăng phun. Tất cả họ nhịp nhàng phối hợp. Nhóm liên tục triển khai phun nước làm mát con tàu; nhóm phun nước dập tắt đám cháy và bảo vệ lực lượng di chuyển. Trải quả nhiều giờ đồng hồ, ướt sũng, đói, mệt nhưng không một ai nào nản lòng, những chiến sỹ cảnh sát PCCC thành phố và các lực lượng chữa cháy cơ sở vẫn kiên trì chiến đấu với "giặc lửa". Với tinh thần quả cảm, nỗ lực không ngừng của các lực lượng tham gia chữa cháy, cùng với sự chỉ đạo quyết liệt, cụ thể của lãnh đạo Bộ Công an, vụ cháy đã được khống chế hoàn toàn, đảm bảo an toàn tuyệt đối không để xảy ra thiệt hại về người. Trước đó không lâu, tàu Hải An 16 thuộc Công TNHH Đầu tư Dịch vụ Hoàng Phát, khi đang bơm xăng tại khu vực cầu Cảng K99 (Cảng Đình Vũ, quận Hải An, TP Hải Phòng) cũng đã xảy ra sự cố nổ buồng bơm, làm 3 người ở gần đó bị thương. Đáng chú ý, tại thời điểm xảy ra sự cố nổ buồng bơm, trên khoang hàng của tàu Hải An 16 có còn gần 4000m^3 xăng A92. Song, nguy cơ thảm họa cũng được ngăn chặn. Trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC Hải Phòng còn khống chế nhiều vụ hỏa hoạn, rò rỉ hóa chất khác, bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản cho nhân dân đất Cảng, khắc sâu hình ảnh đẹp về người chiến sỹ Cảnh sát PCCC Hải Phòng trong tâm trí nhân dân.

Đại tá Hoàng Văn Bình - Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an TP Hải Phòng cho biết: 50 năm đã trôi qua nhưng vụ chữa cháy tàu Aleksandr Grin luôn là bài học kinh nghiệm, mang tính thời sự tới tận ngày nay. Hải Phòng là thành phố có hệ thống cảng biển lớn nhất miền Bắc với lưu lượng tàu ra vào khổng lồ. Những con tàu, những kho hàng ở các cảng biển là những "địa chỉ đỏ" với lực lượng Cảnh sát PCCC bởi chỉ một phút lơ là, sự cố cháy, nổ ở đây có thể trở thành thảm họa. Chính vì thế, trong năm mới 2019, lực lượng Cảnh sát PCCC TP Hải Phòng quyết tâm "tăng cường phòng cháy, tích cực chữa cháy", bảo đảm an toàn PCCC vì sự bình yên của nhân dân đất Cảng. Chúng tôi cũng hy vọng, mỗi cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người dân chung tay với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, nâng cao nhận thức về PCCC để không xảy ra những sự cố cháy, nổ đáng tiếc". ■

BÙI KHẮC KHUYÊN

Mậu Tuất qua, mừng Chính phủ Điện tử nước Việt Nam kiến tạo cho Dân muôn lộc Tết

Kỷ Hợi tới, chúc cách mạng công nghiệp bốn chấm không trao tặng cuộc đời vạn đời Xuân

TẾT CỦA LÍNH CHỮA CHÁY Ở THÀNH PHỐ NGÀN HOA

VIỆT HOÀNG

Nằm trên cao nguyên Lâm Viên hùng vĩ, thơ mộng, Đà Lạt là một trong những điểm đến tuyệt đẹp trên bản đồ hình chữ S. "Lắng nghe chiều xuống thành phố mộng mơ/ Màu lam tím Đà Lạt sương phủ mờ" - Đà Lạt đã đi vào những vần thơ, ý nhạc một cách tự nhiên, trở thành một địa danh có sức cuốn hút kì lạ làm say lòng bao lữ khách như vậy. Những ngày cuối năm, phố núi Đà Lạt càng trở nên rộn ràng, và sặc sỡ sắc màu cho những lễ hội đón chào năm mới và nhiều hoạt động văn hóa đặc biệt kỷ niệm thành phố tròn 125 năm hình thành và phát triển. Trong cái nhộn nhịp của Đà Lạt dịp Tết đến Xuân sang, những người lính PCCC&CNCH nơi đây vẫn đang miệt mài thực hiện nhiệm vụ, góp sức bảo vệ bình yên cho nhân dân vui Xuân, đón Tết.

Thượng tá Nguyễn Tiến Hồng - Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lâm Đồng cho biết: Xuân Kỷ hợi 2019 đối với những người dân TP Đà Lạt là một mùa Xuân thật đặc biệt. Mùa Xuân năm nay, người dân TP Đà Lạt cùng chào đón sự kiện "Đà Lạt 125 năm hình thành và phát triển". Đây là một sự kiện lịch sử, văn hóa chính trị đặc biệt có ý nghĩa lớn tại thành phố. Từ một đô thị chỉ 25 nghìn dân, cơ sở hạ tầng nhiều hạn chế, đời sống người dân còn khó khăn, du lịch, nông nghiệp chưa phát triển mạnh; đến nay, sau 125 năm phát triển, Đà Lạt đã là đô thị loại 1 trong nước với quy mô 250 nghìn dân, là thủ phủ kinh tế văn hóa của tỉnh Lâm Đồng, trung tâm du lịch của quốc gia và khu vực. Tại địa phương có rất nhiều hoạt động đặc sắc được tổ chức trong tuần lễ kỉ niệm sự kiện này như: Triển lãm thành tựu kinh tế, văn hóa, xã hội của Đà Lạt đạt được trong 125 năm qua; Lễ tôn vinh 125 tấm gương điển hình tiên tiến trong các lĩnh vực của TP Đà Lạt; Chương trình biểu diễn nghệ thuật "Đà Lạt dào dạt những mùa hoa"; Hội chợ triển lãm Nông nghiệp công nghệ cao gắn với du lịch; Hội thảo "Gìn giữ và phát huy phong cách người Đà Lạt "Hiền hòa - thanh lịch- mến khách"; Tuần phim về Đà Lạt; Đêm hội rượu vang Đà Lạt; Trưng bày thao diễn quy trình nuôi tằm, ươm tơ dệt lụa Bảo Lộc; Liên hoan "Vũ điệu dân vũ đường phố"; Đêm diễn các ca khúc hay về Đà Lạt... Cũng trong mùa Xuân này, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thành phố Đà Lạt vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì. Đây là sự vinh dự, tự hào của người dân Đà Lạt nói riêng và toàn tỉnh Lâm Đồng nói chung. Cùng với niềm vui của người dân, cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lâm Đồng đã nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ, triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ nhằm đảm bảo an toàn PCCC&CNCH, phối hợp bảo vệ an ninh trật tự và bảo vệ tuyệt đối các chương trình, sự kiện chính trị lớn kỉ niệm 125 năm hình thành và phát triển tại địa phương.

Bám sát sự chỉ đạo của Bộ Công an và Công an tỉnh Lâm Đồng, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lâm Đồng đã xây dựng các văn bản, kế hoạch phân công cụ thể về chức năng, nhiệm vụ và việc thực hiện các hoạt động chuyên môn để bảo vệ an toàn cho người dân dịp Lễ, Tết như: Kế hoạch bảo đảm an toàn PCCC&CNCH các chương trình, sự kiện chính trị lớn diễn ra trong Tháng 12/2018 tại TP Đà Lạt, Kế hoạch Đảm bảo an toàn PCCC dịp Lễ Giáng sinh năm 2018 và Tết Dương lịch năm 2019 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Kế hoạch đảm bảo an toàn PCCC&CNCH Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019; Kế hoạch công tác PCCC&CNCH mùa hanh khô 2018 - 2019 tại Lâm Đồng...

Nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các đoàn khách, các đơn vị, tập thể và người dân tham gia các chương trình, sự kiện, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lâm Đồng đã phối hợp nắm tình hình về địa điểm, khu vực tổ chức các chương trình, sự kiện chính trị lớn. Phòng đã chủ động phối hợp kiểm tra an toàn PCCC tại các địa điểm diễn ra các chương trình, sự kiện chính trị, văn hóa. Trong đó, đặc biệt chú ý kiểm tra các điều kiện an toàn PCCC về điện, sử dụng lửa trần, lực lượng và phương tiện PCCC bố trí tại các địa điểm diễn ra các chương trình, sự kiện. Lập phương án và bố trí xe chữa cháy và cán bộ tham gia trực tại các điểm diễn ra các hoạt động chính của liên hoan để kịp thời xử lý các tình huống xảy ra về phòng, chống cháy, nổ, cứu nạn cứu hộ trong thời gian diễn ra các chương trình, sự kiện.

Bên cạnh đó, thời điểm tết đến cũng là giai đoạn mùa hanh khô, ẩn họa cháy, nổ luôn thường trực do nhu cầu sử dụng điện, lửa, nhiên liệu phục vụ đời sống và sản xuất của người dân, trong khi đó đây lại là thời điểm người dân thường hay lơ là chủ quan nhất. Do đó, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lâm Đồng đã thực hiện nhiều biện pháp nghiệp vụ đẩy mạnh công tác PCCC đạt hiệu quả cao nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ gây ra trên địa bàn. Đơn vị đã đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về PCCC&CNCH, nhất là các biện pháp thoát nạn, cứu người, cách sử dụng các phương tiện chữa cháy cho người dân để xử lý khi có các tình huống cháy, nổ, cứu nạn cứu hộ xảy ra. Chú trọng nâng cao ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các chủ rừng... Tập trung cảnh báo nguy cơ cháy, nổ tại các khu vực trọng điểm về kinh tế, chính trị, xã hội và các khu dân cư, chợ, trung tâm thương mại khu vui chơi giải trí tập trung đông người. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lâm Đồng đã phối hợp với cơ quan thông tin, truyền thông địa phương xây dựng hàng chục phóng sự, tin, bài tuyên truyền về công tác bảo đảm an toàn PCCC&CNCH, phát động sâu rộng phong trào Toàn dân tham gia PCCC&CNCH; kịp thời phát hiện đưa tin, bài tuyên truyền cổ vũ, động viên cá nhân điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong công tác bảo đảm an toàn PCCC&CNCH. Phòng đã tổ chức nhiều hình thức vận động quần chúng nhân dân như: phối hợp tuyên truyền trên báo, đài, loa phóng thanh, tổ chức các cuộc tuyên truyền, tọa đàm, trao đổi, ký cam kết về việc chấp hành nghiêm túc quy định không đốt pháo nổ; không tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép các chất nổ, chất cháy, pháo... và tăng cường công tác kiểm tra nhằm phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vận chuyển, buôn bán, tàng trữ trái phép chất nổ, chất cháy, pháo. Đơn vị đã phối hợp chặt chẽ giữa các Đội; các lực lượng liên quan rà soát, bổ sung, xây dựng và tổ chức thực tập các phương án chữa cháy và CNCH, giải quyết kịp thời có hiệu quả các tình huống phức tạp về an ninh trật tự có huy động lực lượng PCCC&CNCH; Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng liên quan trên địa bàn tỉnh bảo vệ tuyệt đối an toàn PCCC&CNCH các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng, nhất là dịp lễ Noel, Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019 và các lễ hội đầu Xuân; làm tốt công tác phối hợp đấu tranh, phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật.

Công tác kiểm tra PCCC trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng dịp cuối năm được đẩy mạnh. Đơn vị đã tiến hành rà soát, củng cố, đăng ký hồ sơ quản lý về PCCC. Nâng cao chất lượng công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình địa bàn, rà soát, phân loại các cơ sở nguy hiểm cháy nổ và chỉ đạo, hướng dẫn khắc phục những tồn tại, thiếu sót về an toàn PCCC. Tính đến tháng 15/1/2018, đơn vị đã tổ chức 23 cuộc kiểm tra an toàn PCCC đối với các cơ sở nguy hiểm cháy, nổ, các cơ sở trọng điểm về kinh tế, chính trị, văn hóa; nhất là kiểm tra các điều kiện bảo đảm thoát nạn, cứu người, cứu tài sản khi có cháy; điều kiện an toàn PCCC đối với hệ thống điện; công tác sắp xếp, bảo quản vật tư, hàng hóa và các chất có nguy hiểm cháy, nổ; tình trạng hoạt động của thiết bị phục vụ công tác PCCC... tăng cường kiểm tra công tác PCCC, công tác trực sẵn sàng chữa cháy, cứu nạn cứu hộ đối với các chợ, trung tâm thương mại; khu vui chơi giải trí, các địa điểm tổ chức Hội chợ xuân 2019 nhằm kịp thời phát hiện, nhắc nhở, chấn chỉnh và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm, kiên quyết tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với cơ sở không bảo đảm an toàn PCCC.

Công tác thẩm duyệt, thiết kế về PCCC được quan tâm, chú trọng. Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra thi công, kiểm tra nghiệm thu đối với công trình xây dựng mới, bảo đảm công trình xây dựng phải được kiểm tra trong quá trình thi công và được kiểm tra nghiệm thu về PCCC trước khi đưa vào sử dụng. Đơn vị cũng đã triển khai các phương án, kế hoạch bảo đảm an toàn PCCC&CNCH tại các địa điểm tổ chức Hội chợ xuân năm 2019. Tăng cường công tác thường trực chiến đấu 24/24; thực hiện tốt công tác bảo quản, bảo dưỡng phương tiện chữa cháy và CNCH; đảm bảo xử lý hiệu quả các sự cố cháy, nổ, tai nạn xảy ra; kịp thời tham gia ứng phó với các tình huống phức tạp về an ninh trật tự.

Bên cạnh đó, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lâm Đồng cũng tổ chức và phối hợp tổ chức các lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cho lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng PCCC chuyên ngành và quần chúng có yêu cầu trên địa bàn; bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, truyền tải kiến thức, kỹ thuật PCCC giúp lực lượng PCCC cơ sở, quần chúng nhân dân có năng lực tô chức công tác phòng cháy và kịp thời chữa cháy, cứu nạn cứu hộ lúc mới xảy ra. Kiến nghị chủ cơ sở thường xuyên kiểm tra chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu của lực lượng PCCC cơ sở. Thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ (lực lượng tại chỗ, chỉ huy tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ).

Thời điểm trước, trong và sau Tết Nguyên đán, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lâm Đồng sẽ tiếp tục thực hiện các hoạt động nghiệp vụ PCCC&CNCH, nhằm đảm bảo an toàn cháy, nổ trên địa bàn tỉnh nói chung và tại Đà Lạt nói riêng, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Trong màn sương trắng bảng lảng như tấm khăn voan của người thiếu nữ và tiết trời se lạnh, bên những hàng thông reo rì rào và muôn loài hoa khoe sắc, Đà Lạt đang dịu dàng đón chào mùa Xuân. Ở nơi ấy, vẫn có những người lính chữa cháy đang ngày đêm thực hiện nhiệm vụ của mình, bảo đảm an toàn cho mỗi gia đình, mỗi người dân. Với họ, ước mơ được thất nghiệp, Tết không có cháy vẫn luôn là ước mơ tự đáy lòng trong những ngày chào năm mới.■



Các chiến sỹ chữa cháy tỉnh Lâm Đồng thực tập phương án chữa cháy tại địa phương. Ảnh: Tư liệu.

Đón Xuân ở "xứ hoa ban"

HOÀNG HƯƠNG

Mùa Xuân, khi đất trời giao hòa cùng vạn vật, cũng là khi vùng đất Tây Bắc khoác lên mình tấm áo rực rỡ sắc màu bởi muôn vàn loài hoa. Nói đến hoa Xuân Tây Bắc, không thể không nhắc tới hoa ban - loài hoa linh hồn của đất trời nơi đây. Ở vùng Tây Bắc nên thơ này, có một mảnh đất được thiên nhiên ưu ái ngập trong sắc trắng hoa ban mỗi độ Xuân về, mảnh đất đó có tên là Điện Biên! Tò mò về vùng đất đã trở thành nguồn cảm hứng của biết bao lời ca mượt mà, da diết, chúng tôi quyết định ghé thăm Điện Biên, để có thể được một lần cùng những người lính chữa cháy nơi đây đón Xuân ở mảnh đất được ngợi ca là "thiên đường xứ hoa ban" này.



Thiếu nữ Tây Bắc và hoa ban. *Ảnh: Tư liệu.*

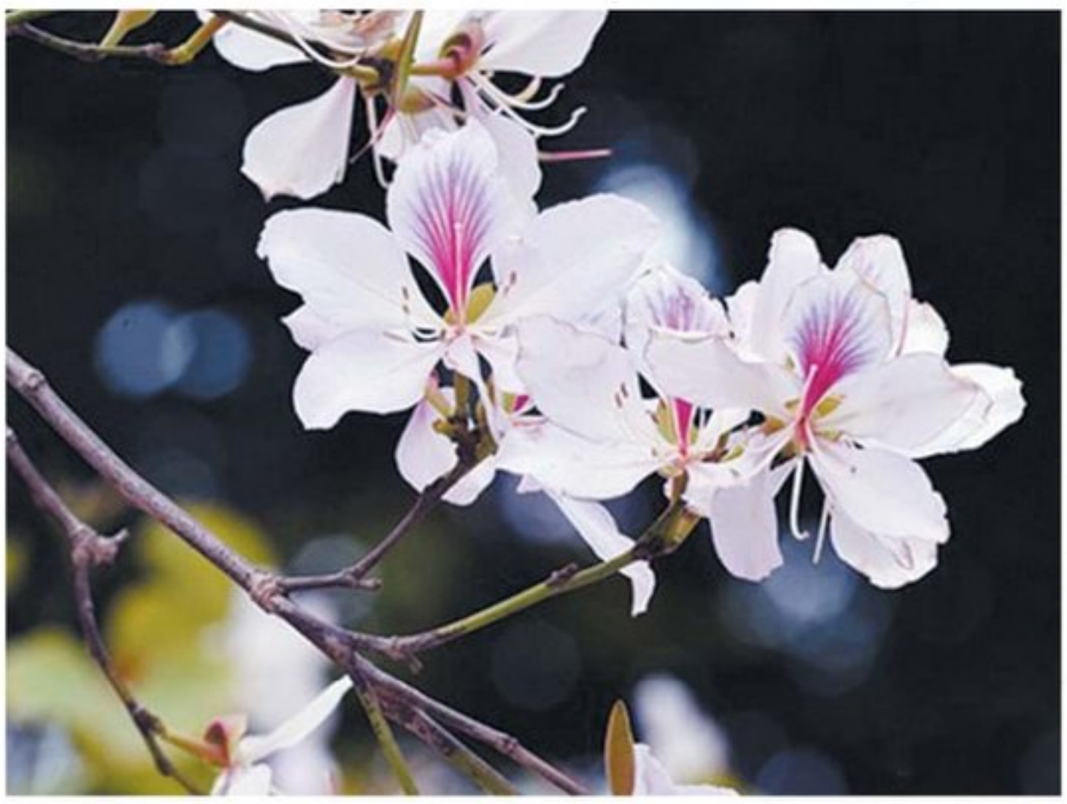
Sau chuyến bay từ Hà Nội hơn 1 giờ đồng hồ, Điện Biên hiện lên trước mắt chúng tôi qua ô cửa sổ nhỏ trên máy bay với những thửa ruộng bậc thang trùng điệp ngút ngàn như trong câu hát:

"Bản em lưng chừng núi, lưng chừng đèo
Từng bậc thang lên xuống như cung đàn ngân dài"

Thành phố Điện Biên Phủ nhỏ xinh như chiếc váy hoa xòe của những thiếu nữ Tây Bắc đôi mươi. Hai bên đường thành phố là ngập chìm trong hàng hàng lớp lớp những cây hoa ban. Thiếu tá Trần Thanh Bình - Đội phó Đội Tham mưu nồng nhiệt đón chúng tôi tại trụ sở của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Điện Biên. Lần đầu đặt chân đến đây, chúng tôi đã rất bất ngờ với nơi làm việc của những người lính chữa cháy Điện Biên bởi sự khang trang, rộng rãi và tràn ngập cỏ hoa tuyệt đẹp được tạo nên từ chính những bàn tay tháo vát của các chiến sỹ chỉ quen với lăng vòi và xe chữa cháy này. Những chàng trai PCCC Điện Biên không chỉ khéo léo, chịu khó, mà còn rất chân thành và tình cảm. Xúc động nhất là khi người anh cả của đơn vị - Đại tá Thiều Xuân Vương dù vừa ốm dậy, nhưng vẫn cố gắng có mặt để gặp gỡ và trò chuyện cùng chúng tôi. Bên tách trà thơm ấm nóng, đồng chí Thiều Xuân Vương giới thiệu với chúng tôi: Trong những năm qua, công tác PCCC trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã có nhiều chuyển biến tích cực. Công an tỉnh Điện Biên đã chủ động tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Luật PCCC và các chủ trương của Đảng, Chính phủ, Bộ Công an, UBND tỉnh về PCCC. Lực lượng Công an các cấp đã từng bước nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC trên địa bàn tỉnh; các mặt công tác được đẩy mạnh, triển khai hiệu quả, phong phú, góp phần kiềm chế sự gia tăng cháy, nổ, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội tỉnh nhà.

Dịp Tết đến, Xuân về cũng là lúc những người lính chữa cháy Điện Biên nêu cao tinh thần phục vụ vì nhân dân. 100% quân số đơn vị đảm bảo thường trực sẵn sàng chiến đấu để bảo vệ cho nhiều hoạt động giải trí được tổ chức vào dịp Tết tại địa phương như: bắn pháo hoa, các chương trình biểu diễn nghệ thuật... Tất cả được thực hiện với sự nghiêm túc, kỉ cương. Tại Điện Biên, mùa Xuân còn diễn ra một sự kiện đặc biệt, đó là Lễ hội Hoa ban. Là xứ sở của hoa ban, vì thế, những năm gần đây, lễ hội Hoa ban được tỉnh Điện Biên tổ chức rất công phu, chu đáo và xem là lễ hội lớn được mong chờ không kém gì Tết truyền thống. Mỗi năm, lễ hội Hoa ban thường được tổ chức vào tháng Ba - đúng dịp hoa ban nở. Khi cả đất trời Điện Biên ngập chìm trong sắc trắng hoa ban, thì cũng là lúc lễ hội bắt đầu. Những người lính chữa cháy Điện Biên còn rất đỗi tự hào giới thiệu với chúng tôi về những hoạt động tại lễ hội như các trò chơi dân gian, các hoạt động văn hóa nghệ thuật cùng nhiều hoạt động khác phong phú, mang đậm nét văn hóa của đồng bào các dân tộc tỉnh Điện Biên và Tây Bắc có trong lễ hội. Lễ hội Hoa ban đã thực sự trở thành "thương hiệu du lịch" của Điện Biên, thu hút rất đông du khách và trở thành niềm tự hào của người dân nơi đây. Chính vì thế, công tác đảm bảo an toàn cho du khách cũng được thực hiện rất quy củ và nghiêm túc. Những người lính chữa cháy cũng góp phần không nhỏ trong việc thực hiện công tác này.

Khi được nghe chúng tôi hỏi về việc trực Tết ở đơn vị, các anh có được về nhà nhiều không, những người lính chữa cháy Điện Biên đều cười xòa. Các anh cho biết, đã từ lâu, họ coi đơn vị như là nhà của mình. Sau trụ sở nơi làm việc của các anh là một khoảng sân vườn rất rộng để những người lính chữa cháy Điện Biên hàng ngày tăng gia sản xuất. Các anh tự trồng rau, chăn nuôi rất nhiều những loại gia súc gia cầm như ở chính ngôi nhà của mình vậy. Những luống su hào, bắp cải mơn mởn trong nắng, những cây hoa rung rinh trong gió Xuân và đàn gia cầm gia súc tung tăng, chính là nguồn thực phẩm dồi dào để những người lính chữa cháy cải thiện bữa ăn, đồng thời là thú vui, là sự gắn kết với đơn vị sau mỗi ngày làm việc vất vả của họ. Dịp Tết đến, các anh hái rau, thịt gà, thịt lợn, gói bánh chưng đón Xuân như ở gia đình. Mâm cơm Giao thừa tại đơn vị bao giờ cũng có bánh chưng do anh em tự gói tự luộc, những món ăn truyền thống giản đơn và lọ hoa Tết được hái từ chính khu vườn đơn vị. Đêm Giao thừa, những người lính trẻ còn cùng nhau đốt lửa trại, nướng gà khiến cho không khí đón Tết đơn vị ấm áp chẳng khác nào ở một đại gia đình. Trong khoảnh khắc thiêng liêng của một năm mới, những người lính chữa cháy quây quần bên nhau, cùng ôn lại những kết quả của một năm đã qua và nghe đồng chí Trưởng phòng chúc Tết.



Hoa ban Tây Bắc. *Ảnh: Tư liệu.*

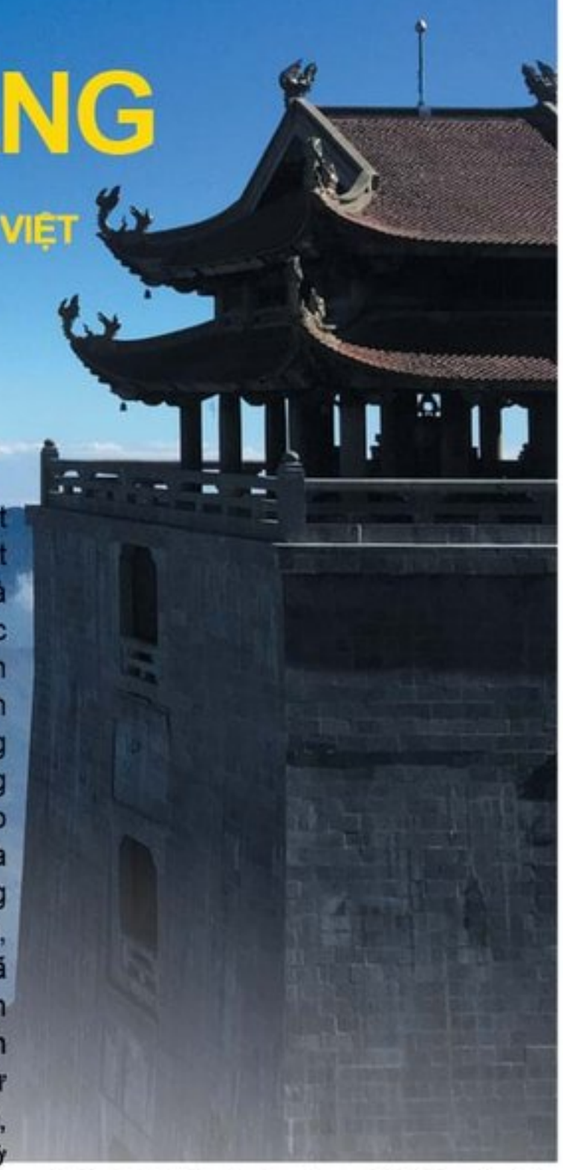
Tuy nhiên, trầm ngâm một chút, các anh cũng cho chúng tôi biết, thời điểm cận Tết cũng là lúc cháy, nổ diễn ra thường xuyên. Với khí hậu khô hanh lại có gió Lào ở địa phương, ngày Tết phải đi chữa cháy đối với các anh không phải là chuyện hiếm. Chính vì thế, để giảm thiểu điều này, vào dịp trước Tết, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Điện Biên đã phối hợp tổ chức các đợt kiểm tra liên ngành, kiểm tra đột xuất và kiểm tra các chuyên đề về công tác đảm bảo an toàn PCCC ở các cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ cao như: chợ, trung tâm thương mại, trường học, bệnh viện, chuyên ngành xăng dầu... Qua các buổi kiểm tra, đã kịp thời phát hiện các vấn đề tồn tại, thiếu sót trong công tác PCCC, từ đó đơn vị đã đưa ra các biện pháp xử lý kịp thời, và góp ý, kiến nghị với chủ cơ sở. Bên cạnh đó, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Điện Biên cũng đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền kiến thức PCCC dịp Lễ, Tết bằng nhiều hình thức và nội dung phong phú. Đơn vị đã phối hợp với Phòng PX03 Công an tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Điện Biên Phủ xây dựng các phóng sự tuyên truyền về công tác PCCC mùa hanh khô; Công tác PCCC dịp Tết nguyên đán; Phóng sự chuyên đề PCCC chợ, trung tâm thương mại, các cơ sở kinh doanh... Ngoài ra cũng tích cực tuyên truyền tới bà con về các quy định, Luật PCCC, khuyến cáo người dân chú ý an toàn trong việc sử dụng điện và lửa trần trong sinh hoạt gia đình.

Tới thăm Điện Biên, chúng tôi không chỉ có dịp được tìm hiểu về không khí đón Tết truyền thống của những người lính chữa cháy nơi đây, mà còn được các anh giới thiệu nhiều nét văn hóa đặc sắc của vùng Tây Bắc. Không hổ danh là "xứ hoa ban", ở vùng đất này bất cứ thứ gì cũng liên quan đến loài hoa đẹp đẽ ấy. Trong bữa ăn thân mật cùng những người anh em chữa cháy Điện Biên, chúng tôi được các ăn giới thiệu nhiều món ăn đặc sản của vùng đất này như: sâu tre, cá nướng pa-pinh-tộp. Nhưng có lẽ đặc biệt nhất là những món ăn làm từ hoa ban. Thật thú vị khi biết rằng, những bông hoa nhỏ xinh trắng muốt ấy lại có thể trở thành những món ăn ngon lành dưới bàn tay khéo léo của những cô gái Thái. Hoa ban sau khi hái về được trần sơ với nước nóng sau đó đem xào, làm nộm, trộn thịt băm, nấu súp rất đa dạng. Thậm chí, ở một số vùng, hoa ban còn được nấu canh cùng măng đắng. Các món ăn từ hoa ban có vị bùi bùi, thơm mát, cắn đôi cánh hoa sẽ cảm nhận vị giòn sần sật rất thú vị, khiến người ăn một lần được nếm sẽ chẳng thể nào quên.

Chỉ ở lại Điện Biên 2 ngày, nhưng những nét đẹp văn hóa cùng sự nồng ấm, chân thành của những người lính chữa cháy Điện Biên đã khiến chúng tôi có rất nhiều lưu luyến. Có lẽ, cảnh vật nên thơ Tây Bắc, với những món ăn dân dã núi rừng, với bếp lửa hồng, men rượu lá và không khí lành lạnh mùa Xuân nơi đây đã khiến chúng tôi trở nên thân thiết như người một nhà tự thuở nào. Chia tay các anh, mỗi người chúng tôi lại tiếp tục chặng hành trình và trở về với công việc của mình. Nhưng những ấn tượng về mùa Xuân và tình người nơi đây thì vẫn còn mãi...■

XUÂN TRÊN ĐỈNH PHANXIPĂNG

HOÀNG VIỆT



Dưới ánh nắng vàng rực rỡ, Phanxipăng - ngọn núi cao nhất Đông Dương hiện lên hùng vĩ và kiêu hãnh giữa muôn trùng mây bạc. Từ trên độ cao hơn 3000m của Phanxipăng, hiện lên trước mắt chúng tôi là một Sapa nhỏ bé, yên bình ẩn mình giữa muôn vàn cỏ cây Tây Bắc đang chuyển mình cùng mùa Xuân. Một bức tranh vừa kì vĩ, vừa nên thơ khiến những du khách chinh phục Phanxipăng chỉ có thể thốt lên 2 từ: "Tuyệt đẹp!".

Cách thị trấn Sapa 9km về phía Tây Nam, Phanxipăng là một điểm du lịch nổi tiếng, không thể không ghé thăm khi đặt chân đến vùng đất Sapa. Mùa Xuân trên đỉnh Phanxipăng cũng là khoảng thời gian thu hút nhiều du khách từ xa ghé thăm, để chinh phục đỉnh cao này và để hòa mình vào với không khí văn hóa tâm linh đặc sắc, với những hoạt động lễ hội dân gian đa dạng nơi đây.

Thăm quan Phanxipăng trong một ngày nắng đẹp, chúng tôi may mắn được chiêm ngưỡng vẻ đẹp mãn nhãn của toàn cảnh khu du lịch nổi tiếng và của đất trời Tây Bắc trong những ngày đầu Xuân. Trước đây, để có thể chinh phục ngọn núi nổi tiếng này, đó là điều không phải ai cũng làm được bởi chặng hành trình rất gian nan tới vài ngày trời. Nhưng hiện nay, với sự trợ giúp của cáp treo, việc đặt chân lên địa điểm được mệnh danh là "nóc nhà Đông Dương" đã trở nên rất dễ dàng. Vài chục phút ngồi trên cáp treo, chính là quãng thời gian du khách được đắm mình chiêm ngưỡng một cách chầm chậm màu xanh mê mải của rừng đại ngàn Hoàng Liên. Vượt qua những tầng mây và làn sương buốt giá, Phanxipăng - vương quốc của hoa đỗ quyên đã sừng sững hiện ra. Mùa Xuân cũng là lúc Phanxipăng trở nên rực rỡ hơn bao giờ hết bởi rất nhiều loài đỗ quyên khoe sắc như: đỗ quyên rừng Hoàng Liên, đỗ quyên Quang Trụ, đỗ quyên cành thô, đỗ quyên tình yêu... Một ấn tượng thật đẹp đẽ khi đặt chân tới nơi đây là hình ảnh về những cánh đỗ quyên khẽ rung trong gió buốt, buông mình thành thảm hoa rực rỡ đón bước chân người qua.

Có một điều thú vị là, trong suốt chặng cáp treo, chúng tôi nhìn thấy rất nhiều những chòi canh bên dưới. Đáp lại thắc mắc này của chúng tôi, đồng chí Lục Thanh Chiến - Phó phòng An ninh Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch cáp treo Phanxipăng cho biết: Mỗi ngày Phanxipăng tiếp nhận hàng trăm ngàn lượt du khách. Do đó công tác đảm bảo an ninh nói chung và công tác PCCC nói riêng tại Phanxipăng luôn được quan tâm và thực hiện nghiêm túc, quy củ. Những chòi canh mà chúng tôi nhìn thấy chính là các chòi canh của lực lượng an ninh. Hiện nay lực lượng này gồm gần 100 người, luân phiên trực bảo vệ trên các trụ để sẵn sàng ứng cứu khi có sự cố xảy ra. Đây cũng là lực lượng thuộc Đội PCCC cơ sở của Công ty đã được tổ chức huấn luyện về nghiệp vụ PCCC thường xuyên, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu chữa cháy ban đầu và phối hợp diễn tập phương án chữa cháy theo Luật PCCC quy định.

Tiếp tục tham quan Phanxipăng, chúng tôi được chiêm ngưỡng rất nhiều những công trình tâm linh tuyệt tác như: Đại tượng Phật A di đà cao sừng sững, tượng phật Quan thế âm Bồ Tát nhìn khắp bốn cõi nhân gian, quần thể Kim Sơn Bảo Thắng Tự - ngôi đại tự rộng lớn bằng gỗ tọa lạc trên đỉnh núi cao hay bảo tháp 11 tầng bằng đá nguyên khối, chòi vọng cảnh... Đặc biệt nhất là khi bước chân vào con đường có tượng 18 vị La Hán bằng đồng được điêu khắc rất sinh động dưới hàng trăm cây hoa đỗ quyên đại thụ bung nở. Trên mỗi chặng đường, các nội quy, quy định về PCCC, biển báo, biển cấm đều được niêm yết và phổ biến rõ ràng để tất cả cán bộ, công nhân viên và khách đến vui chơi giải trí chấp hành, thực hiện. Vừa dẫn chúng tôi tham quan, đồng chí Trần Đình Luật - phụ trách Phòng Bảo trì hạ tầng Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch cáp treo Phanxipăng vừa giải thích: "Khu du lịch cáp treo Phanxipăng là một tổ hợp nhiều hạng mục công trình gồm: các nhà hàng, nhà ga cáp treo, khu văn phòng, các quần thể kiến trúc tâm linh, các chùa... Nguy hiểm cháy, nổ luôn tồn tại vì ở đây tập trung số lượng lớn các chất dễ cháy, nổ ở hầu hết tất cả các khu nhà như: chăn, màn, đệm mút, bàn ghế gỗ tre, mái lá bố trí ở một số vị trí trong khu du lịch; gas, khí đốt được đặt ở các bếp hầu hết các khu nhà. Các ga đi và ga đến đều có bồn chứa dầu diezel hàng chục nghìn lít. Khi xảy ra cháy, khu vực nhà lá sẽ lan nhanh, khu vực các nhà hàng với nhiều bình khí đốt hóa lỏng có thể dẫn đến hiện tượng nổ làm sụp đổ nhà, công trình và gây thương tích cho rất nhiều người trong khu làm việc. Do đó, việc đảm bảo an toàn PCCC có ý nghĩa rất quan trọng. Nhìn nhận rõ vai trò của công tác PCCC trong triển khai công tác kinh doanh, nên Công ty Du lịch cáp treo Phanxipăng đã áp dụng các tiêu chuẩn và quy định an toàn PCCC rất cao trong việc vận chuyển và kinh doanh. Các trang thiết bị PCCC được đầu tư theo đúng quy định. Các biển báo, biển cấm, nội quy được bố trí tại nhiều nơi để nhắc nhở du khách. Chúng tôi cũng tiến hành kiểm tra nghiêm ngặt đối với du khách tham quan bằng cáp treo, không để mang lửa trần và các dụng cụ sinh lửa vào khu du lịch. Trong công tác kinh doanh, chúng tôi quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn các chất cháy, chất gây nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt, các thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, chất sinh lửa, sinh nhiệt, bảo đảm các điều kiện an toàn về PCCC. Nhờ có sự hỗ trợ của lực lượng PCCC địa phương, công ty thường xuyên phối hợp và định kỳ kiểm tra, phát hiện những sơ hở, thiếu sót về phòng cháy và có biện pháp khắc phục kịp thời. Ngoài ra, chúng tôi cũng đã thành lập Ban Chỉ huy PCCC và Đội PCCC cơ sở với hơn 100 người, được tập huấn quy củ và có kiến thức PCCC tại chỗ chắc chắn đảm bảo ứng phó khi có sự cố xảy ra. Nhờ chấp hành nghiêm ngặt các quy định an toàn PCCC, nên từ khi đi vào hoạt động đến nay, khu du lịch cáp treo Phanxipăng chưa xảy ra vụ hỏa hoạn nào." - đồng chí Luật cho biết.



Tiếp tục đi tàu hỏa lên đỉnh núi và đi bộ thêm vài chục bước, chúng tôi đã có mặt ở đỉnh Phanxipăng - nơi được mệnh danh là "nóc nhà của Đông Dương". Trong màn sương lạnh, nơi mây trắng bồng bềnh ngay trước mắt, tất cả cảnh trí đều trở nên nhỏ bé ngay dưới chân mình, cảm giác con người chinh phục được tự nhiên - trải nghiệm ấy đối với chúng tôi quả là ấn tượng và đáng nhớ. Đồng chí Lục Thanh Chiến chia sẻ với chúng tôi: Mùa Xuân, thời điểm trước và sau Tết Nguyên đán cũng là mùa lễ hội, rất nhiều du khách tìm đến Phanxipăng để chinh phục đỉnh cao và thưởng lãm những cảnh đẹp có một không hai này. Vài năm trở lại đây, gần Tết, Sapa thường có tuyết nên càng đông du khách ghé thăm. Chính vì vậy, để phục vụ thị hiếu của du khách và đóng góp vào lĩnh vực văn hóa tinh thần của người dân, đón chào mùa lễ hội, Phanxipăng được đầu tư, trang trí rất hoành tráng và độc đáo, được bố trí nhiều loại hoa đẹp mắt để du khách thưởng ngoạn. Năm nay, tại Phanxipăng có rất nhiều hoạt động thú vị, trong đó, đáng kể nhất là Lễ hội Mùa đông rực rỡ với cây thông ánh sáng khổng lồ có đường kính tới 36m, được thắp bởi hàng ngàn bóng đèn led, lấy cảm hứng từ cây thông đẹp nhất Châu Âu tại Vilnius - Litva. Ngoài cây thông ánh sáng, Phanxipăng còn được bố trí một cây thông độc đáo được kết tạo từ 6.000 bắp ngô ở khu vực Ga đi, và một cây thông được tạo dựng từ 1,2 tấn cà rốt đỏ tươi tựa như đốm lửa ấm áp trên đỉnh núi. Đặc biệt, du khách sẽ thích thú với "con đường mùa đông" dài nhất Việt Nam ở Phanxipăng bởi cảm giác được trải nghiệm như đang lạc bước giữa trời Âu khi bước chân trên con đường này. Vào thời điểm Tết Âm lịch, Lễ hội Khèn hoa tại Phanxipăng sẽ được khai mạc với nhiều hoạt động giải trí hấp dẫn mang tính chất dân gian độc đáo như: hội thi múa khèn, biểu diễn võ thuật cổ truyền, giới thiệu ẩm thực, đặc sản dân tộc... Trong những ngày Lễ, Tết, đội ngũ cán bộ, nhân viên của Công ty vẫn sẽ thực hiện các công việc chuyên môn và tiến hành các hoạt động túc trực, bảo vệ an ninh, an toàn PCCC nghiêm ngặt để đảm bảo an toàn cho du khách ghé thăm.

Trong không gian đất trời vào Xuân, Phanxipăng mỗi ngày vẫn tiếp đón hàng nghìn lượt du khách. Du Xuân nơi đỉnh thiêng dân tộc, chiêm bái quần thể tâm linh và cầu bình an cho một năm mới - đó là một hành trình chinh phục thiên nhiên, tìm về nguồn cội đầy thiêng liêng và ý nghĩa mà nhiều người hướng tới. Càng ý nghĩa hơn nữa khi công tác đảm bảo an ninh và an toàn PCCC cho du khách ghé thăm vẫn đang được các cán bộ, nhân viên nơi đây ngày ngày nghiêm túc thực hiện để đem đến cho mọi người một chuyến du Xuân đầu năm bình an, trọn vẹn...■



Hoa Đỗ quyên trên đỉnh Phanxipăng. *Ảnh: tư liệu.*



CHỢ CỐC LẾU NHỮNG NGÀY GIÁP TẾT

THỤY AN

Chợ Cốc Lếu nằm ở trung tâm TP Lào Cai, đây là trung tâm thương mại lớn nhất của tỉnh Lào Cai với tổng diện tích xây dựng hơn 8.000m², 600 kiốt lớn nhỏ, 700 hộ kinh doanh với 25 ngành hàng, từ cao cấp đến các mặt hàng xa xỉ đã phục vụ nhu cầu thương mại cho dân cư trên địa bàn thành phố và du khách thập phương. Chợ Cốc Lếu được chia làm hai khu, khu A chuyên bán những mặt hàng thủ công mỹ nghệ, hàng điện tử, quần áo. Khu B mới được xây dựng gồm khu ẩm thực và khu hàng hóa gia dụng. Mỗi ngày lượng du khách đến thăm chợ lên đến hàng nghìn người. Đặc biệt là vào dịp gần Tết, lượng hàng hoá và người đổ về đây rất đông, nguy cơ cháy, nổ cũng tăng cao – chia sẻ của ông Nguyễn Thế Dũng – Phó Ban Quản lý chợ Cốc Lếu. Tuy nhiên, với phương châm "phòng cháy hơn chữa cháy", tinh thần tự giác, nghiêm túc chấp hành các quy định về PCCC được nêu cao tới từng cán bộ Ban Quản lý (BQL) chợ và bà con tiểu thương kinh doanh. Để minh chứng cho lời nói của mình, ông Dũng chỉ cho chúng tôi xem rất nhiều những bằng khen tập thể, cá nhân, cờ thi đua của đơn vị đạt được trong nhiều năm qua trong công tác PCCC.

Vừa dẫn chúng tôi đi thăm quan chợ, ông Dũng vừa chia sẻ: "Để làm được điều đó, BQL chợ luôn xem công tác PCCC là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên hàng đầu, phải xác định phòng cháy hơn chữa cháy và yếu tố con người là chủ đạo".

Sau bài học vụ các vụ cháy chợ đã xảy ra thời gian vừa qua, BQL Chợ Cốc Lếu luôn chú trọng vào việc xây dựng đội ngũ cốt cán cho công tác PCCC, có nhiệm vụ tuyên truyền, kiểm tra việc thực hiện PCCC tại mỗi cơ sở buôn bán trong chợ. Hiện nay, BQL chợ xây dựng mỗi chợ Đội PCCC cơ sở với hơn 1002 người, bao gồm lực lượng bảo vệ, lực lượng quản lý chợ và người dân kinh doanh trong chợ. Các thành viên trong Đội PCCC cơ sở định kỳ tham gia các lớp tập huấn về công tác PCCC. Ngoài ra, Đội PCCC cơ sở còn có trách nhiệm hướng dẫn bà con kinh doanh ở chợ việc sử dụng thành thạo các thiết bị PCCC cũng như đảm bảo các thiết bị PCCC của chợ luôn được bảo dưỡng để kịp thời khắc phục các sự cố kỹ thuật, đề xuất với lãnh đạo BQL thay thế, bổ sung các trang thiết bị chữa cháy kém chất lượng. Hàng ngày, Đội PCCC cơ sở thường xuyên đi kiểm tra trực tiếp việc bày bán tại các quầy hàng, việc sử dụng điện, các chất dễ gây cháy, nổ, duy trì đường đi, lối thoát hiểm, thoát nạn để phòng sự cố xảy ra. Vào những thời điểm quan trọng, chợ hoạt động nhộn nhịp, có nguy cơ xảy ra cháy, nổ cao như: ngày rằm, ngày Lễ, mùa Hè nắng nóng, những thời điểm diễn ra các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh, thành phố, Đội PCCC cơ sở luôn được bố trí trực 24/24 giờ, 100% làm việc, sẵn sàng chiến đấu theo phương án được phê duyệt để không bị động, bất ngờ. Hàng tháng, hàng quý BQL chợ tổ chức họp đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, đánh giá những tồn tại hạn chế để rút kinh nghiệm và có biện pháp khắc phục, biểu dương những cá nhân, tổ, đội có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ, PCCC.

Càng gần dịp giáp Tết, Chợ Cốc Lếu như một kho hàng khổng lồ, với hàng nghìn mặt hàng. Tuy nhiên, dạo quanh một vòng chợ, chúng tôi nhận thấy hàng hoá nơi đây được bày biện quy củ, không lấn chiếm hành lang như tại một số chợ, các biển nội quy PCCC, tiêu lệnh chữa cháy, biển quy định cấm hút thuốc… luôn được treo ở những vị trí dễ thấy, dễ lấy theo quy định, nhắm nhắc nhở người dân vào tham quan, mua bán cũng như những người bán hàng chấp hành tốt các quy định về PCCC. Bên cạnh đó, BQL chợ cũng ban hành các quy định, nội quy hoạt động chợ, quy chế làm việc tại cơ quan, các quy định nghiêm ngặt về công tác bảo vệ an ninh trật tự, PCCC, quy định cấm hút thuốc lá ở một số khu vực có nguy cơ cháy nổ cao, quy định cấm thắp hương, đốt nến hóa vàng, kinh doanh các mặt hàng liên quán đến cháy, nổ tại các quầy kiốt kinh doanh. Trao đổi với chúng tôi, ông Dũng cho biết thêm: "Qua các bài học cháy chợ đã xảy ra, việc thực hiện các quy định được BQL chợ kiểm tra hết sức nghiêm ngặt, chỉ cần vi phạm một lỗi nhỏ như hút thuốc không đúng nơi quy định, lập tức được Đội Bảo vệ chợ sẽ tới lập biên bản, phạt tiền… Chúng tôi phải làm thế để đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc các quy định PCCC".

Ngoài việc tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh hàng ngày bằng các bài tuyên truyền tự chuẩn bị, treo các băng rôn khẩu hiệu vào các dịp Lễ, Tết, Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy, nổ , 4/10…, đơn vị còn tổ chức tuyên truyền trực tiếp bằng cách ban hành các quy định văn minh thương mại, văn minh doanh nghiệp, tuyên truyền đến từng hộ kinh doanh trong chợ Luật PCCC, các tác hại nguy hiểm khi xảy ra cháy, nổ. Hàng năm, BQL chợ tổ chức các hoạt động ký cam kết an toàn phòng chống cháy, nổ, cam kết sử dụng điện an toàn, qua đó ý thức chấp hành PCCC của mỗi hộ kinh doanh được nâng lên rõ rệt. Chị Hồng – một chủ hộ kinh doanh tại Chợ Cốc Lếu cho biết: "Nhờ việc tuyên truyền PCCC hàng ngày, mỗi hộ kinh doanh chúng tôi đều ý thức được việc nghiêm túc chấp hành PCCC là để bảo vệ cho chính tài sản của mình cũng như những người xung quanh". Tuy không khí mua sắm tại chợ vô cùng tấp nập nhưng chúng tôi thấy được rõ được ý thức của cả người dân lẫn tiểu thương tại đây.

Không chỉ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, công tác đầu tư mua sắm trang thiết bị chữa cháy luôn được BQL chợ quan tâm. Định kỳ hàng quý, đơn vị đều thành lập hội đồng tự kiểm tra hệ thống điện sinh hoạt, thiết bị PCCC để thông qua kiểm tra đánh giá chất lượng kỹ thuật, bổ sung, thay thế, nâng cấp, sửa chữa các thiết bị PCCC không đảm bảo chất lượng, lập hồ sơ theo dõi quản lý về công tác PCCC theo quy định thông tư số 04/2004/TT-BCA ngày 31/3/2004 của Bộ Công an. Hiện nay, Chợ Cốc Lếu là một trong những chợ đi đầu trong công tác PCCC. Tại khu B của chợ cũng được trang bị hệ thống chữa cháy vách tường, khu A mới xây dựng được BQL chợ đầu tư hệ thống báo cháy, chữa cháy spinker hiện đại: thường xuyên có khoảng 500m³ nước dự trữ cho công tác PCCC, 20 họng nước chữa cháy vách tường, 6 trụ nước ngoài trời, gần 1000m vòi chữa cháy, hơn 200 bình chữa cháy các loại, hệ thống máy bơm chữa cháy, máy phát điện dự phòng đủ điều kiện đáp ứng khi xảy ra sự cố…

Bên cạnh đó, BQL chợ thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lào Cai tổ chức kiểm tra tình hình về công tác PCCC, việc thực hiện quy định về nguồn nhiệt, các chất dễ cháy, hệ thống điện sinh hoạt, thiết bị tiêu thụ điện, việc sắp xếp bố trí quầy hàng, dụng cụ chữa cháy, nguồn nước… của hộ kinh doanh, qua đó chấn chỉnh kịp thời các tồn tại thiếu sót nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra. Hàng năm, đơn vị chủ động tham gia, tổ chức diễn tập PCCC của tỉnh và thành phố, theo phương án được phê duyệt nhằm nâng cao nhận thức, rèn luyện kỹ năng, thao tác nghiệp vụ cho lực lượng PCCC chợ và các hộ kinh doanh. Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Văn Thắng – Phó Đội trưởng Đội Hướng dẫn Phòng cháy, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lào Cai cũng khẳng định: Chợ Cốc Lếu là một trong những đơn vị đi đầu trong công tác PCCC của tỉnh.

Ông Nguyễn Thế Dũng khẳng định: Với phương châm "Điểm đến an toàn – tin cậy và thân thiện", Chợ Cốc Lếu sẽ luôn cố gắng để trở thành một điểm đến không thể thiếu của du khách địa phương khi đến Lào Cai vào dịp Tết đến, Xuân về.■





Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lào Cai kiểm tra an toàn PCCC tại Chợ Cốc Lếu những ngày giáp Tết.
Ảnh: Thái Thụy

NGÀY XUÂN THĂM SỞ CHỈ HUY CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ

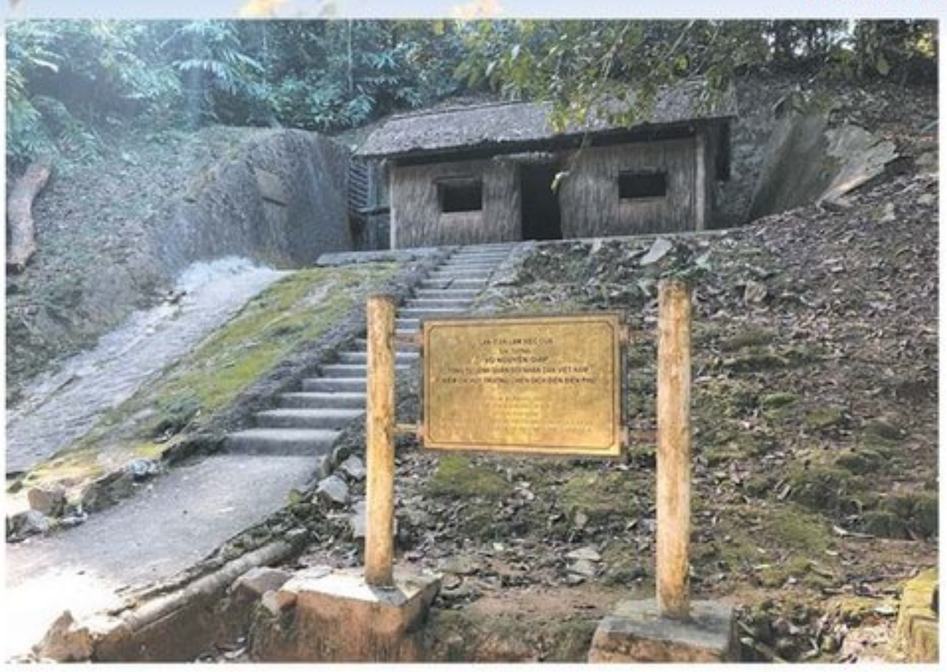
TRUNG ANH

Một ngày Xuân lên Điện Biên, rong ruổi tiếp gần 40km qua những cung đường ngoằn ngoèo với những vòng cua tay áo, trong chúng tôi chộn rộn những tâm trạng đan xen khó diễn tả. Điện Biên thật đẹp trong nắng Xuân không chỉ bởi những vạt dã quỳ nở vàng rực hai bên đường, những mái nhà sàn yên bình nép bên lưng núi mà còn từ chiều sâu lịch sử, nơi ghi dấu biết bao chiến công hào hùng của cha anh, của dân tộc Việt Nam…

Dưới sự giới thiệu của đồng chí Trung tá Lê Văn Muôn – Đội phó Đội Kiểm tra của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Điện Biên: "đã lên Điện Biên là không thể không thăm Sở Chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ", đoàn chúng tôi vượt qua quãng đường khoảng 40km từ TP Điện Biên Phủ về với huyện Mường Phăng để thăm lại Khu di tích Sở Chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ huy năm xưa. Đến đây, ai trong đoàn cũng hào hứng, chuẩn bị tinh thần để leo núi, thăm căn cứ - nơi Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã chỉ huy quân và dân ta làm nên chiến thắng "chấn động địa cầu". Đồng chí Lê Văn Muôn – người có kinh nghiệm nhất đoàn do thường xuyên lên đây làm công tác kiểm tra an toàn PCCC cũng như tập huấn về PCCC cho cán bộ khu di tích trở thành hướng dẫn viên bất đắc dĩ. Anh cho biết: Từ ngày nơi đây trở thành địa điểm du lịch lịch sử, cuộc sống của đồng bào địa phương đã thay đổi rất nhiều. Nơi đây trở thành nguồn mưu sinh của nhiều hộ gia đình, họ dựng lán dọc hai bên đường, trong sân khu di tích bán hàng lưu niệm, bán thảo dược đặc sản như: các loại nấm rừng, rượu ngâm, quần áo thổ cẩm, đồng bạc Đông Dương, vòng bạc..., có khi họ pha trà, đun nấu, sinh sống ở tại lán nhưng vẫn còn mơ hồ về công tác đảm bảo PCCC.

Để hiểu rõ hơn về Sở Chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ, đoàn chúng tôi theo sự hướng dẫn của cô hướng dẫn viên người Thái đen đi sâu vào Khu Sở Chỉ huy. Sở Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ đặt tại khu rừng già dưới chân núi Pú Đồn, cách lòng chảo Mường Thanh 10km đường chim bay và gần 40km đường bộ. Đây là địa điểm thứ 3 và cũng là địa điểm cuối cùng của Sở Chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ, tại đây, Bộ Chỉ huy chiến dịch đã đóng quân 105 ngày (từ ngày 31/01/1954 đến ngày 15/05/1954). Trước đó, địa điểm thứ nhất của Sở Chỉ huy đặt tại hang Thẩm Púa, gần Quốc lộ 279, cách huyện Tuần Giáo (tỉnh Điện Biên) 15km, trong khoảng thời gian 32 ngày (từ ngày 17/12/1953 đến ngày 17/01/1954). Địa điểm thứ 2 của Sở Chỉ huy đặt tại bản Huổi He, xã Nà Tấu, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên trong thời gian 13 ngày (từ ngày 18/01/1954 đến ngày 30/01/1954). Cô hướng dẫn viên du lịch còn cho chúng tôi biết, sau chiến dịch Điện Biên Phủ, bà con Mường Phăng gọi Sở Chỉ huy Chiến dịch bằng cái tên rất thân thương là "Rừng Đại tướng".

Với cách bố trí hầm, hào, lán trại thành hệ thống liên hoàn, ẩn mình trong rừng già dưới chân núi Pú Đồn, trên một điện tích tự nhiên khoảng 90km^2,quan đầu não quan trọng của chiến dịch Điện Biên Phủ được đảm bảo an toàn tuyệt đối. Từ bảng giới thuyết đặt trong khu di tích, đi về phía bên trái bằng con đường mòn nhỏ trải sỏi giữa cánh rừng đại ngàn, chúng tôi tới lán của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Chiếc lán nhỏ làm bằng tre nứa và cỏ tranh vô cùng đơn sơ nhưng tại đây, vị Tổng Tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam kiêm Chỉ huy trưởng chiến dịch Điện Biên Phủ đã đưa ra những quyết định sáng suốt, làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ "lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu." Trong lán, các đồ vật đơn sơ mà Đại tướng đã sử dụng cách đây 65 năm được lưu giữ gần như nguyên vẹn. Cạnh nơi làm việc và nghỉ ngơi của Đại tướng là hầm trú ẩn được đào xuyên qua lòng núi. Những lúc quân Pháp ném bom dữ dội, Đại tướng làm việc và nghỉ ngơi trong hầm trú ẩn này. Nói về lán làm việc này, trong cuốn hồi ký "Điện Biên Phủ điểm hẹn lịch sử" , Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã từng ghi lại: "Mỗi lần đi chiến dịch, tôi lại trở về ngôi nhà quen thuộc. Nó cũng giống như phần lớn những ngôi nhà của các cơ quan ở Việt Bắc trong kháng chiến, chỉ khác là ở mặt trận nó được thu nhỏ tới mức tối thiểu, đúng hơn là một cái lán. Vật liệu gồm tre, luồng, lá móc, lá gồi kiếm được tại chỗ. Giữa nhà có một chiếc bàn đủ rộng để trải bản đồ. Hai bên là hai ghế dài, mặt ghế ghép bằng những đoạn vầu bổ đôi. Hai đầu nhà có hai chiếc giường lát nứa, một của tôi, một của đồng chí vệ sỹ. Không biết ai là người đầu tiên nghĩ ra kiểu nhà này. Nó đã ổn định tới mức không cần có sự cải tiến nào".



Lán ở và làm việc của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. *Ảnh: Lệ Hoa*



Bếp Hoàng Cầm trong Sở Chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ. *Ảnh: Lệ Hoa*

Theo bước chân thoan thoắt của cô hướng dẫn viên, chúng tôi đi vào đường hầm. Hầm dài 69m từ lán Đại tướng Võ Nguyên Giáp thông sang lán Tham mưu trưởng Hoàng Văn Thái và lán cố vấn quân sự Vi Quốc Thanh. Đường hầm cao 1,70m, rộng từ 1 đến 3m, giữa đường hầm có một phòng họp diện tích 18m^2 và 5 vị trí đặt máy thông tin liên lạc: 1 máy nối Sở Chỉ huy chiến dịch với Bộ Chính trị Trung ương Đảng; 4 máy liên lạc trực tiếp với các đại đoàn đang chiến đấu ở Điện Biên Phủ. Đây là công trình lớn nhất ở Sở Chỉ huy do Trung đội Công binh của đồng chí Đỗ Hải thực hiện và hoàn thành trong 28 ngày đêm liên tục. Đường hầm được đưa vào sử dụng từ ngày 15/4/1954 (giữa đợt tấn công thứ 2 ở Điện Biên Phủ). Từ căn hầm xuyên núi, cho tới các điểm khác như lán của Đoàn sỹ quan liên lạc giữa Bộ Chỉ huy chiến dịch với Đoàn Cố vấn quân sự Trung Quốc, lán làm việc của Trưởng ban Thông tin chiến dịch Hoàng Đạo Thúy, lán ngủ của điện báo viên, khu bếp Hoàng Cầm… tất cả như vẫn còn như nguyên vẹn dấu ấn của tinh thần Điện Biên Phủ.

Ông Lò Văn Hoàng - Tổ trưởng Tổ Quản lý Di tích Mường Phăng, Sở Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ cho biết: Trải qua 65 năm (1954 - 2019), Sở Chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ vẫn được Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Điện Biên nói chúng, xã Mường Phăng nói riêng chung tay gìn giữ, bảo tồn. Do đó, cảnh vật thiên nhiên và hệ thống lán trại, hệ thống hầm hào là nơi làm việc của các cơ quan, bộ phận trọng yếu trong Sở Chỉ huy chiến dịch vẫn vẹn nguyên, đảm bảo yếu tố gốc. Đặc biệt, do Sở Chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ nằm trên một diện tích rừng nguyên sinh lớn, lại đều làm từ tre, nứa, cỏ tranh nên công tác đảm bảo an toàn PCCC luôn Tổ Quản lý khu di tích đặc biệt coi trọng. Ngay từ cổng vào, trong nội quy của khu di tích đã cấm mang các chất dễ cháy, dễ nổ. Để bảo vệ rừng, ngăn chặn các hành vi xâm hại cũng như phòng, chống cháy rừng, Tổ Quản lý Khu di tích Mường Phăng đã thành lập tổ bảo vệ cơ động, thường xuyên tuần tra, kiểm tra nhằm phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm và phối hợp với kiểm lâm địa bàn, chính quyền xã Mường Phăng vận động nhân dân trong xã tích cực chăm sóc và bảo vệ rừng, tổ chức ký cam kết không chặt phá, đốt rừng làm nương. Nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng trong việc bảo vệ khu rừng lịch sử, hàng tuần, người dân tham gia phát cỏ dại, dây leo, làm đường băng cản lửa... Hàng tuần, Tổ Quản lý, người dân và học sinh trong xã tổ chức thu gom rác thải trong khu di tích để giữ gìn sạch đẹp cảnh quan cũng như bảo vệ môi trường; góp phần tạo ấn tượng tốt với du khách đến thăm Mường Phăng; nâng cao ý thức trong bảo vệ, phòng, chống cháy rừng. Nhờ đó, những năm qua, Mường Phăng không xảy ra cháy rừng.

Ông Lò Văn Hoàng - Tổ trưởng Tổ Quản lý Di tích Mường Phăng cũng cho biết: Xác định ý nghĩa của các di tích lịch sử trong Sở Chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ, trong những năm qua, tổ bảo vệ di tích luôn chú trọng việc giữ gìn, bảo vệ các điểm di tích. Định kỳ hàng tháng, tổ công tác đều tổ chức thực hiện vệ sinh khuôn viên di tích; phối hợp với thanh niên đoàn xã Mường Phăng quét dọn, vệ sinh đường từ trung tâm xã đến Sở Chỉ huy chiến dịch đảm bảo môi trường, cảnh quan luôn sạch sẽ. Vào các dịp Lễ, Tết, tổ sẽ tổ chức tăng ca, tăng giờ; phối hợp với lực lượng Công an xã đảm bảo công tác an ninh, trật tự trên địa bàn và trong khuôn viên di tích. Công tác đảm bảo phòng, chống cháy, nổ tại di tích cũng được tổ bảo vệ chú trọng thực hiện. Tổ bảo vệ di tích đã phối hợp với lực lượng dân quân tự vệ xã thành lập Ban Phòng chống cháy, nổ, thường xuyên túc trực tại các di tích. Vào những dịp lượng khách du lịch tăng cao như 30/4, 1/5, công tác phòng chống cháy, nổ tại các di tích cũng được tổ bảo vệ lên phương án sẵn sàng.

Phối hợp với Tổ Quản lý Di tích Mường Phăng, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Điện Biên cũng rất chú trọng, quan tâm đến công tác đảm bảo an toàn tại nơi đây. Hàng năm, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Điện Biên đều tổ chức lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho Tổ Quản lý di tích, đội ngũ hướng dẫn viên du lịch cũng như người dân, đặc biệt là những hộ dân sống quanh khu vực di tích. Tại buổi huấn luyện, các cán bộ, chiến sỹ của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Điện Biên trang bị, truyền đạt các kiến thức cơ bản về công tác PCCC, quy trình cứu chữa một vụ cháy khi có đám cháy xảy ra và cách sử dụng các trang thiết bị chữa cháy. Đặc biệt, vào những đợt kỷ niệm thắng Điện Biên Phủ, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Điện Biên đều xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự và bố trí lực lượng để đảm bảo an toàn PCCC trong suốt quá trình sự kiện diễn ra. Với những biện pháp tích cực trong công tác tuyên truyền, phòng ngừa đảm bảo an toàn PCCC, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Điện Biên cũng như Ban Quản lý di tích Sở Chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ đều hy vọng sẽ không xảy ra bất cứ sự cố cháy, nổ đáng tiếc nào.

65 năm đã đi qua, Sở Chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ vẫn được bảo tồn nguyên vẹn, là minh chứng về chiến thắng lẫy lừng của dân tộc Việt Nam trong cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp, thể hiện ý chí quyết tâm của cả dân tộc trước một lực lượng quân sự có đủ cả phương tiện chiến tranh hiện đại. Bên cạnh giá trị lịch sử, Sở Chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ đang trở thành điểm du lịch hấp dẫn thu hút nhiều khách thăm quan trong nước và quốc tế. Mong rằng với nỗ lực và chủ động của lãnh đạo tỉnh, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, tham gia chủ động tích cực từng người dân cùng nhau giữ gìn bảo vệ, Sở Chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ sẽ được bảo tồn và phát huy hết giá trị lịch sử cũng như góp phần vào phát triển du lịch cho tỉnh Điện Biên.■



GẶP GỠ CHÀNG "HIỆP SỸ" ĐỜI THƯỜNG VÀ CÔNG TÁC THIỆN NGUYỆN SƯỞI ẤM NHIỀU TRÁI TIM

HOÀNG VIỆT

Trong lớp học nhỏ chỉ chừng hơn chục học sinh khiếm thị, những tiếng đàn guitar dìu dặt vang lên. Thỉnh thoảng, tới một nhịp lỡ, người thầy giáo trẻ lại ân cần chỉnh sửa từng nốt nhạc cho những học trò của mình. Thầy giáo vui tính, tận tâm nên được học trò rất quý mến. Người thầy giáo trẻ, nhiệt huyết ấy là đồng chí Trần Anh Tuấn – cán bộ Phòng Công tác Đảng, công tác chính trị, công tác quần chúng, Trường Đại học PCCC. Đã hơn 4 năm nay, đều đặn hàng tuần, đồng chí Trần Anh Tuấn tham gia dạy đàn cho các em học sinh khiếm thị Trường Phổ thông cơ sở (PTCS) Nguyễn Đình Chiểu. Ngỏ lời được đi theo anh tới lớp học, chúng tôi có dịp được trò chuyện về công việc ý nghĩa này của anh và hiểu hơn về những công việc thiện nguyện ý nghĩa mà anh hằng theo đuổi.



Đồng chí Trần Anh Tuấn và đội thanh niên xung kích Trường Đại học PCCC trong chương trình mang âm nhạc đến bệnh viện. Ảnh: PV.



Đồng chí Trần Anh Tuấn ân cần dạy đàn cho trẻ khiếm thị. Ảnh: Tư liệu.

TỪ THẦY GIÁO DẠY ĐÀN CỦA TRẺ KHIẾM THỊ...

Đã thành thông lệ, cứ đến thứ hai hàng tuần, các em học sinh Trường PTCS Nguyễn Đình Chiểu lại mong chờ đến giờ dạy đàn của thầy giáo Tuấn. Thầy Tuấn vui tính, hóm hỉnh, lại luôn ân cần, tận tâm với học trò, nên được các em học sinh rất yêu quý. Em Nguyễn Mạnh Quyết – học sinh của lớp học cho biết: Quyết đã học guitar với thầy Tuấn được hơn 3 năm. Từ một học trò hoàn toàn không biết gì về guitar, từ cách cầm đàn sao cho đúng, đến cách đánh đàn ra sao, đến nay, Tiến đã nắm được kỹ thuật và có thể tự đánh thành thạo nhiều bài hát. Âm nhạc giúp Tiến có nhiều phút giây thư giãn, quên đi những nỗi buồn trong cuộc sống và là một phương tiện để Tiến cảm nhận thế giới đẹp đẽ bên ngoài.

Là một chiến sỹ CAND, nhưng đồng chí Trần Anh Tuấn – cán bộ Trường Đại học PCCC từ lâu đã được mọi người trong và ngoài lực lượng biết đến như một "nghệ sỹ guitar" bởi tài đánh đàn và sáng tác nhạc của mình. Kể về lớp học đàn đặc biệt cho các học sinh khiếm thị, đồng chí Trần Anh Tuấn chia sẻ: Tình cờ trong một lần tới thăm Trường PTCS Nguyễn Đình Chiểu, chứng kiến các em học sinh tiếp xúc với các nhạc cụ, anh cảm nhận được tình yêu và sự say mê với âm nhạc của các em. Với tài lẻ của mình, đồng chí Trần Anh Tuấn đã đề xuất nhà trường mở thêm lớp dạy đàn cho các em nhỏ. Không ngờ, đề xuất của anh đã được Ban Giám hiệu Trường PTCS rất đồng tình và ủng hộ, chính vì vậy, không lâu sau đó, anh đã trở thành thầy giáo của lớp học đàn đặc biệt này.

Anh kể: "Nhớ nhất là những ngày đầu tiên đi dạy. Khi các em học sinh tò mò dùng bàn tay bé nhỏ để chạm vào quân hàm của tôi, các em nói là để tưởng tượng ra những ngôi sao lấp lánh biểu thị cấp bậc của thầy, và khi các em chạm tay vào khuôn mặt của tôi để xem thầy giáo có đẹp trai không, tôi đã xúc động vô cùng. Với người bình thường, việc nhìn vạn vật là hết sức tự nhiên. Nhưng với các em, tất cả đều phải nhờ trí tưởng tượng. Sự ngây thơ và những thiệt thòi mà các em học sinh gặp phải đã khiến tôi dành quyết tâm cho công việc này".

Mỗi buổi học, anh dành cho các em học sinh của mình 2 giờ để ôn bài và học các bản nhạc mới. Chứng kiến một buổi dạy nhạc của thầy giáo Tuấn cho các em nhỏ khiếm thị, mới thấy được tình cảm đáng quý và sự nhiệt thành của anh giành cho cho công việc này. Lớp học của các học sinh trường Nguyễn Đình Chiểu ở khá xa chỗ làm việc, nhưng hàng tuần, đồng chí Trần Anh Tuấn đều không quản ngại, giành thời gian đều đặn tới tận trường để dạy đàn cho các em. Việc làm quen với các em đã là tốn khá nhiều thời gian vì các em học sinh khiếm thị thường có mặc cảm và tự ti. Dạy cho các em kỹ năng đánh đàn cũng không phải dễ dàng. Thầy giáo Tuấn chia sẻ: Các em học sinh khiếm thị hầu như hoàn toàn không nhìn thấy gì nên việc học đàn là vô cùng khó khăn khi các em không thể bắt chước và quan sát thầy làm mẫu. Các em hoàn toàn chỉ cảm nhận được bằng thính giác và xúc giác. Thầy giáo phải cầm tay của học sinh rồi đặt ngón tay các em vào phím đàn gảy cao độ của âm thanh để các em nhớ vị trí nốt nhạc, cứ như vậy lặp đi lặp lại, kiên trì hết ngày này qua ngày khác. Đôi khi, anh phải nhắm mắt để thử đặt mình vào vị trí các em, cảm nhận khó khăn của các em để tìm cách khắc phục và phương pháp cho mình. Mọi thứ đối với anh đều là sự tự mày mò, kinh nghiệm tích lũy từ bản thân, từ lý trí và trái tim mách bảo.

Ròng rã sau hơn 4 năm gắn bó, đến nay, nhiều học sinh khiếm thị của thầy giáo Trần Anh Tuấn đã tự đàn thành thạo được nhiều bản nhạc. Hôm chúng tôi đến tham dự lớp học của thầy giáo Trần Anh Tuấn, nhiều cha mẹ phụ huynh tới đón con đã bày tỏ sự biết ơn của gia đình với thầy giáo khi đã kết nối con mình với âm nhạc. Chị Nguyễn Thị Huyền (Đông Anh, Hà Nội) có con học trong lớp thầy giáo Trần Anh Tuấn cho biết: Nhờ một phụ huynh giới thiệu, chị Huyền đã cho con theo học đàn lớp của thầy. Sau khi tham gia lớp học, bé Trần Thị Huyền Linh (con chị Huyền) đã bạo dạn hơn trước rất nhiều. Gia đình rất vui mừng vì sự thay đổi này. Bé rất thích học đàn. Khi về nhà, bé cũng đã biết đánh một số bài hát cho bố mẹ xem.

Không chỉ tự chơi được các bản nhạc, có thay đổi lạc quan, tích cực hơn trong cuộc sống, các học sinh của lớp học đàn còn cùng thầy giáo Trần Anh Tuấn tham gia chương trình mang âm nhạc tới bệnh viện cho những bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo. Những chương trình từ thiện có sự hỗ trợ của các em đã trở nên thêm phần ý nghĩa, đồng thời, chính các em cũng cảm nhận được sự sẻ chia, đồng cảm của xã hội, cảm nhận được những cảnh đời bất hạnh hơn để tiếp tục cố gắng.

Thầy giáo Trần Anh Tuấn cũng phấn khởi cho chúng tôi biết, có học sinh khiếm thị của anh đã đỗ vào Học viện Âm nhạc. Anh cảm rất vui khi đã trở thành cây cầu nối giúp các em đến với âm nhạc và giúp các em theo đuổi được niềm say mê của mình.

... ĐẾN "HIỆP SỸ" ĐỜI THƯỜNG

Bất cứ ai đã từng gặp gỡ đồng chí Trần Anh Tuấn bên ngoài, đều có thiện cảm với chàng chiến sỹ Công an điển trai luôn mang cây đàn guitar trên lưng và nụ cười "tỏa nắng" này. Nhưng sẽ lại càng cảm phục hơn khi biết được những việc làm thiện nguyện mà anh đã tham gia. Ngoài hoạt động dạy đàn cho trẻ khiếm thị, đồng chí Trần Anh Tuấn còn là thủ lĩnh của rất nhiều hoạt động thiện nguyện khác. Mỗi thứ 7, Chủ nhật hàng tuần, anh đều giúp Hội Người mù quận Hà Đông đi bán chổi chít. Việc tiêu thụ sản phẩm này sẽ góp phần không nhỏ để tạo công ăn việc làm cho người khuyết tật. Ngoài ra, anh cũng tổ chức kêu gọi quyên góp, ủng hộ, hỗ trợ tiền viện phí cho các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Đều đặn hàng tháng, anh cùng các đồng nghiệp và học sinh của Trường Đại học PCCC tổ chức hoạt động mang âm nhạc đến bệnh viện để biểu diễn nghệ thuật cho các bệnh nhân hiểm nghèo. Các chương trình này đã trở thành món quà tinh thần quý giá cho các bệnh nhân, đồng thời động viên họ có thêm lạc quan chiến đấu với bệnh tật.

Bên cạnh đó, mỗi năm ít nhất 1 lần, đồng chí Trần Anh Tuấn cũng thường vận động quyên góp ủng hộ để xây dựng ít nhất 1 điểm trường vùng cao. Số tiền trên dưới 200 triệu đồng từ cuộc vận động quyên góp sẽ giúp đỡ cho các em đồng bào dân tộc thiểu số được đến trường ở những vùng khó khăn.

Không chỉ tham gia tích cực trong các hoạt động từ thiện, đồng chí Trần Anh Tuấn còn



Đồng chí Trần Anh Tuấn luôn năng nổ trong các hoạt động thiện nguyện. Ảnh: PV.

luôn nhiệt tình giúp đỡ người khác mọi lúc mọi nơi. Chỉ cần tìm từ khóa "Trần Anh Tuấn Trường Đại học PCCC" sẽ hiện ra rất nhiều trang viết về những việc làm ý nghĩa của anh. Khi thì là giúp một cháu bé bị lạc tìm được mẹ, khi thì là đưa giúp người bị tai nạn vào viện cấp cứu, rồi giúp điều tiết xe giờ tan tầm, giúp bắt cướp... Ở cơ quan, đơn vị, anh cũng là người luôn năng nổ, nhiệt tình với mọi người và có trách nhiệm trong công việc. Chân thành, ấm áp – đó là điều mà ai ai cũng cảm nhận được ở người chiến sỹ trẻ này. Người ngoài gọi anh là "Hoàng tử guitar" nhưng những đồng nghiệp chúng tôi vẫn thường gọi anh là "Hiệp sỹ đời thường" là vậy.

THIỆN KHỞI TỰ TÂM

Trò chuyện với chúng tôi, đồng chí Trần Anh Tuấn chia sẻ: Anh sinh ra và lớn lên ở một gia đình gần bến xe cũ của Hà Nội, mẹ bán vé xe, nên ngay từ khi còn nhỏ ngày ngày anh đã từng gặp biết bao cảnh đời khó khăn, thiếu may mắn. "Hình ảnh những em bé mồ côi, trẻ bụi đời, người lang thang, cơ nhỡ, người khuyết tật ăn xin luôn ám ảnh tâm trí và thôi thúc tôi có mong muốn phải làm gì đó để giúp đỡ họ" - đồng chí Trần Anh Tuấn cho biết.

Khi còn đi học, anh học rất giỏi các môn xã hội và âm nhạc. Sau khi tốt nghiệp loại Giỏi Trường Đại học Sư phạm nghệ thuật Trung ương, nhưng với ước mơ cháy bỏng muốn cống hiến cho đất nước để có thể giúp đỡ nhiều người khác, đồng chí Trần Anh Tuấn đã đã viết đơn xin phục vụ và cống hiến trong ngành CAND và trở thành cán bộ Trường Đại học PCCC. Trong suốt quá trình học tập và công tác, từ khi là đoàn viên cho đến khi trở thành cán bộ CAND, anh luôn nhiệt tình tham gia các hoạt động thiện nguyện.

Dù công việc chuyên môn luôn bận rộn cùng những chương trình văn nghệ của nhà trường, nhưng đồng chí Trần Anh Tuấn luôn cố gắng sắp xếp, hoàn thành tốt nhiệm vụ để có thể tranh thủ thời gian ngoài giờ làm các công công tác xã hội mà mình tâm huyết. Đồng chí Trần Anh Tuấn cho biết, trong các hoạt động thiện nguyện của mình, anh đã nhận được rất nhiều sự giúp đỡ từ đơn vị, đồng nghiệp, gia đình và bạn bè. Đơn vị đã luôn tạo điều kiện để anh được tham gia các công tác thiện nguyện, gia đình là nguồn động viên tinh thần lớn để anh theo đuổi mong muốn của mình. Bạn bè, đồng nghiệp cũng cùng chung tay với anh trong các hoạt động, chính vì thế, công tác thiện nguyện đã bước đầu có sự lan tỏa và hiệu quả thiết thực.

Với nhiều việc làm ý nghĩa, năm 2016, đồng chí Trần Anh Tuấn đã vinh dự nhận được thư khen của Thượng tướng Tô Lâm - Bộ trưởng Bộ Công an. Những hoạt động thiện nguyện của anh đã thu được những kết quả rất khả quan. Lớp học đàn cho trẻ khiếm thị được duy trì đều đặn, với nhiều tiến bộ của học sinh. Việc tiêu thụ chổi cho Hội Người mù Hà Đông cũng đạt kết quả tốt, hiện tượng tồn ế nay không còn, thu nhập của hội viên tăng hơn so với trước 30%, không còn trường hợp phải nghỉ việc vì chổi ế. Đồng chí Trần Anh Tuấn đã đứng ra kêu gọi xây được 3 điểm trường vùng cao với giá trị 600 triệu đồng. Hoạt động mang âm nhạc đến bệnh viện được tổ chức thường xuyên. Trong năm học 2017 - 2018 đồng chí Trần Anh Tuấn và các học viên Trường Đại học PCCC đã tổ chức được 30 chương trình biểu diễn nghệ thuật và thăm hỏi bệnh nhân với tổng số tiền 340 triệu đồng.

Đồng chí Trần Anh Tuấn quan niệm, công tác thiện nguyện là những việc làm hết sức cao đẹp, thể hiện truyền thống đáng quý của dân tộc ta. Việc thiện tại tâm, chỉ cần trong lòng hướng thiện, thì ở bất cứ đâu cũng có thể làm tốt. Trong lực lượng CAND, các hoạt động thiện nguyện là điều kiện để người chiến sỹ thể hiện tấm lòng của mình đối với nhân dân, thể hiện thái độ và tinh thần phục vụ nhân dân trong lúc khó khăn và sẽ để giúp người chiến sỹ gần dân hơn. Đồng chí Trần Anh Tuấn cho biết, trong thời gian tới, anh sẽ tiếp tục duy trì các hoạt động từ thiện và gắn với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và lòng yêu nghề cho các em học viên, góp phần xây dựng hình ảnh đẹp về người chiến sỹ CAND Việt Nam.

11 năm cống hiến trong lực lượng, đồng chí Trần Anh Tuấn đã đóng góp nhiều việc làm có ích cho xã hội. Chúng tôi thầm nghĩ, những người như anh giống như những đóa hoa thơm, vẫn ngày ngày thầm lặng làm việc tốt, góp hương cho đời.■

Với lợi thế về kinh tế cửa khẩu, du lịch thương mại và công nghiệp khai khoáng, trong những năm qua, tỉnh Lào Cai đã có bước phát triển mạnh mẽ về kinh tế, xã hội. Đồng hành cùng sự phát triển bền vững của tỉnh có sự góp sức không nhỏ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lào Cai trong việc bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nói chung và an toàn PCCC nói riêng trên địa bàn tỉnh.

Lào Cai là tỉnh vùng cao biên giới, nằm trên trục kinh tế Sông Hồng, là cầu nối trong vành đai kinh tế Côn Minh (Trung Quốc) – Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng, có hệ thống giao thông đường bộ, đường sắt, đường sông nối liền khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai và các tỉnh, thành phố của Việt Nam với tỉnh Vân Nam, Trung Quốc. Vị trí địa lý của Lào Cai là một trong những thuận lợi để phát triển kinh tế cửa khẩu và được xác định là một địa bàn trọng tâm phát triển kinh tế, du lịch, dịch vụ gắn với an ninh quốc phòng trên toàn tuyến biên giới Việt Trung. Hiện nay, các công trình nhà cao tầng, chợ, trung tâm thương mại, nhà nghỉ, khách sạn, khu vui chơi giải trí, các khu tiểu thủ công nghiệp, các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh ngày càng tăng nhanh về số lượng và quy mô hoạt động như: khu công nghiệp Tằng Loỏng quy mô 2000ha, khu công nghiệp Đông Phố Mới 100ha, khu công nghiệp Bắc Duyên Hải 85ha, cùng hàng trăm nhà hàng, khách sạn… Đi kèm với tốc độ phát triển nhanh về kinh tế, xã hội, Lào Cai đang đứng trước thách thức không nhỏ về nguy cơ cháy, nổ ngày càng gia tăng khi nhu cầu sử dụng năng lượng điện, nhiên liệu, khí đốt… tăng mạnh. Chính vì vậy, nhiệm vụ bảo đảm an toàn PCCC, bảo vệ các thành quả phát triển kinh tế, xã hội, an toàn tính mạng, tài sản của nhà nước, tổ chức và của nhân dân… là nhiệm vụ hết sức quan trọng, cấp thiết. Đứng trước những khó khăn, thách thức đó, dưới sự chỉ đạo của lãnh đạo Công an tỉnh Lào Cai, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã luôn nỗ lực, không ngừng củng cố, xây dựng lực lượng ngày một lớn mạnh, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của công tác PCCC&CNCH hiện nay, qua đó đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh Lào Cai.

Trong 5 năm, từ năm 2013 – 2018, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lào Cai đã triển khai cứu chữa được 173 vụ cháy, phối hợp với các lực lượng khác thực hiện CNCH trên 20 vụ tai nạn, sự cố, thiên tai, qua đó kịp thời cứu được 115 người bị thương, bảo vệ nhiều tài sản giá trị cho nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Điển hình như tham gia CNCH và giúp dân trong vụ lũ quét và sạt lở đất ngày 04/9/2014 tại xã Bản Khoang, huyện Sa Pa hay tham gia chữa cháy rừng tại thôn Lếch Mông, xã Thanh Kim, huyện Sa Pa… Hình ảnh những chiến sỹ Cảnh sát PCCC Lào Cai không ngại hiểm nguy, lao vào cơn lũ dữ cứu người, di dời tài sản cho nhân dân, hay trắng đêm cứu rừng đã để lại những hình ảnh đẹp trong lòng nhân dân các dân tộc tỉnh Lào Cai.

Bên cạnh đó, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lào Cai đã chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Công an tỉnh Lào Cai ban hành nhiều Chỉ thị, Kế hoạch nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC&CNCH, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp và nhân dân về vị trí, vai trò của công tác PCCC&CNCH, từng bước đưa công tác PCCC&CNCH trở thành yêu cầu bắt buộc, gắn liền với nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Đồng thời, làm tốt công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Với phương châm "lấy phòng ngừa là chính", đơn vị đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp tập trung chỉ đạo thực hiện giải pháp "PCCC&CNCH tại chỗ", đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kỹ năng PCCC&CNCH tới các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, khu dân cư trên địa bàn toàn tỉnh. Đơn vị cũng chú trọng xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật PCCC đảm bảo về số lượng, giỏi về nghiệp vụ. Tăng cường phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng kịp thời đăng tải thông tin về các vụ cháy, khuyến cáo các nguy cơ dẫn đến cháy, nổ, hướng dẫn các biện pháp bảo đảm an toàn PCCC… Tính đến nay, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lào Cai đã tham mưu cho lãnh đạo Công an tỉnh, cấp ủy, chính quyền các cấp đăng, phát 35 phóng sự, tin bài về công tác PCCC&CNCH trên các kênh như: ANTV, VTV1, Đài Truyền hình – Phát thanh tỉnh Lào Cai, Báo Lào Cai, Tạp chí PC&CC… Tổ chức được 289 lớp huấn luyện, nghiệp vụ kết hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC cho 15.083 lượt người là đội viên Đội PCCC cơ sở, Dân phòng, cán bộ, công nhân viên chức các cơ quan doanh nghiệp…. Cấp phát 8.266 cuốn tài liệu phổ biến kiến thức PCCC cho người đứng đầu cơ sở, người lao động trong tỉnh, treo 10.926 pano, áp phích, khẩu hiệu tại các tuyến đường, trung tâm các huyện, nơi tập trung đông người hoặc trong các đợt cao điểm hưởng ứng Ngày Toàn dân PCCC (4/10) hay Tháng An toàn PCCC (tháng 10).

Tính riêng năm 2018, đã tổ chức 73 lớp huấn luyện nghiệp vụ về PCCC&CNCH cho cán bộ, công nhân viên các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp với tổng số 4.691 người tham gia. Phối hợp với các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh đăng phát 05 phóng sự, 18 tin, bài viết tuyên truyền về công tác PCCC&CNCH; đăng 05 clip hướng dẫn kỹ năng thoát nạn, sử dụng phương tiện chữa cháy ban đầu. Phối hợp Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Lào Cai phát sóng 01 chương trình "Chúng tôi là lính cứu hỏa" do VTV3 và C07 phối hợp tổ chức; phối hợp với Phòng Giáo dục TP Lào Cai tổ chức cuộc thi viết văn, vẽ tranh cho khối học sinh tiểu học với chủ đề "Chúng em yêu chiến sỹ Cảnh sát PCCC" với trên 1200 tác phẩm tham dự thi. Treo 164 Panô, áp phích, 1288 băng zôn các loại tuyên truyền về công tác PCCC.

Với những nỗ lực đổi mới nội dung tuyên truyền, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã góp phần trau dồi các kiến thức pháp luật về PCCC và nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định an toàn PCCC của cán bộ, công nhân viên và quần chúng nhân dân trong tỉnh. Nhờ sự chuyển biến rõ nét về trách nhiệm trong công tác PCCC của nhân dân nên những năm gần đây, số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra trên địa bàn tỉnh luôn ở mức thấp, không để xảy ra cháy lan, cháy lớn gây hậu quả nghiêm trọng.

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNH – CÔNG AN TỈNH LÀO CAI:

SÁT CÁNH CÙNG NHÂN DÂN TRONG CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC&CNCH

NGUYỄN MINH KHƯƠNG



Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lào Cai phối hợp với lực lượng chữa cháy và CNCH cơ sở tổ chức diễn tập phương án PCCC&CNCH tại Trụ sở làm việc khối 4, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Ảnh: Bá Ngọc

Trong công tác xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã chủ động tham mưu cho lãnh đạo Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thành phố, các sở, ngành có liên quan thực hiện tốt các quy định của pháp luật về công tác này. Đến nay, 164 xã, phường, thị trấn ở Lào Cai đã có Đội PCCC Dân phòng với trên 5.000 người và 3.921 Đội PCCC cơ sở đang duy trì hoạt động. Hàng năm, các Đội, Tổ Dân phòng trên đều được hỗ trợ kinh phí để tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ, đầu tư trang thiết bị PCCC để trở thành lực lượng hỗ trợ đắc lực cho lực lượng Cảnh sát PCCC chuyên nghiệp trong công tác phòng ngừa và ngăn chặn cháy, nổ. Nhiều điển hình tiên tiến, nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo trong phong trào Toàn dân PCCC đã được tuyên dương, nhân rộng.

Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH cũng thường xuyên tham mưu cho lãnh đạo Công an tỉnh ban hành các kế hoạch thực hiện các đợt cao điểm PCCC&CNCH bảo vệ Tết Nguyên đán, mùa hanh khô; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng An toàn vệ sinh lao động – Phòng chống cháy, nổ, Ngày Toàn dân PCCC (4/10)... Tăng cường công tác nắm tình hình, điều tra cơ bản, rà soát phân loại đối với cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC. Tăng cường kiểm tra, phúc tra an toàn PCCC&CNCH theo chuyên ngành, chuyên đề và đột xuất với tất cả các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC. Đơn vị đã tổ chức và tham gia kiểm tra 34 chuyên đề về PCCC nhà cao tầng, Karaoke, khu dân cư, điện lực, rừng… Trên cơ sở đó đã hướng dẫn các cơ sở khắc phục những hạn chế, thiếu an toàn PCCC và kiên quyết xử lý những cơ sở vi phạm mà không có hướng khắc phục, sửa chữa.

Nhằm tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp tại Lào Cai, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lào Cai đặc biệt chú trọng công tác cải cách hành chính. Mọi thủ tục hành chính trong lĩnh vực PCCC đều được thực hiện nghiêm túc, công khai minh bạch theo đúng quy định. Trong đó, đơn vị triển khai rút ngắn thời gian giải quyết 04 thủ tục hành chính có liên quan đến công tác PCCC và niêm yết cụ thể tại Phòng Tiếp dân cũng như đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Công an tỉnh. Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với các thủ tục hành chính lĩnh vực PCCC đã được Công an tỉnh Lào Cai công bố. Công tác thẩm duyệt và nghiệm thu về PCCC luôn đảm bảo đúng trình tự thủ tục và thời gian. Từ năm 2013 đến 2018, đơn vị đã tiếp nhận và thẩm duyệt 992 dự án công trình, nghiệm thu PCCC 276 công trình trước khi đưa vào hoạt động theo đúng quy định, như: tổ hợp 07 Nhà máy Sản xuất Phốt pho, Nhà máy Gang thép Việt Trung, tổ hợp dự án cáp treo Sa Pa thuộc Tập đoàn SunGroup…, qua đó, góp phần không nhỏ trong việc bảo đảm an toàn PCCC&CNCH, thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh. Công tác tổ chức, phối hợp diễn tập, thực tập phương án chữa cháy, CNCH huy động nhiều lực lượng, phương tiện tham gia cũng được chú trọng. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tham mưu cho Công an tỉnh rà roát, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức 22 phương án chữa cháy và CNCH các tình huống phức tạp về an ninh trật tự có huy động nhiều lực lượng, phương tiện tại các cơ sở trọng điểm, cơ sở nguy hiểm cháy, nổ như: Phương án chữa cháy và CNCH tại kho xăng dầu của Công ty Xăng dầu Lào Cai, phương án chữa cháy chợ Pom Hán – chợ đầu mối trung tâm Nam TP Lào Cai, phương án chữa cháy kho vật liệu nổ công nghiệp thuộc Công ty Hóa chất mỏ Tây Bắc... Qua đó, các kỹ năng xử lý tình huống và khả năng phối hợp giữa các lực lượng, đơn vị tham gia xử lý sự cố cháy, nổ, các tình huống phức tạp về an ninh trật tự được nâng cao.



Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lào Cai tổ chức tập huấn nghiệp vụ PCCC&CNCH, diễn tập phương án chữa cháy tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai năm 2018. Ảnh: Thanh Hà

Để đạt được những kết quả trên, đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về PCCC tại Lào Cai đã không ngừng tu dưỡng rèn luyện phẩm chất chính trị vững vàng, tuân thủ kỷ luật, kỷ cương và chủ động nâng cao trình độ nghiệp vụ. Thông qua việc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước; Chỉ thị số 07/CT-BCA ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Công an về "Tăng cường lãnh đạo nâng cao văn hóa ứng xử Công an nhân dân trong tình hình mới"; Cuộc vận động "Xây dựng phong cách người Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ", cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Lào Cai đã luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, yên tâm công tác. Đồng thời chất lượng chuyên môn của đội ngũ cán bộ, chiến sỹ đơn vị được nâng cao thông qua việc thường xuyên bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tham gia các đợt tập huấn nghiệp vụ, và có ý thức tự trao dồi, học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn.

Năm 2019 và những năm tiếp theo, với tiềm lực về du lịch và kinh tế cửa khẩu, tình hình kinh tế, xã hội của tỉnh Lào Cai sẽ còn những bước phát triển mạnh mẽ. Những chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lào Cai quyết tâm phát huy những thành tích đã đạt được, khắc phục khó khăn, hạn chế, xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lào Cai chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, sát cánh cùng với nhân dân, góp phần xây dựng tỉnh Lào Cai trở thành một điểm đến, điểm đầu tư hấp dẫn, an toàn.■

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH – CÔNG AN TP ĐÀ NẴNG:

SẴN SÀNG BẢO VỆ BÌNH YÊN THÀNH PHỐ BÊN BỜ SÔNG HÀN

NAM ANH

Mùa Xuân bình yên đang bước nhẹ vào mỗi góc phố con đường trên Thành phố biển Đà Nẵng. Những con phố tràn ngập sắc đỏ của cờ, hoa, của những ánh cười rạng rỡ trong đôi mắt trẻ thơ khoe nhau những phong bao lì xì đỏ thắm... Trong phút giao thừa ngọt lành và mát dịu bởi sương biển, gió và cát, giữa lúc mọi người dành thời gian bên gia đình hưởng không khí Tết sum vầy thì cũng là lúc những người lính PCCC Đà thành sẵn sàng mọi phương án bảo vệ thành phố, để mỗi người, mỗi nhà đều thấy hạnh phúc, ấm lòng đón chờ một năm mới bình an...

Là trung tâm của động lực phát triển kinh tế, xã hội của miền Trung, điểm đến lý tưởng của du khách thập phương, hàng năm, Đà Nẵng luôn diễn ra nhiều sự kiện văn hóa xã hội mang tầm quốc gia, quốc tế. Chính vì vậy, trong những năm qua, các cấp ủy Đảng, chính quyền và các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố luôn quan tâm triển khai các giải pháp, thực hiện có hiệu quả công tác PCCC&CNCH. Trong đó, với vai trò là lực lượng nòng cốt trong công tác đảm bảo an toàn PCCC&CNCH, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an TP Đà Nẵng luôn tổ chức thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch về công tác PCCC&CNCH, góp phần giữ vững an ninh chính trị và bảo đảm trật tự an toàn xã hội của thành phố bên bờ sông Hàn. Xác định tầm quan trọng của công tác đảm bảo PCCC&CNCH trong dịp Tết Nguyên đán bởi thời điểm này nguy cơ cháy, nổ tăng cao do các hoạt động thắp hương, đốt vàng mã của nhân dân, ngay sau khi có các văn bản chỉ đạo của Bộ Công an, Thành ủy, UBND thành phố về tăng cường các biện pháp PCCC&CNCH, góp phần đảm bảo an ninh trật tự trước, trong và sau Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019, lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng đã chủ động nắm bắt tình hình, tham mưu cho Giám đốc Công an thành phố và triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC&CNCH trong các lễ hội đầu năm 2019 và Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn PCCC trên địa bàn thành phố. Trong những ngày này, tất cả cán bộ, chiến sỹ PCCC đều được quán triệt tinh thần tập trung cao nhất cho công tác ứng trực, sẵn sàng chiến đấu, các phương tiện chữa cháy như: xe bồn chữa cháy, xe thang, vòi phun… đều được kiểm tra kỹ càng hàng ngày để sẵn sàng lên đường khi có sự cố xảy ra.

Để nâng cao ý thức, trách nhiệm của cá nhân, tổ chức và đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị nhằm thực hiện tốt công tác PCCC&CNCH trên địa bàn thành phố trong dịp Tết Nguyên đán, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an TP Đà Nẵng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức và pháp luật về PCCC. Đơn vị chủ động phối hợp với các báo, Đài Truyền hình Trung ương và địa phương tăng cường xây dựng tin, bài phản ánh tình hình và kết quả triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC, cảnh báo nguy cơ cháy, nổ tại các nhóm cơ sở trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa diễn ra trong dịp Lễ, Tết, và các hoạt động xây dựng lực lượng của Cảnh sát PCCC thành phố. Công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC được triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức phong phú, thiết thực, phù hợp với đặc điểm, tình hình, tính chất của địa phương, cơ sở như: tổ chức tuyên truyền miệng, phát tờ gấp, tờ rơi an toàn PCCC tại các khu chung cư trên địa bàn TP Đà Nẵng; treo băng rôn tuyên truyền về PCCC trên các tuyến đường Đà Nẵng; tuyên truyền PCCC lưu động bằng xe chữa cháy trước dịp Tết Nguyên đán 2019; tổ chức buổi đối thoại với chủ đầu tư, Ban Quản trị, nhân dân các tòa nhà cao tầng và chung cư trên địa bàn thành phố…

Song song với công tác tuyên truyền, để chủ động trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn các nguyên nhân, nguy cơ cháy, nổ xảy ra vào dịp Tết Nguyên đán, biện pháp then chốt mà lực lượng PCCC TP Đà Nẵng chú trọng tăng cường là tích cực đẩy mạnh công tác kiểm tra an toàn PCCC. Đơn vị đã thành lập các đoàn liên ngành kiểm tra các vị trí trọng điểm, dễ xảy ra cháy, nổ như: chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, kho xăng dầu, các cơ sở sản xuất và kinh doanh vàng mã, khu vui chơi giải trí… Các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn cũng được yêu cầu kiểm tra các dụng cụ, phương tiện chữa cháy tại chỗ, các điều kiện đảm bảo thông tin báo cháy, nguồn nước phục vụ chữa cháy, lối thoát nạn để đảm bảo công tác chữa cháy và CNCH khi có sự cố cháy, nổ xảy ra. Qua đó, những thiết sót, sơ hở trong công tác PCCC của từng cơ sở được phát hiện, những tồn tại, vi phạm được yêu cầu khắc phục ngay nhằm hạn chế thấp nhất các nguy cơ cháy lan, cháy lớn có thể xảy ra; đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm an toàn về PCCC hoặc không chấp hành các yêu cầu, kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền. Lực lượng Cảnh sát PCCC cũng hướng dẫn chủ các cơ sở, doanh nghiệp thường xuyên tự kiểm tra việc thực hiện các quy định về PCCC và bố trí lực lượng tuần tra, canh gác nhất là vào các ngày nghỉ Lễ, Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán, để chủ động phát hiện và xử lý kịp thời khi có sự cố cháy, nổ xảy ra. Đối với nhà dân, Cảnh sát PCCC khuyến cáo nên ưu tiên chuẩn bị sẵn các phương tiện chữa cháy thô sơ, sẵn có như: thang, rìu, xẻng, bình chữa cháy cầm tay… Ngoài các khu vực trọng điểm, công tác PCCC trên sông cũng được tích cực triển khai, trong đó đặc biệt chú ý tới tàu thuyền Thọ Quang rất dễ cháy lan nếu xảy ra cháy, nổ do nơi đây có hàng trăm các loại thuyền lớn nhỏ của ngư dân neo đậu sát nhau trong dịp Tết.

Là thành phố của những sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch mang tầm cỡ quốc tế, trong những ngày cuối năm và Tết Nguyên đán là thời điểm TP Đà Nẵng đón rất nhiều các đoàn khách trong và ngoài nước đến thăm quan, làm việc, chúc Tết, vì vậy, lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng đã chủ động xây dựng các công văn, thông báo và triển khai kế hoạch, phương án bố trí lực lượng, phương tiện, tổ chức cho các cán bộ, chiến sỹ tích cực tập luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH, huấn luyện đội hình sử dụng xe chữa cháy tham gia bảo vệ tuyệt đối an toàn PCCC các hội nghị, sự kiện, các điểm bắn pháo hoa đêm Giao thừa, lễ hội, tham gia chống biểu tình, gây rối, tình huống CNCH, cứu sập, phương án thoát nạn… trong các ngày Lễ lớn và dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019. Đồng thời sẵn sàng phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các phương án, kế hoạch PCCC&CNCH, phòng chống biểu tình, bạo loạn, gây rối an ninh trật tự, CNCH bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm về chính trị - kinh tế - xã hội, nơi lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế đến thăm, làm việc tại Đà Nẵng và chi viện cho các địa phương khác khi có yêu cầu.

Cùng với đó, trong những ngày trước, trong và sau Tết Nguyên đán, đơn vị quán triệt, làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cán bộ, chiến sỹ nêu cao ý thức trách nhiệm, sẵn sàng chiến đấu cao, nhất là chấp hành nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực chiến đấu đảm bảo 24/24 giờ, thông tin, báo cáo… để phản ứng nhanh và xử lý kịp thời các vụ cháy, nổ, không để cháy lớn, cháy lan gây hậu quả nghiêm trọng về tính mạng, tài sản của nhân dân và các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Bên cạnh đó, các phương tiện chữa cháy, xe chữa cháy, các phương tiện bảo hộ cho cán bộ, chiến sỹ khi tham gia chữa cháy, các phương tiện phục vụ giải quyết các tình huống về an ninh trật tự… được thống kê, chuẩn bị kỹ càng và kiểm tra an toàn thường xuyên, qua đó kịp thời khắc phục những hư hỏng, đề xuất bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu công tác, chiến đấu, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người khi có cháy, nổ xảy ra.

Công tác quản lý cán bộ, chiến sỹ trong các ngày nghỉ Lễ, Tết Nguyên đán được tăng cường. Bên cạnh việc nhắc nhở cán bộ, chiến sỹ thực hiện nghiêm túc quy trình công tác, cải cách hành chính, chấn chỉnh lễ tiết, tác phong, văn hóa khi làm việc và tiếp xúc với nhân dân, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ, chiến sỹ sai phạm trong dịp Tết Nguyên đán, đặc biệt nghiêm cấm cán bộ, chiến sỹ sử dụng rượu, bia trong ca trực và khi tham gia giao thông... nhằm phòng ngừa, ngăn chặn không để cán bộ, chiến sỹ vi phạm kỷ luật; đơn vị cũng cũng tổ chức động viên các cán bộ, chiến sỹ tham gia thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn PCCC bảo vệ các kỳ cuộc, các ngày Lễ, Tết diễn ra trong các tháng cuối năm 2018, Tết Nguyên đán Kỷ Hợi để các đồng chí an tâm công tác hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Thượng tá Nguyễn Thành Nam – Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an TP Đà Nẵng cho biết: Năm 2018 là năm đơn vị đi vào hoạt động với mô hình tổ chức bộ máy mới theo chủ trương sáp nhập Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng vào Công an thành phố của Bộ Công an. Sau khi sáp nhập, đơn vị đã nhanh chóng ổn định tổ chức, phân công nhiệm vụ cụ thể cho lãnh đạo, chỉ huy và từng cán bộ chuyên môn, xây dựng quy chế làm việc, nội quy quy định của đơn vị cũng như hoàn thành các chế độ đặc thù cho cán bộ, chiến sỹ nên đến thời điểm hiện nay, đơn vị cơ bản đã ổn định toàn diện; cán bộ, chiến sỹ có tư tưởng vững vàng và yên tâm công tác. Trên cơ sở đó, năm 2019, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an TP Đà Nẵng tiếp tục phát huy hiệu quả mô hình tổ chức bộ máy mới theo hướng tinh gọn, hiệu quả; đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác PCCC&CNCH; tập trung thực hiện tốt công tác chuyên môn nghiệp vụ, thể hiện rõ vai trò tham mưu trên lĩnh vực PCCC&CNCH đối cấp ủy, chính quyền địa phương. Trước mắt, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an TP Đà Nẵng tập trung toàn lực để đảm bảo an toàn tuyệt đối về PCCC&CNCH trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019; PCCC mùa hanh khô, mùa mưa lũ, các lễ hội, sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa lớn diễn ra tại TP Đà Nẵng. Có thể nói, đến thời điểm hiện tại, công tác đảm bảo an toàn PCCC&CNCH trong những ngày trước, trong và sau Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019 trên địa bàn TP Đà Nẵng đã được đơn vị chuẩn bị chu đáo cả về nhân lực và vật lực, sẵn sàng đảm bảo tuyệt đối an toàn về cháy, nổ trong những ngày nhân dân vui Tết, đón Xuân.■



ÔNG NĂM "KHÙNG"

Truyện ngắn của HOÀNG VIỆT

- Này bà Phương, bà bày hàng hóa la liệt thế này, che hết cả lối đi rồi. Có hỏa hoạn thì nhà bà chạy đường nào?! Bà có mau dọn dẹp vào đi không là tôi hốt hết cho vào kho bây giờ! - Nói đoạn thấy không khí căng thẳng, ông Năm chọc chọc vào tay bà Phương: "Mà hôm nay đi đâu mà ông Phước sắm cho bà cái áo đẹp dữ ha? Chài ai, hoa lá cành trông như bông hậu vậy!" Bà Phương cười khúc khích: "Biết rồi, cha nội, tui dọn vào đây. Biết ngay là không thể thoát với ông Năm "khùng" này mà. Tối ngày đe "hỏa hoạn, hỏa hoạn". Mới sáng sớm còn đang sắp hàng đã ám rồi".

- Bà Tám, tối nay nhớ tham gia buổi tuyên truyền kỹ năng PCCC ở khu dân cư vào đấy! Bà có biết hôm trước vắng bà là tui nhớ bà lắm luôn không? Bà là hay trốn với lý do trông cháu lắm! Tối nay tui điểm danh đấy nha!

Bà Tám cười hề hề: "Con gái tui nó còn đi tập thể dục thẩm mỹ buổi tối, nó cứ vứt 2 đứa cháu cho tui coi nên bấn quá, chả đi được. Rồi, tối nay tui có mặt được chưa".

Ông Năm "khùng" cười khà khà gật gù: "Ừa, con của ai thì người đó trông, bà trả con cho tụi nó tham gia hoạt động cho đầy đủ đi. Cứ trốn hoài."



Từ bao năm nay, mọi người đã quá quen với cái dáng thấp thấp, mập mập của ông Năm đi ra đi vào nhắc nhở bà con. Ông Năm "khùng" là Đội trưởng Đội PCCC chợ, lại là Tổ trưởng Tổ Dân phố nên ông sát sao tới việc phòng cháy chữa cháy lắm. Ông vui tính, nhanh nhẹn, thường hay giúp đỡ mọi người nên ai cũng quý mến. Ông hay nhắc nhở mọi người về việc chấp hành quy định chợ, không được đun nấu trong chợ, chuyện này chuyện kia. Thỉnh thoảng mọi người cũng thấy phiền về mấy chuyện "biết rồi, khổ lắm nói mãi" của ông, người ta gọi ông là ông Năm "khùng" vì ông nói nhiều quá, riết quen thành biệt danh luôn. Ông cũng chẳng tự ái khi nghe mọi người gọi, vẫn cần mẫn làm công việc của mình. Dần dà, mọi người cũng thấy quen vì sự nhắc nhở của ông, có khi không thấy cái giọng sang sảng, tếu tếu của ông, mọi người còn thấy nhớ, lại hỏi nhau: Ủa, hôm nay ông Năm "khùng" đi đâu vậy cà? Sao chả nghe thấy tiếng ông lão nhỉ?!

Lớp tập huấn kiến thức PCCC cho bà con trong xóm xong xuôi, mọi người tản mát hết, ông Năm "khùng" trở về căn phòng nhỏ cạnh chợ. Hơn 10 giờ đêm ông mới ăn cơm tối. Vậy là ông đã gắn bó với nơi đây hơn chục năm rồi. Ban ngày người ta thấy ông vui vẻ nói cười nhưng mỗi khi buổi chiều buông xuống, ông lại trở về cô đơn biết bao bên căn phòng nhỏ này. Ông Năm "khùng" nhấp một ngụm rượu nhìn xa xăm. Trên mâm cơm chỏng chơ đĩa rau ghém, mấy quả sung chát muối và con cá nhỏ ăn dở từ hôm qua. Ông Năm ngồi trầm ngâm, rồi như mọi lần, ông lại nhớ về gia đình của mình, nhớ tiếng cười nói của mụ vợ ông, nhớ bữa cơm tươm tất mỗi buổi chiều mụ dọn. Vợ ông là một mụ đàn bà tốt bụng, tuy ngoài miệng, thường hay chê bai, trách móc ông vì chứng nọ, tật kia, chung quy cũng chỉ vì cái tật nghiện rượu và hay "ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng" của ông mà khiến việc gì cũng đến tay mụ. Như đường điện, đường nước hỏng chẳng hạn, dù đã nói với ông đã vài lần, nhưng cuối cùng người thực hiện chẳng ai khác vẫn là mụ. Ông nhớ đứa con gái lớn có bím tóc đuôi sam rất dài, ông hay sai nó đi mua cho mình cút rượu, dù có lần nó cự, không muốn bố uống nhiều như vậy. Ông nhớ đứa con trai bé, nó vẫn thường làm nũng ngồi vào lòng ông, đòi ông mua cho cái nọ cái kia. Bọn chúng, nếu còn sống, không biết đã cao lớn bằng chừng nào? Cả vợ ông nữa, nếu mụ còn sống, nếu thấy ông lại ngồi uống rượu như thế này liệu có càm ràm hay không? Nghĩ đến đó, sống mũi ông lại cay cay. Tất cả chỉ còn là những kỉ niệm, kỉ niệm mà thôi...

Đó là một vụ hỏa hoạn lớn náo loạn cả một vùng. Hôm ấy, khi ông Năm "khùng" còn đang nửa tỉnh, nửa mê trên bàn nhậu, thì thằng cu Long hàng xóm tìm ra ông và báo tin dữ "Bác Năm về đi, nhà bác cháy lớn lắm". Tin báo của thằng nhỏ khiến ông tỉnh táo như vừa được dội nước. Ông chỉ kịp lắp bắp: "Thiệt không?" "Thiệt bác, bác về ngay đi!" Ông Năm chạy như bay về nhà. Người ta đã đứng xúm đen xúm đỏ trước nhà ông. Ông cũng không còn nhận ra nó, chỉ thấy đó là một biển lửa sáng rực giữa màn đêm. Vợ ông và hai đứa nhỏ vẫn còn kẹt trong phòng ngủ. Ông gào khản tiếng "Phượng ơi!" "Hai ơi!" "Út ơi!" trong màn đêm ồn ào đó. Ông Năm lao vào ngọn lửa nhưng bị người ta giữ lại. Rồi tất cả chỉ còn là những mảng kí ức màu xám xịt như đống tro tàn của ngày hôm sau. Vợ và hai con ông cuối cùng cũng được người ta tìm thấy, nhưng đều không qua khỏi. Ông nhớ mãi ánh mắt đau đớn của thằng út khi toàn thân trắng toát nằm trên giường bệnh vì bị bỏng nặng. Trận hỏa hoạn đã cướp đi của ông quá nhiều thứ: vợ, các con, gia đình, tình yêu, sự yên ấm.

Ông bỏ đi khỏi ngôi nhà ấy, rời khỏi vùng đất đã gắn với biết bao điều yêu thương của mình như một sự trốn chạy quá khứ. Và ông đã tới đây. Ở đây người ta không ai biết ông. Ông Năm "khùng" bỏ tật nghiện rượu từ đó, mỗi bữa chỉ nhấp 1 chén như để nhớ lại hương vị xưa và để quên đi sự cô đơn. Ông xin vào làm bảo vệ khu chợ lớn, kiếm sống qua ngày. Sau nhiều năm tháng, ông cũng dường như đã quên đi phần nào chuyện xưa. Thấy ông xăng xái, nhiệt tình, quản lý chợ giao cho ông nhiệm vụ nhắc nhở bà con chấp hành an toàn phòng cháy chữa cháy. Ông rất mẫn cán với công việc. Mẫn cán tới mức nhiều khi người ta bảo ông lẩm cẩm. Ban ngày, ông tếu táo cười đùa với mọi người. Nỗi đau chỉ âm ỉ khơi lại khi màn đêm buông xuống, khi sự cô đơn bủa vây.

Đã tối muộn, ông đi kiểm tra chợ một lần nữa rồi mới đi ngủ. Cầm chiếc đèn pin rọi vào các góc, ông yên tâm về phòng đi ngủ. Giấc ngủ mỏi mệt cuốn ông đi sau một ngày dài. Ông nhìn thấy mụ vợ ông đang nắm tay hai đứa con nhỏ đi tìm ông. Hai đứa nhỏ vẫn như hôm nào, ríu ra ríu rít xin mẹ mua cho bỏng ngô. Nhìn thấy ông, chúng reo lên: Ba! Ba! Và chạy lại ôm chầm lấy ông. "Ba nhớ các con quá! Các con khỏe không?" – Ông chỉ nói được đến đó thì nghẹn lời. Hai đứa nhỏ tranh nhau ngồi cạnh ông, mở túi bỏng ngô ăn. Mụ vợ chỉ nhìn ông lặng lẽ. Ông nắm đôi bàn tay thô ráp của vợ: "Bà khỏe không?" Người vợ lắc nhẹ đầu, đôi môi mấp máy như định nói điều gì đó. Ông khóc, từng giọt nước mắt rơi lã chã: "Có phải bà trách tôi không? Là lỗi của tôi phải không? Nếu hôm đó, tôi có nhà, tôi nghe bà uống ít đi một chút, thì có phải là đã không xảy ra điều đó có đúng không?" Người vợ vẫn chỉ lắc đầu buồn bã. Ông Năm không kìm được, khóc nức lên...

- Ba! Ba! Cứu con, cứu con! Cháy! Cháy! - Tiếng hai đứa con nhỏ văng vẳng. Ông Năm choàng tỉnh. Mùi khét của khói khiến ông ho sặc sụa. Khói từ đâu không biết tràn ngập khắp nơi. "Cháy! Có cháy rồi" – đầu ông choáng váng khi nghĩ đến nó. Chỉ một từ "cháy" đơn giản nhưng hơn ai hết, ông hiểu sức mạnh khủng khiếp của nó. Ông chỉ kịp vơ vội cái áo sơ mi, khoác lên người rồi chạy ngay vào chợ. Lửa cháy rần rật. Sạp của nhà bà Tám lửa to nhất. Ông bấm chuông cứu hỏa và hô hoán bà con. Mọi người kéo đến nhanh chóng. Đám đông hối hả dập lửa và sơ tán tài sản. Ông Năm tất bật cùng mọi người cứu chữa đám cháy, mặt mũi lấm lem...

- Bác Năm "khùng" ơi, cứu nhà con với! Má con ở trong đó. – Đứa con gái bà Tám vừa khóc vừa cầu cứu ông Năm.

- Trời, bà vào đó lúc nào? Sao lại cho bà vào trong đó làm chi?

- Con cản không được, má con lén vào tìm tiền và sổ sách của khách. Nhà con vừa nhập hàng hôm qua. Bác Năm tìm cứu má con với!

Ông Năm "khùng" không kịp nghe hết câu.

Mọi người nói đám cháy sạp nhà bà Tám lớn nhất. Không ai dám vào sâu. Ở những phút cuối cùng, người ta thấy hình ảnh bà Tám được dìu ra bình an. Báo chí đưa tin: Cháy chợ X. 3 gian hàng bị cháy lớn. Nguyên nhân do chập điện. Thiệt hại không đáng kể. Một người bị thương.

Người bị thương đó chính là ông Năm"khùng". Vì cứu bà Tám, ông Năm đã lao vào ngọn lửa và cố gắng tìm bà. Bà Tám được ông Năm đưa ra ngoài kịp thời, nhưng ông Năm lại bị cấp cứu vì kiệt sức, ngạt khói và bị thương ở chân. Ngay sau đó, ông Năm được bà con đưa vào bệnh viện cứu chữa.

* * *

- Anh Năm hôm nay thấy thế nào? Tụi tui đến đưa anh về nhà đây. Thủ tục ra viện xong xuôi rồi, tụi tui mang thêm cho anh cặp bánh tét và ít đồ Tết nữa nè! - Mọi người quây quanh bên giường bệnh của ông Năm. Ông Năm "khùng" cảm động lắm. Ngồi trên xe cùng mọi người trở về nhà, ông Năm xúc động nói:

- Cám ơn mọi người. Mọi người đến đón tôi cảm ơn lắm. Mọi người bày vẽ quá. Tôi tự đi về cũng được mà, với lại có một mình, ăn uống phiên phiến thôi. - Ông Năm cười ngượng nghịu: "Tôi cũng ở trong viện suốt, nên chả biết hôm nay đã gần Tết rồi".

- Hôm nay là hai tám Tết rồi đó anh Năm. Bà con bảo bán hàng nốt hôm nay thôi rồi mai ở nhà đón Tết. Mấy nay vắng anh, chợ buồn hẳn.

- Thiệt hông? Chứ không phải các bà đỡ nhức đầu vì cái tính khùng điên nói nhiều của tui sao? – Ông Năm "khùng" cười pha trò.

- Đâu có anh Năm. Nhức đầu gì chớ! Mấy thứ anh nhắc nhở cũng đều thiết thực cả mà. Lúc đầu cứ nghĩ cháy ở đâu xa, nó chừa nhà mình ra, nhưng không ngờ, bất cứ chỗ nào cũng có thể có cháy. Đám cháy hôm nọ cũng nhờ anh phát hiện sớm mà thiệt hại không nhiều. May có anh cứu tui, thì giờ tui mới đứng được đây. Nếu không có anh thì cả nhà tui giờ đã không còn biết đến Tết là gì rồi. Cả nhà tui đội ơn anh lắm – Bà Tám xúc động.

- Phải đó, anh Năm "khùng", anh là ân nhân của chúng tôi đó. Bao nhiêu hàng hóa cũng nhờ có anh mà cứu được gần hết. Chúng tôi cảm ơn anh lắm! – Tiếng mọi người đồng tình.

- Ơn huệ gì các bà này. Thôi về mà lo Tết đi.

Ông Năm "khùng" cười hiền. Chiếc xe đỗ trước con hẻm cạnh chợ. Ông Năm bước vào căn phòng nhỏ. Căn phòng đã được bà con giúp đỡ dọn dẹp gọn gàng. Một chậu cúc vàng ai đó tặng đặt ngay ngắn cạnh giường ngủ khiến căn phòng nhỏ trông sáng sủa, có không khí hẳn lên.

Tiếng bà Tám đề nghị: Anh Năm, anh vắng nhà nên mọi người dọn dẹp bày biện lại cho anh đó. Không biết anh có vừa ý không? Thôi anh nghỉ ngơi đi nhé, rồi Tết đến qua nhà chúng tôi chơi và ăn Tết. Tết đến mẹ con tôi qua rước anh qua ăn Tết nha. Mà bà con, từ rày không có ai được kêu là anh Năm "khùng" đó. Gọi là anh Năm "chữa cháy" được hông?

"Nhất trí, nhất trí". Bà con cùng đồng thanh.

Ông Năm cười ha ha: "Thôi tui xin. Tui nghe cái tên Năm "khùng" cũng quen rùi á, giờ không có chữ "khùng" thấy cũng sao sao, cứ tưởng gọi ai".

Mọi người cười ồ vì suy nghĩ hóm hỉnh đó. Ngoài kia, mấy tia nắng lao xao đậu xuống bậc thềm, hình như chúng cũng đang nheo nheo mắt cười...■

MẤT NGỦ

Truyện ngắn của **HẢI BÌNH**



Sau đợt nghỉ Lễ Dương lịch và kèm theo đợt rét đậm, rét hại kéo dài ẩm ướt, khó chịu, bỗng nhiên Hà Nội có được một ngày nắng ấm và khô ráo bất ngờ. Có thể vì thế mà phố xá như nhộn nhịp hẳn lên. Người ở tỉnh và đi làm ăn đã quay trở lại thủ đô làm việc.

Hai vợ chồng nọ chắc mới từ quê ra, họ ẵm theo đứa con nhỏ. Nó còi cọc và nhỏ xíu. Nước da vàng ệch và trông có vẻ suy dinh dưỡng, hai má nó hanh nẻ và đôi bàn tay chỉ trực đưa vào mút ở miệng. Người chồng tay xách cái làn nhựa và bên trong có ít đồ trẻ con, cái cặp lồng và ít đồ lỉnh kỉnh.

Họ rẽ vào con dốc nhỏ trên Đê La Thành, nghe đâu thằng bé bị vàng da bẩm sinh và có vấn đề về mật. Nếu không mổ sớm thì sẽ nguy hiểm vì hệ tiêu hóa không có khả năng hấp thụ dinh dưỡng như trẻ khỏe mạnh. Đã 18 tháng mà đứa bé chỉ được có 8kg. Cân nặng này chưa thể đáp ứng được yêu cầu về sức khỏe để mổ. Giờ cần phải nhập viện để theo dõi và làm sao để tăng cân. Cái xoa đầu của ông bác sỹ già trông phương phi với cậu bé đầy cảm thông. Ông lướt qua cái dòng "hộ khó khăn" với ánh mắt ái ngại nhưng với hàng trăm cuốn sổ khám mỗi ngày, phút chốc ông lại quay về với chuyên môn: "Đóng viện phí và nhập viện nhé! Béo lên là phẫu thuật! Cả nhà cứ yên tâm…"

Người chồng đưa vợ con vào làm thủ tục rồi đi tìm cho mình một phòng trọ bên ngoài. Khi nghe cái giá mà anh ở theo tiếng trong căn phòng chật hẹp anh đã từng lên thăm và phải vội vàng bỏ qua, cả hai vợ chồng đều giật mình. Rồi họ ngồi nhẩm tính và quy ra thóc. Đứa con nhỏ vẫn đang ngồi ăn từng thìa cháo. Bị bệnh, có lẽ nghỉ lại trong căn phòng với những vật dụng đã bốc mùi, bé sẽ càng bệnh hơn… Chọn cho mình mức giá thấp nhất, anh được đưa vào căn phòng chỉ rộng đủ kê 1 chiếc giường đơn. Cầu thang tối om vì… bóng điện vừa hỏng, phòng có điều hòa nhưng khi hỏi điều khiển để bật, chủ nhà chỉ quẩn quanh chối khéo và mời khách… dùng quạt, nhà vệ sinh dùng chung. Chăn, chiếu, gối đều bốc mùi, ẩm mốc, tivi bật không lên hình…

Những tháng cuối năm, lượng người ra vào khu vực này chả ngớt mà hình như đông thêm. Cái loa phường treo trên cột điện đầu khu ngày nào cũng ra rả; "Nâng cao ý thức và an toàn PCCC mùa hanh khô và dịp giáp Tết, các hộ gia đình phải kiểm tra kỹ cầu dao, các thiết bị điện trước khi ra ngoài…".

***

Như nhiều người già khác, ông Ích mắc chứng mất ngủ, đặc biệt thời gian này, khi ông mới về hưu. Mấy chục năm ông làm ở Ủy ban Chăm sóc, bảo vệ bà mẹ - trẻ em của thành phố. Công việc nhàn, chẳng có gì lý thú, thậm chí vô bổ như nhiều khi ông nghĩ. Thế mà bỗng nhiên không còn được làm cái công việc tẻ nhạt, vô bổ ấy nữa, ông cảm thấy hụt hẫng, thừa tay chân, thừa thời gian, thừa những suy nghĩ chẳng đâu vào đâu, đáng lẽ thừa cả ngủ vì ông nằm rất nhiều. Khu nhà ông ở kế bên Bệnh viện Nhi. Đã nhiều lần ông muốn dọn đi vì không thích cảnh ồn ào và lúc nào nhìn đâu cũng trẻ con ốm đau bệnh tật, đặc biệt là với người khó ngủ như ông. Thế nhưng vì tiếc vị trí đẹp và có thể hái ra tiền nếu mở các dịch vụ cho người bệnh nên vợ ông, một người nhìn đâu cũng thấy tiềm năng kinh tế thì ông vẫn cố ở lại.

Về hưu, đầu óc rảnh rang nhưng ông lại mất ngủ. Vào một đêm mất ngủ như thế, đã khuya, phải đến mười hai giờ, ông bỗng nghe con Mực nhà ông sủa gắt. Thường nó vẫn sủa vu vơ khi có ai trong xóm về khuya. Nhưng lần này thì khác. Tiếng sủa báo có kẻ gian. Về mặt này có thể nói nó khôn hơn cả người. Chừng mười lăm, hai mươi phút sau nó lại sủa. Ông nghe nó nhảy xổ lên cánh cổng, và hình dung nó bám hai chân trước lên thanh sắt nhìn kẻ gian với vẻ hăm dọa, cái mõm đầy nanh sắc chồm ra ngoài. Ngõ nhà ông chỉ được chiếu sáng bằng ngọn đèn tròn 60W treo trước cổng nhà ông Hoạch cuối ngõ theo yêu cầu của Tổ Dân phòng, nhưng con Mực nhà ông chắc vẫn nhìn rõ. Không chỉ mũi mà mắt loài chó cũng tinh lắm. Con béc-giê của vợ chồng ông Bàn giàu nhất xóm, chủ quán nhậu lớn ở chân cầu Long Biên, cũng sủa gắt không kém, đánh thức cả xóm dậy. Cả con chó Nhật bé bằng nắm tay nhà ông Hoạch cũng ti toe phụ họa. Bầy chó tiếp tục sủa chốc nữa rồi cũng im. Ngõ phố lại chìm trong im lặng. Đôi nhà còn đỏ đèn. Mọi người chắc đã ngủ, hoặc vờ ngủ, coi như không có gì xảy ra, ít nhất với nhà mình. Xóm nằm khuất trong ngõ cụt. Kế bên là dãy nhà trọ tạm, người ta dựng lên để cho những người nhà bệnh nhân thuê ở điều trị dài ngày. Cả dãy trọ với hơn hai chục căn nhà dựng tạm ngày cũng như đêm lúc nào cũng tấp nập người vào ra. Từ ban công nhà ông là ông có thể nhìn và quan sát rõ mồn một bên xóm trọ đó. Vì sợ mất an toàn nên ông đã từng thuê người làm hàng rào và cửa phụ lối sau, phòng khi có cháy thì ông có đường chạy, còn bình thường thì khóa kín để phòng kẻ gian. Ông Ích đưa mắt nhìn một vòng, chẳng thấy động tĩnh gì, bèn quay vào nằm. Có lẽ vì thế mà như nhiều hôm khác, chẳng ai, kể cả ông trưởng xóm kiêm tổ viên tổ tuần tra mà ông ta không bao giờ tham gia, chạy ra đuổi hay chí ít hỏi chúng, đêm hôm vào đây làm gì. Nhiều lần bọn chúng ngang nhiên tụm ba tụm bảy đánh bạc hoặc tiêm chích mà không người nào nói một câu. Coi như không thấy. Không biết. Không dây! Dây vào ngộ nhỡ chúng đâm một nhát cho mà chết à? Lát sau chó lại sủa ran. Chắc hai thằng kia quay lại. Kệ. Nhà mình không là đối tượng của chúng - Ông nghĩ - Vả lại con Mực sẽ chẳng chịu để yên cho chúng muốn làm gì thì làm! Tao thách bọn mày vào đấy! Chắc đầu ngõ ông chủ quán nhậu có con béc-giê hung dữ cũng đang nghĩ như ông. Các nhà khác có lẽ thấy yên tâm vì nhà ai cũng kín cổng cao tường, cửa đóng chặt cả trên lẫn dưới. Chó vẫn tiếp tục sủa, mỗi lúc một gắt. Con Mực nhảy chồm chồm lên tấm cửa sắt. Chắc có chuyện. Ông Ích định dậy ra xem, nhưng không hiểu sao lại thôi. Nhiều người trong xóm có lẽ chung tâm trạng như ông, vẫn nằm yên trong nhà. Sau đấy, bỗng có tiếng kêu thất thanh. Mọi người, trong đó có ông Ích, chạy bổ ra ban công và phát hiện ra có khói, từ vị trí an toàn ấy, tất cả gần như đồng thanh kêu to: Cháy!Có cháy! Rồi mọi người xuống gác, cố nói thật to, mở khóa cổng thật chậm để mình không là người đầu tiên bước ra nơi nguy hiểm. Nhiều người còn dắt theo cả chó, những con chó trước đấy bị nhốt sau song sắt. Khi mọi người đổ ra ngõ, thì dòng người đang chạy thoát thân rất đông và ra sức khống chế đám cháy, chống cháy lan.

Ngọn lửa bốc lên dữ dội từ khu nhà trọ khiến người dân hoảng sợ, chạy tán loạn trong đêm. Ngay khi nhận được thông tin, các cơ quan chức năng, Cảnh sát PCCC đã điều động hàng chục xe chữa cháy, cùng hàng trăm lính chữa cháy đến hiện trường. Cảnh sát PCCC phải đập cửa, vào các ngách tiếp cận đám cháy từ nhiều hướng. Luôn có 4 xe phun nước tại ngay sát đám cháy. Đến khoảng gần sáng đám cháy cơ bản được khống chế. Tuy nhiên, khói vẫn âm ỉ bốc lên. Xe phun nước vẫn túc trực phòng cháy bùng phát trở lại…

Sau này, khi Công an điều tra về vụ cháy. Họ xác định vụ hỏa hoạn lan rộng khoảng 900m^2, các căn nhà bị cháy hầu hết là nhà tạm, cơi nới, không bảo đảm về kết cấu xây dựng. Toàn bộ hệ thống khung thép, mái tôn bị sập, do tác động của nhiệt khi cháy. Vì vậy, công tác khám nghiệm hiện trường gặp nhiều khó khăn và kéo dài thời gian. Công tác khám nghiệm hiện trường sơ bộ nhận định nguyên nhân cháy do chập điện, điểm cháy xuất phát tại khu nhà trọ của ông X. Tại hiện trường phát hiện hai vật thể nghi sọ người nằm dưới hệ thống khung sắt và mái tôn bị sập…

Tuy nhiên, có lẽ người bị kết án nặng hơn cả là ông Ích. Như những người khác, khi Công an hỏi vì sao biết có hỏa hoạn mà ông không can thiệp, ông nói bình thường chó vẫn sủa như vậy, và ông đã già, khói mù mịt lại thêm yếu nên không thể phá được lối cổng sau để họ thoát ra. Ông biết ông nói dối, dối một cách trơ trẽn. Ông đã có thể chạy ra cửa sau khi chó sủa lần thứ hai, thứ ba, và đáng lẽ ông phải hô hoán thật to gọi mọi người dậy, họ sẽ cùng ông phá cửa sau để mở lối thoát cho những người cuối xóm trọ. Chắc chắn lúc ấy sẽ không thể có chuyện thương tâm này, và vợ chồng trẻ đó sẽ không bị thảm thương như vậy. Nhưng ông đã không làm thế. Ông sợ nguy hiểm, cũng không muốn bị vạ lây, mà muốn họ có chạy thì cứ lối chính khu trọ mà chạy. Trong cái chết của cặp vợ chồng trẻ ông chịu một phần trách nhiệm. Ông đã tính tới thú tội hết với Công an, rằng chính ông mới là thủ phạm. Nhưng không có bộ luật nào kết tội những người không cứu giúp người khác khi gặp nạn. Không ai bắt bẻ ông. Không ai, trừ lương tâm. Lương tâm ông bây giờ đang cắn rứt. Ông đã có thể cứu được hai người họ nhưng ông hèn, ông quá khôn. Thế mà hàng chục năm trời ông vẫn là cán bộ bảo vệ trẻ em! Suốt mấy chục năm ấy và cả đời mình, ông chẳng hề bảo vệ được ai. Việc ông làm chung quy chỉ là nói những lời đạo đức giả, dự các cuộc họp triền miên và mỗi năm vài lần trao những túi quà người ta chuẩn bị sẵn. Tên ông là Công Ích mà thực sự ông là người vô ích. Bạn bè, đôi khi cả chính ông, cũng nhiều lần nói đùa như thế.

Choáng váng vì cái chết của đôi vợ chồng trẻ xấu số, khu trọ tan hoang và đổ nát và nỗi dằn vặt với những gì xảy ra, chứng mất ngủ của ông Ích ngày thêm trầm trọng. Ông bắt đầu đi bác sỹ và uống đủ các loại thuốc vợ ông mua về. Cái xóm trọ được dẹp đi và từ đó chó ít sủa hơn. Tuy nhiên, ba hôm nay, lúc gần sáng con Mực nhà ông cứ tru khe khẽ. Tiếng tru nghe rất lạ, như nó đang sợ hãi điều gì. Con chó Nhật của ông Khoát cũng sủa theo. Các con khác không thấy lên tiếng. Cả ba hôm ông đều ra xem nhưng không thấy gì. Bây giờ con Mực lại sủa, đúng hơn, đang rên ư ử. Ông nhìn đồng hồ. Ba giờ sáng. Trời tối, lại có gió lạnh. Xung quanh không tiếng động. Ông rón rén nhỏm dậy. Ông không ra ngoài ban công, mà chỉ đứng bên trong, vén rèm cửa sổ nhìn ra. Lối đi phía dưới vắng tanh. Ngọn đèn 60W trước nhà ông Hoạch tù mù, nhưng cũng đủ sáng để nhìn thấy bất kỳ người nào, nếu có. Nhưng ông nhìn mãi chẳng thấy ai. Trong khi đó con Mực vẫn tiếp tục sủa một cách lo lắng và sợ hãi. Ông khoác thêm áo, lặng lẽ đi xuống, lặng lẽ mở cửa rồi mở cổng bước ra, không quên mang theo chiếc gậy đề phòng bất trắc. Con Mực thấy ông, vẫy đuôi rối rít. Nó rón rén đi trước, tai cụp, đầu cúi sát đất. Có nó, ông thấy yên tâm hơn. Bên ngoài trời vẫn tối đen và ẩm ướt. Xung quanh yên ắng lạ thường. Bất chợt, ông nhìn thấy hai cái bóng mờ mờ trước mặt. Ông định kêu to đánh thức mọi người, nhưng nghĩ có thể nhìn nhầm nên lại thôi. Hai cái bóng người màu trăng trắng đứng co ro bên kia cánh cửa sau nhà ông, chỉ cách ông chừng mươi mét. Trộm chăng? Hình như không, vì nếu đúng nó đã bỏ chạy khi nghe ông hắng giọng. Vậy thì là ai? Ai đấy? - ông hỏi to, rồi bước lại gần. Con Mực đi theo, sủa lên một tiếng đầy hăm dọa. Hai cái bóng trắng vẫn đứng yên. Khi lại gần, ông Ích thấy đó là một cặp vợ chồng trẻ. Người đàn ông đứng tựa lưng vào tường rào trong tuyệt vọng, bế trên tay người phụ nữ. Trời ơi!? Ông khẽ thốt lên, quên rằng họ đã chết hai tháng nay. Hai cái bóng gật đầu, không nói gì. Ông Ích nhìn kỹ thì thấy đúng là họ. Dưới ánh điện tù mù, ông thấy họ khóc, đôi mắt mở to đau đớn nhìn ông. Trời ơi! Ông Ích kêu lên, kinh hoàng nhìn người đàn ông đang bế trên tay người vợ. Cái gì thế này? Anh im lặng, nhìn xuống người vợ đang bị ngất lịm và nhìn ông, vẻ van nài. Con Mực không rên nữa. Nó cuống quýt chạy quanh chủ và cái bóng ma. Ông Ích đứng lặng, lúng túng hồi lâu. Cuối cùng ông dứt khoát dùng chiếc búa gài bên cánh cửa và phá tan cái hàng rào ngăn giữa nhà ông và cửa sau cái xóm trọ và dùng tay kéo nhanh hết sức có thể. Thậm chí tay ông không hề run mặc dù nó bị dây thép gai cào đứt. Tôi xong ngay bây giờ! Chị ấy có sao không?! Anh chị chạy theo hướng này cho nhanh… Anh chồng gật đầu nhìn ông và con Mực, rồi bế người vợ chạy thốc về phía viện, từ từ tan trong lớp sương mù ẩm ướt. Ông Ích ồ lên một tiếng. Ông thực sự không hiểu chuyện vừa rồi là thực hay chỉ là giấc mơ. Dạo này ông hay có những giấc mơ kỳ quái... Từ hôm ấy, đêm đêm lúc gần sáng, con Mực nhà ông thôi không sủa nữa. Hai cái bóng cũng không quay lại lần nào. Nhưng chẳng vì thế mà ông Ích đỡ mất ngủ. Cứ gần sáng ông lại ra khỏi nhà, vật vờ đi đi lại lại trong ngõ. Lúc đầu lũ chó sủa ghê lắm, nhưng rồi chúng dần quen, không còn làm ầm ĩ khiến mọi người tỉnh dậy.■

CON DÂU TUỔI HỢI

Truyện ngắn của **VÂN ANH**



Nhậu hết bốn xị rượu Phú Lễ chính gốc, mặt ông Tư Xệ đã đỏ phừng phừng như mấy con gà nòi sẵn sàng xung trận, miếng mồi trên tay ông là khúc lươn om cứ rớt lên, rớt xuống vào cái chén bởi ông đã ngà ngà say. Ngoài mé rạch mấy chiếc tác ráng chạy vô, chạy ra chở đầy khách thỉnh thoảng bóp những tràng kèn "Bon! Bon! Bon!" inh ỏi. Đang "quạo" nên ông định đứng lên chửi láp giáp vài tiếng cho đỡ tức nhưng rồi lại thôi. Lãng xẹt. Bữa nay hăm chín Tết mà. Người ta đi mua sắm Tết nên tàu ghe chạy hù hù là đúng rồi. Mình bậy quá. Ông tự nhủ rồi cười khà khà.

Lại một ly rượu được rót ra từ tay ông Ba Ú. Người bạn vong niên với ông Tư Xệ hồi cả hai còn ở truồng bắn cu li ở đình làng hay ôm bặp chuối già lội qua con sông bự chà bá để rồi cả hai bị người lớn đánh đòn tím cả mông đít lè nhè nói:

- Anh tính sao?

- Sao là sao? Anh nói phải có đầu, có đuôi. Nói tắt ngang ai mà biết.

- Thì cái vụ con Lém, con bà Năm bún riêu mai mốt về làm dâu nhà anh đó.

- Ai nói nó về làm dâu nhà tui. Nói có sách, mách có chứng chớ.

- Ai biết. Sao hôm trước xóm nầy họ đồn rần rần là anh qua "bển" hỏi cưới con nhỏ đó cho thằng Tú nhà anh. Có chuyện đó hôn?

- Ờ… ờ… thì hồi đầu tui cũng tính vậy chớ thằng nhỏ lớn chồng ngồng gần ba chục tuổi chớ có nhỏ nhê gì đâu mà cứ "ế vợ". Khoan. Để tui dô một ly cho phê phê rồi kể tiếp. Vừa nói ông Tư Xệ nốc cạn một ly rồi vỗ tay vô đùi mình nghe một cái chát coi bộ sướng lắm bởi cái miệng cười hề hề thiệt lãng duyên.

- Kể tiếp đi. Đang hồi gay cấn. Ông Ba Ú thúc giục.

- Cha từ từ coi. Làm gì như nước sôi đổ trúng háng ông vậy. Tui suy nghĩ rồi. Tui nhứt định hổng cưới con nhỏ đó nữa.

- Sao vậy? Tui thấy con nhỏ đó đẹp người, đẹp nết, lại là y sỹ của trạm y tế mình đây. Gia đình nó đàng hoàng, từ tế vậy mà anh hổng chịu là sao? Ông ba Ú thắc mắc.

- Tui đâu có ngán chuyện giàu nghèo. Con nhỏ đó đúng là đẹp người, đẹp nết, lễ phép ghê lắm. Khổ nỗi chỉ kẹt có một chuyện.

- Chuyện gì ?

- Nó tuổi Hợi, tuổi con Heo mới chết chứ.

- Tuổi heo, tuổi Hợi rồi sao? mắc mớ gì mà anh hổng cưới cho thằng nhỏ.

- Anh biết một mà hổng biết hai. Vậy chớ ông bà ta đã dạy cưới vợ, gã chồng phải kiêng cử "tứ hành xung". Nếu cải lời thì hổng tan gia bại sản cũng có người tiêu tán đường. Cho nên…cho nên…

- Trời đất. Thời buổi hiện đại người ta lên trên sao Hỏa, sao Kim ca hát Bo-le-rô rồi nhảy "đít cô", "đít cậu" từa lưa hột é mà anh còn mê tín dị đoan hổng sợ người ta cười thúi mặt. Mà tứ hành xung là sao vậy?

- Là mấy người có tuổi "Dần – Thân – Tỵ - Hợi"; "Tý – Ngọ - Mẹo – Dậu"; "Thìn – Tuất – Sửu – Mùi" hổng được cưới hỏi với nhau. Chết như chơi. Con nhỏ đó tuổi Hợi, thằng con tôi tuổi Tỵ. Cưới nhau để tiêu sanh mạng hả?

- Tui hiểu rồi. Nhưng ba cái vụ coi tuổi, coi thầy này ai chỉ anh vậy?

- Thì ông Ba "Lỗ Ban" xóm trên nói chớ ai. Ổng còn cam kết nếu hổng trúng phóc như lời ổng "phán" thì ổng thề sẽ giải nghệ vụ làm thầy bói toán trị bịnh ung thư, hốt thuốc xứ này luôn.

- Ông Ba "Lỗ Ban" hả? Vậy là anh hổng hay gì hết?

- Hay cái gì ?

- Mấy bữa nay, Công an xuống lập biên bản chuyện ổng lừa đảo mấy người xứ khác tới đây trị bịnh ung thư, bệnh si đa, si điếc gì đó lấy tiền với giá cắt cổ vịt Tàu. Ông còn tuyên truyền làm xàm nói xấu nhà nước từa lưa. Nhiều người nghe lời ổng nên làm dang dở chuyện cưới xin của tuổi nhỏ.

- Trời đất. Mần ăn gì sống nhăn như chuối già hương. Rồi sao nữa?

- Khi chánh quyền tới lập biên bản thì ổng đưa ra giấy đang chữa bịnh thần kinh, thần sầu gì đó. Trời. Bị bệnh khùng khùng, điên điên mà hốt thuốc chữa bệnh ung thư, coi bói, coi toán tá lả âm binh vậy mà cũng có người tin chớ.

- Ê. Nói đụng chạm nghe. Anh nói tui phải hôn?

- Đó. Có tịch thì nhúc nhích thấy chưa. Tui nói nhiều người chớ đâu có nói một mình anh đâu. Nè. Tui tuổi Thìn, "bả" tuổi Mùi vậy là tứ hành xung như anh nói mà có chết chóc gì đâu. Ngược lại " bả" đẻ "la phan" mười một đứa ngọt xớt, đứa nào cũng mạnh cuồi cuội. Đó. Có sao hôn?

Nãy giờ, ông Tư Xệ cũng phân vân, đắn đo nhiều chuyện lắm rồi đây. Nếu đúng y chang như lời ông Ba Ú vừa nói thì hóa ra ông đã bị thằng cha Ba " Lỗ Ban" xỏ mũi như xỏ trâu rồi. Vậy là ông quá lạc hậu, quá mê tín trong cuộc sống hôm nay. Vậy mà mỗi lần tới đây hốt thuốc trị cái bệnh đau cột sống, thằng cha cứ nói như đinh đóng cột là ông bị bệnh ung thư cột sống. Muốn trị dứt bệnh phải tới đây hốt thuốc của "bề trên" gửi xuống. Cứ mỗi lần như vậy ông phải bán vài ba con gà, mớ lúa hay mớ cá để có tiền hậu tạ mà bệnh cứ y thinh, nếu không muốn nói là ngày càng nặng hơn. Biết vậy mà ông cứ cắn răng chịu đựng chớ nói ra thì sợ vợ con mình buồn. Mà ông đâu có mặt mũi nào nói thiệt với mọi người bởi ông đang có hai người con ăn học đàng hoàng, tới nơi, tới chốn.

Hôm trước vừa ra khỏi nhà " thầy Ba Lỗ Ban", ông chợt giật mình khi nhìn thấy con Lém, con dâu tương lai của ông chạy kè kè phía sau gọi nhỏ:

- Bác Tư ơi! Trời nắng quá. Bác vô đây uống ly nước mát rồi hẵng về. Mà bác đi đâu về vậy?

- Bay đi đâu vậy? Thôi. Gấp rồi. Để khi khác. Bác đi...đi...đi. Nói đến đó ông im lặng vì xấu hổ, vì ngại ngần.

- Con ở ủy ban xã về. Mà bác ơi. Con nói chuyện nầy nghe. Xã nầy đang chuẩn bị giải tán điểm bói toán mê tín dị đoan rồi hốt thuốc không giấy phép của ông Ba "Lỗ Ban" đó. Bác cũng nên cảnh giác nghe.

Trên đường về. Vừa đạp xe, ông vừa ngẫm nghĩ chuyện đã qua rồi thở dài thườn thượt. Nhớ lại câu chuyện tháng trước ông chợt giật mình.

- Anh muốn tiêu tan nhà cửa ruộng vườn sao mà đi cưới dâu tuổi Hợi - Tiếng thầy Ba " Lỗ Ban" đe dọa.

- Dạ. Tại tui thấy tụi nhỏ thương nhau nên mới vậy. Hay là...

- Hai. Ba. Bốn gì nữa. Phải "hỏi" ngay nếu trễ là chết cả dòng họ đó. Con nhỏ đó "mạng sát phu" nghĩa là giết chồng. Cưới rồi biết. Hổng chết cũng bán thân bất toại; gia đình anh tứ tán, con cháu ốm đau.

- Làm vậy tội nghiệp mấy đứa nhỏ quá thầy ơi!

- Anh tội nghiệp người ta rồi ai tội nghiệp anh. Nghe lời tui đi, tháng sau anh sẽ trúng số, trúng ngay đợt Tết Nguyên đán tha hồ mà ăn nhậu. Thầy Ba "Lỗ Ban" quả quyết.

Đến giờ ông đã mang máng hiểu ra, thầy Ba "Lỗ Ban" làm ăn phi pháp nên sắp tới hồi giải nghệ mà con Lém là một trong những thành viên phanh phui mọi chuyện khiến "thầy" sắp bị thất nghiệp. Hèn chi "ổng" quyết liệt bàn ra cái chuyện ông sắp cưới dâu tuổi Hợi. Đúng phóc rồi đây.

Ầm! Ầm! Ầm! Một cú va chạm khá mạnh làm ông rơi xuống mé sông rồi lồm cồm bò lên mặt đường rồi nằm dài thườn ra đó. Người qua lại xúm xít giúp đỡ. Người xoa dầu, người cạo gió. Nằm đó nhưng ông nghe, ông thấy hết mọi chuyện xung quanh. Cũng tại vì ông suy nghĩ lung tung hổng quan sát khi quẹo cua vô nhà nên chiếc xe hon đa chạy phía sau không thắng kịp. Tội nghiệp thằng nhỏ. Nó hết hồn hết vía đứng im re, bà rè vì lo sợ.

Đám đông giãn dần ra khi có sự xuất hiện của con Lém. Nhanh chóng, thuần thục, cô y sỹ làng quê đã thao tác nghiệp vụ rất bài bản trong sự thán phục của nhiều người. Riêng ông dù đã tỉnh táo nhưng cứ nhắm nghiền đôi mắt, vì sự xấu hổ với con dâu tương lai. Ông chợt nhớ đến lời phán của thầy ba là ông sắp trúng số nhưng trúng số đâu chẳng thấy mà chỉ thấy ông trúng gió trên cái bờ đê chết tiệt nầy. Đồ heo cắn. Cái đồ... đồ... Ông còn định tìm lời lẽ nào khác để chửi cho bỏ tức nhưng ngẫm lại ông cũng có lỗi quá nhiều. Tại ông cả tin mù quáng nghe theo lời tầm phào của ổng nên suýt nữa đã mất nhiều thứ, trong đó có cả nàng dâu tuổi Hợi.

Bên kia sông tiếng nữ ca sỹ nào đó đang ngân nga lời hát lúc xuân về : "…Ô! Ô sáng hôm nay trên quê hương tôi. Quê hương xinh xinh, quê hương dịu hiền"; "… Kìa nhà ai có anh rể quý. Kìa nhà ai có cô dâu hiền…"■

TẾT VẸN TRÒN

Truyện ngắn của ĐÀO MẠNH LONG



Anh quơ tay tìm chiếc điện thoại cục gạch, màn hình báo 3 giờ sáng. Không phải tiếng mèo đực gào xủng xoảng trên mái tôn đánh thức anh mà bởi vì hôm nay là ngày làm cuối cùng trước khi nghỉ Tết. Anh lên thành phố làm thợ hồ cả năm chỉ về hai, ba lần. Càng cạn năm, cạn tháng, nỗi nhớ nhà như con mèo cấm cẳn, ngúng nguẩy, khó chiều. Suốt từ hôm tiễn ông Táo về trời, hình bóng vợ đưa võng ru con bên hiên nhà cứ xôn xao trong lòng anh.

Anh nhón chân để không làm thức giấc mấy anh em cùng phòng, mở hé cửa rồi lách người ra ngoài hiên. Cái rét ngọt như được ướp mùi nhang trầm mà hồi bé anh gọi nó là mùi Tết xoa lên mắt cay xè. Ánh đèn đường đỏ quạch trườn qua khe hở dưới chân cánh cổng liếm vào gót chân anh. Anh nắn nắn túi áo ngực, còn nửa điếu thuốc lá bẻ đôi. Châm lửa, hít một hơi dài, khói trắng chồm lên rồi lặn tăm vào bóng đêm đặc quánh. Đã hứa với vợ và con gái sẽ cai thuốc nhưng mỗi lần nhớ nhà là anh lại hút điếu thuốc cho khuây khỏa. Đốm lửa hờ hững giữa hai ngón tay anh cứ lịm dần lịm dần đi.

Anh bỏ học giữa chừng theo người chú họ vào Nam mót mủ cao su. Đến khi hay tin bố bị ngã giàn giáo liệt nửa người, anh trở về quê ai mướn gì làm nấy. Trong đêm giao lưu văn nghệ với làng bên, anh để ý một cô gái tên Thơm trong đoàn chèo. Từ dăm ba câu bông đùa của đám trai làng, đến những sớm tinh sương anh ngấp nghển đầu đường cái đỡ gánh rau từ vai Thơm quẩy đi chợ phiên, những trưa anh gò lưng đạp xe đèo Thơm chạy nắng cháy, những chiều bế Thơm leo lên lưng trâu thong dong bờ đê rợp gió tím, những đêm chèo xuống ra giữa sông bụm tay múc trăng vàng, rồi thành vợ thành chồng. Nghe người ta đùa bông hoa nhài cắm bãi phân trâu, anh chỉ cười xòa. Còn Thơm thì đấm anh thùm thụp: "Người ta nói vậy mà anh còn cười được!" Thì đúng mà, anh đen đúa, gầy gò, lông bông chẳng nghề ngỗng mà cưới được cô vợ xinh đẹp lại hát hay. Anh tự nhủ lòng sẽ không để Thơm thiệt thòi thêm nữa. Đứa con gái đầu lòng chào đời. Năm thì mười họa anh mới được người ta gọi đi làm. Khi thì khiêng mấy chậu cây cảnh, khi thì rẫy mảnh vườn trồng khoai lang, khi thì lợp cái chuồng gà… Thương vợ phải địu con chạy chợ bán rau. Anh tính kế lên thành phố làm thuê. Thế mà cũng đã hơn hai năm.

Anh ngồi dựa vào tường, ngửa cổ nhìn lên khoảng trời mỏng dẹt bị bóp nghẹt giữa hai dãy nhà trọ, lẩm nhẩm tính số tiền tích góp mấy tháng qua. Liệu rằng có đủ lo một cái Tết be bé mà ấm cúng, có đủ mua ngói vá lại mái nhà dột lỗ chỗ, có đủ nộp tiền học cho con, có đủ để hai mẹ con Thơm trang trải trong năm mới?

- Thắng! Vào ăn mì tôm còn đi làm! – Một bàn tay vỗ vỗ vào vai cắt ngang dòng suy nghĩ miên man của anh.

Anh lồm cồm đứng dậy trở vào trong phòng. Bóng đèn tròn tuôn ánh sáng vàng ệch như da người bệnh gan, lưng một nồi mỳ tôm trương phềnh và chồng bát chỏng chơ trên nền xi măng thô ráp. Đứa nào đứa nấy ngồi chồm hỗm xì xụp bát mỳ tôm rồi khoác bộ quần áo lao động lũ lượt kéo nhau ra công trường. Thằng Công khoác vai tôi hồ hởi:

- Sướng nhé! Mai được về với vợ rồi!

Tôi gật gật đầu:

- Thế mày định ở lại à?

- Nhà tao có còn ai đâu mà về! Ở trên này tranh thủ đi làm mấy ngày Tết kiếm được bộn tiền…

Thằng Công cười méo xệch rồi tảng lờ sang chuyện khác. Bố mẹ và em gái nó bị lũ cuốn hồi giữa năm. Còn nhớ đêm ấy, dứt cuộc điện thoại từ một người họ hàng nó như lên cơn điên dại. Trời vừa tảng sáng, tôi mượn xe máy chở nó ra bến xe, nó cứ gục đầu vào lưng tôi khóc lạc cả giọng.

Đứng trên tầng mười sáu tòa nhà xây dang dở nhìn xuống, phố giũ giũ bụi lạnh mùa đông, hây hây hơi xuân ấm nồng. Những gánh hàng hoa thắp sắc xuân trong lòng phố. Sắc màu của Tết thêu lên những nếp nhà, rót đầy vào những cửa hàng chen chúc nhau xếp thành hàng dài hai bên đường. Loa truyền thanh thả ra mênh mang bài hát về Tết, về mùa xuân thay cho những điều luật giao thông khô khan hàng ngày. Suốt ngày dài lòng không thôi chộn rộn, thỉnh thoảng anh lại lẩm nhẩm hát vu vơ.

Cuối ngày ông chủ gọi cả toán thợ lên gặp. Ông bắt tay từng người chúc ăn Tết vui vẻ. Anh nâng niu phong bì tiền công như nâng niu cái Tết của cả gia đình. Anh bước mà chân quýnh quáng như chạy về phòng trọ. Từng gáo nước giá buốt liếm lên vai, lên ngực, lên cánh tay, lên đùi nhưng lòng anh thì như lửa đốt. Vừa gặm chiếc bánh mì cho qua bữa anh vừa giúp cô bạn cùng khu trọ nịt lại bao đồ hàng lên gác ba ga xe đạp. Vài anh em cùng phòng quê ở xa lục tục ra bến xe. Họ bắt chuyến xe đêm.

Anh gói chiếc váy xòe hồng cánh sen gắn nơ trên vai áo và cái khăn len quàng cổ trong tấm báo khổ lớn rồi xếp vào góc ba lô. Anh đã chạy một mạch xuống cuối chợ, thở phào khi chiếc váy ấy vẫn trưng trên con ma nơ canh trước cửa hàng quần áo trẻ em. Anh ngắm nó cả tháng nay chỉ đợi nhận lương là mua cho con gái. Anh đã lúng ta lúng túng trước sạp khăn quàng cổ, lật giở hết cái này đến cái khác một hồi lâu.

- Anh mua khăn tặng vợ à? – Thấy vẻ mặt căng thẳng của anh, một cô gái hồ hởi ngỏ ý chọn giúp.

Như buồn ngủ gặp chiếu manh, anh mừng rỡ gật đầu lia lịa như đứa trẻ con được cho quà.

Chuyến xe khách về quê đông cứng. Kẻ ngồi kẻ đứng lố nhố. Có người phải đứng co một chân, có người ngồi bệt xuống sàn xe. Anh đứng dựa lưng vào thành ghế, hai tay ôm khư khư ba lô tròn căng như chú lợn con ở trước ngực. "Cái gì cũng tăng giá chóng mặt, quả bưởi bằng hai nắm tay mà hơn trăm nghìn", "Trường mày được nghỉ Tết đến mùng mấy?... Nghỉ dài thế, mùng sáu tao phải đi học lại rồi!", "Đêm giao thừa anh đón em đi xem bắn pháo hoa ở đầu huyện nhé!", "Năm nay, con gái tôi trong Nam ra nên ăn Tết to", "Nhà tôi không gói bánh chưng, họ hàng mỗi người cho một hai cái là ăn chán"…

Anh đang nhẩn nha những câu chuyện tầm phào tròn xoe hương Tết thì người đàn ông choàng măng tô dài chấm đầu gối xẵng giọng: "Con đang trên xe… chiều 30 con đưa hai mẹ con nó đi du lịch Nha Trang… Không được, con đặt vé, đặt phòng xong xuôi hết rồi… Thế bố nhé!" Ở hàng ghế đối diện, một người phụ nữ mặc lồng hai ba lớp áo dài ngắn lô xô lục chiếc điện thoại cục gạch trong đáy túi cám cò tay lập cập bấm số, đứa con nhỏ xanh lét ngủ lăn lóc trong lòng: "Mẹ ạ, mẹ giúp con sắp quần áo của chồng con vào cái ba lô màu mận chín dưới gầm giường, chiều con vào bệnh viện luôn, anh ấy vẫn còn đau lắm ạ! Bác sĩ bảo mùng 2 Tết phẫu thuật lại…"



Xe khách đỗ dốc đầu làng, anh ngấp nghển thấy bóng hai mẹ con Thơm qua khung cửa kính. Bước xuống xe, cơn gió mang hương đồng đất mơn mởn độ xuân thì thốc vào mặt khiến anh bừng tỉnh sau một chuyến đi dài. Đứa con gái lụ xụ áo bông, tết tóc đuôi sam lon ton chạy lại ôm chầm lấy chân anh. Anh nhấc bổng con gái hôn rối rít lên đôi má phính phính như trái đào.

- Râu bố làm con đau… - Nó mếu máo nắm chặt mép áo anh giật giật.

- Bố xin lỗi, sáng nay vội bắt xe về với con, bố quên chưa cạo râu… Hai mẹ con đợi anh lâu không? Xe chạy lòng vòng bắt khách cả tiếng đồng hồ…

Thơm đỡ ba lô trên vai anh:

- Vừa tan phiên chợ là hai mẹ con chạy ra đây ngóng anh về…

Anh đan tay vào khoảng trống giữa những ngón tay gầy của vợ, tim chộn rộn như pháo hoa bung nở trên bầu trời đêm giao thừa. Đứa con thì véo von như chú chim. Bóng ba người ngả vào nhau trên con đường đất gồ ghề dẫn vào xóm nhỏ. Tết vẹn tròn là Tết bên gia đình.■

Xin chữ đầu năm nét đẹp cổ truyền còn mãi

PHƯƠNG TRANG





Từ bao đời nay, đối với mỗi người dân Việt Nam, Tết Nguyên đán là một dịp đặc biệt để tái hiện và bảo tồn các nét đẹp văn hóa và phong tục truyền thống thiêng liêng của dân tộc. Tết đến, cùng với rất nhiều lễ hội văn hóa cổ truyền, những thú chơi ngày Xuân cũng có cơ hội được người Việt ôn lại. Trong đó, có lẽ, thú chơi chữ là thú chơi tao nhã và thú vị nhất.

"Mỗi năm hoa đào nở
Lại thấy ông đồ già
Bày mực tàu giấy đỏ
Bên phố đông người qua…"

Cùng với hoa đào, bánh chưng xanh, ngày Tết cũng trở nên ấm áp hơn với sắc đỏ sắc vàng của giấy viết, của những nét chữ ông đồ và nét tươi vui hân hoan của người xin được chữ như ý muốn, cầu mong một năm mới an khang, thịnh vượng, vạn sự như ý. Xin chữ ngày Xuân đối với người Việt đã trở thành một nét đẹp truyền thống cha ông để lại, thể hiện tinh thần trọng chữ nghĩa, đề cao truyền thống hiếu học của dân tộc vào mỗi dịp Tết đến, Xuân về.

Từ xa xưa, người Việt đã rất trân trọng chữ. Với quan niệm "biết chữ" là chạm vào cánh cửa của tương lai, người "giỏi chữ" đi thi nếu đỗ sẽ ra làm quan và "một người làm quan cả họ được nhờ"... Người Việt trọng chữ nên gọi chữ là "chữ thánh hiền", dù nhà nghèo đến mấy cũng cố cho con đi học dăm ba "chữ thánh hiền". Thế kỷ thứ XII, nhà Lý đã cho xây Văn Miếu và Quốc Tử Giám để dạy chữ và thờ ông tổ của Nho học. Dù có nhiều suy nghĩ và quan niệm khác nhau về Nho giáo nhưng có thể nói, giai đoạn này là những bước đi vào thời hưng thịnh nhất của chế độ phong kiến để đào tạo trí thức, đào tạo quan lại trị dân. Đến thế kỷ XIX, ở Thăng Long, sử liệu còn ghi chép lại, hàng ngày có người quẩy đôi bồ đi khắp phố phường nhặt những mảnh giấy có chữ Nho dưới đất mang về Đền Ngọc Sơn đốt, người ta quan niệm chữ thánh hiền viết trên giấy không thể để chân người đi đường giẫm lên như thế là thiếu tôn trọng. Đó là đạo đức hiếu lễ, đạo đức tôn sư của Nho phong.

Chữ không chỉ ghi chép lại kiến thức, văn hóa mà chữ còn trở thành thú chơi. Xưa có tục thả chữ lên trời, các thầy đồ ăn Tết Trùng cửu (ngày 9 tháng Chín Âm lịch), ngày này họ lên núi uống "hoàng hoa tửu" và ngâm thơ. Tết của người Việt xưa thường có tục treo câu đối trong nhà, ngoài cửa và tục xin chữ đầu Xuân. Câu đối dù xuất xứ từ phương Bắc nhưng vào Việt Nam nó đã được các nhà Nho sáng tạo trở thành những câu để đời có tính chân lý lâu dài. Vì chữ Nho có thể viết theo nhiều lối nên người cho chữ tùy tâm trạng, tùy hoa tay có thể tạo ra những hình tượng lạ mắt. Trước kia, việc xin chữ diễn ra quanh năm, nhà nào tân gia hay có việc hiếu, hỷ, thượng thọ hoặc có sự kiện trọng đại, người ta vẫn xin chữ treo trong nhà, người xin bày tỏ nguyện vọng và thầy đồ sẽ lục tìm trong các áng cổ văn để tìm chữ có ý nghĩa phù hợp. Ngày nay, xin chữ ngày Xuân trở thành một nét phong tục cổ truyền hiếm hoi vẫn được lưu truyền và phổ biến rộng rãi.

Hàng năm, thường là từ mùng 2 Tết trở đi, mọi người bắt đầu kháo nhau đi xin chữ. Từ người già cho đến trẻ nhỏ, ai nấy đều háo hức xin chữ. Những con chữ như "rồng bay phượng múa" được hiện lên qua các nét cọ điêu luyện khiến cho việc xin chữ, ngoài ý nghĩa xin được chữ, còn là để thưởng thức khả năng viết chữ đẹp của những người cho chữ.

"Bao nhiêu người thuê viết
Tấm tắc ngợi khen tài
"Hoa tay thảo những nét
Như phượng múa rồng bay."

Người xưa thường nói: "Nét chữ nết người" nên xưa, những người được mọi người xin chữ là những nho sĩ, những thầy giáo, thầy đồ có tiếng hiền tài, đức độ, học rộng biết nhiều, viết chữ đẹp. Mỗi chữ, người viết đều thể hiện tâm hồn, tài năng và trí tuệ của mình. Người chơi chữ phải có cái nhìn sâu sắc, tinh tế, hoài cổ mới thấy được nét đẹp ẩn hiện sau những con chữ uyển chuyển bay lượn. Tâm trạng, tính cách của người viết thế nào sẽ được thể hiện ngay trên đường nét con chữ. Viết chữ nếu có nét chữ đẹp rồng bay phượng múa các ông đồ sẽ chinh phục được lòng người. Còn việc giữ được lòng người hay không chính là cái tâm trong việc cho chữ. Chính sự thành tâm của cả người xin chữ và người cho chữ mà phong tục đẹp này được gìn giữ với đầy đủ ý nghĩa thiêng liêng của nó, và đang có xu hướng phát triển hơn trong xã hội ngày nay. Người xin chữ vừa mong được phúc của người cho chữ, vừa mong xin được chữ đúng với tâm nguyện phấn đấu của gia đình, bản thân. Đồn truyền rằng ai không đi xin chữ mà lại được các thầy gọi vào cho chữ, người ấy mới thật là có phúc có đức và có cả duyên với các thầy mới được vậy, cái đó gọi là lộc chữ. Nhà nào, anh nào mà được các thầy cho chữ như vậy thì cả năm sẽ đạt được nhiều điều tốt lành, nhiều sự như ý.

Với mong ước cho một năm mới vui vẻ, hạnh phúc, làm ăn phát đạt... nên nội dung xin chữ đầu năm đều mang ý nghĩa tốt đẹp, như xin chữ: Phúc, Lộc, Thọ, An, Phát, Thịnh... Mỗi chữ hiện ra dưới tay các "ông đồ" là một bức họa. Thú vị hơn nữa là bên cạnh những chữ chủ đề, lại còn lời đề từ đầy ý nghĩa . Chẳng hạn, tặng chữ Thọ cho khách, ông đồ còn viết thêm dòng chữ: "Thọ tỉ Nam Sơn". Cạnh chữ Phúc thì thêm "Phúc sinh phú quý gia đình thịnh"; chữ Lộc thì "Lộc phát trường hưng"… Xưa, người Việt thường chỉ xin chữ Nho, chữ Hán. Chữ Hán viết tay có giá trị của sự độc bản, không chữ nào giống chữ nào. Tùy vào cá tính, nghề nghiệp, lứa tuổi mà người ta thường xin những chữ khác nhau. Người đi học thường xin chữ Trí, Tài, Đăng khoa... Người buôn bán, kinh doanh xin chữ Lộc, Tín, Phát... Người cầu thành công xin chữ Thành, Đạt...; người muốn rèn khả năng chịu đựng xin chữ Nhẫn... Xin chữ tặng người già, người ta xin chữ Thọ; xin chữ tặng gia đình, người ta xin chữ Phúc, Tâm, An; xin chữ cho con cái, người ta xin chữ Trí; xin chữ cho cha mẹ, người ta xin chữ Hiếu.

Chơi chữ là một phong tục bình dị nhưng ẩn chứa trong đó bề sâu văn hóa, không phải thứ xô bồ, cẩu thả. Tục xin chữ cũng là một cách thể hiện việc coi trọng chữ nghĩa và cầu mong mọi sự tốt lành. Xin chữ treo trong nhà đầu năm là một việc làm quan trọng với mỗi gia đình từ xa xưa, treo chữ gì trong nhà thể hiện bản sắc của mỗi gia đình, cũng là thể hiện những mong ước trong năm mới. Mỗi chữ được viết ra là một món quà mang đến phúc lộc, may mắn, cũng là thể hiện tinh thần tôn sư trọng đạo. Cái chữ và đạo thánh hiền từ xưa tới nay luôn được coi trọng như vậy.

Một điểm đáng mừng là những năm gần đây, thú chơi chữ vẫn luôn được người Việt duy trì và bảo tồn. Thậm chí, thú chơi chữ đã được biến tấu cho phù hợp với xu thế. Nếu như trước kia, người ta chỉ xin chữ Hán, chữ Nho, thì nay chơi chữ, người ta xin cả chữ Quốc ngữ vì loại chữ này có ưu thế là thông dụng, dễ đọc, dễ hiểu. Tục xin chữ - cho chữ còn trở thành một trào lưu mới mà nhiều người trẻ cũng háo hức tham gia. Mấy năm trở lại đây, phố ông đồ bên cạnh Văn Miếu (Hà Nội) rất nhộn nhịp. Bên cạnh hình bóng các ông đồ già với áo the khăn xếp, người ta còn nhìn thấy các ông đồ trẻ bụi bặm với quần jeans áo thun hay lịch lãm trong các bộ vest. Một bức họa "hồn dân tộc lại đang sáng bừng trên giấy điệp" trong những nét thư pháp tài hoa của những "ông đồ" trẻ tuổi, 7X và 8X. Họ đến với phong tục cổ truyền bởi sức hút nghệ thuật tài hoa và phóng túng của bộ môn thư pháp. Không chỉ thấu đạt những chuẩn tắc trong thư pháp, họ còn định hình được phong cách riêng của mình, thể hiện sự phóng túng trong ý tưởng, cẩn trọng trong việc bồi giấy chọn bút… Chính họ là người đã giúp hâm nóng thêm một nét nhân văn trong văn hóa Việt đã một thời bị phai nhạt.

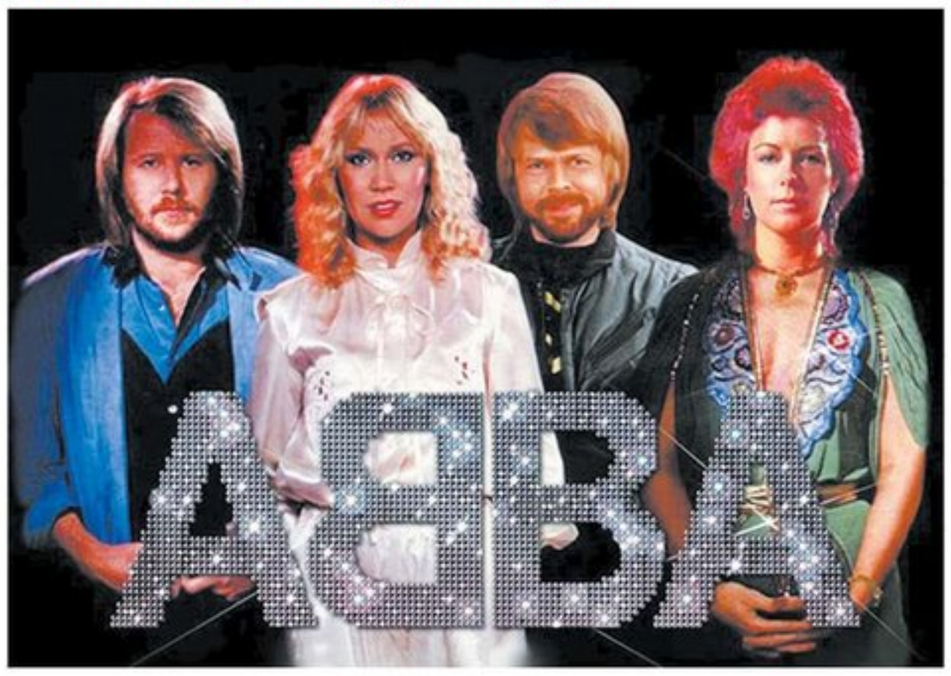
Một mùa Xuân mới lại về. Khi mọi nhà đã sum vầy bên nhau, bên bánh chưng xanh, mâm ngũ quả sắc màu, trẻ con nô nức pháo hoa áo mới, thì người người lại rộn ràng rủ nhau đi xin chữ cầu lộc, cầu tài, cầu may mắn. Và dù với nhiều nét biến chuyển, tục xin chữ đầu năm cho đến nay vẫn song hành cùng cái Tết của người Việt, như một nét đẹp văn hóa ngàn đời, đưa người ta trở về với nét phong tục xưa, cái Tết xưa ấm cúng. Có lẽ, chính tính nhân văn, nét đẹp tự tại trong tục chơi chữ đã tạo nên sức sống trường tồn của nó cho mãi đến tận hôm nay. ■





"HAPPY NEW YEAR" CA KHÚC CÒN MÃI VỚI THỜI GIAN

"No more champagne. And the fireworks are through…" Mỗi năm, khi thời khắc giao thừa đang tới gần, cũng là khi những ca từ quen thuộc trong bài hát "Happy New Year" lại vang lên trên khắp mọi phố phường và nẻo đường đất Việt. Nhà nhà nghe ca khúc này, người người hát ca khúc này trong dịp đón chào năm mới. Chẳng ngoa khi nói rằng, "Happy New Year" là ca khúc Tết được yêu thích nhất, lâu đời nhất và có sức sống mãnh liệt nhất. Ai ai cũng thuộc những giai điệu của "Happy New Year", từ trẻ nhỏ cho đến người già, nhưng những câu chuyện và ý nghĩa đằng sau bài ca bất hủ ấy thì không phải ai cũng biết.



"Happy New Year" là ca khúc do ban nhạc ABBA (Thụy Điển) sáng tác năm 1980. ABBA là một trong những ban nhạc nổi tiếng nhất thế giới và có các ca khúc bán chạy nhất mọi thời đại với hơn 500 triệu bản thu âm. Tuy là một ca khúc thành công vang dội và được nhiều người biết đến nhất, nhưng bài hát "Happy New Year" lại ra đời trong bối cảnh xen lẫn giữa vinh quang và tan vỡ của ban nhạc huyền thoại này.

Được thành lập từ năm 1972, ban nhạc ABBA gồm 4 thành viên là 2 cặp vợ chồng: Agnetha Faltskog và Bjorn Ulvaeus, Benny Andersson và Anni-Frid Lyngstad. Năm 1979, khi đang ở đỉnh cao sự nghiệp, Bjorn và Agnetha (giọng ca chính của nhóm) tuyên bố ly dị. Điều này tuy chưa đặt dấu chấm hết cho ABBA, nhưng nó ảnh hưởng lớn tới sự phát triển của nhóm. Tháng 2/1981, cặp đôi thứ hai của ban nhạc là Benny và Frida cũng tiếp tục đường ai nấy đi. Song, bộ tứ huyền thoại vẫn tiếp tục sát cánh vì công việc và đến cuối năm 1982 thì ban nhạc chính thức tan rã. Ca khúc "Happy New Year" chính là được sáng tác vào giai đoạn thoái trào này.

Bài hát nằm trong album "Super trouper", phát hành năm 1980. Là bài hát nổi tiếng khắp thế giới nhưng ca khúc này lại được chắp bút với tư cách là một "sản phẩm phụ". Vì ban đầu, Bjorn và Benny này ra ý định sáng tác một vở nhạc kịch lấy chủ đề về đêm giao thừa nhưng không thực hiện được. Nhưng vì vẫn hứng thú với ý tưởng này, nên bài hát "Happy New Year" được ra đời vào tháng 1/1980, và ghi âm vào tháng 2/1980 cho album sắp phát hành "Super trouper".

Ban đầu, bài hát không phải có tên "Happy New Year" mà trong bản thảo đầu tiên, nó có một cái tên dài, hơi hướng lễ hội và hài hước hơn rất nhiều: Daddy don't get drunk on Christmas day (Bố ơi đừng say sưa trong ngày Giáng sinh). Sau khi ra đời, ca khúc này cũng không được chọn để phát hành làm đĩa đơn ngay. Chỉ có phiên bản tiếng Tây Ban Nha của ca khúc là Felicidad được phát hành đĩa đơn ở các nước nói tiếng Tây Ban Nha. Đến tận năm 1999, ban nhạc ABBA mới "chịu" tung ra thị trường đĩa đơn cho "Happy New Year".

Một điểm kỳ lạ về ca khúc này, đó là mặc dù hàng triệu triệu người trên thế giới nghe đi nghe lại nó vào mỗi dịp năm mới, nhưng chẳng có mấy ai thực sự quan tâm hoặc hiểu rõ ý nghĩa của nó. Đặc biệt là ở các nước mà tiếng Anh không phải là ngôn ngữ mẹ đẻ, trong đó Việt Nam là một ví dụ. Giai điệu sâu lắng, tinh tế, không thiếu những đoạn lên tông khá rộn rã và dường như không bao giờ lỗi mốt của "Happy New Year" thường được vang lên vào Tết dương lịch, và Giao thừa Tết âm lịch của người Việt. Và với nhiều người, nghe "Happy New Year" là cảm thấy ấm lòng, là thấy không khí Tết. Nhưng "Happy New Year" – Chúc mừng năm mới lại có ý nghĩa không thực sự vui vẻ như vậy.

Bài hát được mở đầu bằng những giai điệu buồn bã: *"Sâm-panh đã cạn/ Và pháo hoa đã tàn/ Và anh với em, ở nơi đây/ Tràn đầy nỗi lạc lõng và buồn bã (No more champagne/ And the fireworks are through /Here we are, me and you/ Feeling lost and feeling blue)."* Như vậy, ABBA mở lời hát không phải vào thời khắc vui vẻ nhất trong giao thừa, mà thực tế, Agnetha cất tiếng khi "bữa tiệc vui đã hết" (It's the end of the party), vào buổi sáng mùng 1 "ảm đạm" khác hẳn hôm qua. Qua hình ảnh thể hiện trong video, Agnetha ngồi hát trên chiếc ghế sofa trong căn hộ ngổn ngang ly rượu, giấy trang trí và bóng bay. Còn Bjorn đứng quay lưng lại máy quay, nhìn ra ngoài cửa sổ trong suốt toàn bộ bài hát. Cách diễn giải đơn giản nhất về Happy new year là tâm trạng của một đôi tình nhân sau bữa tiệc giao thừa, với con mắt nhuốm đầy ảm đạm và bi quan.

Lời bài hát đặc biệt hay và giàu tính triết lý. Nó khoác lên mình một cảm giác man mác buồn, một chút tĩnh tại mà chúng ta chắc chắn thường cảm thấy vào mỗi dịp năm hết Tết đến. Buồn vì những gì đã qua, và có lẽ, hoài nghi về một tương lai không định sẵn. Ngôn ngữ toàn cầu của "Happy New Year" chắc hẳn nằm ở việc nó có thể chạm đến trái tim của tất cả mọi người, khi con người dù là ai, ở đâu, dù giàu dù nghèo, cũng đều buồn vui lẫn lộn vào năm mới. Nỗi buồn dường như len lỏi vào trong từng câu chữ. Một thứ cảm xúc đặc trưng giống như lòng người mỗi khi đối mặt với dòng chảy vô cùng tận của thời gian. Mặc dù vậy, đoạn điệp khúc và nửa đoạn sau lại có phần tươi sáng hơn khi bày tỏ một hy vọng vào tương lai phía trước với bạn bè và niềm hạnh phúc.

"Đôi khi em thấy/ Một thế giới mới mạnh mẽ đang đến như thế nào/ Và em thấy, nó sinh sôi nảy nở/ Trên tro tàn của cuộc đời chúng ta (Sometimes I see/ How the brave new world arrives/ And I see how it thrives/ In the ashes of our lives)." Từ cảm giác buồn thương, mất mát ở đoạn 1, ABBA cũng đã hé lộ cảm xúc lạc quan hướng về tương lai, cho dù màu sắc chung của toàn bài vẫn đậm nét ưu tư. Đến đoạn thứ ba, lời bài hát còn nhuốm vẻ sầu muộn hơn, khi *"mọi giấc mơ ta từng có vào ngày nào đều đã chết, chẳng còn gì ngoài xác hoa giấy trên sàn nhà" (that the dreams we had before, are all dead, nothing more than confetti on the floor).*

Những cảm xúc này, dù ở thời đại nào, cũng chẳng thể nào khác đi, và cũng chẳng hề cũ. Dường như ABBA đã chắt lọc những gì tinh tế nhất để viết nên "Happy New Year", và cũng có thể vì ảnh hưởng bởi tan vỡ trong hôn nhân, nên ca khúc chúc mừng năm mới lại xây dựng trên một nốt nhạc trầm. Xét về cả phần lời lẫn phần nhạc, "Happy New Year" đã chạm đến một phép cân bằng hoàn hảo. Không quá vui, không quá buồn, không quá màu mè, không quá mộc mạc, không quá sôi động mà cũng chẳng ủy mị. Có lẽ vì thế mà hàng năm, cứ đến Tết, người Việt vẫn hạnh phúc và cảm thấy ấm lòng khi lắng nghe giai điệu thân thuộc này.

Có một điều chung nhất, đó là thời điểm đầu năm mới luôn được khắc họa như một thời khắc quan trọng nhất, với rất nhiều xúc cảm thăng hoa, khi đó người ta ngắm pháo hoa, nâng ly chúc mừng, bật nhạc, cười nói và chúc tụng… Mặc định tâm lý chung cho khoảnh khắc ấy phải là những kỳ vọng đẹp đẽ nhất, khi người ta đứng trước một năm mới vừa mở ra trước mắt. Ở khoảnh khắc giao thừa thiêng liêng, có những người vui sướng lâng lâng với nhiều niềm hy vọng về điều mới mẻ, và ngược lại cũng có những người bỗng cảm nhận một sự trầm lắng lạ thường trong nội tâm, họ không sung sướng, hồ hởi đón đợi năm mới mà có nhiều nét tâm lý đan xen, mâu thuẫn, chộn rộn...

Các nhà nghiên cứu tâm lý học đã khẳng định có hai nhóm tâm lý đối lập như vậy tồn tại ở dịp đầu năm mới như một sự khác biệt thú vị và rất đặc trưng của con người khi đứng trước sự biến chuyển xoay vần của thời gian. Và hẳn, đó cũng là một lý do thuyết phục để hiểu tại sao "Happy New Year" - bài hát đã quá đỗi quen thuộc của nhóm nhạc ABBA huyền thoại, dù có lời hát rất buồn, nhưng xuyên suốt nhiều thập kỷ vẫn là một trong những bài hát được nghe nhiều nhất vào mỗi dịp đầu năm mới, ở cả phương Đông và phương Tây. "Happy New Year" của ABBA đã "đánh trúng" tâm lý của một nhóm người luôn âm thầm bâng khuâng, lặng lẽ "buồn nhẹ" một cách đầy dư vị khi đứng trước một năm mới vừa mở ra.

Bên cạnh những ý nghĩa triết học và tâm lý học, "Happy New Year" còn là ca khúc phản ánh một thập niên đầy biến động. Nhiều người cho rằng bên cạnh yếu tố cá nhân của ABBA, "Happy New Year" còn xuất hiện trong bối cảnh thế giới vừa kết thúc thập niên 70 với hàng loạt cuộc khủng hoảng từ khắp mọi châu lục như: chiến tranh Việt Nam, cuộc chạy đua vũ khí giữa Mỹ và Liên Xô, xung đột ở Trung Đông, diệt chủng Polpot, thiếu hụt năng lượng và nạn đói tràn lan. Chính vì thế, bài hát đã phần nào phản ánh sự thất vọng não nề mà Benny và Bjorn (đồng sáng tác) dành cho một thập niên đầy biến động.

"Happy New Year" cũng từng được khá nhiều nghệ sĩ trên thế giới hát lại, nhưng có lẽ phiên bản nổi tiếng nhất là của A-Teens. Nhóm phát hành đĩa đơn cover năm 2000 nhân dịp kỷ niệm thiên niên kỷ mới Y2K. Dòng cuối trong đoạn ba "in the end of eighty-nine" (cuối năm 89) được A-Teens chuyển thành "in the end of ninety-nine" (cuối năm 99). A-Teens là nhóm nhạc trẻ Thụy Điển thành lập năm 1998, nổi lên như một nhóm nhạc chuyên hát lại nhạc của ABBA. Các ca khúc A-Teens cover thường giữ nguyên giai điệu gốc, chỉ thay đổi phần phối tươi trẻ, hiện đại và đầy đặn hơn. Đĩa đơn leo lên vị trí thứ 4 trong bảng xếp hạng âm nhạc Thụy Điển và đạt chứng nhận đĩa Vàng. Trên thực tế, không một bản cover nào của "Happy New Year" có khả năng vượt qua hay gần chạm đến được điều mà phiên bản gốc đã làm được vì nó đã quá hoàn hảo.

Vì quá phổ biến tại Việt Nam và được thịnh hành ở một số nước mà nhiều người tin rằng "Happy New Year" luôn được phát vào dịp giao thừa tại nhiều quốc gia khác. Tuy nhiên, thực tế "Happy New Year" không phải ca khúc năm mới phổ biến nhất thế giới mà danh xưng này thuộc về bài hát "Auld Lang Syne". Đây là bài hát dân ca truyền thống được phổ nhạc từ một bài thơ Scotland do Robert Burn sáng tác vào năm 1788. Trong khi đó, "Happy New Year" thì đặc biệt nổi tiếng tại Việt Nam, Thụy Điển và một vài quốc gia không nói tiếng Anh. Mặc dù vậy, "Happy New Year" vẫn là khúc ca mang lại cảm xúc bình yên lẫn kỳ vọng vào tương lai trong lòng người nghe ở nhiều quốc gia trên thế giới, không phân biệt màu da, ngôn ngữ hay tuổi tác.

Gần nửa thế kỷ đã trôi qua kể từ khi ra đời cho đến nay, nhưng "Happy New Year" vẫn chứng minh được sức hút mãnh liệt của mình. Đối với Việt Nam, ca khúc này phổ biến tới mức đã gắn bó và khắc sâu vào tâm tưởng của không ít thế hệ người dân Việt. Giai điệu ấm áp, nhẹ nhàng của bài hát gợi lên niềm xao xuyến, gửi gắm nhiều nỗi niềm của lòng người khi đứng trước sự trôi chảy của thời gian. Nghe "Happy New Year" mỗi dịp năm mới sang đã trở thành một thói quen của nhiều người, chỉ cần thấy một vài giai điệu của ca khúc thôi là đã cảm thấy một sự bồi hồi. Với những lời ca sâu lắng, ý nghĩa nhân sinh của mình, cho đến nhiều năm sau, "Happy New Year" sẽ vẫn là ca khúc Tết được nhiều người Việt yêu thích và muốn nghe nhất./.

MINH TÙNG
(Tổng hợp)

Những lá thư ân tình gửi người lính chữa cháy

MỘC MIÊN

Dũng cảm, mưu trí dập tắt nhiều đám cháy lớn, hay lao vào lửa khói, công trình sập đổ, dầm mình trong mưa lũ cứu người, cứu tài sản cho nhân dân…, đó là công việc hàng ngày của những người lính PCCC&CNCH. Sau mỗi trận chiến thầm lặng ấy, phần thưởng cao quý nhất đối với lực lượng PCCC&CNCH chính là sự ghi nhận, là niềm vui của quần chúng nhân dân. Điều ý nghĩa đó được gửi gắm qua những lá thư ân tình gửi người lính chữa cháy…



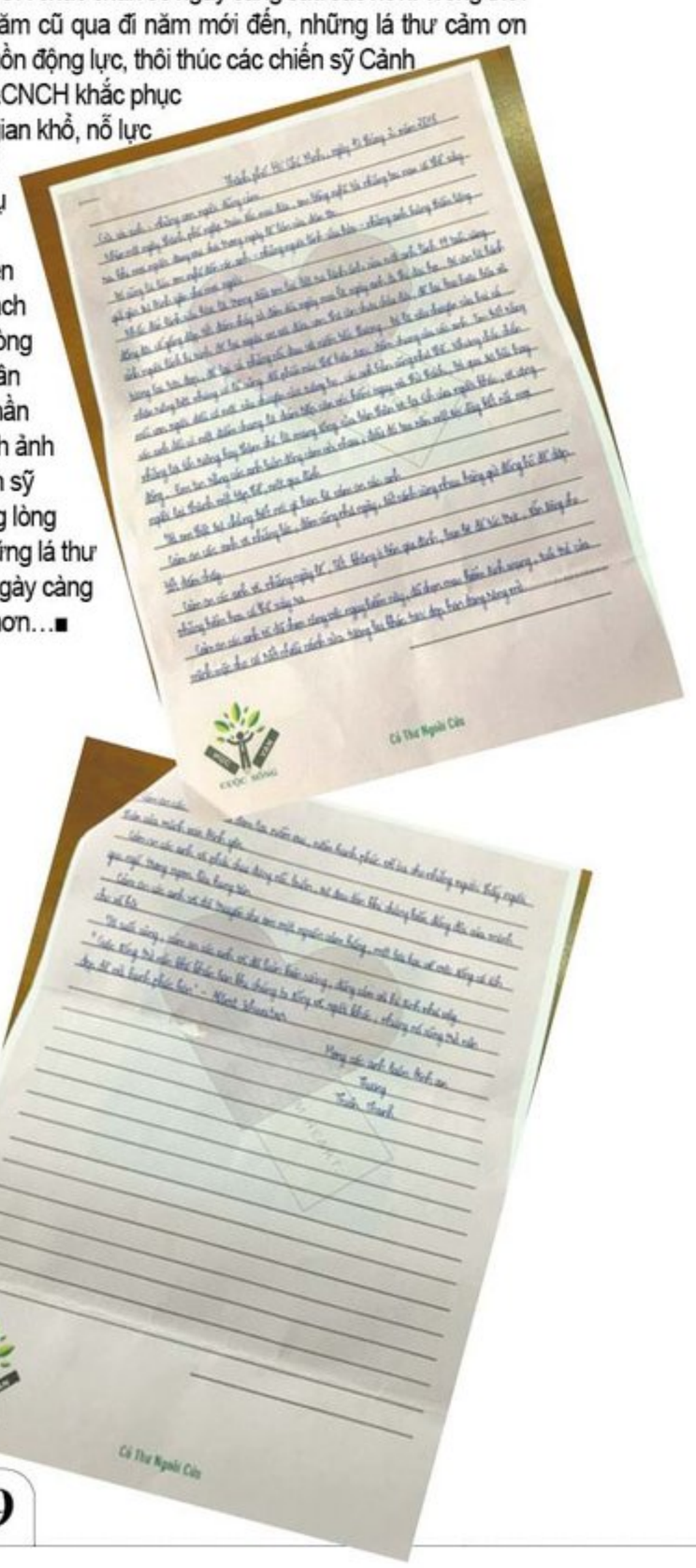
Trong lá thư gửi tới Giám đốc Công an tỉnh Hòa Bình, ông Nguyễn Phúc Hào, 58 tuổi trú tại số nhà 90, tổ 25, phường Tân Thịnh, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình đã bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc, cảm kích trước tinh thần mưu trí, dũng cảm của các chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình. Trước đó, vào 23 giờ 45 phút ngày 31/7/2018, trong khi cả gia đình con trai ông còn đang ngủ thì hỏa hoạn bất ngờ xảy ra. Căn nhà cấp bốn với diện tích 100m² nhanh chóng chìm trong biển lửa dù những người hàng xóm đã tích cực cứu chữa. Ngọn lửa bùng phát dữ dội, cháy lan lên trần nhựa, thiêu trụi các vật dụng trong gia đình, bao phủ toàn bộ phòng khách và cửa ra vào. Lúc này, trong nhà có 3 người, vợ chồng con trai ông Hào và cháu nội gần 8 tháng tuổi... Lối thoát duy nhất là cửa chính đã bị lửa chặn, không còn không khí để thở, hít phải khói khí độc, ngực tức, cổ họng đau rát, tất cả ai cũng hoảng loạn cực độ chạy vào phòng vệ sinh bất lực kêu cứu và nghĩ đến những điều xấu nhất. Ngay sau khi nhận tin báo, Đội Chữa cháy thuộc Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hòa Bình đã nhanh chóng có mặt tại hiện trường, phun nước dập tắt đám cháy và chống cháy lan cho các nhà xung quanh. Những đồng chí làm nhiệm vụ trinh sát lao mình vào đám cháy để tìm kiếm, xác định những người còn mắc kẹt lại trong đám cháy. Ngay khi phát hiện 3 người đang mắc kẹt ở nhà vệ sinh trong tình trạng bất tỉnh do hít phải khí độc CO_2, các anh nhanh chóng tiếp cận người bị nạn, kịp thời sơ cứu, và che chắn để đưa người bị nạn ra ngoài an toàn. Tiếp đó, các anh đưa người bị nạn cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình và Bệnh viện Nhi Trung ương và đều đã qua cơn nguy kịch. Cảm kích lòng dũng cảm và sự tận tâm của các chiến sỹ Cảnh sát PCCC Hòa Bình, gia đình ông Nguyễn Phúc Hào đã gửi những lời cảm ơn chân thành, sâu sắc đến các chiến sỹ Cảnh sát đã không quản ngại khó khăn, nguy hiểm băng qua ngọn lửa và làn khói độc để cứu gia đình ông. Và cũng để ghi nhận thành tích xuất sắc của các chiến sỹ chữa cháy, Giám đốc Công an tỉnh Hòa Bình ngay sau đó đã biểu dương và trao tặng 7 Giấy khen cho các cá nhân đã tham gia cứu người trong vụ cháy. Còn với những người lính trực tiếp tham gia cứu nạn nhân đêm đó, phần thưởng lớn nhất đó là nghe tin những người bị nạn đều đã an toàn, khỏe mạnh, xuất viện trở lại cuộc sống thường nhật. Các anh đã khắc họa hình ảnh đẹp về người chiến sỹ Công an tỉnh Hòa Bình "vì nước quên thân, vì dân phục vụ".

"Mặc dù thời điểm lúc đó trời tối và mưa nhiều nhưng các chiến sỹ đã không quản ngại lao xuống vớt chồng, cha chúng tôi lên bờ trong thời gian ngắn. Các chiến sỹ đã hoàn thành nhiệm vụ nhanh chóng, toàn thể gia đình chúng tôi không biết nói gì hơn, chỉ biết gửi đến các chiến sỹ PCCC lòng chân thành biết ơn sâu sắc", đó là một đoạn trong bức thư của gia đình bà Bùi Thị Mai Sương (trú tại thôn Kon Tu 2, phường Trường Chinh, TP Kon Tum) gửi đến Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Kon Tum vào ngày 6/8/2018. Bức thư tuy không dài nhưng đó là niềm cảm kích, sự tri ân đối với những chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH quả cảm, không ngại khó, ngại khổ cứu thân nhân của gia đình. Vụ việc đau lòng xảy ra vào 18 giờ 50 phút ngày 3/8/2018, khi đó, chồng bà Mai bị rơi xuống giếng. Ngay sau khi nhận được tin báo, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã điều 1 xe CNCH cùng 10 cán bộ, chiến sỹ nhanh chóng đến hiện trường để cứu nạn nhân. Trời lúc đó đã tối hẳn, mưa rơi nặng hạt nên tầm quan sát của các chiến sỹ rất hạn chế, giếng sâu khoảng 8m và diện tích khá nhỏ nên điều kiện cứu nạn vô cùng khó khăn. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH phải sử dụng hệ thống chiếu sáng di động đồng thời sử dụng bình khí lặn, triển khai đội hình tìm người bị nạn dưới nước. Sau gần 01 giờ ngâm mình trong nước lạnh, với tinh thần trách nhiệm và nỗ lực tìm kiếm, các chiến sỹ đã đưa được nạn nhân ra khỏi miệng giếng.

Những hành động đẹp luôn đến từ những điều giản dị chân thành nhất. Và đã có rất nhiều bức thư cảm ơn của các nhà đầu tư nước ngoài, các doanh nghiệp được gửi về cho lực lượng Cảnh sát PCC&CNCH đã góp phần xây dựng hình ảnh thân thiện của người chiến sỹ Công an và đất nước Việt Nam thanh bình. Ngày 4/4/2018 Công ty TNHH Khoa học Kỹ thuật Texhong Ngân Long (thuộc Tập đoàn Texhong, Hồng Kong - Trung Quốc) có trụ sở ở khu công nghiệp Hải Yên, TP Móng Cái, Quảng Ninh xảy ra sự cố cháy tại kho sợi, phân xưởng số 4 kéo dài trong nhiều giờ đã khiến cho tỉnh Quảng Ninh huy động tối đa lực lượng chữa cháy. Được sự trợ giúp về phương tiện và con người của nước bạn, vụ cháy đã không gây thiệt hại về người, nhưng tổn thất về vật chất lại rất lớn. Trong biển lửa đó, tinh thần dũng cảm của những người lính chữa cháy lao mình vào biển lửa cứu người, cứu tài sản cho doanh nghiệp đã để lại ấn tượng đặc biệt trong lòng người dân. Cảm động trước tinh thần quên mình này, lãnh đạo Công ty TNHH Khoa học Kỹ thuật Texhong Ngân Long đã đến Phòng Cảnh sát PCCC số 1, Cảnh sát PC&CC Quảng Ninh (nay là Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Quảng Ninh) cảm ơn đơn vị về việc đã giúp Công ty xử lý sự cố cháy nghiêm trọng trên. Trong thư cám ơn có đoạn viết: "Nhờ sự chỉ đạo, lãnh đạo kịp thời, quyết liệt, sáng suốt của các đồng chí lãnh đạo tỉnh, TP Móng Cái, cùng sự ứng cứu chuyên nghiệp, dũng cảm, trách nhiệm, kịp thời… của lực lượng chức năng tỉnh Quảng Ninh, đặc biệt là lực lượng PCCC tỉnh, nhất là cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC số 1… đến 8 giờ 30 phút ngày 5/4/2018 đám cháy đã được dập tắt hoàn toàn. 60.000m² nhà xưởng của Công ty đã được đảm bảo an toàn, không bị ảnh hưởng cháy lan từ nhà kho phân xưởng số 4 sang; hạn chế tối đa thiệt hại về tài sản cho đơn vị và không thiệt hại về người… Tinh thần và trách nhiệm của cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC Quảng Ninh khiến cán bộ, nhân viên Công ty chúng tôi vô cùng cảm động, khâm phục… Công ty chúng tôi gửi lời cảm ơn sâu sắc tới tỉnh ủy, UBND tỉnh và thành ủy, HĐND, UBND TP Móng Cái cùng các lực lượng chức năng, nhất là cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC trong đó có cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC số 1 đã nhiệt tình, trách nhiệm, dũng cảm giúp chúng tôi giải quyết sự cố hỏa hoạn vừa qua…". Tinh thần trách nhiệm và sự quả cảm của lực lượng Cảnh sát PCCC Quảng Ninh một lần nữa khẳng định tinh thần "vì nước quên thân, vì dân phục vụ", góp phần xây dựng hình ảnh đẹp người CAND trong lòng dân.

Có thể nói mỗi lá thư đều xuất phát từ những hoàn cảnh và chứa đựng những cảm xúc đặc biệt khác nhau của người gửi nhưng trên tất cả đó là sự biết ơn, cảm kích, là niềm tin gửi gắm vào lực lượng Cảnh sát PCCC và đó cũng chính lại niềm vui lớn lao của bản thân mỗi chiến sỹ PCCC. Cho đến nay, hình ảnh người lính PCCC ngày càng trở nên gần gũi với nhân dân, được nhân dân yêu mến gọi là "những anh hùng thầm lặng giữ gìn sự bình yên cho mọi người". Vào tháng 4/2018, trên mạng xã hội lan truyền bức tâm thư của nhóm học sinh lớp 10A9, THPT Bùi Thị Xuân gửi đến các anh chiến sỹ PCCC TP Hồ Chí Minh khiến nhiều người xúc động: "…Cảm ơn các anh và những lúc đêm cũng như ngày, sát cánh cùng nhau hàng giờ đồng hồ để dập tắt đám cháy. Cảm ơn các anh và những ngày Lễ, Tết không ở bên gia đình, bạn bè để túc trực, sẵn sàng cho những hiểm họa có thể xảy ra. Cảm ơn các anh đã chọn công việc nguy hiểm này, đã chọn mạo hiểm tính mạng tuổi thơ của mình mặc cho có rất nhiều cánh cửa tương lai khác tươi đẹp, đang rộng mở. Cảm ơn các anh đã đem lại niềm vui, niềm hạnh phúc vỡ òa cho những người thấy người thân của mình vẫn bình yên. Cảm ơn các anh đã phải chịu đựng nỗi buồn, sự đau đớn khi chứng kiến đồng đội của mình gục ngã trong ngọn lửa hung tàn. Cảm ơn các anh đã truyền cho em một nguồn cảm hứng, một bài học về cuộc sống có ích cho xã hội. Và cuối cùng, cảm ơn các anh vì đã luôn kiên cường, dũng cảm và hy sinh như vậy". Bức thư cảm ơn đầy cảm xúc đã khiến những người lính chữa cháy thêm ấm lòng bởi lẽ, công việc của các anh không chỉ là trách nhiệm, nhiệm vụ mà còn là cái tâm với nghề cả năm rèn luyện, ứng trực vất vả nhưng chỉ mong được… thất nghiệp. Mỗi câu từ chan chứa tình cảm chân thành trong sáng của các em học sinh dành cho những "người lính cứu cái còn trong cái mất" đã chạm đến trái tim hàng triệu. Đây là một trong những nguồn cổ vũ, động viên lớn cho những người lính Cảnh sát PCCC&CNCH tiếp tục sự nghiệp đã chọn: vì bình yên cuộc sống của nhân dân.

Trên đây chỉ là ít lá thư trong số hàng trăm bức thư được người dân gửi đến lực lượng Cảnh sát PCC&CNCH thời gian qua. Trong vô vàn những vất vả, hiểm nguy mà hàng ngày, hàng giờ lực lượng PCCC&CNCH phải đối mặt thì những lá thư của người dân gửi đến chính là nguồn động viên, sự khích lệ tinh thần to lớn, giúp cán bộ, chiến sỹ PCCC&CNCH. Những bức thư có thể sẽ lãng quên theo thời gian, nhưng tình cảm chân thành của người dân dành cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chắc chắn sẽ ngày càng sâu sắc hơn. Trong thời khắc của năm cũ qua đi năm mới đến, những lá thư cảm ơn càng là nguồn động lực, thôi thúc các chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH khắc phục khó khăn, gian khổ, nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao phó, thể hiện tinh thần trách nhiệm hết lòng phục vụ nhân dân, góp phần tô thắm hình ảnh người chiến sỹ CAND trong lòng dân, để những lá thư ân tình lại ngày càng đến nhiều hơn…■



"Mùa Xuân đến rồi đó"

Mỗi khi Xuân về, mỗi người trong chúng ta đều thấy lòng mình như trẻ lại. Cái rạo rực của đất trời, cái tí tách của chồi non lộc biếc, cái xôn xao của gió núi mây ngàn... tất cả đang bừng lên như men rượu nồng. Và những bài ca về mùa Xuân cũng góp lửa cho rượu thêm men, cho tình người thêm đậm. Mùa Xuân của đất trời, mùa Xuân của lòng người và mùa Xuân của đất nước. Tất cả như hòa quyện, như đan dệt với nhau tạo nên nhiều cung bậc cảm xúc.

Ý tưởng về bài hát của tác giả đã ấp ủ từ những năm 1976 khi đất nước vừa thống nhất, tác giả đi công tác ở phía Nam. Không khí đoàn viên của bao gia đình, cái ríu rít trong cảm xúc "*ta muốn bay lên say ngắm sông núi hiên ngang*" đã làm tác giả nghĩ về một mùa Xuân đất nước. Nhưng hơn hết là khi tiếp xúc với những người trẻ chủ nhân của mùa Xuân. Đó là những lớp thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh đang tình nguyện hăng hái đi xây dựng những vùng đất mới. Và khi ngồi trước mùa Xuân, hình ảnh lớp trẻ lại hiện về. Mùa Xuân và tuổi trẻ cứ đan quyện vào nhau bật lên thành ca từ "em ơi mùa Xuân đến rồi đó". Đó là lời trao gửi là lời thúc giục của đôi lứa, là con tim của lớp trẻ nhịp đập cùng mùa Xuân đất nước.

Em ơi mùa Xuân đến rồi đó
Thắm đỏ ngàn hoa sắc mặt trời
Nghe không gian mênh mang trong lời ca yêu
thương đến với muôn người, đến với muôn đời
Xuân ước vọng ngàn năm lại tới
Nghe lòng vui phơi phới
Kìa em nắng đã lên rồi mừng Xuân hát lên thôi
Nghe em mùa Xuân nói gì đó...

Dưới hình thức người con trai nói với người con gái, bài hát *"Mùa Xuân đến rồi đó"* ra đời như một bản tình ca. Chàng trai nói với cô gái nhiều điều về cuộc đời, đất nước, về những chuyện rộng lớn tưởng như ít liên quan đến họ mà thực ra ẩn trong đó là câu chuyện về cuộc đời riêng gắn với cuộc đời chung: "*Nghe không gian mênh mông trong lời ca yêu thương đến với muôn đời, xuân ước vọng ngàn năm lại tới*". Rồi: "*Qua bao nhiêu đau thương thấy mùa vui theo chim én lướt bay về./Riu rít ngang trời, chim hót chào bàn tay dựng xây trên tầng cao*".

"Mùa Xuân đến rồi đó" thực sự là một tiếng reo vui về mùa Xuân. Nhịp 2/2 như thôi thúc như bước chân mùa Xuân đang gõ cửa mọi nhà, thúc giục mọi người cùng dựng xây một đất nước tươi đẹp. Nghe bài hát như có hơi ấm mùa Xuân, có sức trẻ lan tỏa, có nắng Xuân đang ngời chiếu trên quê hương. Ca khúc không có ý nói nhiều đến một mùa Xuân cụ thể. Tác giả không dừng lại miêu tả những cảnh sắc mùa Xuân như trong "Truyện Kiều": *Cỏ non xanh rợn chân trời/Cành lê trắng điểm một vài bông hoa*". Trong bài hát, những *"ngàn hoa thắm đỏ"*, những *"chim én lướt bay về"* chỉ cốt tạo không khí, gợi một chút ít Xuân, điều cốt yếu là tác giả nói đến sức sống mãnh liệt, dồi dào, tiềm tàng của tuổi trẻ, nói đến mùa Xuân với ý nghĩa khái quát tượng trưng. Mùa Xuân là biểu tượng của sự sống, của sức vươn lên, trỗi dậy.



Với âm hưởng đó, mùa Xuân 1978, tác giả giới thiệu bài hát trên làn sóng phát thanh. Bài hát đã nhanh chóng đến với quần chúng. Rạo rực, sôi nổi, không ồn ào. Ngắn gọn mà sâu sắc, đường nét giai điệu lại mới mẻ. "*Mùa Xuân đến rồi đó*" chính là sự hòa quyện của lòng người và mùa Xuân đất nước.

Nhạc sỹ Trần Chung sinh ngày 01/12/1927, tại xã Hòa Hậu, huyện Lý Nhân, Hà Nam. Ông mất tháng 9/2002. Âm nhạc của ông vừa thơ mộng, lãng mạn, trữ tình, đồng thời lại có cách nhìn nhận hiện thực cuộc sống một cách tinh tế. Ông đã có nhiều thành công, với nhiều đề tài khác nhau, và ở đâu cũng có những thành tựu đáng kể: được tặng Giải thưởng Nhà nước về Văn học - Nghệ thuật đợt I năm 2001, với cụm tác phẩm: *Bài ca Trường Sơn, Đêm* (thơ Gia Dũng), *Trường Sơn nhớ Bác* (thơ Nguyễn Trung Thu), *Mùa Xuân đến rồi đó*, *Chiều biên giới* (thơ Lò Ngân Sùn), *Tiếng gọi sông Đà*. Ca khúc của Trần Chung có cấu trúc gọn gàng, khúc chiết, các tuyến giai điệu, tiết tấu được chọn lọc, sắp xếp khéo léo, tự nhiên, lời ca trau chuốt, giàu chất thơ, trữ tình, chứa đựng một tình yêu sâu sắc với đất nước, với con người.

Nghệ sỹ Thanh Hoa đã từng tâm sự: "*Mùa Xuân đến rồi đó*" như một bức tranh đẹp lộng lẫy về mùa Xuân. Giai điệu và âm nhạc của bài này rất giản dị nhưng vô cùng duyên dáng, trong sáng. Lời hát rất có ý nghĩa, nhất là câu cuối "Giang rộng vòng tay đón cuộc đời" cứ vang vang mãi, sức sống từ ca khúc này đã luôn động viên tôi đi tới trên những quãng đường dài. Và chị cho rằng: *"Ca khúc này luôn thúc giục con người ta đi lên, ngay cả trong những lúc khốn khó nhất. Nếu ai cũng cảm nhận và yêu quý những khoảnh khắc thăng hoa cùng mùa xuân như thế thì tôi tin là con người ta sẽ nhân ái và vị tha hơn nhiều"*. Vượt lên trên tất cả sự ngợi ca, "Mùa Xuân đến rồi đó" chính là sức trẻ của mùa Xuân đang gõ cửa, đang thúc giục con tim cùng chung tay dựng xây mùa Xuân đất nước. Câu kết như một sự hòa giải yêu thương, xóa bỏ mọi cách ngăn để cùng chung sức xây dựng và đón nhận một mùa Xuân, đón nhận cuộc đời tươi đẹp mà bước chân Xuân đang mang đến./.

HẢI BÌNH

Những tờ báo Tết đầu tiên

TRỊNH LAN

Không biết từ lúc nào, báo Xuân đã trở thành một "đặc sản" không thể thiếu trong nhiều gia đình người Việt mỗi dịp Tết đến, Xuân về. Từ giữa tháng Chạp đến ngày cuối năm, báo Xuân được bày bán rực rỡ, góp phần làm cho không khí đón Tết thêm tưng bừng, rạo rực, hối hả. Báo Xuân là sản phẩm sáng tạo giàu chất văn hóa, là nét đặc sắc chỉ có ở Việt Nam.

Nhớ lại những số báo Tết xưa vui tươi, nhẹ nhàng với văn Nhất Linh, Khái Hưng bay bướm, thơ Tú Mỡ dí dỏm và các tranh hài hước Lý Toét Xã Xệ châm biếm nhộn nhạo, không ít người cho rằng báo Tết có từ thời nhóm Tự Lực Văn Đoàn tung ra năm 1932 với các báo *Phong Hóa, Ngày Nay*. Nhưng, sự thật, còn xưa hơn nữa… Tờ *Nam Phong Tạp chí* ra đời giữa năm 1917 - Đinh Tỵ. Và ngay cái Tết đầu tiên của tờ báo mới hơn sáu tháng tuổi, chủ nhiệm kiêm chủ bút phần quốc văn đã nghĩ ngay đến việc cho ra một số báo đặc biệt ngày Tết. Trong *số Tết của báo* Nam Phong, Phạm Quỳnh đã nêu lý do làm số Tết, nay ta có thể coi đó như *tuyên ngôn mở màn, đặt nền móng cho lệ làm báo Xuân sau này của làng báo Việt Nam trong cả nước, thành một phong tục tốt đẹp trong ngày Tết cổ truyền của dân tộc ta.*

Tờ báo Xuân đầu tiên là Nam Phong Tạp chí. Tờ Nam Phong có 211 cuốn, năm 1918 có cho ra một số Tết này nằm giữa số 8 (tháng 2/1918) và số 9 (tháng 3/1918). Trên bìa số báo Tết ghi rõ "*Số Tết – 1918*" và dưới đó là hai chữ "*Nam Phong*" to trên đầu bức tranh vẽ hình hai ông Thọ cầm biển Đinh Tỵ và Mậu Ngọ chào nhau, tay cầm cành đào rộ hoa. Dưới có in rõ: "In tại Đông Kinh ấn quán (Imprimerie Tonkinoise) 14 Rue du Coton (tức phố Hàng Bông – PT chú)".

Toàn số báo có tới 122 trang, với phần quốc ngữ 70 trang và phần chữ Hán 52 trang. Trong báo rải rác có đăng tới 36 bài thơ cổ, kim, có cả diễn Nôm bài "*Khuê oán*" của Tuy Lý Vương do Dương Tự Nhu dịch, kèm các bài là 43 tranh minh họa. Bài đầu tiên ký "Nam Phong", có tựa là "Kính chúc hoàng thượng và quan toàn quyền", cuối bài có câu "Đại Nam Khải Định hoàng đế vạn tuế". Rồi các bài hát nói, phú như bài phú "*Giặc đến nhà đàn bà phải đánh*" của Vô Danh, với những câu: "*Thương thay: những lúc ba đào, chút thân bèo bọt, nhà rách vách xiêu, con đau của sót. Nào phải bổ rìn chi đừng, ngoảnh mặt làm thinh, không bụt mọc chi ngồi, đến mình phải nhót* (là *nghiêng mình, se mình* – PT chú). *Được thua, thua được chẳng kể, có người có ta. Hết còn còn hết cũng liều, rằng hai, rằng một* (…) *sức còn đương bẻ gãy sừng bò, sợ chi giặc cỏ, sống chết sao mình dám bỏ* (…) *Dẫu con hoạn nạn, còn lúc nghênh ngang. Chẳng sợ gì ai, chiêng không kêu cũng đấm, đành liều một chuyến, trống dẫu thủng còn tang*". Ngoài ra còn có nhiều câu đối. Có những câu như: "*Tết nhất gì? Không nêu, không pháo, không bánh trái, giò nem, con cháu ăn chơi coi cũng thú/Phong lưu nhỉ? Có nghĩa, có nhân, có cương thường, hiếu hữu, anh em hòa thuận thế là vui.*" Hoặc "*Dán buồng học con: Giữ lấy cương thường cho vẹn tiết/ Chăm chong đèn sách mới nên người*" của Tạ Quang Huy. Ngoài ra còn có truyện Tàu "*Lý Khuê*", Trịnh Xuân Nham dịch, "*Ngày Xuân lữ thứ quê người*" của Hà Huy Sần với câu kết buồn bã: "một Tết thêm một tuổi, cảnh phù sinh chắc thọ được bao lâu, những hổ đem thân buộc vòng danh lợi" Rồi còn *tiểu thuyết mới* "*Chén rượu năm mới*", dài hơn tám trang do Nguyễn Bá Trác soạn, Nguyễn Bá Học dịch nôm. Và bài hát cô đầu, sẩm nhà trò, hành vân sang năm, hai bài tạp văn của Nguyễn Khắc Hiếu: *Sợ vợ, Hai đồng xu*. Và bài "*Hai con muỗi nói chuyện*" của Trần Văn Nguyên tóm dịch văn Tuyết Trang… Cuối số báo là "*Sách vàng những người An Nam giúp việc chiến tranh bên mẫu quốc*" gồm các mục: *Những bậc quan võ An Nam liệt đồng hàng với các quan Tây*, kể tên ba người, *Những bậc chiến sỹ tử trận, Những người bị thương* và cuối cùng là *Những bậc được tuyên công và được thưởng*.

Tiếp theo tờ Nam Phong Tạp chí số Tết 1918, tờ Đông Pháp thời báo cũng cho ra mắt số báo Xuân với hai màu đen, đỏ bán rất chạy vào năm 1927 hoặc tờ Thần Chung báo của Diệp Văn Kỳ cũng cho ra mắt số Xuân vào năm 1929.

Từ đó, phong trào làm báo Xuân thật sự nở rộ trong thập niên 30 của thế kỷ trước với sự ra đời của hàng loạt tờ báo Xuân, như: Loa (Hà Nội 1935), Chơi Xuân (Hà Nội 1935), Đuốc Nhà Nam (Sài Gòn 1936), Quà Tết (Sài Gòn 1937), Sách Xuân (Sa Đéc 1937).



Nhưng nổi tiếng nhất phải kể đến hai tờ báo của nhóm Tự Lực Văn Đoàn là Phong Hóa tuần báo và Ngày Nay.

Trong giai đoạn này một số tờ báo ra số Xuân chỉ nhằm để kỷ niệm dấu ấn chứ chưa thật sự có mục đích làm báo Xuân như sau này. Tuy nhiên, Lục Tỉnh Tân văn số Xuân 1908 và Nam Phong Tạp chí số Tết 1918 là sự mở màn, đặt nền móng cho "tục" làm báo Xuân sau này của làng báo Việt Nam. Và báo Xuân đã trở thành nét văn hóa ngày Tết của người Việt ngoài thịt mỡ, dưa, hành, câu đối đỏ.

Lật lại những tờ báo Xuân xuất hiện sớm ở Việt Nam, có thể nhận thấy những nét tương đồng với tinh thần làm báo Xuân hôm nay, đó là phần nào phản chiếu diện mạo tâm hồn của con người trước thời cuộc. Bởi báo Xuân, thông thường thì đề cao yếu tố giai phẩm, thoát ra khỏi dòng thời sự chóng qua thường nhật để hướng đến những suy tư, xúc cảm nhân văn, nhất là gợi mở không khí Tết nhất qua những chủ đề, cụm nội dung đặc biệt hướng người đọc đến sự giao cảm, tinh thần lạc quan, thái độ bình thản trước thời gian. Vì thế, giai phẩm Xuân thường là sự huy động tư duy sáng tạo đến từ người thiết kế nội dung, trình bày cho đến người viết được tập trung cao độ. Dễ hiểu khi những tờ báo Xuân thường là nơi tập hợp những tên tuổi quan trọng làm nên giá trị hay thương hiệu của các tờ báo, những cây bút có sức ảnh hưởng với công chúng. Có những tờ báo chủ trương khai mở, ủng hộ những khuynh hướng sáng tạo mới thì số Xuân là nơi rõ nhất để tôn vinh những gương mặt tạo ra những giá trị tiên phong. Chẳng hạn, trên báo Xuân Phụ Nữ Tân Văn - tờ báo được cho là mở ra lịch sử làm báo Xuân của làng báo Việt Nam - thì số Xuân năm 1933, nữ sỹ Nguyễn Thị Manh Manh đã xuất hiện với bài thơ ba, bốn chữ - một bài thơ được xem là đứng về phía cách tân trong bối cảnh thi ca thời bấy giờ. Cũng có thể thấy trên báo Phong Hóa số Xuân hồi



giữa thập niên 1930 đã có tinh thần tự trào, từ hình bìa cho đến những bài viết của nhóm chủ trương - trụ cột chính của tờ báo - Tự Lực Văn Đoàn. Lấy tiếng cười để phẫu thuật những lạc hậu trong văn hóa, hướng đến những giá trị văn minh, tiến bộ là "tôn chỉ" mà ông Nguyễn Tường Tam (Nhất Linh) cùng nhóm thực hiện tờ báo này chủ trương một cách xuyên suốt.

Nhu cầu thưởng thức báo Xuân càng về sau càng đòi hỏi tính chuyên nghiệp, các đối tác quảng cáo trong thời thị trường cũng đánh giá tờ báo Xuân là nơi quảng bá hình ảnh hiệu quả nên báo Xuân cũng là dịp để các tòa soạn "kết sổ" một cách đầy hào hứng, đó là lý do cần đầu tư cho nội dung thật tốt, người viết có mức nhuận bút thật đặc biệt (nhất là những cây bút gạo cội) và có khả năng thực hiện những chủ đề chuyên sâu về lối sống, văn hóa xã hội, thời thế...



Thói quen mua báo Xuân đọc chậm trong mấy ngày Tết cho đến ngày nay vẫn còn được lưu giữ. Người ta nhận diện sắc thái riêng của những tờ báo Xuân hợp gu để mua về nhà nhẩn nha đọc như một món ăn tinh thần không thể thiếu của trong những ngày nhàn nhã Tết nhất, đặc biệt là Tết của thị dân và giới trung lưu ngày nay.

Xuân về, người người hoan hỷ đón Xuân mà hồi tưởng thì cũng chỉ nhớ về những chuyện vui ngày Tết. Ở ngoài kia đã bắt đầu vang lên giai điệu nhẹ nhàng của bài "Happy New Year", nhưng trong kí ức của những người ưa quay về với những hoài niệm, chừng như vẫn nghe văng vẳng đâu đây tiếng pháo giao thừa, cái không khí gắn liền với những tờ báo Xuân xưa.■

RỘN RÀNG PHIÊN CHỢ TẾT MIỀN TÂY BẮC

QUANG ANH

Mùa Xuân đến, núi rừng bung nở các loài hoa khoe sắc, màu trắng tinh khôi của hoa mơ, hoa mận, sắc hồng phơn phớt của hoa đào, người dân khắp bản làng rộn rã xuống chợ chào đón một mùa Xuân mới lại về và chúc nhau những điều may mắn. Chợ Tết miền cao Tây Bắc càng trở nên rộn ràng hơn vì đó là nơi duy nhất để con người tụ họp, gặp gỡ, trao đổi hàng hoá, gửi gắm tình yêu.



Vùng cao Tây Bắc nơi cư trú của trên 20 dân tộc anh em cùng sinh sống, đông nhất là người Thái, Mông, Mường, Dao, Giáy… mỗi dân tộc có một bản sắc văn hoá riêng. Vào những ngày giáp Tết, buổi chợ phiên lại càng tưng bừng sắc thắm hơn bao giờ hết. Từ khi trời còn mờ sương, đường đi chưa rõ mặt, bà con ở các bản Tày, bản Mông đã tràn ra các ngả đường với vẻ mặt vui tươi, phấn khởi... nhóm nhỏ, nhóm lớn rộn ràng cùng nhau đi về phía chợ.

Chợ Tết ở đâu cũng đông vui, tấp nập nhưng chợ Tết tại vùng cao Tây Bắc đông và nhộn nhịp đến lạ thường. Người đi chợ Tết đông đến mức chợ họp tràn ra cả hai bên đường. Điều để lại ấn tượng là sắc màu của phiên chợ. Những phiên chợ Tây Bắc là nơi hội tụ của nhiều thành phần dân tộc từ khắp các bản, địa phương xuống họp chợ. Sắc màu sặc sỡ của những chiếc váy áo, trang phục của đồng bào các dân tộc làm sắc màu chợ phiên thêm đẹp và quyến rũ.

Từ trên các bản cao, từng đoàn người Mông cùng những chú ngựa thồ hàng xuống chợ trong không khí vui vẻ và khí thế. Tiếng chân ngựa lóc cóc trên đường càng làm cho không gian chợ phiên thêm nhiều âm sắc. Chợ Tết vùng cao Tây Bắc hiện ra đúng không khí của những phiên chợ Tết quê nơi sơn thẳm. Chính những mặt hàng chỉ có ở ngày chợ Tết đã làm nên cái sắc màu đậm chất truyền thống, đậm chất quê của phiên chợ này.

Những hàng bán hương Tết do chính tay đồng bào làm ra thơm ngào ngạt cả phiên chợ khá nhiều khách. Những can rượu nếp, rượu gạo, rượu chuối, rượu sắn chưa thử nhấp môi đã thấy ngọt thơm nơi đầu lưỡi. Những hàng cam sành vàng ươm dậy lên mùi vị của Tết quê. Rồi những dãy bán vịt, gà với những chú gà sống thiến mào đỏ như cục tiết… Thêm vào đó là hàng rau các loại của người Mông, những sản phẩm của đồng bào từ trên núi xuống như mộc nhĩ, măng khô, gừng tươi, lạc, các hạt gia vị và cả măng vầu đầu mùa mới đào.

Chợ Cán Cấu (Si Ma Cai, Lào Cai)

Là một trong những phiên chợ lớn nhất vùng Tây Bắc, chợ Cán Cấu chỉ họp vào thứ 7 hàng tuần nên rất đông vui, nhộn nhịp. Đối với người dân vùng cao, đi chợ không chỉ đơn giản để mua bán hàng hóa, mà còn để được giao lưu, trao đổi sau những ngày lao động mệt nhọc. Vì vậy trên khắp các nẻo đường, từ sườn ngọn núi, những con dốc, đường mòn, bà con dân tộc người đi bộ, người cưỡi ngựa, đi xe máy rộn ràng đổ về chợ. Có người cắp con lợn đen trũi, có chị, có bà gùi trên vai đủ các loại nông sản như: ngô, gạo hay những nắm rau xanh mướt mới hái trong vườn. Chợ họp đơn giản, người ta chỉ cần trải tấm áo mưa rồi bày bán những tảng thịt, con gà, xâu cá, vài nải chuối xanh hay chai mật ong rừng mới lấy được. Ở phiên chợ này, ớt khô được bày bán rất nhiều. Người ta không bán từng quả, mà ớt khô nguyên quả được kết lại từng chùm lớn, chùm bé trông rất hấp dẫn.

Chợ Bát Xát (Lào Cai)

Phiên chợ Tết ở Bát Xát năm nào cũng đông vui dù thời tiết vùng cao vào mùa này lúc nào cũng giá rét. Chợ họp ngay giữa một bãi đất trống bằng phẳng, gió lùa tứ phía nhưng không vì thế mà kém phần tấp nập. Trong một góc chợ rực rỡ sắc màu của những chiếc khăn đội đầu, hay váy áo của những cô gái Mông, người ta tranh nhau mặc cả những món đồ, tấm vải thổ cẩm thêu với đường nét tinh xảo. Ở một góc khác, người ta bày bán những bó lá dong nếp xanh mướt được xếp thành hình tròn, những bó lạt buộc được chẻ mỏng một cách khéo léo hay những ống nứa bánh tẻ giống dài dùng để bó giò. Ai ai cũng muốn bán hàng cho nhanh rồi lại tranh thủ đi sắm Tết. Đông khách nhất vẫn là những hàng bán quần áo, giày dép, thực phẩm ngày Tết. Người dân tranh thủ mua bán rồi mời nhau vào quán ăn bát thắng cố, bát phở hay uống chén rượu ngô cho đến say mềm. Đặc biệt là đám thanh niên đến chợ để tìm bạn, ngắm những thiếu nữ dân tộc trong trang phục rực rỡ.

Chợ Pà Cò (Hòa Bình)

Chợ cách thung lũng Mai Châu (Hòa Bình) chừng 30km về phía Bắc. Cứ vào Chủ nhật, chợ họp tấp nập, khách phương xa dừng chân thích thú, lạ lẫm vì không khí vui vẻ và sắc màu rực rỡ. Chợ Pà Cò thường họp rất sớm và cũng nhanh tan. Chưa đến 6 giờ sáng, nhưng bà con từ các thôn, bản Hang Kia, Loóng Luông, Pà Cò đã tụ tập về chợ, đi chợ mà đông, mà vui như đi hội. Du khách như lạc vào một chợ Tết dưới xuôi. Chợ bày bán đủ các mặt hàng từ nông sản, vật nuôi, vải vóc, đồ thổ cẩm, nông cụ… cho đến cả đồ gia dụng, điện tử, đĩa nhạc, mỹ phẩm… Nơi đẹp nhất chính là khu vực bán hàng thổ cẩm. Những người phụ nữ Mông vừa vui vẻ chào mời khách trong khi đôi bàn tay khéo léo xuyên từng đường kim mũi chỉ lên tấm vải màu. Chợ Pà Cò không chỉ là nơi buôn bán hàng hóa mà cũng là địa điểm gặp gỡ, hẹn hò của những đôi lứa. Các cô gái Mông xinh tươi khoác lên mình những bộ áo váy đẹp nhất, lung linh nhất trông thật dịu dàng, xinh đẹp tay trong tay với các chàng trai len lỏi qua các gian hàng.

Chợ phiên Tả Sìn Thàng (Điện Biên)

Chợ phiên Tả Sìn Thàng thuộc huyện Tủa Chùa - nơi có đặc sản chè shan tuyết nức tiếng. Chợ họp ở thung lũng trung tâm của 5 xã: Sín Chải, Tả Sìn Thàng, Lao Sả Phình, Trung Thu, Sính Phình. Cứ 6 ngày một lần, chẳng ai hẹn ai, chợ lại tự động họp từ khi mặt trời chưa qua đỉnh núi. Chợ Tả Sìn Thàng đặc trưng bởi màu vải tím trên khăn quấn đầu của bà con dân tộc. Thời điểm giữa trưa luôn là lúc chợ tấp nập, nhộn nhịp nhất. Cũng như hầu hết các phiên chợ Tết vùng cao khác, chợ Tả Sìn Thàng bày bán đủ các loại nông cụ, thực phẩm, kim chỉ, vải vóc… Đặc biệt nếu đến chợ Tả Sìn Thàng, bạn sẽ được mời chào uống thử chén rượu Mông Pê ủ men bằng lá rừng bên bát thắng cố nóng hổi.

Chợ Bắc Hà (Lào Cai)

Đến Chợ Bắc Hà (Lào Cai) vào những ngày giáp Tết, ngoài việc có thể mua bán các sản vật, từ quần áo, vải vóc, nông cụ, đồ trang sức, rau củ, quả thì chợ lại bày bán rất nhiều dược liệu quý... Điều đặc biệt là ai tới chợ cũng sẽ được nếm thử món thắng cố, uống bát rượu ngô, rượu thóc thơm lừng, hay nhấm nháp vị đắng, ngọt se sắt của ấm trà hoa tam thất...

Mưa rơi lất phất, trời rét lạnh, nhưng các phiên chợ Tết ở vùng cao vẫn rộn ràng, đông đúc, nhộn nhịp. Tết đã cận kề, ai cũng tranh thủ xuống chợ chơi và kịp mua, bán những thứ cần thiết cho ngày Tết. Các phiên chợ Tết, từ lâu đã trở thành một nét đẹp trong văn hóa của đồng bào dân tộc vùng cao Tây Bắc khi Tết đến Xuân về.■



Cổng Nam làng Dịch Diệp.

DỊCH DIỆP TRANG

Nơi thời gian dừng lại

Dịch Diệp Trang là cái tên có từ thế kỷ XI dưới thời vua Lý Thái Tổ. Lịch sử qua đi với bao thăng trầm nhưng mảnh đất này vẫn được giữ nguyên tên và trở thành một làng của xã Trực Chính, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định. Người dân nơi đây vẫn tự hào, đến bây giờ, không còn một làng cổ nào có thể thuần Việt hơn thế.

Khi hoa đào cười trước gió Xuân, theo bước tao nhân mặc khách xưa tìm về những làng quê cổ kính để cảm nhận không khí mùa Xuân đang thấm đẫm trong cỏ cây và đất trời. Ai đã một lần dừng chân ở Dịch Diệp Trang - một ngôi làng cổ xưa chắc khó lòng quên được dấu ấn làng quê với những cánh cổng, cây cầu, những hàng rào bên nếp nhà xưa cũ hẳn sẽ nghĩ thời gian đang dừng lại nơi đây. Thuở xưa, Dịch Diệp Trang là vùng đất hạ lưu Sông Hồng thuộc huyện Tây Chân, trấn Sơn Nam, sau này là phủ Thiên Trường. Địa thế của làng Dịch Diệp được ví như một con thuyền dong buồm hướng ra Biển Đông, trong đó mũi thuyền là chính cổng làng phía Nam hướng ra biển, đuôi thuyền hướng về phía Tây, tiếp giáp với thôn An Lãng. Ngày trước, các cụ dựa vào thần phả, sắc phong nên đều nói, làng Dịch Diệp có từ thời Lý Thái Tổ, gần với thời kỳ thành lập Thăng Long, Hà Nội và tính đến nay cũng đã gần 1.000 năm tuổi.



Cổng phía Nam làng cổ Dịch Diệp, xã Trực Chính (Trực Ninh) nối liền cây cầu cuốn bằng đá được xây dựng từ năm 1864.

Tương truyền, xưa kia đầu làng đến cuối làng đều có cổng, trải qua mưa nắng thời gian làng cổ Dịch Diệp chỉ còn duy nhất cổng làng phía Nam, đứng bên cạnh cây cầu, bắc qua con sông thơ mộng. Bước qua cổng vào làng là một khung cảnh làng quê hoàn toàn khác biệt. Men theo đường làng, du khách như được thả hồn giữa một làng quê đồng bằng bắc bộ cách đây cả nghìn năm. Những ngôi nhà cấp bốn bằng gỗ, bằng gạch xây mật mía, lợp ngói mũi, ẩn hiện dưới những tán cây cổ thụ rợp bóng. Có những ngôi nhà cổ, xem chừng đã xiêu vẹo lắm nhưng chủ nhân vẫn quyết giữ lại. Ven đường, những hàng rào không phải bằng vôi vữa, xi măng mà bằng những hàng ô rô, cúc tần thẳng tăm tắp. Có nhà vẫn giữ được cổng cổ, vôi vữa đã loang màu do rêu mốc của thời nhưng vẫn mang trong mình phong vị cổ xưa.



Một cổng nhà cổ.

Nét đẹp ấy có lẽ từ chính kiến trúc mà như người làng Dịch Diệp nói là "của các cụ ngày xưa" nên mái, cổng mềm mại, uốn lượn. Bao quanh làng là con sông Dịch Diệp hiền hòa, vừa tạo cảnh quan sinh động trên bến dưới thuyền, vừa góp phần mở mang giao thương buôn bán của dân làng với các nơi khác. Ven đường làng nào là những ao chuôm với những đàn vịt ngụp lặn trong nước và rỉa lông dưới những tán mít lúc lỉu quả, thong dong bơi lội giữa những bụi lau, cỏ cạnh nhà. Khung cảnh xóm làng vắng lặng, thỉnh thoảng vang lên tiếng vịt, tiếng gà, tiếng nghé ọ của lũ trâu gọi đàn. Phải rẽ vào những con ngõ nhỏ mới thấy một vài phụ nữ làm vườn hay hái rau cho buổi chợ chiều. Cái nắng đầu Xuân ấm áp hắt lên những mảng tường gạch xây bằng mật mía, lợp ngói mũi khiến người ta thấy thời gian ngừng lại nơi đây.



Một trong những ngôi nhà cổ của làng vẫn còn được lưu giữ.

Dịch Diệp thuở sơ khai làm nghề canh nông, sau này phát triển nghề dệt cửi và nổi tiếng nhanh chóng vang xa. Năm 1947, làng đã may áo chấn thủ gửi tặng bộ đội và may tấm áo lụa gửi tặng Bác Hồ, được Người gửi thư khen. Theo thời gian nghề truyền thống xưa cũng vắng bóng. Đi dọc các con ngõ nhỏ hình bàn cờ, dẫn đến ngôi nhà của cụ Phạm Phúc Biền. Cụ Biền cho biết: "Ngôi nhà cổ gia đình tôi đang sinh sống đã có hơn 150 năm. Nhà được làm hoàn toàn bằng gỗ lim, mái ngói cổ, có 3 gian, cửa quay cùng sân vườn. Nhờ gia đình quyết tâm giữ gìn nên các họa tiết trang trí ở các kèo, cột và sập gụ, bàn ghế của căn nhà gần như nguyên vẹn".

Ở Dịch Diệp, dấu ấn thời gian hằn in ở các cổng nhà. Cổng thường xây cuốn mái vòm parapol sâu từ 1-2m, có cổng sâu đến vài ba mét. Tùy theo vị trí, địa thế, điều kiện của mỗi nhà mà vòm cổng có quy mô, bề thế khác nhau, nhưng đều hài hòa, đảm bảo đi lại thuận tiện. Có một đặc điểm chung ở Dịch Diệp là mái cổng lợp ngói, liên kết với vòm cổng là hai trụ cổng, xây thẳng đứng, đắp vẽ rất công phu. Trên trụ thường đắp nổi đôi câu đối viết theo lối chữ Khải. Mặt cổng cũng được trang trí cầu kỳ, đắp nổi đại tự thể hiện phương châm xử thế hay cốt cách của chủ nhà. Con đường làng trước đây được kê đá tảng một hàng, đến năm 1942 lát vỉa bằng gạch nghiêng với mặt rộng 2m. Bây giờ thì đã bê tông hóa mất rồi. Nếu như chúng tôi quyết giữ lại đường làng cũ thì mới thật là hoàn mỹ", ông Trưởng thôn Dịch Diệp cho biết. Các bô lão trong làng nói rằng đường làng bố trí vòng vèo như trận đồ bát quái, dễ vào mà khó ra. Nên người lạ khi đến đây thường dễ lạc đường.

Giữa làng có ngôi đình to rộng là nơi tổ chức hoạt động văn hóa của cộng đồng và mở hội yến lão mừng thọ các bậc cao niên vào rằm tháng Giêng hàng năm. Cụ Thủ từ đình Dịch Diệp cho biết, đình làng còn giữ bức hoành phi mang 4 chữ "Thiện, Tục, Khả, Phong" do Vua Tự Đức ban tặng riêng cho làng với mong muốn làng tiếp tục phát huy các phong tục tốt đẹp, gìn giữ và lưu truyền cho các thế hệ con cháu đời sau. Cách ngôi đình cổ không xa là chùa làng có tên là "Cổ Liêu Linh Tự". Trong chùa còn lưu giữ được chiếc chuông đồng đúc năm Gia Long thứ 6 (1818).

Ngoài hệ thống kiến trúc vật thể như bến nước, sân đình, làng Dịch Diệp may mắn còn giữ được cây bồ đề cổ thụ khoảng 800 năm tuổi mà người làng gọi đó là "Bồ Đề đại lão". Bồ đề cổ thụ với những chiếc rễ to khoảng 40cm mọc ra từ thân cây tựa như những chiếc xúc tu của một con bạch tuộc khổng lồ. Mỗi cành mỗi nhánh liên kết với nhau và những chiếc rễ xoắn kết vào nhau đâm thẳng xuống đất tạo cho cây đứng vững trước phong ba bão táp. Các cao niên trong làng đều cho rằng, cây bồ đề cổ thụ còn là biểu tượng của sự trường thọ, khỏe mạnh và tính cách kiên định, nhẫn nại và đầy lặng lẽ của người Dịch Diệp. Với dân làng, cây bồ đề giống như một vị "đại lão tiên nhân", người dân chỉ có thể kính chứ không thể phụ. Thời kỳ chiến tranh, cây bồ đề này chính là nơi trú ẩn của dân làng. Dù nhiều lần bị trúng bom, nhưng cây vẫn không hề hấn gì và xanh tốt cho đến ngày nay.



Những chiếc rễ của cây Bồ Đề cổ thụ 800 năm tuổi.

Hệ thống di tích cổ làng Dịch Diệp còn ngôi đền thờ tam vị thành hoàng là Chương Tấu đại vương, Lậu Khê đại vương và Phạm Vũ đại pháp thiền sư. Đây là 3 vị tướng có công lao to lớn trong cuộc chống ngoại xâm phạt Tống, bình Xiêm và giúp địa phương mở rộng ruộng đất, khuyên răn dạy chữ, dùng nhân nghĩa kết hợp nhân tâm tạo thành phong tục tốt đẹp ở nơi đây. Giống như các vùng, miền khác, lễ hội làng Dịch Diệp mở vào dịp đầu năm, được tổ chức trang nghiêm và tưng bừng trong 3 ngày từ ngày 4, 5 và ngày 6 vào các năm Thân, Tý, Thìn nhằm tưởng nhớ ba vị Thành hoàng làng. Dân làng dù đi làm ăn xa từ Nam chí Bắc cũng cố gắng cùng nhau quay về hòa mình trong không khí lễ hội, bày tỏ lòng biết ơn công lao to lớn của ba vị Thành hoàng làng với non sông, đất nước, với quê hương. Ba vị được thờ chung trong ngôi đền lớn và cổ kính tên là "Tối linh từ" nghĩa là đền rất thiêng. Đền có các bức hoành phi khắc 4 chữ "Tam thánh hiển linh" và bức hoành phi "Dịch Diệp Hy long" có nghĩa là Dịch Diệp luôn hưng thịnh. Các Vua đời sau đều có chiếu chỉ phong về tước hiệu thánh cho ba ông, có tới 14 đạo sắc phong. Sắc phong mới nhất là của vua Khải Định năm thứ 9 ngày 25/10/1924.

Trải qua thời gian với những thăng trầm lịch sử, Dịch Diệp hôm nay đang dần đổi thay, phát triển nhưng vẫn không mất đi vẻ đẹp cổ kính, thơ mộng. Những giá trị văn hoá truyền thống của quê hương với những "tên đất, tên làng" đã đi vào sử sách vẫn đang được các nghệ nhân, các bậc cao niên lưu giữ, bảo tồn và truyền lại cho các thế hệ con cháu. Người dân Dịch Diệp luôn tự hào về truyền thống lẫn sắc thái văn hóa, là một trong những vùng quê văn hiến địa linh nhân kiệt đời nối đời sản sinh ra những danh tướng kiệt xuất, danh nhân kỳ tài, góp phần rạng danh non sông đất Việt. Giá trị văn hoá những ngôi làng cổ một thời đã tạo thành sức mạnh nội lực để người dân vượt qua khó khăn, thử thách trong cuộc sống hôm nay./.

THÙY DƯƠNG
(Tổng hợp)



Cứ mỗi độ Tết đến Xuân về, cùng với cây nêu, câu đối, tranh dân gian cũng là thú chơi tao nhã của người dân Việt Nam. Vào thế kỷ 19, những bức tranh tấn tài tấn lộc, lợn, gà... được các nghệ nhân Kim Hoàng vẽ trên nền giấy đỏ mang không khí Xuân về, tô điểm cho những mái nhà tranh vách đất trốn thôn qua. Dù nghề tranh đã mai một nhưng đến nay đang từng bước được khôi phục với mong muốn bảo tồn và phát triển dòng tranh dân gian này - tranh đỏ Kim Hoàng.

PHONG VỊ VIỆT

Trong Tranh Đỏ Kim Hoàng

Tranh Kim Hoàng là tên thường gọi của một dòng tranh dân gian phát triển khá mạnh từ thế kỷ 18 đến thế kỷ 19 của làng Kim Hoàng, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây cũ, nay là Hà Nội. Tương truyền, dòng họ làm tranh đầu tiên là dòng họ Nguyễn Sĩ người Thanh Hoá theo mẹ ra Thăng Long rồi lập nghiệp ở làng Kim Hoàng. Cái Tên Kim Hoàng là do sự kết hợp của hai làng Kim Bảng và Hoàng Bảng mà thành. Nhận thấy tranh Đông Hồ và tranh Hàng Trống không đủ cung cấp cho khắp các vùng Bắc Bộ, tranh Hàng Trống lại không thích ứng lắm với nông dân cả về thẩm mỹ và túi tiền nên họ đã đã tổ chức vẽ và in tranh.

Từ rằm tháng 11 Âm lịch, làng bắt đầu làm tranh. Đầu tiên là cúng tổ nghề, sau đó ván in được trưởng phường giao cho dân làng in, in xong lại giao nộp lại cho trưởng phường. Năm 1915 nạn lụt lớn đã cuốn trôi rất nhiều ván in, tiếp theo là mất mùa, đói kém, dòng tranh này suy thoái đến năm 1945 thì tranh hoàn toàn không còn được sản xuất nữa. Ngày nay, chỉ còn một vài ván in của dòng tranh này được lưu giữ tại Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam. Tranh dân gian Kim Hoàng ngày xưa được gọi là "tranh đỏ" bởi thường được in trên giấy hồng điều, khác với tranh Hàng Trống hoặc tranh Đông Hồ in trên giấy trắng mộc hoặc giấy trắng điệp. Các nghệ nhân chỉ sử dụng một bản khắc để in nét đen lên giấy rồi dựa vào đó mà tự do chấm phá màu sắc theo cảm xúc riêng của mỗi người. Vì thế, mỗi bức tranh có sự phóng khoáng và diện mạo riêng, dù cùng in ra từ một bản khắc. Đây là điểm ưa chuộng nhất ở tranh Kim Hoàng.



Một bức tranh Kim Hoàng được khôi phục theo mẫu cũ.
Ảnh: Lê Bích

Ngày trước, để có được bức tranh nền đỏ rực rỡ, tươi tắn, người làm tranh Kim Hoàng thường dùng những bản khắc bằng gỗ thị, gỗ mít hay vàng tâm với những nét khắc tinh xảo và kỹ thuật in ngửa ván tài tình. Người dân trong làng kể lại rằng những năm đầu thế kỷ 20, sau vụ gặt tháng 10 hàng năm, tiết trời se lạnh, là thời điểm người Kim Hoàng rộn rã, náo nức làm tranh. Giấy hồng điều để vẽ tranh thì được mua ở phố Hàng Mã. Sau khi dùng những bản khắc gỗ sẵn, quét nước vào, đặt giấy lên cho thật phẳng phiu, dùng xơ mướp khô xoa nhẹ, đều để làm nổi rõ các hình, các nét rồi sẽ đem phơi nắng. Chờ cho tranh khô, người làm tranh mới mang vào chấm màu, vẽ thêm nét cho bức tranh thật sinh động, nổi bật. Chổi để tô màu cho loại tranh này luôn làm bằng rơm nếp, tạo độ mềm mại vừa phải và dễ điều chỉnh cho mỗi nét tô. Vì thế, tranh Kim Hoàng tuy nhìn nét vẽ ngây ngô nhưng lại hết sức sống động. Với người dân lao động thì đến Tết người ta thường mua những câu đối, tranh màu sắc đỏ để mang về treo nhằm hy vọng sự may mắn đến với mọi người. Tranh Kim hoàng màu sắc cũng tự nhiên vì làm từ khoáng nên sau một thời gian nhất định nó sẽ trong màu chứ không bị đục. Có được điều này là do tranh Kim Hoàng sử dụng các màu có nguồn gốc tự nhiên như màu trắng từ thạch cao, màu đỏ từ son, xanh từ gỉ đồng, đen từ tro, vàng từ hoa dành dành.



Tranh Kim Hoàng (phục chế theo mẫu trong sách của Pháp). *Ảnh: daidoanket.vn*



Bức tranh dân gian Kim Hoàng vừa được phục chế.
Ảnh: daidoanket.vn

Một đặc điểm riêng biệt của tranh Kim Hoàng mà các dòng tranh dân gian khác không có là những câu thơ chữ Hán được viết theo lối chữ thảo trên góc trái bức tranh. Cả thơ và hình vẽ tạo nên một chỉnh thể hài hoà, chặt chẽ cho tranh.

Tranh Kim Hoàng đẹp là vậy nhưng đến thời điểm hiện nay, chỉ một số ít gia đình giữ lại được ván in vì còn rất ít người làm tranh. Bà Nguyễn Thị Thu Hòa, nhà sưu tập tranh dân gian - Giám đốc Bảo tàng Gốm sứ Hà Nội đã sở hữu được 60 bức tranh Kim Hoàng và đã cho khôi phục lại được 20 bức, chia sẻ: "Cái mảng chạm của Kim Hoàng rất đẹp có những hình người vật nhau, người cưỡi tiên… còn để tranh Kim Hoàng sống lại được không thể ngày một ngày 2. Tết này sẽ bán được hai mẫu tranh lợn tranh gà. Đó là hai mẫu đẹp và dễ bán nhất". Với niềm đam mê tìm tòi cái đẹp và tâm thức trân trọng lưu giữ các di sản văn hóa xưa của người Việt, bà Nguyễn Thị Thu Hòa đã triển khai dự án khôi phục nghề tranh đỏ Kim Hoàng vào tháng 10/2015. Chị Hòa cho biết: anh Đào Đình Trung là nghệ nhân đầu tiên và đến thời điểm hiện tại thì vẫn là người trẻ duy nhất của Kim Hoàng được đào tạo thành nghệ nhân theo dự án. Khi dự án được khởi động, gặp khó cả về nhân lực lẫn vật lực nhưng những người làm dự án may mắn nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của cả người dân và chính quyền địa phương. Trụ sở làm tranh hiện tại, ngôi nhà truyền thống làng Kim Hoàng là do địa phương cho mượn.

Mặc dù chỉ tháng giáp Tết, những người làm tranh Kim Hoàng mới bắt đầu sản xuất nhưng người mua tranh khá đông. Công việc còn mới, ít người làm nên rất bận rộn. Một người phải kiêm tất cả các công đoạn, từ quét màu trên giấy, đem phơi đến pha màu, in tranh. Khi thời tiết nồm ẩm, giấy in mềm thì người làm tranh nhàn hơn, chỉ việc in lên giấy đã cho những tạo hình ưng ý. Khi gặp ngày hanh khô, giấy cứng khô, co vào, khó trùng khớp với khuôn in, nên thường phải làm bàn nét, sau đó pha màu vẽ lên.

Làm sống lại nghề từng rạng danh cho một làng quê là điều mong mỏi của không ít người yêu tranh dân gian và đặc biệt là với người dân làng tranh Kim Hoàng. Bởi đã có một thời, tranh Kim Hoàng là món ăn tinh thần của người dân xứ Đoài và vùng đồng bằng Bắc Bộ. Thời xa xưa, nhà nào treo tranh Kim Hoàng đều lấy làm hãnh diện và họ thường Xuân bằng tranh. Không may mắn như Đông Hồ và Hàng Trống, dòng tranh Kim Hoàng hiện nay không còn một nghệ nhân nào theo nghề, những bức tranh và bản khắc còn lại là báu vật của các bảo tàng, sưu tập tư nhân trong nước và nước ngoài. Việc nghiên cứu, sưu tầm, phục hồi dòng tranh dân gian Kim Hoàng đặc sắc này là vô cùng khó khăn nhưng rất cần thiết để gìn giữ các giá trị văn hóa của Thăng Long Hà Nội nghìn năm văn hiến./.

HẢI ĐƯỜNG

ONLY THE BRAVE
VÀ NHỮNG THÔNG ĐIỆP GIÀU TRIẾT LÝ NHÂN SINH

HÒNG MINH



"Trong kỷ nguyên của siêu anh hùng, Only The Brave là bộ phim về những người anh hùng bằng xương bằng thịt" của đạo diễn Joseph Kosinski. "Phim khám phá khái niệm về tình huynh đệ, sự hy sinh, sự cứu rỗi và tất cả được đặt trong bối cảnh đặc biệt là thế giới của nạn cháy rừng - đây là điều tôi chưa bao giờ xem trên màn ảnh trước đây". Đạo diễn chia sẻ.

"Điều gì đã dẫn dắt những người đàn ông này đến với lửa? Điều gì đã làm cho họ muốn thực hiện công việc này", nhà sản xuất Trent Luckinbill băn khoăn. "Những người đàn ông này đang mạo hiểm tính mạng của mình mỗi ngày để cứu người khác, cứu cộng đồng, để cứu con đường sống của mỗi người. Và câu chuyện này khao khát khám phá tại sao họ làm công việc này? Đây là loại nghề nghiệp nguy hiểm chết người! Đó còn là câu chuyện đẹp về những con người được sống đúng là mình và có tình huynh đệ của một đội".

Bộ phim Only The Brave (Không lối thoát hiểm) của tác giả Sean Flynn, kể về chủ đề không thường thấy trên màn ảnh, đầy gay cấn, nhiều xúc cảm thông qua một thảm họa cháy rừng khủng khiếp ở bang Arizona hồi năm 2013. Trong thực tế, thảm nạn xảy ra trong vụ cháy rừng lịch sử này ở bang Arizona đã gây thiệt hại nhân mạng nặng nề nhất cho lính chữa cháy Mỹ, kể từ sau vụ khủng bố 11/9 cướp đi sinh mạng của 340 lính chữa cháy New York.

Vào đêm ngày 28/6/2013, một tia sét đã đánh xuống cánh đồng cỏ khô của ngọn đồi Yarnell bang Arizona, làm bùng phát một đám cháy nhỏ. Tuy nhiên, kết hợp điều kiện nhiệt độ tăng cao, độ ẩm thấp và có gió mạnh, đám cháy đã lan nhanh một cách chóng mặt và bùng phát thành một vụ hỏa hoạn kinh hoàng. Đội Đặc nhiệm Cứu hỏa Granite Mountain đã được điều đến hiện trường với hy vọng kiểm soát đám cháy này. Tuy nhiên, họ đã không lường trước được sức mạnh của cơn bão lửa khi chỉ trong phút chốc, 19 thành viên của đội đã bị ngọn lửa nhấn chìm. Chỉ sau khi đám cháy kết thúc, các nhân viên cứu hộ mới có thể tiếp cận được vị trí nhóm Granite Mountain lâm nạn. Và đau lòng thay khi họ phát hiện tất cả 19 thành viên đều đã thiệt mạng. Đau thương mà vụ cháy đổi Yarnell để lại thật sự nặng nề khi đây được xem là thảm kịch nghiêm trọng nhất của ngành chữa cháy nước Mỹ kể từ sau vụ khủng bố 11/9.

Trận hỏa hoạn kinh hoàng có tên Yarnell Hill Fire, chỉ trong vài giờ đã lan rộng từ 200 mẫu ra 2.000 mẫu rừng tại thời điểm diễn ra thảm nạn với những người lính chữa cháy. Mức độ tàn phá khủng khiếp của trận hỏa hoạn đã khiến hơn 8.000 mẫu rừng đã bị cháy, cùng với 200 ngôi nhà dân trong thị trấn ven rừng đã bị thiêu rụi hoàn toàn.

Đội Cứu hỏa gặp nạn có tên gọi Granite Mountain Hotshots, với 20 thành viên toàn đội, đóng quân tại căn cứ ở Prescott, Arizona. Tại thời điểm thảm họa năm ấy, cả nước Mỹ chỉ có 107 Đội Đặc nhiệm Cứu hỏa kiểu này, với tổng quân số 2.140 người. Họ được tổ chức thành từng đơn vị 20 người mỗi đội, hoạt động gần như tự lực cánh sinh giữa các đám cháy, có thể so sánh như những nhóm lực lượng đặc biệt kiểu "biệt kích" trên chiến trường.

Sở Cứu hỏa Prescott chỉ có tổng cộng 5 Đội Đặc nhiệm Cứu hỏa vào thời gian đó. Họ không phải là lính chữa cháy bình thường, họ chính là Đặc nhiệm Chữa cháy đã trải qua quá trình rèn luyện khó khăn nhất. Họ thường xuyên phải tập chạy 2,5km và đi đường núi 4,5km trong khoảng thời gian gói gọn là 45 phút, bên cạnh là hành trang mang theo trên lưng với 23kg. Và để đến nơi làm nhiệm vụ, thông thường họ phải lội bộ qua rừng, qua núi và mang cả cưa máy, shelter, các chất tiếp liệu "hỏa công".

Cách mà Đội Đặc nhiệm Cứu hỏa Granite Mountain Hotshots chữa cháy rừng rất khác so với những gì mà mọi người vẫn nghĩ. Họ dùng cách thức "lửa trị lửa". Họ đào những đường rãnh, chặt cây và cố gắng tạo nên một dãy phân cách với từng đám cháy, như đường biên giới. Trên các dãy phân cách theo kiểu chiến hào ấy, họ đốt lửa, tạo nên đám cháy ở hướng ngược lại. Có thể nói, họ đã dùng "binh pháp" theo kiểu "dĩ độc công độc" để chống lại cháy rừng!

Only The Brave đã mạo hiểm khai thác một đề tài rất hiếm khi xuất hiện trên màn ảnh. Tác phẩm xây dựng nội dung dựa trên sự kiện có thật về Đội Cứu hỏa Granite Mountian Hotshots tại Arizona Mỹ. Bên cạnh hình ảnh về thảm họa cháy rừng, bộ phim còn mang đến những câu chuyện đầy xúc động về tình đồng nghiệp, tình cảm gia đình, đôi lứa.

Eric marsh là nhân vật chính trong phim - một người lính chữa cháy lão luyện, được đồng đội tin tưởng. Thế nhưng chính vì quá đam mê công việc, anh phải đối diện với nhiều vấn đề nảy sinh trong cuộc sống gia đình. Trách nhiệm với gia đình và nghĩa vụ phụng sự cộng đồng. Đó là khó khăn, xung đột mà bất cứ người lính chữa cháy nào cũng phải đối mặt.

Anh mong muốn biến đội chữa cháy của mình trở thành một đội đặc nhiệm tài năng, trực tiếp chiến đấu với những cơn bão lửa để bảo vệ cuộc sống của người dân thành phố. Nhằm củng cố đội hình, anh bắt đầu tuyển chọn các tân binh, điển hình trong số đó là Brendan - một thanh niên nghiện ngập đã bị mẹ đuổi ra khỏi nhà. Tuổi trẻ bồng bột, cậu sống buông thả, vô trách nhiệm và gây ra hàng loạt các sai lầm. Mọi chuyện chỉ thay đổi khi Brendan làm một cô gái có thai. Trách nhiệm của người cha đã giúp cậu tỉnh ngộ và bắt đầu làm lại từ đầu để đưa bản thân ra khỏi hố sâu bế tắc. Không bằng cấp cũng chẳng tài năng gì, Brendan cảm thấy may mắn khi được làm việc dưới sự chỉ huy của Eric. Vượt qua những bất đồng ban đầu, họ dần trở thành hai người bạn thân thiết, bắt đầu hoàn thành nhiệm vụ với các trận hỏa hoạn đáng sợ nhất tại nước Mỹ.

Bên cạnh việc khắc họa những khó khăn, vất vả của người lính chữa cháy, bộ phim còn mang đến sự xúc động với câu chuyện tình cảm gia đình. Người vợ bất lực nhìn những đám cháy cướp đi người đàn ông trụ cột của gia đình, sự bối rối của người cha khi chứng kiến cô con gái nhỏ thờ ơ mỗi anh hoàn thành nhiệm vụ trở về nhà. Tinh thần đồng chí, đồng đội cũng được đề cao khi các thành viên trong Đội Granite Mountian Hotshots xem nhau như những người anh em vào sinh ra tử, cùng chia sẻ niềm vui, nỗi buồn trong cuộc sống. Họ là những anh hùng giữa đời thật, hy sinh vì lợi ích cộng đồng, chấp nhận xả thân giữa bão lửa hiểm nguy.

Với nội dung mới lạ, cách xây dựng kịch bản hấp dẫn, Only the Brave phát triển mạch truyện theo hướng truyền thống, giới thiệu nhân vật và tiếp nối bằng hàng loạt các sự kiện liên quan đến toàn đội: từ những hoạt động luyện tập chung, đến những buổi họp sức tác chiến trong các vụ cháy kinh hoàng. Những diễn biến được sắp xếp theo trình tự thời gian cố định giúp khán giả xem phim dễ dàng theo dõi, nắm bắt cốt truyện. Với những màn kỹ xảo điện ảnh đẹp mắt, tái hiện nhiều vụ cháy rừng khủng khiếp trên màn ảnh đã làm nổi bật sự nhỏ bé, bất lực của con người trước thảm họa thiên nhiên tàn khốc.

Cẩn trọng và tôn vinh cuộc sống đời thường của những người anh hùng đã cứu biết bao nhiêu hecta rừng, bao đô thị nhỏ ven rừng, đạo diễn Joseph Kosinski xây dựng bộ phim với nhịp điệu từ tốn và màu sắc sáng rỡ của vùng đất khô cằn Arizona. Cuộc sống đời thường được thể hiện thông qua tình yêu và xung đột về định hướng tương lai với Amanda (Jennifer Connelly).

Brendan người từng nghiện ngập trở thành có ích cho xã hội. Eric là kẻ ham công tiếc việc, chữa cháy là đam mê mà ông dành mọi tâm huyết vào đấy trong khi Amanda muốn có con, muốn có chồng luôn bên cạnh. Điều đó ảnh hưởng đến tình cảm của hai người. Tuy nhiên, Amanda thấu hiệu công việc của ông, và tình yêu của cô đủ lớn để tha thứ tất cả.

Câu chuyện phim còn xoay quanh sự cố gắng vượt qua chính mình của Brendan McDonough (Miles Teller) - một kẻ nghiện ngập bị mẹ ruột chán ghét đẩy ra khỏi nhà. Nhưng do vô tình khiến một cô gái có thai, Brendan đã hoàn toàn thay đổi, cậu muốn trở thành người có ích nên gia nhập đôi cứu hoả.

Những chân dung được dựng lên đầy dụng công của đạo diễn giúp cho chúng ta nhận diện những người hùng ở khía cạnh ít anh hùng nhất. Họ phải đối diện với những khó khăn trong cuộc sống thường nhật về tình yêu trách nhiệm. Nhưng điều đó không khiến họ chùn bước trước ngọn lửa đang thiêu rụi mọi thứ trên đường đi của nó. Joseph Kosinski khôn khéo cho khán giả thấy cách thức mà những người lính chữa cháy hành động

Sự chậm rãi của Joseph đã có tác dụng giúp khán giả hoà chung vào nhịp sống của các nhân vật. Chúng ta chứng kiến Brendan đổi đời. Chứng kiến xung đột vợ chồng của Eric, chứng kiến câu chuyện bị người yêu bỏ. Hay chứng kiến sự hạnh phúc khi cả đội được mang tên "đặc nhiệm" như một sự thăng cấp trong công việc.

Cảm xúc vỡ òa ở hồi ba của bộ phim, đó là lúc chân dung những người anh hùng có thật ngoài đời hiện ra rõ ràng nhất, dũng cảm nhất, và gây xúc động nhất. Khi màn ảnh lớn tràn ngập những siêu ảnh hùng tưởng tượng đi ra từ thế giới truyện tranh với những pha hành động mãn nhãn quy mô lớn trong tham vọng giải cứu sự huỷ diệt của hoài người thì Only The Brave xây dựng những chân dung khiêm tốn hơn rất nhiều.

Họ có thể là bất kì ai trong xã hội với những nghề đặc biệt nguy hiểm như: chữa cháy cứu hộ, cứu nạn… Họ là những con người thực, bằng thịt bằng xương, nên cảm xúc mà họ mang lại cho chúng ta quả thực rất đáng quý. Đằng sau mỗi người anh hùng ấy là một gia đình. Only The Brave gợi cho khán giả suy nghĩ về những con người dũng cảm và mạnh mẽ vẫn bảo vệ mạng sống của chúng ta hàng ngày, những người không hành động đao to búa lớn và mang đầy vẻ hình thức. Họ là những người hùng thực sự, sẵn sàng hy sinh tính mạng trong quá trình làm nhiệm vụ. Họ - những người hùng đó, cũng giống như tất cả mọi người, có một người vợ đợi ở nhà, một đứa con đợi gọi tên cha. Khi họ đi, họ mong được trở về với gia đình của mình hơn tất cả, như tất cả chúng ta mà thôi.■



Giữ bình yên NƠI GẶP GỠ ĐẤT TRỜI

BẢO ANH

Xuân này, bỏ lại những lo toan bộn bề, những bụi bặm phố phường... chúng tôi ngược hành trình lên Tây Bắc, vượt qua những cung đường bồng bềnh trong mây trắng, để đến gặp gỡ những người lính PCCC ở nơi con người sống với mây, hoà mình vào trong mây…



Cán bộ, chiến sỹ Đội Cảnh sát PCCC&CNCH Công an huyện Sa Pa, Lào Cai. Ảnh: Thái Thụy



Cán bộ, chiến sỹ Đội Cảnh sát PCCC&CNCH Công an huyện Sa Pa, Lào Cai triển khai đội hình luyện tập. Ảnh: Thái Thụy

Thời điểm chúng tôi đặt chân đến Đội Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Công an huyện Sa Pa, Lào Cai, đơn vị mới thành lập được chưa đầy 3 tháng. Tiếp chúng tôi tại "cơ ngơi" mượn tạm của trực ban Công an tỉnh, đồng chí Thiếu tá Hà Ngọc Khánh – Phó Đội trưởng Đội PCCC&CNCH - Công an huyện Sa pa ngại ngùng nói: "Đơn vị chưa có cơ sở vật chất gì, tất cả hiện nay đều là đi "ở nhờ", anh em lính tráng cũng ở rãi rác mỗi người một nơi trong khu Công an huyện này, các đồng chí phóng viên thông cảm…". Ấy vậy mà khi có kẻng tập trung, chỉ trong vòng vài phút, những người lính PCCC trẻ trung của đơn vị đã nhanh chóng có mặt dưới sân với quần áo chữa cháy chỉnh tề, sẵn sàng triển khai đội hình để… "chụp ảnh". Thế mới thấy, đã là lính phòng cháy, dù ở đâu, hay đang làm gì, chỉ cần kẻng báo cháy vang lên, cả đơn vị lại tập trung, sẵn sàng lên đường. Tin cháy có thể thật hoặc giả, đám cháy có thể to hay nhỏ…, dù ở hoàn cảnh nào tinh thần của họ vẫn như vậy, luôn luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu.

Thiếu tá Khánh dẫn chúng tôi đi tham quan một vòng "thị trấn trong mây". Sa Pa như một cô gái Tây Bắc duyên dáng đang bừng tỉnh sau một giấc ngủ mê khiến chúng tôi có chút ngỡ ngàng. Có thể nói, từ khi tuyến đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai đưa vào khai thác thì tốc độ phát triển của Sa Pa thực sự "nóng". Các doanh nghiệp trong và ngoài nước đã thấy được tiềm năng của sự phát triển, đặc biệt là du lịch nơi đây nên nhiều doanh nghiệp đã lên Sa Pa đầu tư, xây dựng những khách sạn tiêu chuẩn quốc tế đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của du khách. Cạnh tranh với đường bộ, đường sắt Việt Nam cũng cải thiện tuyến đường sắt như rút ngắn thời gian, nâng cao chất lượng, giảm giá thành nên tăng lượng khách tới Lào Cai – Sa Pa tăng lên nhanh chóng. Khi đường giao thông thuận lợi, các nhà đầu tư lớn tiếp tục coi Sa Pa là "chiến lược" trong đầu tư dịch vụ du lịch, hàng loạt các nhà đầu tư tiếp tục đầu tư vào Sa Pa như: Dự án Resort cao cấp Đông Dương, khu du lịch Đồi con gái, Dự án Cáp treo gắn với tổ hợp khách sạn 5 sao của Tập đoàn SunGroup… Hiện nay, Sa Pa đã xây dựng và phát triển nhiều loại hình du lịch phong phú, từ nghỉ dưỡng đến du lịch sinh thái, thể thao mạo hiểm, du lịch văn hóa cộng đồng. Trong tương lai, khi tuyến đường BOT kết nối Lào Cai - Sa Pa được hoàn thành và dự án sân bay Lào Cai được khởi công xây dựng, đây là những cơ hội không nhỏ giúp Sa Pa cất cánh.

Tuy nhiên cùng với bức tranh màu hồng cho phát triển du lịch Sa Pa, Sa Pa cũng đang phải đối diện với những thách thức không nhỏ về đảm bảo an toàn PCCC. Hiện nay, Sa Pa có 571 cơ sở dịch vụ, gồm các khách sạn từ 1 đến 5 sao và hệ thống cơ sở lưu trú, nhà nghỉ, nhà hàng, cơ sở kinh doanh karaoke … với trên 9.000 lao động tham gia vào lĩnh vực du lịch - dịch vụ; 34 đơn vị kinh doanh lữ hành. Bên cạnh đó, với việc phát triển du lịch cộng đồng, Sa Pa có khoảng hơn 100 hộ kinh doanh lưu trú tại gia (homestay) trải theo các tuyến, điểm du lịch. Trên địa bàn huyện Sa Pa còn có 7 thủy điện đang vận hành, 12 đơn vị kinh doanh gas, xăng dầu..., đây đều là những cơ sở có tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao. Chính vì vậy, việc thành lập Đội Cảnh sát PCCC&CNCH trên địa bàn Sa Pa là vô cùng cần thiết và cấp bách. Được sự quan tâm của Bộ Công an, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Công an tỉnh, Đội Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Công an huyện Sa Pa đã ra đời vào nhằm triển khai lực lượng, phương tiện tăng cường công tác PCCC&CNCH tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; bảo vệ an toàn tài sản của nhà nước, tính mạng và tài sản của nhân dân, góp phần đảm bảo an ninh trật tự khu vực trong tình hình mới. Ngoài ra, Đội còn có chức năng nắm chắc tình hình, địa bàn để tham mưu cho lãnh đạo Công an tỉnh, huyện và các xã, thị trấn về công tác PCCC; tổ chức thường trực CNCH 24/24 để tiếp nhận và xử lý thông tin về cháy, nổ và CNCH; đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống cháy, nổ trong các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp và nhân dân; tổ chức tập huấn nghiệp vụ PCCC cho các Đội PCCC bán chuyên trách.

Tuy nhiên, đảm bảo an toàn PCCC tại địa bàn phát triển "nóng" như Sa Pa là một thách thức không nhỏ với một đơn vị "non trẻ" như Đội PCCC&CNCH Công an huyện Sa Pa. Hiện nay, Đội PCCC&CNCH Sa Pa lực lượng khá mỏng, chỉ có 19 đồng chí trong đó có 8 đồng chí nghĩa vụ với tuổi đời còn rất trẻ. Trong khi đó, địa bàn quản lý rộng, từ đơn vị đến điểm xa nhất của địa bàn là xã Suối Thầu phải mất hơn 40km, trong điều kiện đường đi không mấy thuận lợi. Bên cạnh đó, cơ sở vật chất như: nhà làm việc, sân bãi tập đều chưa có, phương tiện, thiết bị phục vụ cho công tác chữa cháy còn thơ sơ và thiếu thốn, chỉ có 1 chiếc xe chữa cháy, đặc biệt phương tiện CNCH thì gần như…chưa trang bị gì..., khiến cho anh em đơn vị triển khai các biện pháp nghiệp vụ rất khó khăn. Đồng chí Phạm Văn Biên – cán bộ Đội PCCC&CNCH - Công an huyện Sa Pa chia sẻ: Bên cạnh việc có nhiều cơ sở tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao, Sa Pa cũng là huyện vùng cao thường xuyên có nguy cơ xảy ra sạt lở vào mùa mưa lũ. Ngoài ra, Sa Pa có trên 50 nghìn hecta rừng và đất nông nghiệp. Hàng năm vào mùa hanh khô, sương muối dày, cùng nắng, gió to nơi đây cũng tiềm ẩn nguy cơ cháy rừng trên diện rộng. Hiện nay, Sa Pa còn là một "đại công trường" với hàng trăm cơ sở lớn nhỏ đang xây dựng, máy xúc, xe cẩu, xe vận chuyển vật liệu xây dựng rầm rập đêm ngày nên xảy ra những tai nạn, sự cố lao động là không tránh khỏi. Đó mới chỉ là một vài trong số rất nhiều nguy cơ có thể xảy ra cháy, nổ, tai nạn trên địa bàn huyện Sa Pa. Theo thống kê, trong 5 năm qua, trên địa bàn huyện đã xảy ra 31 vụ cháy, nổ và tai nạn, lũ quét đã làm 12 người chết, 17 người bị thương, thiệt hại về tài sản khoảng 03 tỷ đồng.

Khó khăn nhưng không nản chí, đó là tinh thần của những người lính PCCC ở thị trấn trong mây này. Trước sự thiếu thốn về cả lực lượng và vật chất, những chiến sỹ PCCC nơi đây vẫn tích cực nghiêm túc luyện tập, rèn luyện thể lực, triển khai đội hình chữa cháy và triển khai các biện pháp CNCH, di chuyển cứu người khi xảy ra cháy với tinh thần "thao trường đổ mồ hôi, chiến trường bớt đổ máu"… Bên cạnh đó, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật về PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở bằng nhiều hình thức như: tuyên truyền qua loa phát thanh, treo băng rôn, khẩu hiệu, tuyên truyền lồng ghép vào các buổi họp tổ dân phố, tổ chức tập huấn PCCC. Đồng thời chủ động nắm tình hình, điều tra cơ bản, lập hồ sơ quản lý; thực hiện tốt chức năng thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm Luật PCCC; tổ chức thường trực, sẵn sàng chữa cháy, CNCH... để công tác PCCC ngày càng đi vào chiều sâu và tác động tích cực, hiệu quả đối với đời sống của nhân dân. Đặc biệt, vào dịp Tết Nguyên đán, bên cạnh việc đảm bảo quân số ứng trực 24/24 để sẵn sàng đối phó với những trường hợp cháy, nổ, sự cố, đơn vị còn phối hợp với các đơn vị tuần tra vũ trang như: Cảnh sát Điều tra, Giao thông, Công an thị trấn, bảo vệ dân phố… đi tuần tra hàng đêm để hạn chế những sự cố, tai nạn bất ngờ có thể xảy ra, góp phần giữ bình yên cho nhân dân Sa Pa vui Tết, đón Xuân.

Đồng chí Thượng tá, PGS, TS. Nguyễn Minh Khương – Phó Giám đốc Công an tỉnh Lào Cai khẳng định: Việc thành lập Đội Cảnh sát PCCC&CNCH Công an huyện Sa Pa có ý nghĩa rất quan trọng, nhằm tăng cường lực lượng cho cơ sở kịp thời đáp ứng nhu cầu cấp thiết về PCCC&CNCH. Đồng thời, góp phần nâng cao chất lượng phong trào Toàn dân tham gia hoạt động PCCC trên địa bàn huyện Sa Pa. Đây cũng là một nhiệm vụ vô cùng nguy hiểm, đòi hỏi, mỗi một cán bộ, chiến sỹ phải xác định rõ tư tưởng, yêu ngành, yêu nghề và nêu cao vai trò trách nhiệm, thái độ phục vụ, tận tụy, nhiệt tình đầy trách nhiệm. Các cán bộ, chiến sỹ cần khắc phục khó khăn về cơ sở vật chất, trang bị kỹ thuật để hoàn thành xuất sắc công việc được giao góp phần phát triển kinh tế, xã hội, giữ gìn cuộc sống bình yên cho nhân dân trên địa bàn.

Chia tay những chiến sỹ Cảnh sát PCCC Sa Pa với nhiều trăn trở, nhưng chúng tôi tin tưởng với sự quan tâm của các đồng chí lãnh đạo tỉnh, cùng với sự nỗ lực, chung tay góp sức của các ngành, huyện Sa Pa, sự ủng hộ của nhân dân, trong tương lai không xa, những "nút thắt" trong công tác PCCC&CNCH ở Sa Pa sẽ được tháo gỡ. Những người lính PCCC nơi đây sẽ yên tâm, vững chí tiếp tục thực hiện nhiệm vụ bảo vệ bình yên mảnh đất xinh đẹp này. Trên chiếc xe đưa chúng tôi về xuôi, mây trắng bồng bềnh bên khung cửa ô tô, như lưu luyến, níu người ở lại, trên radio văng vẳng câu hát "Phố nhỏ hiện lên từ trong mây/ Ơi Sa Pa nơi gặp gỡ đất trời/ Bốn mùa hoa trái và mùa con trai hát gọi con gái/ Đắm say phiên chợ, anh về cùng em…"■

TRANH HÀNG TRỐNG: NÉT TINH HOA CỦA NGƯỜI HÀ NỘI

THỤY AN

Từ xa xưa, thú chơi tranh Hàng Trống của người Hà Thành là một nét văn hóa, một phong tục đẹp, đặc biệt khi mỗi dịp Tết đến Xuân về. Tranh Hàng Trống có giai đoạn phát triển cực thịnh trong những năm cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, từng trở thành một phần không thể thiếu trong không gian ngày Tết cổ truyền của người Hà Thành xưa. Từ thể loại tranh thờ, với những giá trị tâm linh, hay tranh chúc tụng thể hiện những ước mong về một năm mới tốt đẹp hơn, với sự đa dạng trong thể loại, tinh tế ở kỹ thuật tạo hình, tranh Hàng Trống đã góp phần làm phong phú đời sống văn hóa truyền thống, tạo nên cốt cách riêng trong thị hiếu của người kinh kỳ và là bộ phận không thể tách rời của tranh dân gian Việt Nam.



Tranh Tứ bình bốn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông.



Tranh Tố nữ.

Nét riêng, độc đáo đầu tiên của tranh Hàng Trống so với các dòng tranh dân gian khác chính là kỹ thuật làm tranh. Không như tranh dân gian Đông Hồ, hoàn toàn sử dụng các ván khắc hình và màu, các nghệ nhân làm tranh Hàng Trống chỉ dùng bản khắc nét (ván khắc nét được làm bằng gỗ mềm, lồng mực hoặc gỗ thị). Công đoạn vẽ màu được thực hiện sau khi in bản nét. Màu in nét và màu vẽ được chế từ những chất liệu có sẵn trong tự nhiên như màu đen được làm từ tro rơm nếp hay tro lá tre được đốt và ủ kỹ, màu vàng từ hoa hòe, màu đỏ, nâu từ khoáng thạch. Màu sắc chủ đạo trong tranh Hàng Trống thường là lam, hồng đôi khi có thêm lục, đỏ, da cam, vàng... Tuy nhiên, tỷ lệ tạo màu không theo một công thức chuẩn mà chỉ để cho thật thuận mắt và ưa nhìn. Khi vẽ màu, các nghệ nhân dùng một nửa ngọn bút chấm màu còn nửa kia chấm nước, khi ngòi bút lướt trên mặt tranh thì sự chuyển đổi đậm nhạt ngay trên một ngòi bút đã hiện ra tinh tế và hiệu quả. Đó cũng là điểm nhấn khác biệt của tranh Hàng Trống so với các dòng tranh dân gian khác, bởi tuy cùng một bản khắc nét, nhưng các tác phẩm sẽ luôn khác biệt vì phụ thuộc trực tiếp vào sự tinh tế, khéo léo và tay nghề của từng nghệ nhân.



Tranh Lý ngư vọng nguyệt và tranh Chim công.

Đối với tranh Hàng Trống, công đoạn bồi giấy cho tranh cũng là một kỹ thuật cần tới sự thành thục, khéo léo. Tùy thuộc vào yêu cầu cụ thể của từng bức tranh mà có tranh chỉ bồi một lớp, có tranh lại phải bồi đến 2 hay 3 lớp giấy cho cứng cáp, có khi cầu kỳ hơn là phải bồi cả bo tranh. Kỹ thuật bồi giấy cho tranh phải bảo đảm yêu cầu sau khi bồi, giấy tuyệt không có vết nhăn và chỉ khi hồ đã khô thì mới có thể vẽ màu lại. Do các công đoạn kỹ thuật chặt chẽ và cầu kỳ như vậy nên có khi phải mất 3 - 4 ngày, nghệ nhân mới hoàn thành một tác phẩm.

Khác với tranh Đông Hồ được in trên giấy dó quét nền điệp cùng kích thước tranh nhỏ, tranh Hàng Trống được in trên giấy dó hoặc giấy báo khổ rộng, nền trơn. Bởi tính chất chỉ in bản nét nên dòng tranh này còn có những tranh bộ được thể hiện với khổ to và dài, bồi dày dặn, hai đầu trên dưới của tranh được lồng suốt trục để tiện cho việc treo, phù hợp với không gian kiến trúc nhà cao, cửa rộng nơi thành thị.



Tranh Ngũ hổ.

Tranh Hàng Trống thể hiện và phản ánh những nội dung đa dạng với nhiều chủ đề, thể loại phong phú. Tuy nhiên tựu trung lại có thể chia thành 2 thể loại chính là tranh thờ và tranh Tết. Tranh thờ được dùng trong sinh hoạt tín ngưỡng, phục vụ nhu cầu thờ cúng trong các điện, miếu. Đây là thể loại mà tranh Hàng Trống đạt được nhiều thành tựu ấn tượng. Tranh thờ mang màu sắc tôn giáo, hình tượng được thể hiện là con người và vật, tuy gần gũi mà vẫn rất thần bí. Tiêu biểu hơn cả trong đó có lẽ là những tranh liên quan đến tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt như tranh vẽ về Tứ phủ, Tam phủ, vẽ các bà Mẫu Thoải, Thượng Thiên, Thượng Ngàn, các thần tướng Bạch Hổ, Hắc Hổ hay Ngũ Hổ, các đức thánh Trần, ông Hoàng, cậu Quân... Có thể nói, các tranh thờ chư vị thánh mẫu là nét đặc sắc của dòng tranh này. Tiêu biểu như bức tranh Cô Ba, nét bút thể hiện tinh tế, thanh thoát, mềm mại và có thần thái. Đó là mày cong lá liễu, đuôi mắt vuốt lá trầu không, toàn bộ khuôn mặt mang nét đẹp vừa thần tiên vừa chân thực, sống động như người con gái ngoài đời. Gam màu nóng là hòa sắc chủ đạo trong tranh (đỏ, cam, cánh sen), nhưng các nghệ nhân đã khéo léo đặt những mảng màu xanh cho áo của nhân vật trên rèm phủ, tạo nên sự cân bằng đáng kinh ngạc. Toàn bộ màu sắc trong tranh tạo cho người xem cảm nhận sự ấm áp, nhẹ nhàng mà không hề chói. Từ những ví dụ trên, có thể nhận xét, tranh thờ các vị thánh Mẫu trong tranh Hàng Trống đã đạt được những giá trị nhất định về tín ngưỡng cũng như về giá trị nghệ thuật tạo hình, là một loại tranh tín ngưỡng độc đáo và đặc sắc trong các loại tranh tôn giáo.

Tranh Tết có đa dạng chủ đề và nội dung, dựa vào tích truyện cổ hoặc những biểu tượng văn hóa phổ biến trong nhân gian. Có thể kể đến những bức tranh chơi như: các bộ tứ bình, nhị bình, tứ dân (ngư, tiều, canh, mục), canh nông chi đồ, tứ quý (bốn mùa), tố nữ, Nhị Độ Mai, Thạch Sanh, Truyện Kiều, lý ngư vọng nguyệt, chim công...

Với chức năng phục vụ nhân dân kinh thành, tranh Hàng Trống đã vượt lên trên chất mộc mạc, đạt được sự tinh tế, thỏa mãn được thị hiếu của người thành thị. Để lại nhiều giá trị nghệ thuật đặc sắc có thể kể đến tranh Tố nữ thuộc thể loại tranh bộ tứ bình bao gồm bốn bức tranh. Tranh Tố nữ có ngôn ngữ tạo hình độc đáo, phối hợp những nét in mềm mại và tinh tế, màu sắc trong trẻo, nhẹ nhàng, các sắc độ đậm nhạt được chuyển đổi ý nhị, tạo hiệu quả về hình, khối vừa mịn vừa mỏng và tươi. Tranh thể hiện bốn thiếu nữ Việt mặc trang phục áo dài xưa, tóc vấn và đều trong dáng đang đứng với bốn cử chỉ, động tác khác nhau. Theo thứ tự từ trái sang phải; cô thổi sáo với áo màu cánh sen, cô cầm quạt với áo mầu nâu, cô gảy đàn nguyệt mặc áo màu trắng và cô cầm xênh trong áo màu xanh lá nhẹ nhàng. Đi kèm theo mỗi bức tranh là một bài thơ tứ tuyệt viết bằng chữ Hán có nội dụng hỗ trợ cho ý nghĩa của từng tranh. Với triết lý của tranh dân gian, vẽ *sống* hơn *giống*, các nghệ nhân đã thể hiện được sự sống động trong từng động tác. Ngắm tranh, người xem như nghe thấy tiếng sáo véo von, tiếng nhị mượt mà, tiếng đàn nguyệt thanh khiết... Tựu chung lại, chỉ là những hình vẽ, màu sắc được thể hiện trên không gian hai chiều mà khiến người xem như cảm nhận được âm thanh, thời gian và không gian thì phải nói, bức tranh đã đạt được những giá trị nghệ thuật độc đáo, được xem như là đặc sản của dòng tranh Hàng Trống.

Trong các tác phẩm đặc sắc của tranh Hàng Trống, không thể không nói đến các tranh vẽ về hổ trong thể loại tranh thờ: Xích hổ, Bạch hổ, Ngũ hổ... đã đạt được thành tựu cao trong giá trị tạc hình. Mặc dù là tranh thờ nhưng các nghệ nhân đã gợi tả được nét sống động của loài hổ. Từ những dáng hổ ngồi, hổ đứng, hổ đằng vân, những ánh mắt, chòm râu, vẻ mặt của từng chú hổ đều toát lên sức sống mãnh liệt, nét dữ dằn, hoang dại và quyền uy của vị chúa sơn lâm. Ví như bức Ngũ hổ, thể hiện năm chú hổ với tư thế và màu sắc khác nhau, năm chú hổ là năm màu được vẽ theo quan niệm về màu sắc trong ngũ hành. Bố cục tranh được thể hiện theo lối đơn tuyến bình đồ, không theo quy luật xa gần của thị giác, nhưng bằng đường nét mềm mại, cùng cách tạo hình mang tính trang trí cao, hình tượng hổ trong tranh được thể hiện hết sức sống động. Bức tranh không chỉ thể hiện trọn vẹn sự uy nghi của một vật linh mà còn chứa đựng cả những khía cạnh thẩm mỹ của thế tục, tràn đầy nhựa sống, biến tác phẩm tranh thờ thành tác phẩm có giá trị nghệ thuật cao.

Một điển hình khác của tranh Hàng Trống là bức tranh Lý ngư vọng nguyệt (cá chép trông trăng). Hình ảnh chú cá chép được thể hiện theo hình chữ S cùng hình ảnh của hai mặt trăng, một phía trên và một phía dưới trước đầu cá. Toàn bộ bức tranh được thể hiện với gam màu nhẹ nhàng, tạo hình bằng những nét đen mềm mại, tinh tế. Cái độc đáo ở đây là cá trông trăng không phải là khuôn trăng trên trời, mà là ánh trăng in dưới nước. Màu xanh của làn nước, những nét đen uyển chuyển gợi hình rong rêu, sự đối nhau của hai vòng tròn ở phía trên và dưới, trái và phải đã tạo nên một bố cục chặt chẽ, chứa nhiều ẩn ý. Màu xanh mát mắt của làn nước, hình cá chép bơi uyển chuyển vừa là cái cớ để chuyển tải cảm xúc về thiên nhiên, vừa mang ý nghĩa về sự hòa hợp âm dương mà người nghệ nhân xưa muốn gửi gắm. Đó cũng là lời chúc cho một năm mới, một mùa Xuân mới hòa hợp, thịnh vượng.

Bên cạnh một số tranh lẻ và tranh bộ tiêu biểu nói trên, tranh Hàng Trống còn có rất nhiều bức tranh vừa đẹp vừa chứa đựng nhiều ý nghĩa tinh thần khác. Có thể kể đến bộ Tứ quý thể hiện ước vọng 4 mùa Xuân - Hạ - Thu - Đông luôn ngập tràn sức sống; tranh Thất đồng vẽ bảy em bé vui chơi với cây đào tiên đang ra hoa kết trái, thể hiện mong ước của con người về một cuộc sống phồn vinh, hạnh phúc, bộ tranh Tam đa tượng trưng cho phúc đức, tài lộc và sống lâu...

Nếu như tranh Đông Hồ đẹp bởi khắc gỗ in màu trên giấy dó quét điệp, tạo hình với những nét đen khỏe mạnh, khúc chiết, các mảng màu nguyên, mỗi màu là một bản khắc thì ngược lại, tranh Hàng Trống mang vẻ đẹp của những nét khắc tinh tế và tỉ mỉ, những mảng màu chuyển sắc đậm nhạt, gợi sự uyển chuyển, mềm mại. Nhờ đó, từng bức tranh mang tính tạo hình của hội họa hiện đại khá rõ nét, có đậm nhạt, sáng tối, làm người xem dễ hình dung và chịu ấn tượng mạnh mẽ hơn về hình họa trong tranh.

Tranh Đông Hồ, mộc mạc dân dã như cuộc sống bình dị của người dân thôn quê. Đối lại, trong các tác phẩm tranh Hàng Trống, người xem cảm nhận được cuộc sống sinh hoạt thường ngày của người Hà Thành với những nét đặc trưng riêng. Đó là cuộc sống ấm no, hạnh phúc với lối sống thanh lịch, trang nhã mà không kém phần hào hoa, đem đến cho người xem ấn tượng sâu sắc về vùng đất giàu bản sắc văn hóa và tinh tế.

Tranh dân gian Hàng Trống còn lưu lại mãi trong tâm trí mỗi người Hà Nội yêu tranh. Ngày này do một số điều kiện chủ quan cũng như khách quan, tranh dân gian Việt Nam nói chung và tranh Hàng Trống nói riêng đang dần mai một. Hy vọng tranh Hàng Trống sẽ không mất đi mà vẫn được duy trì và phát triển, để mãi lưu giữ được một nét tinh thần riêng có của chốn kinh kỳ ngàn năm cũng như một vốn cổ của dân tộc.■

NHỮNG NĂM HỢI TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM



Năm Kỷ Hợi - 39: Trưng Trắc và Trưng Nhị là hai chị em con Lạc Tường ở huyện Mê Linh. Trưng Nhị là người dũng mãnh, có sức khoẻ, mưu trí. Nợ nước thù nhà năm Kỷ Hợi - 39, bà Trưng Trắc cùng với em Trưng Nhị chuẩn bị lực lượng để sang đầu năm 40 phất cờ khởi nghĩa. Cờ nghĩa của hai bà phất lên, nhân dân khắp nơi nô nức hưởng ứng. Sau gần một năm nổi dậy chiến đấu liên tục, nhân dân Âu Lạc dưới sự lãnh đạo của Hai Bà Trưng đã giành được độc lập cho đất nước.

Năm Quý Hợi - 543: Đầu năm 543, nhà Lương tổ chức cuộc tấn công đàn áp nghĩa quân Lý Bí (còn gọi là Lý Bôn) lần thứ 2. Nghĩa quân chủ động đánh địch ở Hợp Phố. Quân địch mười phần chết đến bảy, tám phần. Tướng địch bị giết gần hết. Mùa Xuân năm 544, Lý Bí lên ngôi hoàng đế (Lý Nam Đế), đặt tên nước là Vạn Xuân, đặt kinh đô gần cửa sông Tô Lịch (Hà Nội).

Năm Kỷ Hợi - 939: Ngô Quyền xưng Vương, đóng đô ở Cổ Loa (thuộc huyện Đông Anh, Hà Nội ngày nay). Ngô Vương đặt quan chức, chế triều nghi, định phục sắc và chỉnh đốn chính trị trong nước, mở đầu triều Ngô.

Năm Tân Hợi - 951: Đinh Bộ Lĩnh người châu Đại Hoàng, con trai Đinh Công Trứ, Thứ sử Hoan Châu nổi dậy chiếm đóng động Hoa Lư.

Năm Quý Hợi - 1179: Tô Hiến Thành giúp vua Cao Tông trị nước, đến năm Kỷ Hợi (1179) thì mất. Ông là một người có tài thao lược, thờ vua trung thành cho nên người đời sau ví ông với Gia Cát Lượng bên Tàu.

Năm Ất Hợi - 1275: Sau nhiều lần dùng mưu để khuất phục vua Thánh Tông nước An Nam không được, vua Nguyên quyết định đem quân sang đánh, sai quan ở biên giới do thám địa thế nước ta. Bên An Nam cũng đặt quân vào thế sẵn sàng đánh địch.

Năm Đinh Hợi - 1287: Mùa Xuân năm Đinh Hợi (1287) nhà Nguyên chọn lấy 7 vạn quân, 500 chiếc thuyền, 6 nghìn quân Vân Nam, và 1,5 vạn quân ở 4 châu khác sang xâm lược nước Đại Việt. Quân và dân Đại Việt dưới sự chỉ huy của Hưng Đạo vương, tháng 3 năm 1288 thắng lớn ở Bạch Đằng giang.

Tân Hợi - 1311: Anh Tông cùng với Huệ Võ vương Trần Quốc Chân, Nhân Huệ vương Trần Khánh Dư đem 3 đạo quân sang đánh Chiêm Thành, bắt được Chế Chí đem về An Nam, phong cho em là Chế Đà A Bà làm vua Chiêm Thành.

Năm Đinh Hợi - 1407: Ngày 22/1/1407, quân Minh tràn xuống chiếm thành Thăng Long. Quân nhà Hồ rút lui. Đến Lỗ Giang (Sông Mã) quân địch đuổi kịp, tướng Nguỵ Thức thấy thế nguy cấp bèn tâu: "Nước đã mất, làm vua không nên để người ta bắt được, xin bệ hạ tự đốt đi mà chết còn hơn". Hồ Quí Ly tức giận bắt Nguỵ Thức đem chém rồi chạy vào Nghệ An. Tháng 6 năm Đinh Hợi (1407), quân Minh bắt được cha con Hồ Quí Ly ở Kỳ La (Kỳ Anh, Hà Tĩnh).

Năm Ất Hợi - 1419: Hưởng ứng cuộc khởi nghĩa Lam Sơn từ năm 1419- 1420, trong nước có nhiều cuộc dấy binh nổi lên. Nhưng đáng chú ý là cuộc nổi dậy của nhà sư Phạm Ngọc ở chùa Đồ Sơn, lãnh đạo dân nghèo và vùng ven biển Đông Bắc chiến đấu ngoan cường làm cho quân địch ở đồn Bình Than, thành Xương Giang vô cùng hoảng sợ.

Năm Kỷ Hợi - 1479: Vua Thái Tông sai Ngô Sĩ Liên biên soạn *"Đại Việt sử ký toàn thư"* chia làm 2 bản. Một bản kể từ Hồng Bàng Thị cho đến thập nhị Sứ Quân có 5 quyển. Một bản kể từ Đinh Tiên Hoàng cho đến Lê Thái Tổ có 10 quyển.

Cũng trong năm Kỷ Hợi - 1479, có tù trưởng xứ Bồn Man làm phản, xui người Lão Qua (người Lào) đem quân quấy nhiễu miền Tây nước ta. Vua Thánh Tông sai quan Thái uý Lê Thọ Vực, cùng với các tướng Công Lộ, Lê Đình Ngạn, Lê Lộng và Lê Nhân Hiếu đem 5 đạo quân từ Nghệ An, Thanh Hoá sang đánh đuổi quân Lão Qua đến sông Kim Sa, quân ta toàn thắng.

Năm Đinh Hợi - 1527: Mạc Đăng Dung cướp ngôi nhà Lê lên làm vua, đặt niên hiệu là Minh Đức.

Năm Quý Hợi - 1623: Tháng 8 năm Quý Hợi (1623), Trịnh Tráng đánh tan quân Kính Hoan ở Gia Lâm, rước vua Lê trở lại kinh đô. Mùa Đông năm đó, vua Lê phong Nguyên suý thống quốc chính thanh Đô vương cho Trịnh Tráng.

Năm Đinh Hợi - 1767: Trịnh Doanh mất con, Trịnh Sâm lên làm chúa.

Năm Ất Hợi - 1815: Gia Long cho ban hành Bộ luật *"Quốc triều hình luật"*, gồm 22 quyển với 398 điều.

Năm Kỷ Hợi - 1839: Là năm Minh Mệnh thứ 20, vua Thánh Tổ định lương bổng đồng niên và tiền xuân phục của các quan viên.

Năm Đinh Hợi - 1911: Trưa ngày 5/6, Bác Hồ lên con tàu Đô đốc La-tu-sơ Tơ-rê-vin-lơ, rời bến Nhà Rồng (Sài Gòn) ra đi tìm đường cứu nước. Ngày 15/7, Bác đến cảng Lơ Ha-vrơ miền Bắc nước Pháp.

Năm Quý Hợi - 1923: Tháng 6/1923, Nguyễn Ái Quốc rời nước Pháp sang Liên Xô (cũ) dự hội nghị Quốc tế Nông dân và được bầu vào Ban Chấp hành. Cũng trong năm này, thành lập Tâm Tâm xã tại Quảng Châu (Trung Quốc). Đây là một tổ chức yêu nước của nước ta.

Năm Ất Hợi - 1935: Tháng 3/1935 Đại hội lần thứ nhất Đảng Cộng sản Đông Dương. Đại hội quyết định những nhiệm vụ trọng yếu của Đảng.

Đinh Hợi - 1947: Quân và dân ta mở chiến dịch Thu Đông Việt Bắc, trải qua 75 ngày đêm chiến đấu dũng cảm, quân ta đã loại khỏi vòng chiến đấu hơn 6.000 quân địch, hạ 16 máy bay, 11 tàu chiến ca nô. Với chiến thắng Việt Bắc, quân và dân ta đã đánh bại hoàn toàn chiến lược "đánh nhanh thắng nhanh" của địch, buộc chúng chuyển sang đánh lâu dài với ta.

Năm Kỷ Hợi - 1959: Tháng 1/1959 Đảng ta tổ chức Hội nghị Trung ương lần thứ 15 (khoá 2) quyết định một vấn đề quan trọng của đất nước: "Chuyển Cách mạng miền Nam từ đấu tranh chính trị sang đấu tranh vũ trang", mở đầu là phong trào Đồng khởi năm 1959-1960. Đây là một bước ngoặt quan trọng của Cách mạng miền Nam. Ngày 9/5, chính quyền Ngô Đình Diệm, nguỵ quyền Sài Gòn; thông qua đạo luật 10-59, một đạo luật đàn áp đẫm máu những người cách mạng ở miền Nam. Ngày 19/5, tuyến đường vận tải chiến lược 559 (đường mòn Hồ Chí Minh) được thành lập. Đây là một con đường huyền thoại, chi viện sức người, sức của, góp phần to lớn giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Năm Tân Hợi - 1971: Quân và dân ta chiến thắng đường 9 Nam Lào, đập tan hoàn toàn ý đồ của địch đánh ra miền Bắc, hậu phương lớn của miền Nam.

Năm Ất Hợi - 1995: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, nay là Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, tròn 50 tuổi .

Năm Đinh Hợi - 2007: Nước ta sau 11 năm đàm phán, được gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), bước vào một sân chơi lớn, thời cơ thuận lợi nhiều nhưng thách thức không phải là ít. Vị thế nước Việt Nam nâng lên một tầm cao mới./.

PHƯƠNG MINH



TẾT VIỆT THỜI LÝ – TRẦN

THÁI THỤY

Tết Việt ngày nay được gọi là Tết cổ truyền, cơ bản vẫn giữ được nét xưa cũ của cha ông dù là ở thành thị hay khi sinh sống ở xứ người, mà biểu tượng tập trung ở câu: thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ/ Cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh. Vậy vào thời Lý nghìn năm trước, khi các yếu tố quốc gia, dân tộc bắt đầu đông kết vững chắc khỏi sự lệ thuộc phương Bắc thì Tết Việt diễn ra như thế nào?

Tết Nguyên đán là một trong những tục lệ truyền thống lâu đời nhất của dân tộc Việt Nam. Tương truyền nó có từ thời Hùng Vương qua sự tích "Bánh chưng, bánh dày". Cũng như nhiều dân tộc làm nông nghiệp theo mùa vụ cố định trên thế giới, người Việt thuở dựng nước ăn Tết vào thời điểm sau thu hoạch vụ mùa năm cũ và chuẩn bị bắt đầu mùa vụ mới. Ý nghĩa của Tết ban đầu chính là chào đón một chu kỳ nông nghiệp mới, với những niềm hy vọng vào tương lai tươi sáng. Từ đó mà dần dần phát triển thêm nhiều tục lệ. Tết xưa rất trọng việc lễ nghi và thờ cúng, là dịp để mọi người ôn lại truyền thống, thể hiện sự gắn kết gia đình và cộng đồng. Ở mỗi triều đại, phong tục đón Tết đều mang nét văn hóa riêng, thể hiện tinh thần, khí phách và sự phồn thịnh của triều đình, quân dân đương thời.

Thời Lý – Trần cũng là một trong những thời kỳ cực thịnh của nước ta, trong sách "An nam chí lược" của tác giả Lê Tắc có miêu tả Tết Nguyên đán vào thời Lý – Trần với những nét văn hóa riêng:

Thường năm, trước lễ Tết hai ngày, vua đi xe ngự dụng, các quan tuỳ tùng đều mặc triều phục hầu đạo tiên, tế điện Đế Thích. Tối 30 Tết, vua yết kiến thái hậu, thái thượng hoàng ở cung Đồng Nhân. Các tăng đồ, đạo sĩ vào cung làm lễ tống trừ ma quỷ. Đêm 30, dân Đại Việt đốt pháo trước cửa nhà để xua đuổi tà ma và đón mừng năm mới.

Phong tục thời Lý – Trần cho phép con trai, con gái nhà nghèo nếu yêu nhau nhưng không đủ tiền cưới xin theo lễ giáo phong kiến thì lúc này có thể tự ý lấy nhau. Đây là phong tục mang tính nhân đạo hiếm có trong thời phong kiến.

Sáng mồng Một Tết, vua Trần ngự ở điện Vĩnh Thọ. Thái tử và các quan hầu cận đến chúc mừng nhà vua. Sau đó, vua vào cung Trường Xuân làm lễ cúng tổ tiên. Tiếp theo, vua ngự ở điện Thiên Ân, các phi tần xếp hàng ngồi quanh còn nội quan đứng ở trước điện. Thái tử và các quan đứng theo bậc, lạy mừng vua, tiến 3 lần rượu. Tiếp theo, thái tử lên lầu dự yến, triều quan ngồi ở điện nhỏ phía Tây… dự yến đến xế chiều mới ra về. Ở trước điện, thợ thuyền dựng ngay đài Chúng Tiên hai tầng, tam cấp, ngói bạc chiếu sáng khung trời, tòa sen phô bày tướng quý. Trên nóc Bảo Đài có chim thiêng đứng đậu (chim là hình ảnh mặt trời, dương khí). 4 góc có rồng cuốn bay (cá rồng là biểu tượng của nước, âm khí). Trên thềm cao nhất, đấng Thanh Minh ngồi ngự. Thấp hơn có cấp dưới, bậc dưới, tiên nữ và chầu quan. Nhạc quan dàn hàng ở ngoài sân. Mọi người cùng nhảy múa, ca hát. Không khí tưng bừng, rộn rã, phấn chấn đón chào các chư hầu từ xa vào chầu ở kinh đô.

Vua lên quan đài dự yến tiệc, trước khi ăn phải thực hiện đủ 9 lần vái, 9 lần uống rượu rồi mới tan tiệc. Ngày Tết, mọi nhà dân đều dọn mâm cơm cúng tổ tiên. Thời Thăng Long – Đại Việt tôn sùng đạo Phật nên trai gái ngày Tết thường mang hương lên chùa lễ Phật.

Trong dân gian cũng có mâm cỗ cúng tổ tiên rồi đốt pháo tiễn năm cũ đón năm mới. Tiếng nổ của pháo cùng cây nêu trước nhà đủ sức xua đuổi tà ma xâm phạm vào nhà. Nhưng người dân vẫn cẩn thận treo bùa đào trước cửa và dán tranh Chung Quỳ trong nhà để ngăn tuyệt đối không cho tà ma bén mảng. Mâm cỗ sáng mùng Một cũng có đông đủ con cháu để chúc thọ ông bà cha mẹ. Trẻ nhỏ sẽ được lì xì mừng tuổi. Sau khi hạ cỗ mới bắt đầu đi chúc Tết. Các bà mẹ chuẩn bị sẵn mâm lễ lên chùa cầu Phật phù hộ năm mới mọi sự an lành. Trai gái cũng lên chùa hái lộc Phật. Buổi chiều bắt đầu các trò chơi dân gian ở sân đình. Đấu sức có đánh đu, kéo co, vật, gà chọi. Đấu tài có thi pháo đất nổ to, thi đi cà kheo, thi đi cầu thùm, bịt mắt bắt dê, bắt vịt dưới ao, bắt chạch trong chum. Đấu trí có thi tổ tôm điếm, đấu cờ bỏi. Thi văn nghệ có hát ví, hát ghẹo, hát xoan, hát Quan họ.

Ngày mồng Hai Tết, các quan được ở nhà cúng lễ tổ tiên. Ngày mồng Ba Tết, vua ngự trên lầu phía cửa Đại Hùng (cửa Nam) xem hoàng tử cùng các quan nội thị ném quả tú cầu (quả còn). Quả tú cầu được làm bằng gốm, to bằng nắm tay trẻ con, có buộc 20 dải ngũ sắc. Ai đón mà không rơi là người đó nhận được nhiều may mắn trong năm. Toàn kinh thành nhộn nhịp, tưng bừng trong các trò chơi. Trai gái chơi đánh đu, đá cầu, ca múa giao duyên, tung còn, kéo co. Ai thắng được uống rượu, ai thua uống nước lã.

Mồng Bốn Tết, vua Lý mở tiệc ban yến cho các quan. Sáng mồng Năm Tết, vua mở tiệc bắt đầu cho khai hạ. Sau đó, các quan dân đi lễ chùa, đền rồi đi dạo chơi các công viên nổi tiếng. Ngày mồng Bảy, thấy trời sáng đẹp, không mưa gió thì người ta tin rằng con người cả năm được khỏe mạnh. Do đó, họ mở tiệc ăn mừng (gọi là khai hạ). Sau này, cứ đến mồng Bảy, kể cả trời có mưa thì quan dân cũng mở tiệc khai hạ.

Ngày mồng Bảy, dân gian hạ cây nêu và mở tiệc khai hạ. Theo quan niệm xưa, mùng Bảy là ngày hợp với chữ nhân, nếu tiết trời trong sáng thì năm ấy người mạnh khỏe, bình an, sinh sôi đầy đàn nên nhà nào cũng ăn tiệc Khai hạ. Triều đình thì cấp cho binh sỹ mỗi người 300 tiền và một tấm lụa đỏ, khao xôi và cá kho. Ngày nay dân ta gọi ngày mùng Bảy là ngày hóa vàng mã, hết Tết, để ngày hôm sau ra đồng. Điều này cũng phù hợp với quan niệm xưa cho rằng ngày mùng Tám đứng chữ cốc, hợp với sản xuất nông nghiệp.

Rằm tháng Giêng, người ta có câu: "Lễ Phật quanh năm không bằng ngày rằm tháng Giêng". Đó là ngày thượng nguyên, ngày trăng tròn đầu tiên của một năm mới. Theo "An Nam chí lược", đêm nguyên tiêu, triều đình nhà Trần dựng cây đèn trên sân rộng (gọi là đèn Quảng Chiếu), tỏa ánh sáng rực rỡ trên trời, dưới đất. Các vị sư đi xung quanh đèn đọc kinh, các quan đứng vòng quanh đèn làm lễ Triều Đăng.

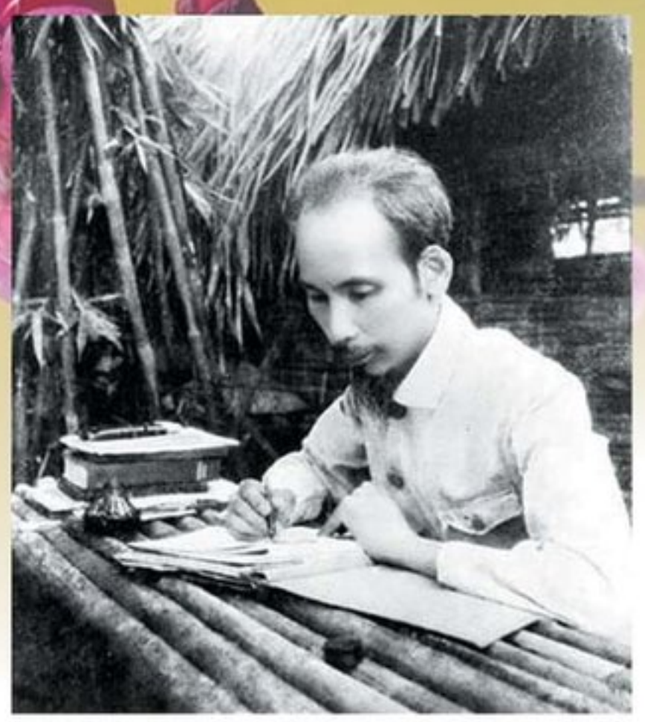
Theo thời gian, Tết Nguyên đán của người Việt vẫn còn giữ phong tục thời Lý – Trần. Bên cạnh nội dung nghi lễ truyền thống, người dân còn sinh hoạt văn hóa, văn nghệ tạo nguồn hứng khởi đón năm mới cường thịnh.■



Kinh thành Thăng Long thời Trần. *Ảnh: Tư liệu*

TẾT LỬA TRẠI CỦA BÁC HỒ

Cứ mỗi độ Tết đến, Xuân về, khi khắp nơi trên mọi miền Tổ quốc tưng bừng, rộn rã không khí chào đón Tết cổ truyền của dân tộc, chúng ta lại bồi hồi nhớ về Bác Hồ kính yêu – vị cha già dân tộc, Người đã dành trọn cuộc đời cho sự nghiệp cách mạng của đất nước, đấu tranh không biết mệt mỏi để đem lại những mùa Xuân tươi đẹp nhất cho đồng bào ta, cho dân tộc ta. Trong những cái Tết đặc biệt của Bác, phải kể đến Tết Nguyên đán năm 1949, Bác Hồ hướng dẫn các chiến sỹ làm "pháo Tết" và ăn Tết "lửa trại" ở Sơn Dương, Tuyên Quang với những tình tiết thật ý nghĩa.



Chủ tịch Hồ Chí Minh làm việc trong ngôi nhà sàn ở chiến khu Việt Bắc trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp. Ảnh: Tư liệu



Bác Hồ chụp ảnh lưu niệm cùng các chiến sỹ ở chiến khu Việt Bắc năm 1949. Ảnh: Tư liệu

Tết Nguyên đán năm 1949 là cái Tết thứ tư từ ngày Việt Nam độc lập, và là cái Tết thứ hai Bác Hồ ăn Tết ở chiến khu Việt Bắc. Năm 1949, cuộc kháng chiến chống Thực dân Pháp bước sang năm thứ ba và đã chuyển sang một giai đoạn mới: Tích cực cầm cự và chuẩn bị tổng phản công, đồng thời là năm thứ hai cả nước cùng hưởng ứng Lời Kêu gọi thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, để động viên và huy động sức mạnh vật chất, tinh thần của toàn thể nhân dân Việt Nam vào công cuộc kháng chiến và kiến quốc.

Ngày 10/1/1949, theo lệnh của Bác, cơ quan Phủ Chủ tịch di chuyển từ xã Trung Trực, huyện Yên Sơn đến Lũng Tẩu, xã Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Khi cơ quan đã ổn định xong nơi ăn chỗ ở, thì Tết đã đến gần. Năm ấy, đồng chí Hồ Tùng Mậu - Tổng Thanh tra Chính phủ được cơ quan bầu làm Trưởng Ban Tổ chức Tết. Đồng chí đã tổ chức một buổi họp bàn về việc đón Tết cho cơ quan Văn phòng Trung ương. Khi cuộc họp đang diễn ra sôi nổi về nội dung trang trí, hái hoa, văn nghệ, thể thao... thì Bác Hồ đến. Không đợi Ban Tổ chức báo cáo, Bác đã hỏi ngay: "Tết năm nay, ta tổ chức vui như thế nào?". Đồng chí Hồ Tùng Mậu trả lời: "Thưa Bác, chúng cháu đang bàn đấy ạ!". Bác hỏi tiếp: "Thế đã bàn mục pháo chưa?". "Dạ chưa ạ!" - đồng chí Hồ Tùng Mậu tiếp lời.

Mọi người thực sự bất ngờ trước câu hỏi của Bác. Bởi trước đó ai cũng nghĩ rằng Tết kháng chiến phải tiết kiệm, và lại đang ở trong rừng, "lấy pháo ở đâu bây giờ?", nhiều anh em xôn xao. Đồng chí Trưởng Ban Tổ chức Tết liền xin ý kiến Bác: "Thưa Bác, rừng núi thế này kiếm đâu ra pháo được ạ?". Bác cười, chỉ tay ra rừng nứa: "Kia kìa, pháo ở rừng đấy, tha hồ!" Anh em có mặt trong buổi họp cùng nhìn theo hướng Bác chỉ "à" lên nhìn và hiểu rằng, ống nứa kín đốt trong lửa thì sẽ phát tiếng nổ, đấy chính là pháo, thứ pháo thực vật thiên nhiên, gần gũi với con người không gây nguy hiểm. Sau đó, Bác còn góp nhiều hình thức vui Tết nữa để mọi người bàn bạc rồi mới về. Dù chỉ là một tình tiết nhỏ, nhưng chúng ta hiểu, hơn ai hết, Bác Hồ am hiểu sâu sắc ý nghĩa các lễ nghi, phong tục Tết, và tâm lý của nhân dân ta đối với ngày Tết - Tết cả của dân tộc, nên dù ở chiến khu, Bác vẫn không quên phong tục xưa và tìm cách, sáng tạo làm cho phù hợp với hoàn cảnh hiện tại.

Theo lời hướng dẫn của Bác, đồng chí Hồ Tùng Mậu tổ chức cho anh em đi chặt nứa, cắt thành từng đoạn có độ dài từ 3 - 5 gióng, bó lại, chú ý không làm dập ống nứa rồi xếp thành đống ở sân cho khô dần. Hàng ngày, nhìn đống nứa, mọi người đều mong cho nhanh đến ngày Tết, trong lòng thắc thỏm, nghĩ rằng chắc là phải đến mùng Hai, mùng Ba Tết Bác mới có thời gian thăm cơ quan... Đống nứa ở sân cứ cao dần, khô dần và những ngày cùng của năm Tý cũng trôi qua. Đúng đêm 30, Giao thừa thì Bác tới, trên vai đeo một cái bị. Mọi người chạy ùa ra đón Bác, tranh nhau nói một câu chúc Tết Bác. Bác vui vẻ chúc lại mọi người rồi chỉ một chỗ thuận tiện bảo anh em xếp nứa để đốt lửa. Bác nói: "Tết này, Bác ăn Tết lửa trại với các chú."

Lửa bốc lên, reo bập bùng. Tiếng nứa nổ lốp bốp liên tiếp nhau như pháo, rất vui tai. Ai đó reo lên: "Pháo Tết Bác Hồ!". Âm thanh giòn giã của thứ pháo thiên nhiên trong thời khắc giao hòa giữa đất trời gợi nhớ đến hương vị quê hương ấm áp trong tiềm thức mỗi người. Trong khung cảnh và thời khắc đặc biệt ấy, việc đầu tiên là Bác mở chiếc túi vải đeo bên mình ra rồi nói: "Đây là quà Tết đồng bào tặng Bác. Bác tặng các chú..." Bác đưa tận tay từng cán bộ, chiến sỹ mỗi người một quả cam. Sau đó, mọi người trong cơ quan ca hát, cầm tay nhau nhảy quanh ngọn lửa trại ấm cúng đầy tình cảm gia đình cách mạng.



Chủ tịch Hồ Chí Minh tham gia chơi bóng chuyền tại sân Văn phòng Chủ tịch cùng với nhân viên trong cơ quan tại Tân Trào, Tuyên Quang, năm 1949. Ảnh: Tư liệu

Đêm ấy, sau khi Giao thừa xong, Bác nghỉ lại cơ quan Văn phòng Trung ương. Sáng mùng Một Tết, Văn phòng tổ chức chúc Tết năm mới Bác. Bác cảm ơn rồi bảo mọi người ngồi lại nghe Bác kể chuyện về tình hình thế giới, tình hình trong nước. Bác cho biết, quân ta vừa thắng địch ở Ba Thá, Tế Tiêu (Hà Đông), Ý Yên (Nam Định) và đặc biệt ở Thừa Thiên, Quảng Nam, Đà Nẵng, quân dân ta đánh đoàn tàu gần 20 toa xe, phục kích ở đèo Hải Vân phá hủy mấy chục xe, diệt hàng trăm tên địch. Bác khuyên mọi người thi đua làm tròn nhiệm vụ ở hậu phương để xứng đáng với tiền tuyến.

Khi nắng lên, mọi người trong cơ quan chuẩn bị thi đấu bóng chuyền, Bác nói: "Để Bác làm trọng tài cho. Các chú chia thành đội ra chơi đi." Trước khi hai đội chào nhau vào trận đấu, Bác giơ tay thổi một tiếng còi tuyên bố: "Đội nào thắng, sẽ được trọng tài chính thưởng mỗi người một điếu thuốc lá thơm." Các cầu thủ và cả cổ động viên nhảy lên, hoan hô ầm ĩ. Cuộc đấu bóng chuyền diễn ra thật sôi nổi, hấp dẫn và gay go, vì đội nào cũng muốn giành phần thắng để được nhận phần thưởng của Bác. Nhưng cuối cùng cũng có đội thắng, đội thua. Đội thắng xếp hàng ngay ngắn, chỉnh tề, hân hoan. Đội trưởng hô nghiêm rồi báo cáo: "Thưa Bác, chúng cháu thắng ạ!". Bên thua, thấy vậy cũng làm liều nhảy ra xếp vội hàng báo cáo: "Thưa Bác, chúng cháu cũng thắng đấy ạ. Thắng một séc ạ." Các cổ động viên thấy thế cũng chạy tới xếp hàng: "Thưa Bác, thưa Bác, chúng cháu cũng thắng đấy ạ." Bác cười rất vui rồi nói: "Đúng, năm nay sẽ là năm đại thắng lợi, không ai được phép thua cả..." Nói xong, Bác thưởng cho mỗi người một điếu thuốc lá. Ai nấy đều hớn hở, phấn khởi. Riêng đồng chí cảnh vệ thì lẩm bẩm một mình vì tiêu chuẩn thuốc lá cả ngày của "Ông cụ" chỉ có một bao, giờ thế là hết sạch. Như biết ý đồng chí cảnh vệ, trên đường về, Bác cứ khen mãi là anh em "thông minh".

Cũng nhân dịp đón Tết Nguyên đán 1949 và chúc Tết đồng bào, chiến sỹ cả nước, Bác đã viết bài thơ Chúc Tết, chúc đồng bào và chiến sỹ cả nước, đăng trên báo "Sự thật", số 106 - 107:

"Kháng chiến lại thêm một năm mới,
Thi đua ái quốc thêm tiến tới
Động viên lực lượng và tinh thần
Kháng chiến càng thêm mau thắng lợi
Người người thi đua
Ngành ngành thi đua
Ngày ngày thi đua
Ta nhất định thắng
Địch nhất định thua."

Mỗi lời thơ chúc Tết của Bác là quà mừng Xuân đầy ý nghĩa gửi tới toàn dân và toàn quân cả nước. Bài thơ Chúc Tết 1949 đã cụ thể hóa nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam, nhất là ở thời kỳ quân và dân ta đang khẩn trương chuẩn bị mở Chiến dịch Biên giới. Cán bộ, đảng viên và bộ đội đang bước vào đợt chỉnh huấn và chỉnh quân với quyết tâm cao "đã đánh là thắng". Lời chúc Tết của Bác đồng thời là lời kêu gọi người người, ngành ngành, ngày ngày "thi đua", để tạo nên sức mạnh đồng khởi toàn dân tộc "Ta nhất định thắng/ Địch nhất định thua."

Từ mùa Xuân 1949 đến nay đã tròn 70 năm, nhưng mỗi lần Tết đến Xuân về, chuyện Bác Hồ và những cái Tết ở chiến khu Việt Bắc vẫn luôn tươi mới giá trị tư tưởng và văn hóa, là tài sản tinh thần vô giá đối với chúng ta. Những việc làm, những lời nói chân tình, những lời thơ chúc Tết của Bác từ mùa Xuân trước vẫn còn nguyên giá trị, ý nghĩa như đang nhắn nhủ với tất cả chúng ta hôm nay kiên định đi theo con đường Đảng ta và Bác đã lựa chọn, con đường làm cho "đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn", nhất là trong thời điểm cả nước đang triển khai Cuộc vận động "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"./.

BẢO ANH

NHỮNG VỤ CHÁY, NỔ CHẤN ĐỘNG THẾ GIỚI NĂM 2018

HÀN QUỐC: VỤ CHÁY BỆNH VIỆN TỒI TỆ NHẤT TRONG 10 NĂM QUA



Vào khoảng 7 giờ 30 phút ngày 26/01/2018 giờ địa phương đã xảy ra một vụ cháy lớn tại Bệnh viện Sejong, Thành phố Miryang, cách Thủ đô Seoul khoảng 380km về phía Đông Nam. Tại thời điểm xảy cháy, có khoảng 200 bệnh nhân trong bệnh viện và nhà dưỡng lão lân cận. Lực lượng chữa cháy, cứu hộ đã đưa 93 bệnh nhân tại khu nhà điều dưỡng đến khu vực an toàn. Đám cháy khiến ít nhất 41 người chết và 70 người bị thương, con số thương vong vẫn không ngừng tăng. Chính phủ Hàn Quốc đã tổ chức một cuộc họp khẩn cấp để đối phó với hỏa hoạn và tìm cách khắc phục hậu quả. Đây là vụ cháy tồi tệ nhất tại Hàn Quốc kể từ năm 2008, khi một nhà kho ở Incheon bốc cháy, làm 40 công nhân thiệt mạng.

NEPAL: THẢM HỌA HÀNG KHÔNG NGHIÊM TRỌNG NHẤT SAU 3 THẬP KỶ



Ngày 12/03/2018, máy bay của hãng hàng không Bangladesh chở theo 71 hành khách đã bất ngờ phát hỏa dữ dội khi đang hạ cánh tại Nepal, khiến ít nhất 51 người chết cùng 20 người khác bị thương. Vụ tai nạn máy bay nghiêm trọng xảy ra lúc 14 giờ 30 phút trên đường băng sân bay quốc tế Tribhuvan tại Thủ đô Kathmandu, Nepal. Qua khám nghiệm hiện trường, thảm kịch xảy ra khi chiếc máy bay mất thăng bằng trong lúc tiếp đất, đột ngột va chạm mạnh với đường băng và hàng rào vỡ phần đuôi và xảy cháy dữ dội. Những nhầm lẫn trong việc xác định đường băng hạ cánh của nhân viên kiểm soát không lưu và phi công hiện được cho là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn.

Chính phủ Nepal đã tổ chức quốc tang tưởng niệm các nạn nhân thiệt mạng trong vụ tai nạn. Trước đó, Thủ tướng nước này đã trực tiếp đến hiện trường chỉ đạo công tác tìm kiếm và cứu nạn, cứu hộ, khẳng định đây là thảm họa hàng không nghiêm trọng nhất sau 3 thập kỷ tại Nepal.

NGA: CHÁY TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI, HƠN 100 NGƯỜI THƯƠNG VONG

Vào lúc 17 giờ chiều (giờ địa phương) ngày 25/03/2018, một hỏa hoạn nghiêm trọng xảy ra tại Trung tâm thương mại Winter Cherry của Thành phố công nghiệp Kemorovo (vùng Siberia, Liên bang Nga). Cảnh sát địa phương đã huy động 288 chiến sỹ, một trực thăng cứu hộ cùng 48 phương tiện các loại dập tắt đám cháy sau 12 giờ chữa cháy liên tục. Lính chữa cháy đã kịp thời sơ tán trên 100 người có mặt tại hiện trường, cấp cứu 47 người bị thương và tìm kiếm dấu vết những thi thể bên trong tòa nhà. Vụ hỏa hoạn đã làm 64 nạn nhân thiệt mạng, hơn một nửa trong số đó là trẻ em. 47 nạn nhân bị thương chủ yếu do ngạt khói độc đang được cấp cứu tại bệnh viện khu vực. Qua khám nghiệm hiện trường, cảnh sát nhận định ngọn lửa bắt nguồn từ khu vui chơi trẻ em trên tầng 3 trung tâm thương mại. Do tòa nhà gồm nhiều dịch vụ phức hợp và lưu trữ số lượng lớn hàng hóa, nguyên vật liệu dễ bắt lửa, ngọn lửa nhanh chóng lan rộng và bao trùm diện tích 1.500m^2 của tòa nhà.

Tổng thống Vladimir Putin và Thủ tướng Dmistry Medvedev đã yêu cầu Bộ trưởng Bộ Tình trạng Khẩn cấp và Bộ trưởng Bộ Y tế quốc gia đến trực tiếp chỉ huy công tác CNCH, khẩn trương điều tra làm rõ nguyên nhân vụ cháy và thành lập đường dây nóng hỗ trợ người bị nạn. Đại diện chính quyền Thành phố Kemerovo cũng hỗ trợ mỗi gia đình nạn nhân vụ hỏa hoạn số tiền một triệu rúp Nga (tương đương gần 400 triệu đồng).



HY LẠP: CHÁY RỪNG NGHIÊM TRỌNG LÀM 74 NGƯỜI THIỆT MẠNG, HƠN 180 NGƯỜI BỊ THƯƠNG



Tháng 7/2018, một loạt các vụ cháy rừng đang diễn ra ở Hy Lạp bắt đầu tại các khu vực ven biển Attica. Vụ cháy đầu tiên xảy ra vào lúc 12 giờ ngày 23/7/2018 (giờ địa phương) trong khu rừng thông nguyên sinh ở Thị trấn Kineta, cách Thủ đô Athens khoảng 40km về phía Tây. Hỏa hoạn tiếp tục bùng phát dữ dội vào lúc 17 giờ cùng ngày tại Thị trấn Mati, tỉnh Rafina, cách Thủ đô Athens khoảng 29km về phía Đông Bắc. Tính đến ngày 25/7/2018, 81 người được xác nhận chết vì vụ hỏa hoạn. 164 người lớn và 23 trẻ em đã được đưa đến bệnh viện, bao gồm 11 người lớn trong tình trạng nghiêm trọng. Những đám cháy này là thảm họa thiên nhiên gây chết người nhiều nhất ở Hy Lạp kể từ vụ cháy rừng ở Hy Lạp năm 2007 đã giết chết 84 người. Hơn 600 lính chữa cháy, 300 phương tiện chữa cháy của địa phương và 7 trực thăng chữa cháy chi viện từ các nước Ba Lan, Đức, Ý, Cộng hòa Ireland và Tây Ban Nha đã khống chế các đám cháy, sơ tán trên 3.000 người dân và cứu hộ gần 700 du khách bị đuổi nước trong khi cố gắng thoát khỏi ngọn lửa ven bờ biển tại Thị trấn Mati. Ngọn lửa cũng thiêu rụi hoàn toàn khoảng 100 ngôi nhà và 200 xe cộ, buộc đóng cửa 20km đường cao tốc gần thủ đô, làm đình trệ giao thông trong khu vực.

Hy Lạp đã tổ chức quốc tang trong 3 ngày để tưởng niệm các nạn nhân thiệt mạng và thảo luận phương án hỗ trợ gia đình các nạn nhân thương vong. Nước này cũng đề nghị các thành viên thuộc Liên minh Châu Âu (EU) tăng cường chi viện lực lượng lính chữa cháy tại hiện trường và cung cấp nhu yếu phẩm cho người dân chịu thiệt hại trong hỏa hoạn.

CAMPUCHIA: HỎA HOẠN TRONG KHU DÂN CƯ KHIẾN HÀNG TRĂM NGƯỜI DÂN GỐC VIỆT TRẮNG TAY

Rạng sáng ngày 10/7/2018, hỏa hoạn đã xảy ra tại nhà của một người dân gốc Việt, nhanh chóng lan rộng trong khu dân cư ven bờ Biển hồ thuộc quận Russey Keo, cách thủ đô Phnôm Pênh (Campuchia) gần 30km về phía Đông Bắc, thiêu rụi hoàn toàn 69 nhà dân, trong đó có 59 ngôi nhà của các hộ dân gốc Việt. Hơn 100 lính chữa cháy và 32 phương tiện chữa cháy chuyên dụng đã được điều động đến sơ tán, tìm kiếm và giải cứu các nạn nhân mắc kẹt. Công tác chữa cháy gặp nhiều khó khăn do các con ngõ, hẻm nhỏ cản trở phương tiện tiếp cận hiện trường. Vụ việc không gây thương vong về người nhưng đã khiến hàng trăm người lao động bản xứ và gốc Việt lâm vào cảnh trắng tay. Nguyên nhân gây ra vụ cháy hiện đang được điều tra làm rõ, cảnh sát nhận định ngọn lửa có thể xảy ra do chập điện, bắt nguồn từ thói quen câu

(Xem tiếp trang 42)

ATESHGAH - NGÔI ĐỀN THIÊNG
và ngọn lửa cháy nghìn năm không tắt

Nằm trên ngã tư giữa Đông Âu và Tây Á, Azerbaijan là một đất nước không chỉ hoang sơ, bí ẩn mà còn rất giàu có về di sản văn hóa, lịch sử. Không chỉ vậy, quốc gia này còn khiến nhiều người tò mò bởi sự xuất hiện của "ngọn lửa thiêng nghìn năm không tắt" tại Đền Ateshgah.

Được xây dựng từ thế kỷ XVII, ngôi Đền Ateshgah vừa là nơi những tín đồ "Hỏa giáo" thờ phụng "các cột trụ lửa" vĩnh cửu đồng thời cũng là điểm dừng chân của các thương gia trên con đường tơ lụa nổi tiếng một thời.

Hàng nghìn năm qua, ngọn lửa tại ngôi Đền Ateshgah vẫn âm ỉ cháy. Theo các nhà khoa học, bên dưới đền có một nguồn khí từ mỏ khí tự nhiên giúp ngọn lửa thiêng cháy mãi. Tuy nhiên, trong quá trình khai thác, mỏ khí trên đã bị tắt vào năm 1969. Ngọn lửa hiện nay là do khí được bơm từ ống dẫn khí về.



Ngôi đền Ateshgah với ngọn lửa thần không bao giờ tắt.

Năm 1975, Ateshgah trở thành Bảo tàng quốc gia Ateshgah, mỗi năm thu hút khoảng 15.000 khách. Toàn bộ ngôi đền, gồm cổng vào, tường bao và các căn phòng đều xây bằng đá. Ngay sau cổng đền là tháp lửa, nơi ngọn lửa thiêng đã cháy từ khi xây dựng đền.

Những căn phòng đá không có cửa sổ này từng là nơi sinh sống của các tín đồ "Hỏa giáo", với điều kiện sống rất khắc nghiệt: mùa Đông giá buốt mà không có lò sưởi; còn mùa Hè, nhiệt độ lên tới 42°C.

Không chỉ được biết đến với sự xuất hiện của đền lửa, Azerbaijan còn khiến con người ta tò mò về bức tường lửa. Nằm cách Thủ đô Baku 25km về phía Bắc, bức tường lửa dài khoảng 10m chạy dọc theo mép núi Yanar Dag cao 116m không bao giờ tắt.

Theo nghiên cứu của các nhà khoa học, Yanar Dag đã cháy liên tục suốt 300 triệu năm. Cũng như đền thờ lửa, Yanar Dag cháy trên bề mặt núi đá là do được cung cấp khí từ nguồn khí gas tự nhiên khổng lồ nằm sâu bên dưới.

Khác với các núi lửa bùn khác ở Azerbaijan, Yanar Dag không sinh ra bùn hay chất lỏng, vì vậy lửa ở đây lúc nào cũng cháy rừng rực dù ngày hay đêm, dù mưa, tuyết hay gió bão… tạo nên những cảnh tượng huyền bí và khó hiểu cùng những hình thù kỳ quái. Không khí quanh vùng núi này luôn nồng nặc mùi gas.

Ngoài ra, nơi đây còn có cung điện Shirvanshah - Di sản thế giới độc đáo với 26 phòng, nhưng đều không có cửa, đến nay vẫn tồn tại rất nhiều bí ẩn xung quanh sự hình thành và mục đích sử dụng. Tháp Maiden lại là nơi ngoạn cảnh thú vị thu vào tầm mắt bến cảng, sườn đồi và mặt biển xanh vời vợi.

Đặc biệt, kho tàng vô giá của Azerbaijan chính là bảo tàng ngoài trời Gobustan - nổi tiếng thế giới về nghệ thuật chạm khắc đá cổ đại. Di sản văn hóa thế giới này gồm hơn 4.000 bức tranh có niên đại từ 12.000 năm. Những bức vẽ miêu tả cư dân cổ đang chèo thuyền, săn bắt; phụ nữ nhảy múa và cuộc sống, tập quán… sinh động, cuốn hút không ngừng./.

THU HÀ

NHỮNG VỤ CHÁY, NỔ CHẤN ĐỘNG… *(Tiếp theo trang 41)*



mắc điện tùy tiện của người dân. Việc sử dụng nguyên vật liệu xây dựng dễ bắt lửa như gỗ, nhựa, vải, mút xốp… khiến đám cháy lan nhanh. Đại diện Đại sứ quán Việt Nam tại Campuchia đã đến hiện trường, thăm hỏi và hỗ trợ một phần nhu yếu phẩm cho các gia đình người lao động gốc Việt, đồng thời đề nghị Tổng Hội người Khmer gốc Việt phối hợp với chính quyền Thành phố Phnôm Pênh sớm lên phương án ổn định cuộc sống, việc làm cho người dân sau vụ hỏa hoạn.

BRAZIL: THẢM KỊCH HỎA HOẠN VIỆN BẢO TÀNG QUỐC GIA THIÊU RỤI GẦN 20 TRIỆU HIỆN VẬT TRƯNG BÀY



Ngọn lửa bùng phát dữ dội vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 2/9 (giờ địa phương) tại Viện Bảo tàng Quốc gia Brazil, nằm trong Cung điện Sao Cristovao, phía Bắc Thủ đô Rio de Janeiro (Brazil). Bảo tàng được thành lập từ năm 1818, là một trong những bảo tàng lâu đời nhất Brazil với hơn 20 triệu hiện vật trưng bày có giá trị khảo cổ, nghiên cứu lịch sử tại khu vực Châu Mỹ - La Tinh. 80 lính chữa cháy cùng nhiều phương tiện chữa cháy đã được huy động đến làm việc cật lực để khống chế ngọn lửa, di dời một số hiện vật và sơ tán người dân khỏi hiện trường vụ cháy. Tại thời điểm xảy cháy, hệ thống PCCC trong tòa nhà hoàn toàn không hoạt động khiến ngọn lửa bùng phát và lan nhanh khắp các tầng bảo tàng, gây nhiều khó khăn cho công tác chữa cháy. Vụ cháy đã thiêu rụi hơn 11.000m^2 và làm hư hỏng phần lớn trong số hơn 20 triệu hiện vật có giá trị khảo cổ, nghiên cứu lịch sử trưng bày trong Viện Bảo tàng Quốc gia. Đây được coi là một thảm kịch hỏa hoạn văn hóa ở đất nước này. Nhiều cuộc biểu tình của người dân đã diễn ra bên ngoài khu vực hiện trường vụ cháy nhằm lên án sự thờ ơ của chính quyền Thành phố Rio de Janeiro trong việc trùng tu, sửa chữa hệ thống PCCC đối với Viện bảo tàng khiến ngọn lửa không được khống chế ngay từ khi mới phát sinh.

NIGERIA: NỔ XE BỒN CHỞ XĂNG LÀM 35 NGƯỜI THIỆT MẠNG VÀ 100 NGƯỜI BỊ THƯƠNG



Ngày 10/9/2018, một xe bồn chở xăng bất ngờ phát nổ và bốc cháy dữ dội tại tại trạm xăng Monaco trên đường cao tốc Lafia - Makurdi thuộc Thành phố Lafia, thủ phủ bang Nasarawa (Nigeria), cách Thủ đô Abuja 192km về phía Bắc. Lính chữa cháy và các nhân viên cứu hộ đã được huy động đến hiện trường khống chế ngọn lửa và sơ tán người dân. Theo Chính phủ Nigeria, vụ nổ đã khiến ít nhất 35 người thiệt mạng và 100 người bị thương, phần lớn các nạn nhân thương vong là người dân hiếu kỳ đến xem hiện trường vụ nổ. Hơn 50 phương tiện gần hiện trường vụ nổ cũng bị phá hủy hoặc thiêu rụi, gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản cho người dân Thành phố Lafia. Cảnh sát địa phương cho biết nhiều khả năng nhân viên tiếp nhiên liệu cho xe bồn bất cẩn làm rò rỉ xăng gây nổ, cháy xe bồn tại hiện trường.

MỸ: THẢM HỌA CHÁY RỪNG LỚN NHẤT LỊCH SỬ BANG CALIFORNIA



Từ ngày 8/11/2018 (giờ địa phương) đến nay, ba vụ cháy rừng đã liên tiếp bùng phát dữ dội tại phía Bắc và Tây Nam bang California. Lính chữa cháy đang nỗ lực khống chế các đám cháy rừng, tuy nhiên gặp rất nhiều khó khăn do thời tiết nóng và gió lớn trên 110km/h.

Vụ cháy rừng Camp bùng phát vào rạng sáng ngày 8/11/2018 (giờ địa phương) và lan rộng trong Thị trấn Paradise, hạt Butte, phía Bắc bang California, khiến ít nhất 23 người thiệt mạng và 110 người mất tích. Vụ cháy đã thiêu rụi trên 90% diện tích thị trấn, buộc 52.000 người dân phải sơ tán. Hai vụ cháy rừng khác xảy ra ở ngoại ô Thành phố Malibu (vụ cháy rừng Woosley ngày 08/11 và vụ cháy rừng Hill ngày 10/11), cách Thành phố Los Angeles, thủ phủ bang California khoảng 44km về phía Tây Bắc, khiến 2 người thiệt mạng, thiêu rụi nhà cửa, rừng trên diện tích 33.600ha và buộc gần 200.000 người dân thành phố phải sơ tán. Đây được coi là thảm họa cháy rừng gây hậu quả nghiêm trọng nhất trong lịch sử bang California./.

MAI HẠNH

THÁP LỬA TRONG KIẾN TRÚC ĐỀN THÁP CHAMPA

tại di tích Mỹ Sơn

Trong những tổ hợp kiến trúc đền - tháp Champa tại Mỹ Sơn cũng như tại những di tích Champa khác ở miền Trung, có một công trình đặc biệt mà cộng đồng người Chăm hiện nay gọi là "tháp lửa" hay là "tháp Thần Lửa" ("bimong Yang Apuei"); còn trong kiến trúc truyền thống Hindu giáo gọi là "kosagrha" hay "kho báu vật" để chứa đồ tế lễ dùng cho ngôi đền chính (kalan).

Công trình này có cửa chính luôn luôn được trổ về hướng Bắc và hai cửa sổ nằm ở hai đầu Đông và Tây của tháp. Theo lý giải của các nhà lịch sử nghệ thuật, cửa chính của ngôi tháp này mở về phương Bắc là hướng về thần Kubera (thần Tài lộc) - Một trong 08 vị "Hộ thế bát phương thiên" hay là "Astadikpalakas", đấng ngự trị ở hướng Bắc.

Vị trí của ngôi "tháp lửa" luôn luôn được bài trí một cách cố định trong các tổ hợp kiến trúc đền - tháp Champa. Nếu ngôi đền chính "kalan" trổ cửa chính về hướng Đông thì ngôi "tháp lửa" được đặt ở góc Đông Nam của tổ hợp về phía trước ngôi đền chính. Còn trong trường hợp ngôi đền chính trổ cửa về hướng Tây thì ngôi "tháp lửa" cũng được đặt ở góc Đông Nam của tổ hợp, nghĩa là nằm về phía sau ngôi đền chính.

Những ngôi "tháp lửa" được xây vào khoảng thế kỷ 10 thì có một phòng như tháp Mỹ Sơn B5; còn những "tháp lửa" xây vào các thế kỷ 11 - 13 thì có hai phòng như: các tháp Mỹ Sơn C3, Mỹ Sơn E7, Mỹ Sơn H4, Tháp Bạc (Bình Định), Po Kloong Garai (Ninh Thuận). Xét về tiểu tượng học (iconography) của Hindu giáo, phương vị của thần Lửa (Agni) ngự tại hướng Đông Nam, cho nên tất cả các ngôi "tháp lửa" hay "tháp Thần Lửa" trong các tổ hợp kiến trúc đền - tháp Champa đều được dựng tại góc Đông Nam của tổ hợp.

Tên gọi "tháp Thần Lửa" (bimong Yang Apuei) của cộng đồng người Chăm hiện nay dành riêng cho công trình này là một bảo lưu từ truyền thống về phương vị của Thần Lửa trong tín ngưỡng Bà-la-môn (Brahmanism). Những ngôi "tháp lửa" hay "tháp Thần Lửa" giữ ngọn lửa thiêng của thần Agni (Thần Lửa) để thực hành các nghi thức tế lễ tại ngôi Đền Hindu của Champa.

Tại Mỹ Sơn, từ thế kỷ 10 trở đi, các tổ hợp đền - tháp đã được phát triển hoàn thiện để thờ các vị thần phụ như: Thần Phương hướng (Hộ thế bát phương thiên - Astadikpalakas) và các vị Thần Tinh tú (Thất Diệu/Cửu Diệu - Saptagraha/ Navagrahas) tại hai nhóm Mỹ Sơn A và B. Trong nhóm Mỹ Sơn A có sáu ngôi đền phụ bao quanh ngôi đền chính (kalan) A1, bao gồm các tháp từ A2-A7 cùng với hai cửa chính của tháp A1, thành ra tám hướng, để thờ các thần trong các phương vị sau:

Hướng Đông (cửa vào phía Đông Tháp A1): Thần Indra - Thần Sấm sét (Đế - thích Thiên) cưỡi con voi Aivarata.

Hướng Đông Nam (Tháp A4): Thần Agni - Thần Lửa (Hỏa Thiên) cưỡi con tê ngưu.

Hướng Nam (Tháp A3): Thần Yama - Thần Chết (Diêm vương/ Diêm Ma Thiên) cưỡi con trâu Mahisa.

Hướng Tây Nam (Tháp A2): Thần Nairrta - Thần La - sát (La - sát Thiên) cưỡi Nam nhân (naral/mrtaka).

Hướng Tây (cửa vào phía tây Tháp A1): Thần Varuna - Thần Nước (Thủy Thiên) cưỡi con ngỗng Hamsa.

Hướng Tây Bắc (Tháp A7): Thần Vayu - Thần Gió (Phong Thiên) cưỡi con ngựa.

Hướng Bắc (Tháp A6): Thần Kubera/Vaisravana - Thần Tài lộc (Tỳ-sa-môn Thiên) cưỡi tòa bảo tháp Vimana.

Hướng Đông Bắc (Tháp A5): Thần Isana - Đấng Tự tại (Đại Tự tại Thiên) cưỡi con bò Nandin.

Tại nhóm Mỹ Sơn B có bảy ngôi tháp nhỏ thờ các vị thần Tinh tú (Thất tú/Thất Diệu/Saptagrahas) từ B7 - B13 gồm có:

Tháp B7: Thần Ravi - Thần Mặt trời cưỡi con ngựa.

Tháp B8: Thần Soma - Thần Mặt trăng cưỡi tòa sen.

Tháp B9: Thần Mangala/Agni - Thần Sao Hỏa cưỡi con tê ngưu.

Tháp B10: Thần Budha-Thần Sao Thủy cưỡi con ngỗng.



Ngôi "tháp lửa/tháp Thần Lửa" Mỹ Sơn B5, nửa sau thế kỷ 10.
Ảnh: Trần Kỳ Phương

Tháp B11: Thần Brhaspati/Indra - Thần Sao Mộc cưỡi con voi.

Tháp B12: Thần Sukra/Isana - Thần Sao Kim cưỡi con bò.

Tháp B13: Thần Sahni/Yama - Thần Sao Thổ cưỡi con trâu.

Trong bối cảnh chung của sự phát triển về kiến trúc đền - tháp tại Di tích Mỹ Sơn, cấu trúc của các ngôi "tháp lửa" đều có các song cửa sổ được cấu kết bằng sa thạch, đây là giai đoạn kỹ thuật cấu trúc tháp gạch đã được cải thiện để kết hợp giữa tường gạch với các cấu kiện bằng sa thạch và kỹ thuật cấu trúc tháp cũng bộc lộ một quá trình xây dựng từ đơn giản cho đến phức tạp: từ cấu trúc một phòng của tháp Mỹ Sơn B5 cho đến cấu trúc hai phòng của các tháp Mỹ Sơn C3, E7, H4.

Ngoài ra, sự phát triển của tín ngưỡng Ấn Độ giáo tại Thánh địa Mỹ Sơn cũng từ đơn giản cho đến phức tạp, từ sự thờ phượng thần Siva kép (Shiva double cult) dưới dạng thức "linga" và tượng Siva - nhân dạng tại tháp B1 và C1, cho đến sự bổ sung nhiều hình tượng của các vị Thần Phương hướng/Hộ thế bát phương thiên (Astadikpalakas) và Thất Tú/Thất Diệu (Saptagrahas) vào các ngôi đền phụ xung quanh ngôi đền chính và mỗi tổ hợp đều được tách biệt bởi một hệ thống tường bao (tirumadil). Sự phát triển của kiến trúc đền - tháp Ấn Độ giáo tại Mỹ Sơn đã được kế thừa trực tiếp từ tổ hợp kiến trúc Phật giáo Đồng Dương (có niên đại 875), nghĩa là từ thế kỷ 10 trở về sau. Và sự phát triển toàn diện về các tổ hợp kiến trúc đền - tháp của Mỹ Sơn trong giai đoạn này, gồm ngôi đền chính, các ngôi đền phụ bao quanh ngôi đền chính và hệ thống tường bao, có thể được đặt trong bối cảnh của sự tương quan ảnh hưởng nghệ thuật giữa vương triều Chola ở Nam Ấn với Champa.

Như vậy, niên đại các ngôi "tháp lửa/tháp Thần Lửa" và tín ngưỡng thờ Thần Lửa (Agni) đã được tôn sùng và phát triển tại Di tích Mỹ Sơn cũng như tại những phức hệ đền - tháp Champa khác chỉ từ thế kỷ thứ 10 trở đi và tên gọi "tháp lửa/tháp Thần Lửa" đồng bào Chăm đã được bảo lưu từ tín ngưỡng Bà-la-môn giáo (Brahmanism) truyền thống của họ qua nhiều thế kỷ./.

TRẦN HỒNG MINH

NĂM HỢI NÓI CHUYỆN LỢN

LỄ HỘI ĐỘC ĐÁO "Rước lợn" La Phù

TRỊNH LAN



Đầu Xuân năm mới hầu như tất cả các làng quê trên mọi miền đất nước đều mở hội để cảm ơn trời đất đã cho mưa thuận gió hòa và cầu một năm mới cây cỏ tốt tươi, chăn nuôi thuận lợi. Mỗi địa phương có một phong tục khác nhau, một ngày lễ khác nhau và người dân La Phù ở Hà Nội cũng vậy, họ rất tự hào về lễ rước lợn của mình.

Theo truyền thuyết từ xa xưa để lại, làng La Phù, huyện Hoài Đức, Hà Nội có một vị anh hùng vốn là lạc tướng dưới thời Hùng Vương được phong là Tĩnh quốc Tam Lang Đại vương đã có công lớn trong việc đánh tan giặc Thục xâm lược giữ yên bờ cõi. Đức Thánh Tam Lang Đại vương mỗi khi xuất trận đánh giặc, với niềm tin chiến thắng thường thổi xôi, mổ lợn khao quân trong khí thế mạnh mẽ khiến quân thù phải khiếp vía kinh hồn. Để ủng hộ và động viên tướng sĩ xung trận, người dân La Phù đã mang lợn đến dâng để tỏ lòng thành kính, biết ơn. Tưởng nhớ tới công đức của Tĩnh quốc Tam Lang Đại vương và cũng là thỏa mãn nhu cầu về đời sống văn hóa tâm linh, người dân La Phù đã lấy ngày 13, 14 tháng Giêng hàng năm là ngày giỗ của Đức Thánh và cũng là ngày dâng lễ khao quân được tổ chức một cách long trọng.

Theo tục lệ, vào ngày 13 tháng Giêng hàng năm, mỗi xóm trong làng La Phù sẽ mổ một con lợn để dâng lễ lên Đức Thánh. Ngay từ năm trước, các xóm phải có kế hoạch chọn giống lợn đực khỏe mạnh, da trắng hồng, dáng đẹp và giao cho một gia đình có trách nhiệm, có kỹ thuật chăn nuôi tốt với một chế độ chăm sóc đầy đủ, sạch sẽ để "ông lợn" dâng tiến đạt tiêu chuẩn dự giải làng. Người cai đám rước được thôn xóm lựa chọn phải là người hiền tài, hiểu biết phong tục và trong cả năm gia đình được bà con tín nhiệm, yêu quí. Một cụ già từng là cai đám trong làng La Phù cho biết: Cứ đến ngày 13 tháng Giêng, cai đám cho lợn dâng tiến ăn no, sau đó làm mấy mâm cỗ mời các cụ trong xóm cùng những người đảm nhiệm công việc lên kế hoạch thịt lợn và trang điểm cho "ông lợn". Dưới bàn tay khéo léo cùng với con mắt mỹ thuật của những người hành lễ, sau khi thịt, "ông lợn" được yên vị trong tư thế nằm sấp trên kiệu vàng có lọng che. Dân làng La Phù cho rằng, một "ông lợn" to lớn, đẹp đẽ, da trắng bóng được dâng cúng Đức Thánh sẽ đem lại niềm tự hào và nhiều may mắn cho xóm làng nhân đầu Xuân mới.

La Phù có bao nhiêu xóm thì có bấy nhiêu kiệu rước "ông lợn" ra đình làng để cung tiến Đức Thánh và đồng thời tham gia cuộc thi của làng. Muốn được giải, ngoài cân nặng trên dưới 200kg, các "ông lợn" phải có dáng đẹp được Ban giám khảo là các cụ già hiểu biết phong tục trong làng nhất trí lựa chọn. Lễ rước lợn được khởi hành từ 18 giờ ngày 13 tháng Giêng do các trai đình khỏe mạnh đảm nhiệm với trang phục đồng màu, chỉnh tề, đẹp mắt dưới sự chỉ đạo của người cai đám. Đám rước được sắp xếp tuần tự: đi đầu là hai lá cờ đại, theo sau là đồ thờ với khói nhang nghi ngút hộ tống kiệu vàng rước "ông lợn" ra đình. Tiếp đến là một đội nhạc kèn bao gồm kèn trống, múa rồng, múa lân, hát dân ca quan họ, hát chầu văn… tùy theo cách lựa chọn của từng xóm. Hòa chung vào đám rước là những đoàn người gồm các cụ già, nam thanh nữ tú và đông đảo bà con với trang phục lễ hội đẹp, nét mặt hân hoan cầm đèn lồng tỏa sáng trong tay khiến cả làng La Phù lung linh, tràn ngập trong ánh sáng kỳ diệu và làm tăng thêm không khí tưng bừng, náo nhiệt cho ngày hội rước lợn khao quân độc đáo của dân làng nơi đây. Nhìn từ xa, những đám rước trong đêm của những dòng người từ những xóm La Phù đang tiến về đình làng hành lễ có cảm giác như những con rồng lửa đang hội tụ, như sức mạnh về những đoàn quân của Tĩnh quốc Tam Lang Đại vương với niềm tin chiến thắng sau mỗi lần khao quân xuất trận.

Đình làng là nơi trung tâm của buổi hành lễ được trang trí lộng lẫy với đầy đủ nghi thức long trọng để đón tiếp các đoàn từ các xóm đến bái lễ dâng phẩm vật. Đúng 21 giờ , các "ông lợn" được lần lượt rước vào đình cúng tế Đức Thành hoàng. Nghi thức tế lễ bắt đầu từ 23 giờ ngày 13 đến 0 giờ ngày 14 tháng Giêng trong sự hân hoan, mừng đón của mọi người. Tục Rước lợn dù diễn ra trong đêm lạnh nhưng vẫn rất đông các cụ cao niên và các bạn trẻ cùng du khách tham gia. Trong không khí vui vẻ, náo nhiệt của đêm hội rước lợn khao quân, mọi người dõi theo từng đám rước với nét độc đáo riêng của từng xóm và đặc biệt được chiêm ngưỡng những "ông lợn" trang điểm lộng lẫy nằm trên kiệu vàng dâng tế lên Đức Thánh. Sáng ngày 14, buổi lễ kết thúc. Sau khi nghe ban giám khảo công bố kết quả cuộc thi chọn "ông lợn" đẹp nhất, các xóm khiêng lợn về xẻ thịt chia cho từng hộ gia đình, đó là "lộc" thần khao dân làng, là điều may mắn, tốt lành về một năm mới lúa gạo đầy bồ, mọi người ấm no, hạnh phúc.

Rước lợn khao quân ở La Phù là một lễ hội đẹp mang nhiều ý nghĩa nhân sinh sâu sắc. Hình ảnh về người anh hùng Tĩnh quốc Tam Lang Đại vương sẽ sống mãi góp phần giáo dục truyền thống yêu nước cho mọi người được ẩn chứa qua một nghi lễ giàu màu sắc tâm linh có từ cổ xưa thấm đậm lòng người. Ngày nay, lễ hội rước lợn không chỉ là một lễ hội truyền thống của người dân làng La Phù, mà nó còn là một hoạt động văn hóa lễ hội đặc sắc thu hút nhiều khách du lịch tham gia. Lễ rước lợn, từ đó trở thành nét đẹp trong văn hóa của người dân làng La Phù.■



Mỹ thuật dân gian VỚI HÌNH TƯỢNG CHÚ HEO

Cứ 12 năm qua đi, hình ảnh các con giáp thay nhau hiện hữu trên tấm lịch tường mỗi gia đình. Một giáp bằng 12 năm, dòng đời trôi chảy thành bại vui buồn nhưng khái niệm sung mãn, phồn thực, vui vẻ, hạnh phúc không bao giờ vơi trên hình tượng tranh dân gian đàn lợn.

Những năm sáu, bảy mươi của thế kỷ trước, các nhà khảo cổ Việt Nam đã tìm thấy khá nhiều mảnh xương và hộp sọ lợn tương đối nguyên vẹn tại di chỉ "Kéo Làng" Lạng Sơn... Như thế đủ chứng minh là họ nhà lợn đã có mặt và gắn bó mật thiết với đời sống vật chất của loài người từ thời đồ đá cũ.

Cách đây năm đến mười vạn năm và cũng bằng thời gian đó, mỹ thuật thế giới cũng ghi nhận hình tượng lợn trong đời sống tinh thần không thể thiếu của nền văn minh nguyên thủy. Loài người khi đó đã biết dùng răng nanh lợn rừng (lợn lòi) để làm đồ trang sức tôn thêm cái uy, tỏ thêm cái mạnh của mình trước thiên nhiên hoang dã...

Nghệ thuật hang động hay còn gọi là "Nghệ thuật Nguyên thủy" có niên đại bốn vạn năm được thể hiện trên vách hang động như Động Antamira của Tây Ban Nha cho ta thấy hình ảnh những con lợn rừng hung dữ trong nhiều động thái: đề phòng, nuôi con, chống cự, tiến công rất dũng mãnh. Các bức khắc, vẽ được người tiền sử vạch bằng đá cứng đơn sơ trên nền đá vôi mềm rồi dùng các loài màu lấy từ đất, đá son, than, tro trộn với mỡ hoặc máu động vật tô lên. Vậy là hoàn chỉnh những "tác phẩm" mỹ thuật nguyên thủy có cả khối màu mảng nét.

Ở Việt Nam ta, trong hang Đồng Nội thuộc di chỉ đồ đá cũ Hòa Bình mới chỉ tìm thấy hình ảnh của người, cụ thể là mặt của ba cô gái. Chưa thấy dấu hiệu một hang động nào để lại được hình ảnh động vật trong đó có lợn... Nhưng cái con vật đứng vào hàng cuối cùng của mười hai con giáp đã cống hiến một hình mẫu tuyệt vời cho những bức tranh Tết dân gian đặc sắc. Phải chăng các "nghệ sĩ làng quê" của ta đã tiếp thu và phát huy từ cái nhìn hóm hỉnh tinh tế đến độ giản đơn như một "tín hiệu" của các "nghệ sĩ nguyên thủy" từ đó có được những tác phẩm hội họa và điêu khắc cổ.



Tranh dân gian Đông Hồ, Hàng Trống, Kim Hoàng xưa đã vẽ cảnh chợ quê nhất thiết phải có hình ảnh ông lái lợn với chiếc nón hình quả bứa hoặc chít khăn đầu rìu, bên cạnh vài rọ lợn bày la liệt. Các họa sĩ hiện đại cũng bố cục như thế. Bức Chợ Nhông khắc gỗ của họa sĩ Nguyễn Tiến Chung sống động một phiên chợ thôn Đoài (Sơn Tây) với những ông lái lợn. Bởi gần gũi, gắn bó, thương yêu quá, người bình dân đã cho phép hình ảnh những con vật thân quen được hiện hữu trong văn học, thi ca, hội họa và cả trong nền văn hóa cổ thần bí phương Đông.



Lợn đàn (Tranh dân gian Đông Hồ).

Bức tranh lợn đàn biểu tượng của sự sung túc, no đủ, phồn thực. Trên mình lợn có vòng khoáy Âm - Dương ngụ ý phát triển, sinh sôi nảy nở. Trong bài tranh Tết đăng trên Hà Nội báo số Tết năm 1936, họa sĩ Nguyễn Đỗ Cung nhận xét dí dỏm: "Trên mảnh giấy đỏ rực rỡ vừa bằng bàn tay, con lợn mẹ trắng xóa như vôi quét, mắt lim dim lờ đờ, mõm tũm tĩm như mới nghĩ được điều gì lý thú. Năm con con, con xanh, con đỏ, con trắng, con tím lúc nhúc cả dưới chân. Nội các tranh Tết "lợn mẹ lợn con" đậm đà dễ ưa hơn cả vì rõ ràng, ngộ nghĩnh, khờ dại lại là những vẻ đẹp mà hiện thời biết bao nhà mỹ thuật đang tìm kiếm ở phương Tây...".



Lợn ăn lá dáy (tranh dân gian Đông Hồ).

Người bình dân đúc kết qua nhiều thế hệ nhận ra rằng hình tượng nghệ thuật chính là bắt nguồn từ xúc cảm hiện thực, cho dù hiện thực đó giản dị biết bao.



Lợn độc (tranh dân gian Kim Hòa).

Hình ảnh lợn Cấn sắc nét nhất là trên tranh "Lợn ăn lá ráy". Nghệ nh Đông Hồ đã quan sát kỹ con lợn phàm ăn, đang sục mõm vào máng, cành lá ráy như động đậy, ước lệ mà đầy tràn cảm xúc chân thành. Hay bức tranh Kim Hoàng vẽ chú lợn cũng sinh động và sắc nét.



Một bức tranh Kim Hoàng được khôi phục theo mẫu cũ.

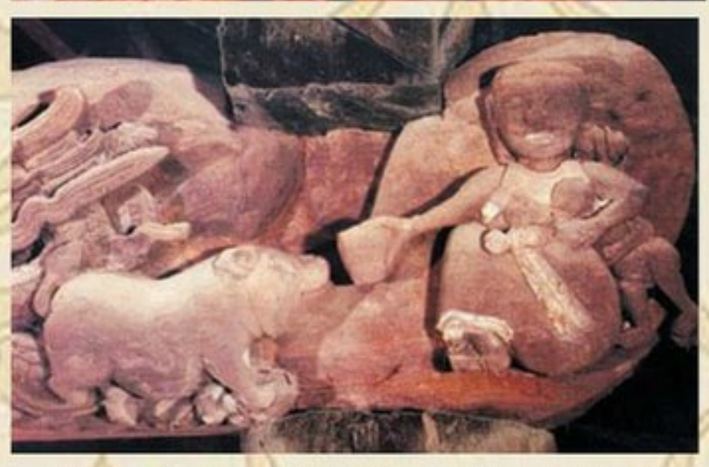
Người Việt ta xưa cứ nói đến trang trí thì nghĩ ngay đến tranh Tết, đặc biệt là tranh "Gà Lợn". Thi sĩ Hoàng Cầm vùng quê Kinh Bắc thật tài hoa chỉ với hai câu thơ rất mộc mạc mà nói lên được toàn bộ cái mạch nguồn đẹp đến hút hồn của nghệ thuật tranh dân gian: "Tranh Đông Hồ gà lợn nét tươi trong/Màu dân tộc sáng bừng trên giấy điệp."

Tranh Đông Hồ có rất nhiều chủ đề riêng cho lợn. Có hai chủ đề chính là - *Lợn độc* (lợn ăn cây dáy) nói lên cái anh hùng nhất khoảnh hoà hợp với tự nhiên, Lợn đàn biểu hiện sự thầm kín của mơ ước phồn thực sinh sôi, tranh này cận tả một Lợn mẹ với năm đứa con còn ngậm vú rất sinh động ở chỗ cái hồn nhiên quấn quít của "bọn trẻ" và sự ung dung viên mãn cùng nụ cười tươi của lợn mẹ trong hạnh phúc bầy đàn, cái sâu sắc tinh tế được nghệ sĩ thể hiện chỉ qua hai cái khoáy âm, dương, bốn năm đường cong hình trăng khuyết để diễn đạt sự mũm mĩm của đàn lợn. Ánh sáng trong tranh là ánh sáng ước lệ qua những mảng nâu xanh giản dị mà thấy được sự xa gần hợp lý có đậm có nhạt.

Tranh *Lợn độc* thể hiện một chàng lợn đực to khỏe đang ăn cây khoai dáy đường nét cường điệu lạ đến bất ngờ. Miệng ngậm chặt cây dáy mắt trừng mở, lông dựng ngược, chân đóng chắc xuống đất như muốn cảnh báo: "Đây là của ta nếu cướp thì liệu hồn". Mầu sắc và bố cục chặt chẽ đến độ không thể thêm vào và bớt ra.

Hai bức tranh lợn này mang đậm tính tư duy trừu tượng phản ánh cái ước mơ sung túc, phồn thực, mưa hòa, gió thuận trong thái bình thịnh trị của cư dân thôn dã châu thổ sông Hồng đúng như câu ca dao: "Thóc nhiều hẳn gạo đầy kho/ Gà to, lợn béo cơm no áo lành". Chú lợn hiện diện trong điêu khắc dân gian cũng được các nghệ sĩ thời Hậu Lê đưa vào những bức chạm trang trí trong đình chùa. Táo bạo hơn người nghệ sĩ còn "dám đặt nó" vào vị trí thiêng liêng, trên một chiếc bệ thờ ở đình Tam Đà (Ba Vì - Hà Tây) tả cảnh rồng và mây theo tích "Long Vân tụ hội" xen vào đó là một chú ỉn rất thản nhiên đứng ăn cây khoai môn. Một bức chạm nữa ở chùa Cự Trù (Nam Ninh - Nam Định) cũng rất đẹp: một chú bé béo tròn tươi cười dắt trâu, người mẹ vừa cho con bú vừa ngắm nhìn chú ỉn đang sục mõm vào máng ăn.





Hai tác phẩm điêu khắc tiêu biểu này đều ở vào thế kỷ XVII, đây là thời kỳ nở rộ của nghệ thuật dân gian. Trong bức chạm thứ nhất ta thấy chú lợn nằm chung trong bố cục với đấng "Thiên Tử", ở bức chạm thứ hai nó lại nằm chung trong khung cảnh yên bình, trữ tình dân dã.

Các nghệ thuật và thợ làm gốm cũng thật tài tình và ý nhị trong cách nghĩ và cách tạo hình con lợn đất nung có sơn, phủ mầu sặc sỡ. Chú lợn đất được khoét ở mông một lỗ nhỏ đủ bỏ vào đồng xu dùng cho trẻ em "nuôi lợn đầu năm" đến cuối năm khi các chú lợn được vỗ béo tròn bụng căng đầy tiền, các em bé làm một cái lễ mổ lợn (đập vỡ) lấy tiền mua sắm giấy bút và tiêu Tết vui thật là vui.

Dù ở thể loại nào hay chất liệu gì trong mỹ thuật dân gian thì dáng dấp đặc điểm họ nhà lợn vẫn nhất quán trong phong cách diễn tả, đó là con lợn Việt Nam béo mập, lưng võng, bụng xệ, mõm ngắn, chân thấp, vóc dáng bề ngoài cho thấy bản tính của nó là hiền lành hay ăn chóng lớn, chú ỉn trong thực tế đã là rất dễ thương nhưng trong nghệ thuật điều này còn được nhân lên gấp nhiều lần bởi lẽ các nghệ sĩ dân gian đã thể hiện nó bằng các hình khối, mầu sắc, đường nét thật linh hoạt, sinh động trong ngẫu hứng bình dân./.

HẢI ĐƯỜNG

Trang thơ

ĐẶNG HOÀNG THÁM

Chờ Xuân

Có người đã hẹn cùng Xuân
Một mai khi mỏi bước chân tìm về

...Nghiêng mình soi bóng sông quê
Mùa hoa cải rụng bên đê nắng vàng

Nghe trời trở gió - Xuân sang
Sầu Đông lá đã rụng tàn chiều qua

Ngồi trong quán lạnh nhớ nhà
Đêm say rượu nhạt sương sa trắng lòng

Nhớ em má đỏ môi hồng
Mùa Xuân thả tóc bên sông hẹn hò

...Ta về tìm thuở ban sơ
Mưa Xuân ướt áo trăng mờ lối xưa

Xuân đi buổi ấy về chưa?
Ta chờ em đã mấy mùa gió sương!

VĂN NGUYỄN AN KHÊ

Một thoáng xuân quê

Ta về tìm lại ngày thơ
Buổi nào tắm mát giấc mơ ngọt ngào
Xuân về gió hát xôn xao
Miền em xanh biếc rót vào chân quê.

Ta về say với cơn mê
Bếp nghèo đỏ lửa lối về bình yên
Em thơ áo mới hồn nhiên
Nụ cười trong vắt ngày hiền như xưa.

Men theo một sợi tóc thừa
Nhìn mùa mất dấu cũng vừa chênh vênh
Em còn phía ấy buồn tênh
Có nghe Xuân đã về bên cổng làng.

Con đò vỗ sóng thênh thang
Ru miền kí ức nồng nàn với quê
Vui buồn rớt lại triền đê
Đưa tay đón giọt Xuân quê tự tình...

HUỲNH THỊ KIM CƯƠNG

Mùa xuân tự tình...

Em về chạm nắng mùa xuân
Hiên nhà xanh mướt bàn chân ngập ngừng
Bánh quê mứt Tết thơm lừng
Gom bao nỗi nhớ trên từng tháng năm.

Mẹ ngồi ngóng đợi xa xăm
Trông đàn con nhỏ những lần về qua
Lời ru nồng ấm thiết tha
Mùa Xuân kí ức chở qua phía ngày.

Em về sóng mắt len cay
Nét quê mộc mạc dang tay rưng về
Men theo những nét xuân quê
Nghe mùa biêng biếc cơn mê xanh màu.

Mẹ già tóc trắng như lau
Phía chiều nghiêng nắng mùa sau rối bời
Xuân quê mơn mởn bên trời
Em về mơ giấc hiên đời trong veo...

NGUYỄN THỤY VÂN ANH

Tết quê nhà...

Tôi về qua ngõ Tết xưa
Mong manh kí ức ngày chưa nắng gầy
Sông quê năm tháng vơi đầy
Buộc lên con sóng những bầy thiên [illegible]

Tôi về tạ lỗi ngày đi
Nghe trong nỗi nhớ xanh rì nắng mưa
Đoá hồng hé nở vườn xưa
Tết quê thắm đượm cho vừa vẹn nguyên

Tôi về góc bếp bình yên
Khói giăng mảnh nhớ hồn nhiên nụ cười
Em thơ áo mới rạng ngời
Đường quê chân sáo góc trời rộn vang

Tôi về sóng nhớ mênh mang
Mẹ quê lam lũ mùa màng sớm hôm
Đưa tay bưng vội bát cơm
Tết quê bình dị hương thơm ngập lòng...

Trang thơ

NGUYỄN THỤY VÂN ANH

Ngọn xuân tình...

Mùa Xuân về qua ngõ
Thoang thoảng tự bao giờ
Nắng vàng bao thương nhớ
Người về ru giấc mơ

Mùa Xuân về biêng biếc
Nụ mầm bao xốn xang
Bầy én về day diết
Xanh mướt cả mùa màng

Mùa Xuân về vội vã
Em dang tay đón chào
Hương quê nồng đôi má
Nghe Xuân về xôn xao

Mùa Xuân về mơ đắm
Cánh hoa vàng rung rinh
Mắt biếc chiều say ngắm
Em ôm ngọn xuân tình...

TRẦN THANH THOA

Tự sự với mùa xuân...

Biết nói gì với ban mai
Tương tư nở đóa đào phai trước thềm
Hồn nhiên mây gió ru êm
Hương tình thao thiết ủ mềm mùa Xuân

Ai về ươm hạt bâng khuâng
Gieo trời mộng ước trong ngần mắt thơ
Hững hờ vạt nắng non tơ
Vắt ngang áo lụa ngẩn ngơ dáng kiều

Biết nói gì với bóng chiều
Cành Xuân hé một nụ yêu nhu mì
Trong veo giọt nhớ vành mi
Tơ vương cánh gió vu quy cuộc tình

Gấp lại ngày tháng im thinh
"Trúc xinh trúc mọc đầu đình"...đợi ai?
Biết nói gì với giêng hai
Nhành thơ rũ xuống bờ vai Xuân thì...

TRẦN THỊ THÙY LINH

Xuân sang

Bước theo làn gió mơn man
Xòe tay mà hứng nắng vàng khẽ rơi
Trong veo từng nụ tinh khôi
Dường như lắng đọng cả lời yêu thương

Xuân về trải khắp muôn phương
Muôn hoa khoe sắc cho hương tỏa ngời
Xuân mang vị ngọt cho đời
Đường quê phố thị lòng người nôn nao

Nghe trong câu chúc lời chào
Chứa chan trìu mến ngọt ngào thiết tha
Cảnh Xuân bát ngát mượt mà
Tình Xuân là một khúc ca yên bình!

THU TRANG

Tết đến rồi, Anh hãy về đi!

Tết đến gần rồi, anh có kịp trở về không?
Trước hiên nhà đôi chim cu đang gù lên tiếng gáy
Rét cuối mùa ngọt sâu khúc hát gọi bạn tình run rẩy
Cây bưởi sau vườn vừa nhú những mầm yêu!
Nội lụi cụi nồi bánh chưng gói nắng thả vào chiều...
Bừng sáng niềm tin suốt một năm lênh đênh chìm nổi
Mẹ cần mẫn nhóm lửa thương rực hồng trong đêm tối
Củi bén hơi người nhờ bàn tay ấm áp của cha.
Anh trở về đi, chúng mình cùng vun đắp chậu hoa
Cùng sửa soạn ban thờ thắp hương mời Tiên Tổ
Cùng dâng lên vuông tròn một mâm ngũ quả
Hy vọng năm mới sẽ đủ đầy, sung túc, an vui...
Anh có kịp trở về không, nắng ấm đã lên rồi?
Nụ đào Xuân bung những cánh đầu tiên e ấp
Rộn góc trời tiếng bán-mua phiên chợ quê ngày Tết
Sân Đình mùa hội làng rực rỡ cờ hoa
Về đi anh, mình cúi đầu qùy lạy mẹ cha
Ông bà đã dang tay ôm mẹ con em vào lòng...
suốt thời gian anh đi vắng!
Ơn dưỡng dục, sinh thành chưa ngày báo đáp
Giờ lại thay anh nuôi cháu... bạc đầu!
Anh về đi, em biết trả lời sao khi con hỏi "cha đâu?"
Đừng để con chờ... thôi hồn nhiên ngóng quần áo mới
Ngoài đầu ngõ, từng bước chân rất vội
Xuân đến gần rồi... nhà chỉ thiếu anh thôi !

TỤC GIỮ LỬA NGÀY TẾT CỦA NGƯỜI THÁI Ở NGHỆ AN

ĐỨC CHIẾN



Tết đến Xuân về, mỗi dân tộc đều có những phong tục truyền thống và đây trở thành nét đẹp văn hóa tâm linh của các dân tộc. Với người Thái xứ Nghệ cũng vậy, tục giữ lửa đêm 30 Tết có ý nghĩa rất quan trọng trong đời sống tâm linh, nó mở đầu cho những điều tốt đẹp cho năm mới, tạo niềm tin lạc quan sang năm mới hăng hái làm ăn, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc.

Đối với người Thái xứ Nghệ, lửa còn tượng trưng cho sự no ấm, đủ đầy, đốt cháy mọi sự không hay, xua đuổi tà ma và thắt chặt tình cảm gia đình, làng, bản. Chính thế, từ xa xưa người Thái xứ Nghệ đã có phong tục giữ lửa đêm 30 Tết cho đến hết ngày mùng Một.

Theo quan niệm của người Thái xứ Nghệ, lửa có một ý nghĩa hết sức quan trọng trong đời sống vật chất cũng như tinh thần. Kể từ khi có lửa, người Thái thấy cuộc sống của mình trở nên tốt đẹp hơn. Lửa duy trì công việc nấu nướng, giúp họ có những bữa ăn ngon, nóng hổi, lửa giúp họ chống chọi được với cái rét, cái giá lạnh của vùng cao, đồng thời lửa cũng là thứ vũ khí lợi hại, giúp họ xua đuổi thú dữ, tà ma, xua đuổi bóng đêm âm u bao phủ, vây kín bản làng.

Trong tâm niệm của người Thái xứ Nghệ, lửa chính là cánh cửa vô hình, giúp họ có thể truyền đạt nguyện vọng với các bậc thần làng, hoàng làng, trao đổi tâm tư với tổ tiên, với những người đã khuất. Lửa được xem là chìa khóa mở cánh cửa ngăn cách giữa cõi âm và cõi dương, là vật dụng để họ hướng về nguồn cội.

Chính vì lửa có một tầm quan trọng sâu sắc từ trong ý niệm bao đời như thế nên phong tục giữ lửa đêm 30 Tết được ra đời và truyền lại cho đến ngày nay. Người Thái quan niệm rằng, giữ được lửa từ đêm 30 cho đến hết ngày mùng Một Tết chính là giữ lại được sự no ấm, sung túc, giữ lại được sự may mắn, giúp người thân đã khuất có thể về đây tụ hội, thu hút sự chú ý của thần linh, ban may mắn cho gia đình.

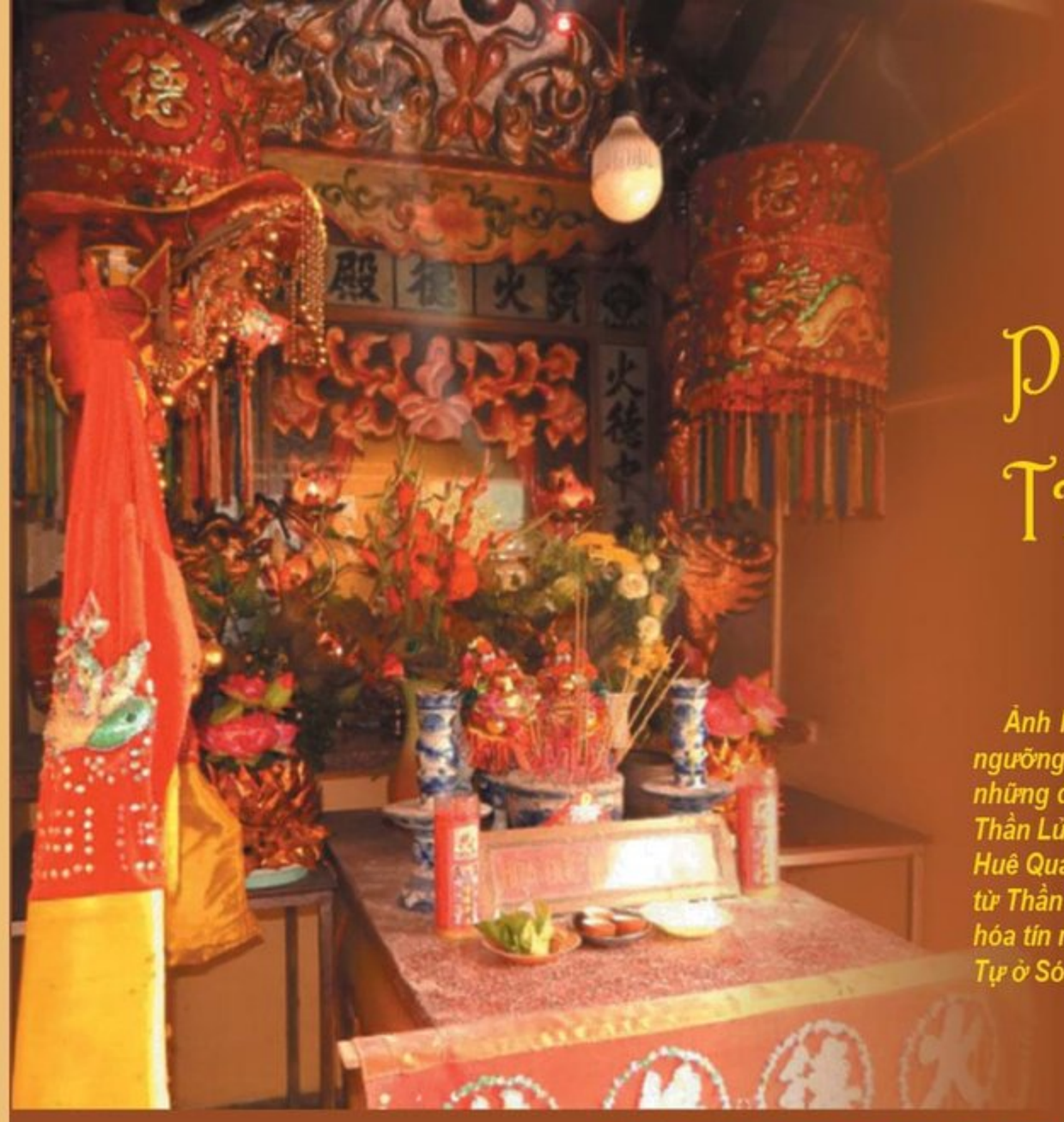
Họ cũng quan niệm, củi có bền chặt, than có đỏ hồng kéo dài thì tình cảm gia đình mới vững chắc, bền lâu. Chính ví thế để có ngọn lửa đỏ, than hồng, công tác chuẩn bị củi hết sức kỹ lưỡng. Những ngày cuối tháng chạp, bà con gác lại công việc ruộng nương, các mẹ, các chị chịu trách nhiệm lên ngàn hái lá dong về chuẩn bị gói bánh chưng, còn những anh thanh niên lực lưỡng thì mài dao vào rừng, tìm những khúc củi lớn, thẳng tắp, suôn đều. Phải chọn những khúc củi đã khô ở những giống cây dễ bắt lửa, có thớ chắc, lâu năm thì mới giữ được lửa lâu dài, than mới hồng đỏ và không chóng tàn, đảm bảo duy trì được đến hết ngày mùng Một Tết. Chọn củi để giữ lửa cũng xuất phát từ quan niệm, củi có săn chắc, than có đỏ hồng kéo dài thì tình cảm gia đình, phúc ấm tổ tiên ban lại mời bền chặt, dài lâu, keo sơn, gắn bó. Mỗi người chọn cho mình 2 khúc củi to, đem về phơi khô. Việc phơi cũng phải tính toán sao cho vừa nắng để lửa cháy to nhưng than không bị tàn sớm. Sau công tác chuẩn bị củi, đến sáng ngày 30 Tết, họ sẽ chất củi thành đống trước cổng nhà, bếp núc cũng được chuẩn bị kỹ càng. Đêm Giaothừa, họ sẽ bắt đầu làm lễ cúng tế thần lửa, châm cho lửa bùng cháy, cả trong bếp lẫn ngoài sân. Khi lửa bùng cháy, những người thân trong gia đình, trai gái bản làng người Thái sẽ qua nhà thăm nhau (giống tục xông đất của người Kinh), quây quần bên đống lửa, tổ chức các trò chơi dân gian, đồng thời ăn uống, chúc tụng nhau bằng các đồ nướng trực tiếp trên ngọn lửa.



Sau lễ cúng thần lửa, họ trở về nhà quây quần nhau bên bếp của nhà mình, cùng trò chuyện, cầu mong cho những điều xấu, đen đủi năm cũ qua mau, may mắn, hạnh phúc đến trong năm mới. Trong ánh lửa bập bùng, tiếng nổ tí tách những lời ca được cất lên với những nhắn nhủ của bố mẹ đến con cái, mong con cái sống vui vẻ, làm ăn phát đạt, con trẻ chóng lớn; con cái thì hát mong bố mẹ năm mới mạnh khỏe, sống lâu... với ước mơ trâu đầy sàn nhà, gà đầy chuồng. Sau Giaothừa, những người phụ nữ trong gia đình có nhiệm vụ vùi tro ở bếp, sao cho sáng hôm sau, đúng ngày mùng Một Tết than trong tro vẫn đượm lửa, rực hồng, chỉ cần khơi bếp là ngọn lửa bùng lên, thể hiện cho 1 ngày đầu năm mới hừng hực, ấm áp, đốt cháy mọi sự đen đủi, đón những cái may mắn, thu hút các vị thần tài, lộc tài tới ban điều an lành. Sáng mùng Một Tết, mọi thành viên trong gia đình cùng dậy sớm để chuẩn bị mâm cúng đầu năm. Người phụ nữ lớn tuổi trong gia đình có trách nhiệm khơi tro để ngọn lửa tiếp tục bùng cháy, sửa soạn mâm cúng đầu năm mới.

Ba ngày Tết vẫn giữ lửa, đỏ suốt đêm để mong muốn cho ông bà tổ tiên chiều ý mình, cầu cho gia đình may mắn hơn, giàu có, làm ăn phát đạt. Nếu như lửa bị tắt, năm đó gia đình, bản làng sẽ gặp điều không may, mùa màng thất bát. Vì vậy, mỗi gia đình đều phải chọn khúc củi tốt, lửa đượm, than lâu tàn để giữ lửa qua đêm. Với người Thái xứ Nghệ, tục giữ lửa đêm 30 Tết có ý nghĩa về mặt tâm linh cũng như đời sống vật chất, nó ăn sâu vào ý niệm vào từng đường gân, thớ thịt từ lúc họ mới sinh ra cho đến hết cuộc đời, chính vì thế bất cứ người con trai, con gái nào khi lớn lên, trước khi dựng vợ gả chồng, đều được bố mẹ, ông bà truyền đạt lại cho kinh nghiệm giữ lửa, giữ lại cái hạnh phúc ấm no cho mình, giữ lại một nét văn hóa truyền thống giàu bản sắc từ lâu đời của tổ tiên truyền lại.

Ngày nay, tuy cuộc sống của đồng bào Thái nơi đây đã có nhiều đổi mới, nhưng người Thái vẫn không rời bỏ tập tục đẹp của tổ tiên, bởi giữ lửa ngày tết là một trong những tục chính là phần hồn của người Thái trong ngày Tết.■



PHONG TỤC THỜ THẦN LỬA Ở NAM BỘ

TRẦN HOÀNG QUÂN

Ảnh hưởng từ tín ngưỡng thờ Ngũ Hành của Trung Hoa, người Việt đã dân gian hóa tín ngưỡng thờ Ngũ Hành, tách nó ra thành những yếu tố riêng biệt như: Thủy, Hỏa, Mộc... trong những điều kiện văn hóa riêng biệt để thực hành tín ngưỡng này. Ở Nam Bộ, tín ngưỡng thờ Thần Lửa khá hiếm hoi trong cộng đồng người Việt, chủ yếu ở người Hoa như trường hợp thờ Huê Quang Đại Đế, vị thần của lò gốm. Tín ngưỡng thờ Thần Lửa cũng có sự tiếp biến văn hóa từ Thần lửa Agni của Bà-la-môn giáo, để biến thành Huê Quang Đại Đế. Hoặc có giao lưu văn hóa tín ngưỡng Việt - Hoa (miếu Hỏa Đức Tinh Quân ở Vĩnh Kim), Việt - Hoa - Khmer (Hỏa Đức Tự ở Sóc Trăng).

Trong các vị thần của văn hóa Ấn Độ, thần Lửa được coi trọng nhất. Trong ý niệm của nhân loại, lửa có hình thức biểu hiện phong phú, có mặt trong nhiều nghi lễ với những chức năng khác nhau. Biểu tượng lửa tẩy uế và tái sinh được sử dụng rộng rãi cả ở phương Đông lẫn phương Tây. Trong Kinh Dịch của Trung Quốc, lửa ứng với phương Nam, màu đỏ, mùa hè và trái tim. Đồng thời, "Lửa tượng trưng cho nhiệt huyết, cho tinh thần, nó cũng là Khí và quẻ Ly...". Họ cho rằng "Những nhà luyện đan làm ra sự bất tử bằng lửa lò của mình, thậm chí bằng lửa của lò luyện nội tâm..." và "Những người theo Đạo giáo bước vào lửa để tự giải phóng khỏi thân phận mà con người phải chịu đựng...". Truyền thuyết phương Tây cho rằng: "Chúa Kitô và các thánh, tái sinh cơ thể bằng cách đi qua lửa lò của xưởng rèn". Trong tiếng Sanskrit, một ngôn ngữ cổ của Ấn Độ, "trong sạch" và "lửa" chỉ là một từ. Các mặt của biểu tượng lửa được thâu tóm trong giáo thuyết của đạo Hindu. Nó cho thấy lửa có một tầm quan trọng lớn lao, đề cập đến mọi hình thức biểu hiện và chức năng của lửa: tồn tại ở cả ba cõi, giữ vai trò hấp thụ và hủy diệt. Trong kinh Vệ Đà (Rig Veda) có hơn 200 bài ca ngợi Thần Lửa, thần có mặt khắp ba cõi, mỗi nơi có hình dạng và nhiệm vụ khác nhau: hạ giới làm trung gian giữa con người và thần linh, thiêu đốt các lễ vật hiến tế; ở không trung thì giúp Thần Indra (Thần Mưa làm ra sấm sét); ở trên trời thì giúp Thần Mặt trời (Surya) tỏa ra sức nóng. Thần Agni được gọi là đấng thâm nhập khắp nơi, biết mọi việc, soi sáng tất cả, đốt cháy tất cả. Agni vừa hiền dịu, vừa mạnh mẽ hung dữ. Trong đám cưới, các đôi vợ chồng phải đi bảy vòng xung quanh đám lửa vừa đọc bảy lời thề chung thủy. Trong nghi lễ hỏa táng, người Ấn Độ coi lửa như một phương tiện vận chuyển, hay là sứ giả, từ thế giới người sống sang thế giới người chết. Trong đám tang thì thiêu hủy "ảo ảnh tạm thời" là cái xác khiến con người được siêu thoát. Agni cũng là vị thần theo dõi đạo đức của con người, tiêu diệt tội ác. Hai lễ hội Diwalee, Holi thường đốt lửa để trừ tà.

Tuy nhiên, lửa cũng có mặt tiêu cực: khói của nó hun đốt hoặc làm người ta tối tăm, chết ngạt; lửa đốt cháy, tàn phá; lửa của những dục vọng, của sự trừng phạt, của chiến tranh... Tuy cùng có tính tẩy uế và tái sinh như nước nhưng lửa khác nước ở chỗ: lửa tượng trưng cho sự thấu hiểu, bằng ánh sáng và chân lý, đạt đến trạng thái thông tuệ siêu việt nhất, còn nước tượng trưng cho sự thanh tẩy dục vọng, hướng tới dạng thức trong sạch nhất, đó là lòng nhân từ. Hỏa thần trong văn hóa Trung Hoa là Chúc Dung, chuyên cai quản về lửa. "Chúc Dung ở phương Nam đầu người mình thú, cưỡi trên hai con rồng" (Sơn hải kinh - Hải ngoại Nam kinh). Hay "lửa gọi là Chúc Dung". "Ngô Hồi là em của Chúc Dung, cũng chính là thần lửa vậy" (Quách Phác). Thần Lửa có nguồn gốc từ tôn giáo Bà-la-môn (Ấn Độ), đã du nhập vào tín ngưỡng Trung Hoa. Thời Hán Vũ Đế, thần Lửa gắn liền với Tết Nguyên Tiêu, có chức năng trừ tà ma, được đồng nhất với Huê Quang Đại Đế (Tam Nhãn Linh Quan, Linh Quan Mã Nguyên Soái, Mã Vương Da), có 3 con mắt biểu lộ sự lợi hại, tính nóng như lửa, hay giết chết nhiều người. Trên tay trái vị thần này có chữ "Linh", tay phải là chữ "Diệu", gọi là "Linh Diệu Hỏa". Để tránh hỏa hoạn, vào tháng 8 Âm lịch, người ta đốt một tờ giấy ghi "Tống tiễn hỏa hoạn". Bài vị thờ Huê Quang Đại Đế trên đề "sắc phong", ở giữa có hàng chữ "Huê Quang Đại Đế", bên trái là Thiên lý nhãn tướng quân (nhìn xa muôn dặm), bên phải là Thuận phong nhĩ (nghe xa vạn dặm). Tín ngưỡng thờ phụng Ngũ Hành là tín ngưỡng vật linh tiêu biểu ở Á Đông, có nguồn gốc từ Trung Hoa, xuất phát từ việc tiếp thu học thuyết Âm Dương trong Kinh Dịch và Ngũ Hành trong Kinh Thư, phản ánh nhận thức sơ khai của người Trung Hoa cổ đại. Người Việt cũng thờ thần Ngũ Hành khá sớm, biểu hiện qua việc thờ thần Đá, thần Cây... Năm chất liệu cấu tạo nên vạn vật (Ngũ Hành) là Kim, Thủy, Mộc, Hỏa, Thổ được phát triển theo hướng vận động Ngũ Hành tương sinh và Ngũ Hành tương khắc. Ở nước ta, tùy thuộc theo vùng địa lý, địa bàn cư trú, hoàn cảnh sống mà dân gian thờ Ngũ Hành chung hoặc thờ riêng: vùng hay xảy ra hỏa hoạn thì thờ hành Hỏa, vùng sông nước thờ hành Thủy, cư dân trồng lúa thờ hành Thổ... Sắc phong thường hay ghi "Hỏa Đức (hoặc Kim, Mộc, Thủy, Thổ) thánh nương, trứ phong Dực bảo Trung hưng Thượng đẳng thần." Thời Nguyễn, các vua đã ban nhiều sắc phong cho vị "Hỏa Đức" này với các danh hiệu, được xếp vào Trung đẳng thần, chỉ riêng ở địa bàn tỉnh Thừa Thiên: Hỏa Đức tôn thần (Minh Mạng); Ôn hậu Quang ứng Chiêu cảm Hỏa Đức Trung đẳng thần (Thiệu Trị); Ôn hậu Quang ứng Chiêu cảm Lệ minh Hỏa Đức Trung đẳng thần (Tự Đức); Ôn hậu Quang ứng Chiêu cảm Lệ minh Linh thúy Hỏa Đức Trung đẳng thần (Tự Đức, Đồng Khánh, Duy Tân); Ôn hậu Quang ứng Chương cảm Lệ minh Linh thúy Dực bảo Trung hưng Hỏa Đức Trung đẳng thần (Duy Tân, Khải Định). Thời đầu Nguyễn, ở Nam Bộ chưa có sắc phong cho Ngũ Hành nương nương. Mãi đến thời Pháp thuộc, ngày 8 tháng 7 nhuận năm Duy Tân thứ 5 (1911), miếu Ngũ Hành ở ấp Tân An (hộ Hòa Mỹ, nay thuộc quận 1, TP Hồ Chí Minh) mới được sắc phong Thượng đẳng thần.



Bàn thờ Hỏa Đức Nương Nương, chùa Sùng Hưng, Phú Quốc, Kiên Giang. *Ảnh: Tư liệu*

L.Cadière mô tả về tục thờ Thần Lửa ở vùng Bắc Miền Trung, Thần Lửa ở làng Tân Trà (An Đôn, huyện Hải Lăng, Quảng Trị) được thờ bên gốc cây sung khổng lồ: "Thần lửa xuất hiện dưới dạng một tia chớp thể như một đốm đuốc rực lửa bay đến đậu trên cây hoặc ở gốc cây, chốc lát sau là biến mất. Dân làng lên xuống dòng sông đều cúng tế ở nơi này: hương đèn, giấy vàng bạc, gà... vái lạy, lâm râm khấn nguyện, chủ yếu là xin buôn lời bán đắt, đừng bị sốt rét rừng hành hạ...". Nơi thờ Thần Lửa ở làng Bích Khê (Bích La, huyện Triệu Phong, Quảng Trị) nằm bên vệ đường cái từ Quảng Trị về Cửa Việt, trong một bụi cây được gọi là "đền" hay "miếu", không có mái che, do thần không cho xây am miếu. Bệ thờ là một cái ngai bằng vôi gạch, có lưng tựa và tay dựa, màu sắc sặc sỡ. Hai tay dựa là hai con cù, một loại rồng nước. Trước ngai là tấm bình phong có chạm trổ. Thần Lửa thường tọa ở đó và xuất hiện dưới dạng một bó đuốc sáng ngời vào ban đêm. Am Thần Lửa ở làng Phước Thị (An Xá, huyện Do Linh, Quảng Trị) nằm dưới một cây đa to tướng. Hay am Thần Lửa ở chợ An Cựu (làng An Cựu, huyện Hương Thủy, Thừa Thiên) được thờ dưới cây bồ đề.

Trong "Gia Định thành thông chí", Trịnh Hoài Đức có ghi chép về tục thờ Thần Lửa ở đất Nam Bộ: "Ở phía trái chợ Điều Khiển, thờ nữ thần Hỏa Tinh (Bà Hỏa). Vì nước Nam thuộc quẻ Ly, mà Ly thuộc hỏa, quẻ Ly ở giữa trống không là âm, đã âm mà ở giữa là nữ, nên thần thuộc về nữ giới. Miếu này rất trang nghiêm và hằng linh ứng, người ở đây cứ đến đầu xuân, trước hết phải đem lễ đến tế, để mong tránh điều chẳng lành, thì cả năm được yên nếu chậm trễ hay xem thường, thì liền có hỏa tai". Sách cũng cho biết tập tục này đã có ở Nam Bộ ít nhất từ đầu thế kỷ 20 và miếu thờ

----►



Miếu Hỏa Tinh Thần Nữ ở Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Ảnh: Tư liệu

Thần Lửa thường tọa lạc ở gần chợ, liên quan đến tín ngưỡng của những người mua bán. Các miếu thờ Thần Lửa ở Nam Bộ khá hiếm hoi, trong đó có 4 miếu thờ Thần Lửa ở các tỉnh: Bình Dương, Tiền Giang, Cà Mau, Kiên Giang.

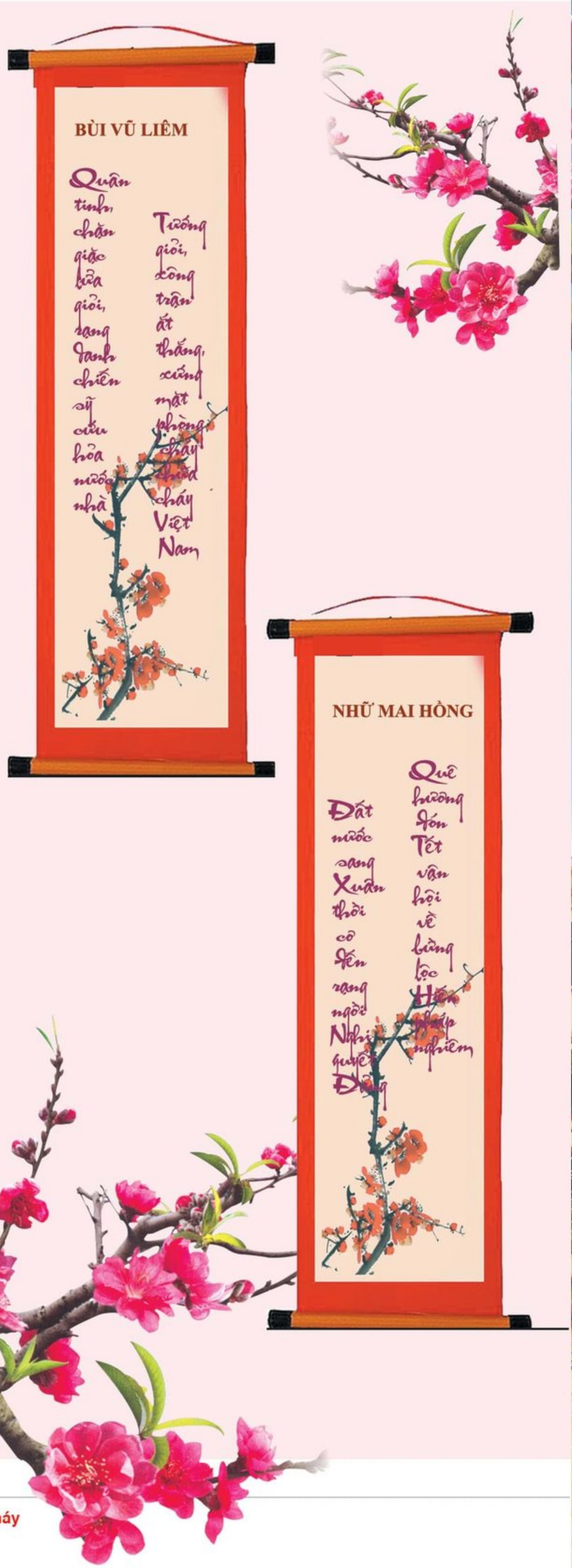
Ở Nam Bộ, Hỏa Tinh Thượng Động còn gọi là Bà Hỏa. Cạnh miếu Ngũ Hành (gần chùa Pháp Hội, số 97/2, đường Phạm Phú Thứ, phường 3, quận 6, TP Hồ Chí Minh), có ngôi miếu nhỏ thờ Hỏa Tinh Thần Nữ. Nơi này trước đây đã có một vụ hỏa hoạn rất khủng khiếp xảy ra. Tại ấp 2 (xã Hiệp An, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương) có miếu Hỏa Tinh Thần Nữ, bài vị ghi "Hỏa Tinh Thần Nữ" và một tượng bà mặc áo đỏ. Phía trước có miếu thờ Sơn Quân và miếu Thổ Thần. Ngoài ra còn có nhà bếp, nhà vệ sinh trong khuôn viên của miếu. Miếu xây năm 1931, đến năm 2002 được dân chúng địa phương góp tiền xây lại. Người dân địa phương cũng cho biết, ở đây hay xảy ra hỏa hoạn, nên dân chúng lập miễu thờ.

Miếu Hỏa Đức Tinh Quân (xã Vĩnh Kim, huyện Châu Thành, Tiền Giang) thờ Hỏa Đức Tinh Quân (Bà Hỏa), Bà Chúa Xứ, Thiên Hậu Thánh Mẫu, Tiền hiền, Quan Thế Âm, Bà Thủy, Thành Hoàng bổn cảnh. Năm 1962, ngôi miếu này của cộng đồng người Hoa bị sụp, nên một số ít người Hoa còn sinh sống trong vùng đã thỉnh 7 cốt tượng vào thờ gồm: Thiên Hậu cùng 2 người hầu và 4 tiên nữ, nên miếu còn được gọi là "Thất Tinh Thánh Mẫu". Miếu có 2 lệ cúng hàng năm vào 16/4 và 16/10 Âm lịch, có sự tham gia của ni sư một ngôi chùa ở địa phương, lễ sinh của thánh thất Vĩnh Kim, và các đình miếu khác trong vùng. Đặc biệt có nghi thức múa bóng rỗi. Xã Vĩnh Kim xưa nổi tiếng với nghề rèn nông cụ, sản phẩm bán khắp các tỉnh Tây Nam Bộ.

Miếu Hỏa Đức Tự tọa lạc ở số 8 đường Nguyễn Đình Chiểu, khóm 1, phường 4, Thành phố Sóc Trăng; dân địa phương thường gọi là miếu Bà Hỏa. Phía trước miếu có 2 ngôi miếu nhỏ thờ Ông Tà và Thổ Thần. Bên trong chánh điện, gian bên trái thờ tượng Ông Hổ, gian kế tiếp thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh; gian bên phải thờ tượng rồng, Phật Bà Quan Âm, Phật Di Lặc. Gian chính thờ Hỏa Đức Thánh Mẫu, Tiên đồng, Ngọc nữ, hai bên tả hữu thờ Quan Thánh, Thiên Hậu. Ngày vía Hỏa Đức Thánh Mẫu là 24/3 âm lịch, ngày vía bà Thiên Hậu là ngày 23/3 âm lịch, nên hai bà này là "chị em ruột với nhau". Đây là thời gian cao điểm mùa khô ở Nam Bộ, hỏa hoạn dễ xảy ra. Cả người Hoa và người Việt đều tham gia cúng ở miếu. Hỏa Đức Thánh Mẫu là sự "nâng cấp" từ nữ thần (Hỏa Đức Nương Nương) lên mẫu (Hỏa Đức Thánh Mẫu), và đây là một trường hợp riêng lẻ.

Phía sau Chùa Sùng Hưng (thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, Kiên Giang) có ngôi miếu thờ Bà Hỏa. Trên bàn thờ là một tượng Bà Hỏa mặc trang phục đỏ, có 2 người hầu cầm quạt đứng hai bên, trước đó có 1 tượng nữ mặc áo màu vàng, một bức tranh Ông Hổ. Tấm liễn phía trên chánh điện ghi dòng chữ "Hỏa Thần Thánh Mẫu Miếu", nhưng bức trướng bên dưới lại ghi "Hỏa Đức Nương Nương". Trong miếu còn có các bàn thờ Ngũ Công Vương Phật, Quan Công, Cậu Tài, Cậu Quý. Bức vách bên ngoài miếu là bàn thờ Sơn Thần. Thiên Hậu Cung ở thị trấn Sông Đốc (huyện Trần Văn Thời, Cà Mau) có miếu Hỏa Đức thờ "Hỏa Đức Nương Nương". Bàn thờ chỉ có duy nhất tượng bà màu đỏ, người đeo nhiều chuỗi hạt. Trong miếu có bộ áo màu đỏ của bà, bình hồ lô cũng màu đỏ.

Tục thờ Thần Lửa có trong nhiều nền văn hóa trên thế giới. Ở Việt Nam, nó chịu ảnh hưởng từ tín ngưỡng thờ Ngũ Hành, có nguồn gốc từ Trung Hoa. Người Việt đã dân gian hóa tín ngưỡng thờ Ngũ Hành, tách nó ra thành những yếu tố riêng biệt như Thủy, Hỏa, Mộc... trong những điều kiện văn hóa riêng biệt để thực hành tín ngưỡng này. Ở Nam Bộ, tín ngưỡng thờ Bà Hỏa khá hiếm hoi trong cộng đồng người Việt, chủ yếu ở người Hoa như trường hợp thờ Huê Quang Đại Đế, vị thần của lò gốm, coi sóc cùi lửa, thờ nhiều ở Biên Hòa, Lái Thiêu, Thủ Dầu Một, Tân Uyên (của người Hoa), và tín ngưỡng của tổ nghề rèn như ở miếu Hỏa Đức Tinh Quân ở Vĩnh Kim (của người Việt). Tuy nhiên, tín ngưỡng thờ Bà Hỏa cũng có sự tiếp biến văn hóa từ thần lửa Agni của Bà La Môn giáo, để biến thành Huê Quang Đại Đế. Hoặc có giao lưu văn hóa tín ngưỡng Việt-Hoa (miếu Hỏa Đức Tinh Quân ở Vĩnh Kim), Việt - HoaKhmer (Hỏa Đức Tự ở Sóc Trăng).■



Chúc Mừng Năm Mới

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

"ĐOÀN KẾT, KỶ CƯƠNG, CHỦ ĐỘNG, SÁNG TẠO, ĐỔI MỚI, TRÁCH NHIỆM, HIỆU QUẢ"

Happy
New Year
2019



đạo, hướng dẫn lực lượng Cảnh sát PCCC địa phương tăng cường công tác bảo đảm an toàn PCCC đối với các sự kiện văn hóa, chính trị của đất nước; hướng dẫn công tác tự kiểm tra an toàn PCCC đối với người đứng đầu cơ sở, cơ quan, tổ chức. Lực lượng Cảnh sát PCCC đã phối hợp tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC tại Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, qua đó đã phát hiện nhiều tồn tại, thiếu sót và có 106 kiến nghị khắc phục; tiếp nhận, đề xuất xử lý 73 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến công tác PCCC bảo đảm đúng quy trình, quy định pháp luật.

Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tăng cường xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC; điều tra khám nghiệm vụ cháy, nổ và xác định nguyên nhân gây cháy, nổ. Kết quả, đã xử phạt 11.003 trường hợp, phạt tiền 30.739 tỷ đồng, tạm đình chỉ hoạt động 920 trường hợp, đình chỉ hoạt động 696 trường hợp. Riêng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và ra 34 quyết định xử phạt hành chính trong lĩnh vực PCCC với số tiền 1.532,3 triệu đồng; tham gia khám nghiệm hiện trường, điều tra kết luận nguyên nhân nhiều vụ cháy, nổ lớn trên toàn quốc.

Trong công tác chữa cháy, các đơn vị, địa phương đã xây dựng kế hoạch thường trực sẵn sàng chiến đấu; duy trì chế độ thường trực 24/24 giờ, tăng cường quân số trực trong các ngày diễn ra những sự kiện quan trọng của đất nước, của địa phương. Cán bộ, chiến sỹ trực nghiêm túc, nắm vững nhiệm vụ, sử dụng thành thạo các trang thiết bị chữa cháy và CNCH; rà soát, xây dựng mới 4.232 phương án chữa cháy, phối hợp tổ chức thực tập 5.783 phương án chữa cháy; tổ chức dập tắt kịp thời, hiệu quả hàng nghìn vụ cháy, nổ, bảo vệ tài sản, hàng hóa giá trị hàng trăm tỷ đồng, tổ chức cứu nạn, hướng dẫn thoát nạn cho hàng nghìn người trong đám cháy.

Với vai trò thường trực của Bộ Công an về công tác CNCH, năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC đã chủ động tổ chức ứng phó tốt các sự cố thiên tai, bão, lũ, sạt lở đất đá, xử lý thành công nhiều vụ CNCH phức tạp; tham gia chỉ huy, tổ chức hướng dẫn xử lý, đánh giá và rút kinh nghiệm các vụ CNCH lớn phức tạp trên toàn quốc. Trong năm, lực lượng Cảnh sát PCCC đã trực tiếp xử lý 3.815 vụ CNCH trong đó có 2.857 vụ cứu nạn, cứu hộ trong đám cháy; 442 vụ CNCH dưới nước; 161 vụ CNCH phương tiện giao thông; 44 vụ CNCH sập đổ công trình; 48 vụ CNCH hang hầm, giếng sâu; 38 vụ CNCH trên cao và 225 vụ CNCH tai nạn, sự cố khác. Tổ chức hướng dẫn thoát nạn được hàng nghìn người; trực tiếp cứu được 549 người; tìm được 430 thi thể nạn nhân bàn giao cho lực lượng chức năng xử lý. Nhiều vụ CNCH được các cấp lãnh đạo và nhân dân khen ngợi như: CNCH sạt lở đất đá do mưa lũ gây ra tại Hòa Bình, Khánh Hòa, Lào Cai...

Bên cạnh đó, lực lượng Cảnh sát PCCC tiếp tục xúc tiến mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trong đào tạo và trang bị phương tiện, nghiên cứu khoa học, công nghệ PCCC&CNCH, tranh thủ các nguồn viện trợ quốc tế, từng bước giải quyết những khó khăn về đào tạo và phương tiện cho lực lượng Cảnh sát PCCC.

Với kết quả nổi bật trên các mặt công tác, năm 2018, tình hình cháy đã được kiềm chế so với tăng trưởng kinh tế, xã hội, thiệt hại về người và tài sản giảm so với cùng kỳ năm 2017, đặc biệt là số vụ cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng được giữ ở mức dưới 1% tổng số vụ cháy. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH vinh dự được Chính phủ trao tặng Cờ Thi đua của Chính phủ.

***PV:** Thưa đồng chí, để đạt được những kết quả trên, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã nhận được những thuận lợi gì và còn những khó khăn, tồn tại nào?*

Thiếu tướng, TS. Đoàn Việt Mạnh: Chúng tôi có nhiều thuận lợi và cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, tồn tại. Thuận lợi to lớn đối với công tác PCCC&CNCH là được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng, Chính phủ và Bộ Công an; các cấp, các ngành và nhân dân đã chủ động, tích cực phối hợp cùng lực lượng Cảnh sát PCCC tổ chức tốt công tác PCCC&CNCH; toàn lực lượng đoàn kết một lòng, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được nhân dân tin yêu, ủng hộ. Kết quả cụ thể là đã kiềm chế được số vụ và thiệt hại do cháy nổ, tai nạn, sự cố gây ra, bảo vệ thành quả sản xuất và bình yên cuộc sống của người dân.

Bên cạnh những thuận lợi và thành tích đã đạt được, công tác PCCC vẫn còn những tồn tại, hạn chế như: Tình hình cháy, nổ, tai nạn, sự cố tiếp tục diễn biến phức tạp; số vụ cháy tại loại hình nhà dân - hộ gia đình kết hợp sản xuất, kinh doanh quy mô nhỏ vẫn chưa được kiềm chế; tình hình cháy chung cư, nhà cao tầng có nhiều diễn biến phức tạp; đã xảy ra một số vụ cháy nhà chung cư gây thiệt hại lớn về người và cháy tại các cơ sở sản xuất trong khu công nghiệp gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản… Nhiều đơn vị vẫn chưa thực sự chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền các cấp tiến hành rà soát, gắn quy hoạch về PCCC với quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Cơ sở hạ tầng, giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy tại nhiều nơi chưa đồng bộ, mạng lưới các bể, trụ nước tại các đô thị còn thiếu, nhiều nơi bị hư hỏng. Việc đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng doanh trại, mua sắm trang bị phương tiện nâng cao năng lực cho lực lượng Cảnh sát PCCC còn trông chờ, ỷ lại vào trung ương. Những tồn tại, hạn chế trên và những yêu cầu của xã hội trong quá trình phát triển đã đặt ra cho chúng tôi những thách thức đồng thời cũng là những nhiệm vụ mà lực lượng Cảnh sát PCCC sẽ phải có trách nhiệm để khắc phục, tháo gỡ và giải quyết vấn đề này.

***PV:** Năm 2019, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH sẽ tập trung vào những công tác chủ chốt nào để hoàn thành những thử thách và nhiệm vụ đặt ra hiện nay, thưa đồng chí?*

Thiếu tướng, TS. Đoàn Việt Mạnh: Năm 2019, lực lượng Cảnh sát PCCC sẽ tiếp tục ổn định tổ chức, hoàn thành tốt những nhiệm vụ được giao. Mục tiêu lớn nhất trong năm 2019 vẫn là kiềm chế đến mức thấp nhất số vụ và thiệt hại do cháy, nổ, tai nạn, sự cố gây ra. Lực lượng Cảnh sát PCCC sẽ tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản pháp luật về PCCC và CNCH: Luật PCCC, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC; Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy"; Quyết định số 1635/QĐ-TTg ngày 22/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW; Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác PCCC tại khu dân cư.

Phối hợp với Ủy ban Quốc phòng An ninh tổ chức việc giám sát tối cao của Quốc hội về thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC giai đoạn 2014-2018; Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới các quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC&CNCH; tham mưu cho Bộ Công an đề xuất Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC…

Tiếp tục thực hiện Dự án "Nâng cao năng lực PCCC&CNCH cho lực lượng Cảnh sát PCCC theo Chương trình mục tiêu đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, phòng chống tội phạm và ma túy giai đoạn 2016-2020 của Bộ Công an.

Tăng cường đổi mới công tác tuyên truyền và huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH, chú trọng tuyên truyền phổ biến pháp luật, kiến thức kỹ năng PCCC và thoát nạn cho người dân.

Chủ động, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan điều tra làm rõ nguyên nhân các vụ cháy, xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm quy định của pháp luật về PCCC; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác điều tra, xử lý cháy, nổ. Thực hiện Quy chế, Chương trình phối hợp với các Bộ, ngành. Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về PCCC đối với Tổng cục Thuế, Tổng Công ty Điện lực miền Bắc, Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị thanh tra tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam. Tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo thẩm quyền.

Thực hiện tốt công tác thẩm duyệt các dự án, công trình, đặc biệt chú trọng các công trình sử dụng các công nghệ mới, hiện đại. Nghiên cứu xây dựng mới tiêu chí phân loại công trình cho phù hợp với quy định về phân cấp công trình xây dựng.

Tổ chức diễn tập một số phương án chữa cháy và CNCH phối hợp nhiều lực lượng. Xây dựng phần mềm quản lý phương án chữa cháy cơ sở trọng điểm quốc gia; tài liệu sử dụng các loại chất chữa cháy hiện có; nghiên cứu đánh giá về sự cần thiết sử dụng máy bay trong công tác chữa cháy, CNCH. Tổ chức Hội thi Thể thao nghiệp vụ chữa cháy trong Chương trình Đại hội khỏe Vì An ninh Tổ quốc lần thứ VIII theo Kế hoạch của Bộ. Tổ chức diễn tập phương án chữa cháy và CNCH cấp Bộ có huy động nhiều lực lượng tại TP Đà Nẵng; xây dựng các bài chiến thuật chuyên sâu về cứu nạn, cứu hộ cho các loại hình: CNCH dưới nước, CNCH trên cao, dưới sâu, công trình ngầm…; theo dõi hướng dẫn, chỉ đạo công tác ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Bộ Công an.

Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH. Triển khai các dự án nâng cao năng lực cho lực lượng Cảnh sát PCCC sử dụng nguồn vốn ODA Hàn Quốc, Nhật Bản, Áo, Phần Lan, Ba Lan, Hungary...

Tổ chức thực tập sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện chữa cháy. Hoàn thành "Sổ tay kỹ thuật một số loại phương tiện chữa cháy và CNCH" phổ biến trong toàn lực lượng; xây dựng tài liệu hướng dẫn sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện chữa cháy, CNCH. Đẩy mạnh thực hiện công tác nghiên cứu khoa học công nghệ trong toàn lực lượng Cảnh sát PCCC; chú trọng tập trung vào những nhiệm vụ khoa học công nghệ có tính ứng dụng cao trong công tác PCCC&CNCH, trong đó tập trung hoàn thành các đề tài khoa học đã đăng ký "Nghiên cứu thiết kế, chế tạo xe chữa cháy cỡ nhỏ dùng trong công tác PCCC&CNCH tại Việt Nam", "Nghiên cứu chất bột chữa cháy", các đề tài về xã hội hóa và ứng dụng cách mạng công nghiệp 4.0 vào công tác PCCC&CNCH.

Toàn lực lượng tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05/CT-TW của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", cuộc vận động "Xây dựng phong cách người Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn vì nhân dân phục vụ"...

***PV:** Trước thềm năm mới 2019, đồng chí có điều gì nhắn nhủ đối với lực lượng Cảnh sát PCCC và những độc giả của Tạp chí PC&CC không?*

Thiếu tướng, TS. Đoàn Việt Mạnh: Nhân dịp đầu Xuân năm 2019, tôi xin gửi lời chúc sức khỏe đến cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát PCCC; chúc các đồng chí mạnh khỏe, hạnh phúc, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao bảo vệ bình yên cuộc sống của người dân. Tôi cũng mong rằng trong năm tới, các cấp các ngành và người dân sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ, ủng hộ, giúp đỡ lực lượng Cảnh sát PCCC, thực hiện tốt các quy định của pháp luật và những kiến thức, kỹ năng PCCC&CNCH. Chúc các độc giả của Tạp chí PC&CC một năm mới an khang, thịnh vượng. Chúc cho mọi người dân, mọi gia đình được bình yên, không để xảy ra cháy nổ, tai nạn, sự cố.

Xin chân thành cảm ơn đồng chí!■